

HỒ BIỂU CHÁNH

Kể làm

NGƯỜI CHỊU



QUẤT BÀN TÂN-ĐẤT 30 AMRAL ROZE

kẻ làm người chịu

Hồ Biểu Chánh

Kẻ làm người chịu

Hồ Biểu Chánh

Bìa: *NXB Tấn Phát*

Trình bày: *Muôn Phương*

Nguồn: *Internet*

Kẻ làm người chịu

HỒ BIỂU CHÁNH

TẤN PHÁT xuất bản 1955
70 Admiral Roze (Trương Định)

1. ĐỒNG THINH TƯƠNG ỨNG

Mấy bữa rày nhật báo ở Sài Gòn rạp nhau mà khen ngợi rạp hát Casino hát tuồng “Les Misérables”¹ hay lắm.

Nàng Lý Tố Nga ưa coi hát bộ, chứ ít ham coi hát bóng, nhưng vì nàng ở nhà cứ đọc truyện hoài rồi cũng buồn, mà lại thấy nhật báo khen quá, nên tối lại nàng rửa mặt, gỡ đầu, thay quần, đổi áo, tính đi coi hát bóng một bữa mà chơi.

Nàng bước vô rạp hát thấy có người ta ngồi rải rác các hạng ước chừng năm sáu chục người. Nàng lựa hàng ghế trống rồi phăng phăng đi lại ngồi cái ghế đầu, đặt vãn hát đi ra cho dễ.

¹ những kẻ khốn cùng

Nàng Tố Nga mình mặc một cái áo tổ đen phía trong lót màu bông hường lợt, dưới bận một cái quần lục trắng chơn mang một đôi giày nhung đen. Tuy tay có đeo một bộ cà rá hột xoàn, tai có đeo một đôi bông hột xoàn, và cổ cũng có đeo một sợi dây chuyền cũng nhận hột xoàn, song sự trang sức của nàng coi cũng tầm thường, chớ không có vẻ chưng diện chi hết. Chẳng hiểu vì cớ nào lúc nàng mới đi vô thì người ta lại chong mắt, day đầu lại mà ngó nàng, rồi chừng nàng kiếm chỗ ngồi yên, người ta lại cũng cứ ngó nàng hoài nữa.

Có lẽ nàng thấy người ta ngó thì nàng e lệ, nên nàng lột cái khăn màu hột gà xuống mà bỏ trong lòng, rồi với tay lấy tờ chương trình hát bóng cầm mà coi.

Cách chẳng bao lâu có hai người đàn bà đi vô, rồi xăm xăm lại hàng ghế của Tố Nga mà ngồi, người nhỏ chừng mười bảy mười tám tuổi, thì ngồi một bên Tố Nga, còn người lớn, tóc đã bạc hoa râm thì ngồi kế đó nữa.

Tổ Nga liếc mắt ngó người trẻ tuổi, mà người ấy cũng liếc mắt ngó nàng hai người ngó nhau rồi cười nhưng vì không quen với nhau, nên không chào hỏi chi hết.

Hai người mới vô đó vừa ngồi yên chỗ, thì người trẻ tuổi nói với người kia rằng:

– Mình ngồi hàng ghế này có gần một chút. Chớ chi mình vô sớm, mình mua giấy ngồi phía sau dễ coi hơn?

Người kia đáp nhỏ rằng:

– Ngồi đây cũng được. Phía sau có Tây nhiều, khó lòng.

Tổ Nga nghe người nhỏ kêu người lớn bằng dì, thì biết không phải là mẹ con. Nàng coi kỹ thấy người lớn mặc áo xuyên đen, quần lãnh đen tay đeo một chiếc huyền, mang một đôi dõn². Người ấy trắng trẻo, mập mập, tuy tóc đã điểm bạc mà da mặt còn chưa dùn. Còn người nhỏ mặc áo màu nguyệt bạch, quần lãnh

² đồ mang dưới chân của đàn bà, nhưng mũi quót, gót thấp

đen, đầu choàng khăn lục trắng có thêu bùa, chơn mang giày thêu kim tuyến, tai đeo bông hột xoàn, cổ đeo một sợi dây chuyền nhỏ có nhận ba hột xoàn lớn tay trái đeo một chiếc cẩm thạch, tay mặt đeo một chiếc huyền³ cần. Người dong dầy, không mập không ốm nhưng cườm tay no tròn, ngón tay suông đuột, bàn tay dịu nhiều, da mặt không dôi phấn mà trắng trong, môi không thoa son mà ửng đỏ, răng nhỏ rúc lại trong ngấn, mắt hiền lương lại sáng rỡ.

Tổ Nga thấy người dung nhan thiệt là đẹp đẽ, muốn làm quen đặng hỏi thăm coi người ở đâu, song nàng chưa kiếm được chước mà làm quen, thì lại nghe rung chuông sửa soạn hát.

Đèn trong rạp tắt hết, rồi nghe phía ngoài cửa máy quay lạch xạch. Chẳng bao lâu khởi sự coi hát. Người lớn ai cũng ngồi im lìm chống mắt mà coi, duy có sắp con nít la ó rồi lại vỗ tay vang rân.

3 vòng tay bằng đá đen

Tổ Nga mắc coi, nên cái khăn rớt xuống đất nàng không hay. Người con gái ngồi một bên đó dòm thấy lật đặt cúi xuống lượm giùm, rồi đưa cho nàng. Tổ Nga cười và nói: “Cám ơn cô”. Tiếng nghe ngọt xớt.

Hai người đều có ý muốn làm quen với nhau, lại cũng muốn thừa dịp ấy mà nói, ngặt vì bóng đương chớp, đèn còn tắt, liệu thế nói nhiều không tiện, nên làm lơ mà coi hát. Bóng chớp đến lúc nàng Fantine khốn khổ, phải cắt tóc nhổ răng mà bán đặng lấy tiền trả cho người lãnh nuôi con mình thì hai nàng đều cảm xúc nên ứa nước mắt một lượt. Thành linh hết lớp, họ vắn đèn khí bực lên sáng lòà. Hai nàng người nào cặp mắt cũng ướt rượt, người nào cũng sợ hổ thẹn, nên đồng thò tay vào túi móc khăn nhỏ ra mà lau nước mắt.

Tổ Nga thấy nàng ngồi một bên đó cũng lạc lõng như mình, thì nàng hết ái ngại nữa, nên nàng day qua má nói rằng:

– Tuồng nầy hát coi động lòng quá cô há.

Nàng ấy liền chúm chím cười và đáp rằng:

– Nãy giờ tôi khóc ngay. Tôi thấy người đàn bà mà bị khốn khổ quá như vậy tôi chịu không được. Tôi hay mũi lòng lắm, nên tôi ít muốn đi coi hát.

Tổ Nga nghe mấy lời thật thà ấy rất hiệp với ý nàng nên nàng nói tiếp rằng:

– Tôi cũng vậy. Tôi coi hát hể tới mấy khúc người ngay mà bị hoạn nạn, thì tôi chảy nước mắt. Hôm nay tôi thấy nhật báo khen tuồng nầy hay lắm, nên nữa nay tôi đi coi thử, té ra tuồng hay thiệt.

– Tôi cũng vậy. Tại tôi thấy nhật báo khen quá, nên tôi mới xin dì tôi dắt tôi đi coi đây.

– Nhà cô ở đâu?

– Tôi ở trong Chợ Lớn.

– Dì đây là dì ruột của cô hay là dì sao?

– Dì ruột tôi. Chị ruột của má tôi. Còn cô ở Sài Gòn hay là ở lục tỉnh lên chơi?

– Tôi ở Sài Gòn. Tôi người gốc Trà Vinh, mới mua nhà về ở trên nầy chừng vài năm nay.

– Thấy đổi về làm việc ở trên nầy hay sao?

– Không. Ở nhà tôi làm việc Tòa án dưới Mỹ Tho. Vì thằng em tôi nó còn học trường Chasseloup⁴, mà tôi muốn gần gũi nó, nên mới mua nhà mà ở trên nầy.

– Thấy làm việc dưới Mỹ, sao cô lại ở trên nầy?

Tổ Nga nghe hỏi câu đó, thì nàng cúi mặt bộ coi buồn xo, song nàng gượng mà đáp rằng:

– Vì tôi còn có một mình má tôi, nên tôi phải ở hủ hủ với má tôi cho vui... Cô có chồng hay chưa?

Chuyến nầy tới nàng mặc áo màu nguyệt bạch ấy nghe hỏi như vậy, có sắc hổ thẹn, nên cũng cúi mặt xuống và đáp nhỏ rằng:

– Chưa.

⁴ nay là trường Lê Quý Đôn

- Hai bác còn mạnh giỏi hết há?
- Tía má tôi đều khuất hết.
- Nếu vậy thì bây giờ cô ở với dì đây phải hôn?
- Phải.
- Cô năm nay được mấy tuổi?
- Tôi mười bảy tuổi.
- Té ra cô nhỏ hơn tôi ba tuổi.

Hai nàng mới nói chuyện tới đó, kế họ tắt đèn hát tiếp nên phải nín thính để coi hát. Từ đó về sau hễ hết chợp thì hai nàng nói chuyện với nhau, lúc thì luận về tuồng hát, lúc thì hỏi việc gia đình, tuy mới gặp một lần đầu, mà câu chuyện có hơi dan díu, chẳng khác nào như đã quen biết lâu rồi vậy.

Gần mười một giờ rưỡi mới vãn hát. Tổ Nga khuyên dì cháu nàng ở Chợ Lớn đó ngồi nán đợi họ ra bớt rồi mình sẽ ra sau, cho dễ.

Khi đứng dậy đi ra Tổ Nga mới nói với hai dì cháu rằng:

– Về Chợ Lớn đường vắng quá, tôi sợ đi xe kéo không tiện.

Người lớn tuổi đáp rằng:

– Dám đi xe kéo đâu. Để ra ngoài kiếm xe mui mượn đi.

Ra tới cửa rồi, Tổ Nga từ giã, bèn nói với người con gái rằng:

– Nhà tôi ở đường Thuận Kiều⁵, số 112; tôi mời cô với dì bữa nào có dịp ra ngoài nầy ban ngày thì ghé nhà tôi chơi.

Nàng ấy cúi đầu và đáp rằng:

– Cám ơn cô, để khi nào có dịp tôi sẽ ra thăm cô. Còn cô có vô Chợ Lớn chơi, tôi cũng xin cô ghé nhà tôi uống nước. Tôi ở đường Cây Mai⁶, số 82.

5 ngã 6 Phù Đổng đến ranh giới tỉnh Gia Định tức khoảng khu vực nghĩa trang Đô Thành, nay là công viên Lê Thị Riêng

6 nay là đường Nguyễn Trãi

Hai nàng cúi đầu chào nhau rồi lên xe kéo mà đi.

Tổ Nga về dọc đường, trong trí nàng thầm khen nàng ấy hoà, không biết nàng là con của ai mà dung nhan đẹp đẽ vẫn nói có duyên, tướng đi tướng đứng dịu dàng, cách ngó cách cười đầm thắm, thuở nay chưa gặp một nàng nào ngon dung được vậy.

Nàng này là con gái của ông Bang Siêu, tên nàng là Thái Cẩm Vân năm nay được 17 tuổi rồi mà chưa có chồng. Ông Bang Siêu từ Triều Châu ở bên Tàu qua Việt Nam hồi 22 tuổi. Ông buôn bán làm ăn khá lần rồi mới lập một tiệm trà tại đường Gia Long. Ông cưới một người vợ Việt Nam ở phía dưới Cần Giuộc, cách ít năm mới sanh nàng Cẩm Vân. Ông buôn bán ngày càng thêm khá. Vả ông là người chơn chất ngay thẳng bởi vậy người một nước đều tin cậy ông, nên có một năm nọ đều hiệp nhau mà cử ông làm Ban Trưởng.

Khi Cẩm Vân được 9 tuổi, ông Bang Siêu để

tiệm trà cho vợ coi, đăng ông về Tàu mà thăm tổ quán. Ai cũng tưởng ông về Tàu ít tháng rồi ông trở qua, nào dè ông đi mới có một tháng rưỡi thì có thư bên Tàu gửi qua nói ông chết.

Vợ ông Bang Siêu lấy làm bối rối, phần thì tiệm lớn mua bán bạc muôn, phần thì bà không biết chữ Tàu, bà không xem sổ sách được. Bà sợ tài phú gian lận, bởi vậy bà sang tiệm cho người khác, lấy ba muôn rưỡi đồng bạc bà mua năm căn phố sâu tại đường Cây Mai, giá hai muôn tám còn bảy ngàn bà để làm vốn mà nuôi con. Bà dọn ở căn đầu, còn lại bốn căn bà cho mướn, mỗi tháng góp tiền phố được vài trăm đồng.

Qua năm sau bà cho Cẩm Vân vào Nhà trắng⁷ Chợ Lớn mà học, Cẩm Vân sẵn khiếu thông minh, lại nhờ tánh cần cố, nên nàng mới học 5 năm đã biết nói tiếng Tây, biết viết chữ Tây đủ dùng, mà nàng lại biết thêu thùa và may vá khéo lắm.

⁷ trường nữ do nhà thờ quản lý, còn gọi là trường bà phước)

Nàng tính học luôn cho đến 20 tuổi mới thôi chẳng dè khi nàng mới được 15 tuổi, mẹ nàng ty trần nhà cửa không ai coi bởi vậy nàng phải thôi học đặng về nhà mà cai quản sự nghiệp. Nàng không có bà con đông: bên nội thì có vài người chú họ mà thôi, chớ không có bà con ruột; còn bên ngoại thì có một người dì, chồng chết không có con, ở dưới Rạch Kiến chớ không còn ai nữa.

Vả Cẩm Vân là con khách Triều Châu nhưng vì cha chết hồi nàng còn nhỏ dại, rồi từ ấy về sau ở nhà thì gần gũi với mẹ Việt Nam, vô trường thì bầu bạn với con gái Việt Nam, nàng tập tánh nết lễ nghĩa theo con người Việt Nam bởi vậy nếu ai không rõ cội rễ của nàng thì chẳng bao giờ mà nghi nàng là con khách trú.

Khi mẹ nàng khuất rồi nàng liệu ở một mình không tiện, nên năn nỉ với dì, là cô ba Hải, về ở với nàng. Cô ba Hải cũng có vốn năm bảy trăm, chớ không phải nghèo cực gì, nhưng

vì bà không chồng, không con, ở một mình quạnh hiu, lại thấy cháu còn nhỏ dại không lẽ không bảo bọc nó, bởi vậy bà mới bán nhà về ở Cẩm Vân.

Cẩm Vân cư tang báo hiếu cho mẹ thiệt là chính chắn. Trọn hai năm nàng xăn bần ở trong nhà mà hủ hỉ với di chẳng khi nào nàng ló ra đường, họ khen hát Quảng đông hay nàng làm lơ mà họ đồn lẽ Khổng Tử lớn nàng cũng không kể. Nàng mới mãn tang mẹ được vài tháng mà đã có hai người mái chính⁸ với một người con ông Bang cậy mai nói mà cưới nàng.

Trong ba chỗ ấy nàng không ưng chỗ nào hết. Hai người chú một họ đến khuyên lơn nàng hết sức, mà nàng cũng không chịu. Họ giận họ rầy và hỏi vì có lẽ nào mà mấy chỗ đều giàu có xứng đáng mà nàng lại chê hết cả, thì nàng nói rằng, nàng còn nhỏ, nên chưa muốn lấy chồng, chớ nàng không nói duyên cớ nào khác.

8 compradore: người thay mặt hãng buôn lớn để làm môi giới, giao thiệp với khách hàng; còn gọi là mãi biện hay mại bản

Bữa nay nàng đọc nhật báo thấy có lời khen rạp hát Casino ngoài Sài Gòn hát tuồng mới hay lắm nàng mời dì đi coi thử nên nàng mới gặp nàng Tố Nga mà làm quen đó.

Còn nàng Tố Nga là con bà Tống Hiền, gốc ở Láng Thè, thuộc tỉnh Trà Vinh. Không ai biết ông Tống Hiền sanh đẻ tại xứ nào. Theo lời mấy ông già bà cả nói tại, thì lúc Hiền còn trai tráng anh ta đến Láng Thè kiếm chỗ làm ăn. Anh ta vào ở đợ với cựu Hương cả Khoan. Hương cả Khoan có chừng vài chục mẫu ruộng mà thôi, chớ không giàu chi lắm. Vợ Ông chết sớm, để lại cho ông một đứa con gái tên là Thị Lài.

Lúc ông mượn tên Hiền ở thì Thị Lài được 21 tuổi rồi mà chưa có chồng. Tuy Hiền nghèo đi ở đợ, nhưng mà anh ta biết chữ nho chút ít, bộ tướng mạnh dạn, văn nói khôn lanh, mặt mày sáng láng. Anh ta ở được có ít tháng thì đã tư tình với con gái ông chủ nhà, Hương cả Khoan sợ làm rầy ra càng thêm xấu hổ, bởi vậy gả phứt Thị Lài cho tên Hiền, đặt trong khối oán thù, ngoài khối dị nghị.

Hiền là tay khôn ngoan, khi Hương cả Khoan chết rồi, anh ta kế nghiệp thì anh ta tung hoành, quyết dùng gia tài chút đỉnh của cha vợ để lại đó mà làm một sự nghiệp lớn ở trong tỉnh Trà Vinh. Anh ta nghĩ nếu không có quyền thế thì khó mà làm giàu được. Anh ta mới ra làm làng, ban đầu làm Hương hào, xã trưởng, lần lần mò lên chức Hương quản Hương sử.

Anh ta dùng cái quyền Hương chức mà hung hiếp lường gạt những Thổ dân khờ khạo ở trong làng, nhờ làm như vậy nên làm tương chức trong mười năm thì ruộng đất đã tăng số lên tới một trăm mẫu. Anh ta tại gặp dịp may, lúc ấy trong tổng khuyết chức Phó Tổng. Anh ta ra tranh cử, nhờ trong nhà có tiền, hể nói đâu người ta nghe đó bởi vậy cho nên lo có một tháng, tốn có một ngàn đồng, mà được làm thầy Phó.

Anh ta làm Phó Tổng không có quyền hành gì bao nhiêu, nhưng mà anh ta là người thấy xa, nên không lấy sự đó làm buồn nghĩ vì

ông Cai Tổng đã già rồi nếu mình biết nhẫn nhịn trong một ít năm thì cái quyền cai Tổng không lọt khỏi tay mình được. Thiết quả ông Hiền làm phó Tổng mới ba năm, kể Cai Tổng qua đời, ông ta được cấp bằng làm Cai Tổng.

Quyền thế đã sẵn rồi, oai nghi lập thêm không khó gì, ông Hiền mới dùng quyền thế, lập oai nghi mà sửa trị dân làng trong tổng. Cách ông sửa trị khác hơn người ta hết thảy; ông sửa là sửa bộ điển bộ địa; ông trị là trị thổ tá canh chó không phải ông sửa tục xấu thói hèn, không phải ông trị côn đồ cướp đản như một hai ông Cai Tổng khác. Ông sửa trị có mấy năm mà ruộng đất của dân Thổ mười phần đã sang tên ông đứng bộ hết bảy tám phần.

Ông Tổng Hiền có hai đứa con: đứa con gái lớn tên là Lý Tố Nga, đứa con trai nhỏ tên là Lý Chánh Tâm. Tuy ông làm quan ông ít thương dân, nhưng ông làm cha thì ông thương con nhiều lắm. Đứa con gái ông cho lên Nữ học đường mà học, còn đứa con trai thì ông gửi

nhà người quen đăng đi học trường tỉnh Trà Vinh.

Tổ Nga học tới 16 tuổi, có bằng sơ học rồi ông mới đem về tính gả lấy chồng. Cách ba năm trước ông xin phép đi Sài Gòn hầu Tòa Phúc Án về vụ ông kiện giành 120 mẫu đất với tên Thạch Gồng. Khi ông về đến nhà thì khí sắc ông hân hoan lắm. Ông nói cho vợ con hay rằng, ông đã đăng kiện rồi, mà ông đã hứa gả Tổ Nga cho con trai ông Cai Tổng Hỉ ở Mỹ Tho, chàng ấy tên là Lê Phùng Xuân, đương làm thông ngôn Tòa Phúc Án trên Sài Gòn.

Ông vui chưa được mấy ngày, Lê Phùng Xuân chưa đi lễ chi hết, kể ông mang một chứng bệnh phi thường bụng ông một ngày một thêm lớn, da mặt với tròng con mắt ông một ngày một thêm vàng, ông uống thuốc Tây, thuốc Tàu, thuốc Nam, đủ thứ mà bệnh cũng không thấy giảm. Những hương chức đến thăm ông có nhiều người đoán chắc ông bị thư, hoặc bị thuốc, nên khuyên ông rước thầy mà mở hoặc

may mới hết được. Ông nghe có ông Lục⁹ Ba ở chùa Cần Chông mở ngải giải lả. Ông lật đật cho người đi rước, thì ông Lục Ba không chịu đi. Ông cùng thế phải mượn xe hơi mà qua đó, té ra qua đến chỗ ông Lục ba coi bệnh rồi thì ông lắc đầu ổng không biết làm thuốc.

Ông Tổng Hiền trở về nhà, bệnh càng ngày càng thêm nặng, ăn uống không được, cứ nằm mà thở ề ề hoài. Một đêm nọ, ông biết trong mình không chịu lâu nữa được, ông bèn kêu vợ con lại đứng gần ông rồi ông trối hai điều: một là phải gả Tố Nga cho Lê Phùng Xuân, hai là phải lo cho Chánh Tâm ăn học cho có cấp bằng. Vợ con ông khóc rùm, ông nhắm mắt nhìn vợ nhìn con một lần chót rồi tắt hơi.

Cai Tổng Hỉ ở Mỹ Tho hay tin Tổng Hiền chết, thì dắt con là thầy thông ngôn Lê Phùng Xuân, xuống điếu tang. Bà Tổng Hiền nhưn dịp ấy, bà thuật lời trối của chồng lại cho Cai Tổng Hỉ nghe, Cai Tổng Hỉ rất vui lòng; nên làm bá

nhứt¹⁰ cho Tổng Hiền rồi, thì cai Tổng Hỉ cậy mai đến nói mà cưới Tổ Nga cho Phùng Xuân.

Bà Tổng Hiền thăm nghĩ chồng chết để lại cho bà bạc hơn mười ngàn đồng, lúa gần hai chục ngàn gạ, ruộng hơn năm trăm mẫu, mà con trai thì khờ dại, mới học lớp nhứt trường tỉnh mà thôi, nếu bà không lo gả con gái lấy chồng, thoảng như việc nhà có xảy ra điều chi trắc trở, thì bà biết nhờ cậy ai. Đã vậy mà chồng chết cản dận việc ân cần lắm, nên dầu thương con, bà cũng không lẽ phụ ý chồng.

Còn nàng Tổ Nga, tuy sanh trong nhà Tổng Hiền mặc dầu, song tánh tình cử chỉ nàng không giống cha chút nào hết. Ở trong nhà thì nàng hiền lương ra ngoài đường thì nàng khiêm nhượng, với người lớn thì nàng cung kính, với kẻ nhỏ thì nàng dịu mềm, nhứt là đối với cha mẹ cùng em thì nàng thảo thuận, tưởng cũng ít con gái nào bì kịp.

10 lễ một trăm ngày tang, lễ mỗ tang

Tuy trong lúc đám tang của cha nàng dòm thấy Phùng Xuân bộ tịch vúc vắc, văn nói xấc xược, da đen, miệng rộng răng hô, trán thấp coi không ra vẻ người phong lưu, nhưng vì có lời trời của cha, nên nàng phải đánh liều nhắm mắt mà phú duyên nợ cho trời chớ nàng không dám hờ môi mà khen chê chi hết.

Phùng Xuân cưới Tố Nga về mới chung gối một bữa đầu thì Tố Nga đã thất chí, vì nàng thì thanh nhã, còn chàng thì ô tạp, nàng thì hòa hưỡn, còn chàng thì táo bạo, nàng mở miệng nói nhơn nghĩa còn chàng thì mở miệng nói bạc tiền, nàng học ít mà trí cao, còn chàng học nhiều mà trí thấp, vợ chồng mà tánh ý khác nhau như vậy thì có thể nào mà vui vẻ cùng nhau cho được. Cách ba ngày chàng liền xúi nàng về xin một ngàn đồng bạc đặt cho chàng lập thể lo đổi về Trà Vinh. Vì nàng thương mẹ nhớ em, nàng muốn về gần gửi đặt thăm nom cho dễ, bởi vậy nàng lật đật về tỏ thiệt với mẹ rồi lấy bạc đủ số đem đưa cho chồng.

Cách có ít ngày giấy đổi Phùng Xuân xuống giúp việc Tòa án Mỹ Tho, Tố Nga chứng hững tỏ ý trách chồng sao nỡ gạt mình, Phùng Xuân nói dối rằng, vì Tòa án Trà Vinh lúc này có đủ người làm việc, nên quan trên sai đi tạm Mỹ Tho ít ngày, chờ chừng nào Trà Vinh trống chỗ rồi sẽ đổi xuống đó.

Tố Nga tuy biết mấy lời ấy là lời giả dối, nhưng mà việc đã lỡ rồi, dầu mình phiền trách cũng không ích gì, bởi vậy nàng cười rồi bỏ qua, cứ giữ phận gái theo chồng, không thêm nhắc tới.

Vợ chồng về Mỹ Tho ở trong vài tháng thì Tố Nga đã rõ tánh ý của Phùng Xuân. Chàng là một tay bài bạc ăn chơi, cưới vợ là một chức kiếm tiền, chớ không phải chú tâm lập gia thất. Trong nhà sẵn có vợ hiền lương xinh đẹp, mà chàng không kể chi tới, đêm nào chàng cũng tha đi chơi tới hai ba giờ khuya chàng mới về, gặp thứ bảy thì chàng đi đến sáng bết. Bữa nào chàng hết tiền chàng hỏi, nếu nàng có mà đưa

thì êm, còn nàng không có thì chàng mắng chửi om sòm, túng thế nàng phải đi cầm đồ nữ trang mà đưa mới êm.

Tổ Nga thất chí, nhiều bữa chồng đi chơi, nàng nằm co ở nhà giọt lụy chứa chan. Vì bởi nàng là gái biết điều, nên gặp duyên nợ như vậy thì nàng buồn thắm mà thôi, chớ không dám trách cha, mà cũng không nỡ cho mẹ biết.

Phùng Xuân có vợ như vậy mà chàng không biết hưởng hạnh phúc, cứ trông mong rút tiền bạc mà thôi. Mỗi lần nàng về Trà Vinh thăm mẹ với em, có cho năm bảy chục để nàng bỏ túi mà xài, thì Phùng Xuân lấy hết, mà chàng cũng không vừa lòng cứ xúi vợ phải xin năm ba trăm chàng xài mới đủ.

Ban đầu Tổ Nga muốn được bụng chồng, nên nàng về than thở xin mẹ vài trăm. Chàng được tiền thì vui mà hết tiền thì quạu nữa. Nàng xin hai ba lần, rồi thấy mẹ không được vui; nên nàng không dám xin nữa. Chàng

không có tiền, ban đầu còn mắng chửi, thét rồi chàng đánh đập nàng xể mặt u đầu.

Nàng khóc lóc khuyên lơn chàng đừng có chơi bời tửu sắc, thì việc ăn xài trong nhà có thốn thiếu bao nhiêu nàng chịu cho hết. Chàng đã không nghe lời nói phải mà lại còn đánh thêm và nói rằng:

– Mầy có khôn thì về dưới Láng Thè mà dạy mẹ mầy, chứ đừng có dạy tao. Đồ dĩ chó, đừng có ý giàu mà làm phách. May là cha mầy chết, chó phải mà cha mầy còn sống tao đánh, cho mầy thấy cha mầy.

Tổ Nga là gái thanh nhã, nàng nghe những lời võ phu ấy chẳng khác nào như đinh đóng vào lỗ tai bởi vậy nàng khóc nức nở, nàng tủi cho linh hồn cha ngày còn sống tưởng chọn được rể hiền lại quá ra bất hiếu. Trong tai nàng văng vẳng nghe thấy tiếng “đồ dĩ chó... thằng cha mầy” hoài, nàng không thể nào nguôi được, bởi vậy sáng bữa sau, chàng đi làm việc rồi nàng lén mượn xe về nhà cha chồng, mà

thuật các lỗi của chồng lại cho cha mẹ chồng nghe.

Ông Cai Tổng Hỉ dắt nàng trở ra Mỹ Tho, đợi chàng đi làm về, ông rầy sơ sài ít tiếng rồi ông về, coi bộ chàng không đếm xỉa gì hết. Tổ Nga thấy vậy càng thêm buồn hơn nữa. Nàng ở nán vài ngày cho lành vết tích rồi nàng nói với chàng đặng về Trà Vinh thăm mẹ. Chàng cho đi, song chàng hăm rằng:

– Mấy về rồi chừng trở lên phải có năm trăm đồng bạc, nếu không có thì mấy coi tao.

Tổ Nga vì sợ mẹ buồn rầu, nên từ ngày nàng theo chồng, nàng ảo nảo thế nào nàng cũng ôm ấp trong lòng không dám hở môi cho mẹ biết. Chuyển nầy chồng làm quá bụng nàng rồi, đá, đánh đập mà lại còn nhục mạ nàng và cha mẹ nàng nữa, bởi vậy về đến nhà nàng tỏ thê tả hết mọi việc cho mẹ nghe.

Bà Tổng Hiền cưng con, bà nghe con bà bị đánh bị chửi tối ngày mà anh sui chị sui không

trừng trị thẳng rể, thì bà nổi giận, bởi vậy bà nhứt định bắt con bà lại, không cho về nhà chồng nữa. Chẳng phải Tổ Nga không thương chồng, nhưng vì hễ nàng nhớ mấy lời chàng nhục mạ thì nàng tức tủi, nên mẹ dạy ở lại thì nàng vâng chứ nàng không cãi chi hết.

Phùng Xuân đợi đến nửa tháng mà không thấy vợ lên. Chàng bèn xin phép nghỉ hai ngày đi Trà Vinh mà thăm vợ. Chàng bước vô nhà, vừa ngó thấy mặt vợ thì chàng trợn trạo rầy la om sòm. Bà Tổng Hiền bình con, bà giận run, nên bà óng tiếng nhiếc chàng cho một hồi, rồi đuổi chàng ra khỏi nhà bà cho mau, nếu không nghe lời thì bà biểu đầy tớ vác chổi nó đập. Phùng Xuân cũng không vừa, chàng cự lộn với bà, tuy chàng không dám mắng nhiếc song chàng cũng trả treo nhiều tiếng nặng nề lắm. Tổ Nga thấy vậy càng thêm náo nức, nàng cứ ngồi day mặt vô vách mà khóc, chớ không nói được tiếng nào hết.

Mẹ vợ với chàng rẽ rầy một hồi rồi Phùng Xuân ngoe ngoáy bỏ ra về. Khi chàng ra tới cửa chàng nói với rằng:

– Má muốn bắt vợ tôi lại, để tôi làm má hết nhà cho má coi.

Bà Tổng Hiền đáp rằng:

– Ủ, mấy có giỏi thì mấy làm sao thì mấy làm đi. Tao thí vài ngàn đồng bạc cho thầy kiện thì mấy ở tù rục xương, nói cho mà biết, đừng có đánh phách.

Phùng Xuân về rồi bà Tổng Hiền nói với Tổ Nga rằng:

– Nó có giỏi thì nó vào đơn mà kiện xin để mấy chớ nó làm gì mấy được. Thầy kệ nó, để coi nó làm sao cho biết. Mấy ở đây, đừng có theo nữa.

Tổ Nga cứ ngồi khóc hoài.

Cách chẳng bao lâu, Chánh Tâm thi đậu

bằng sơ học. Bà Tổng Hiền tuân theo ý chồng, nên lo cho con vào trường Chasseloup Laubat.

Chánh Tâm đi học xa, mẹ Ở nhà lo lắng hoài ăn ngủ không được. Và từ khi ông ổng Hiền chết rồi, thì làng xóm họ không kiêng nể bà Tổng như hồi trước nữa: đã vậy mà dân Thổ bị ông Tổng lấy đất hồi trước, chúng nó hăm he hằng ngày. Bà Tổng Hiền thấy dân tình như vậy thì bà đã để ý muốn mua nhà về Châu Thành.

Lúc nầy con bà lên học trên Sài Gòn, bà mới đổi ý tính lên Sài Gòn mua nhà mà ở, trước cho thông thả tấm thân sau nữa gần con cho dễ.

Một bữa nọ bà dắt Tố Nga lên Sài Gòn thăm Chánh Tâm. Bà nghe nói đường Thuận Kiều có bán một cái nhà lầu mười hai ngàn đồng. Bà đi coi, thấy chắc chắn, miếng đất rộng rãi, bà vừa ý lắm, nên bà trả xuống hai ba ngày rồi bà dứt giá mười ngàn rưỡi. Bà về bán lúa đem bạc chồng đủ, rồi mua sắm bàn ghế, tủ giường dọn dẹp mà ở. Bà cậy một người em con nhà chú của bà là Hương bộ Huỳnh, coi giùm nhà rửa

ruộng đất của bà ở Láng Thê, rồi bà dắt Tổ Nga ở nhà mới trên Sài Gòn với bà.

Phùng Xuân hăm dọa nghe mạnh mẽ lắm, mà đã năm sáu tháng rồi, không thấy chàng kiện cáo chi hết. Chừng mẹ con bà Tổng Hiền về ở trên Sài Gòn, chàng lột cốt lên xin lỗi với bà và xin rước vợ về. Bà Tổng rầy chàng một hồi bà bớt giận; tuy bà không đuổi chàng nữa song bà nhứt định không cho Tổ Nga về nhà chàng.

Phùng Xuân theo dả lả với vợ, cũng bớt giận, nhưng mà chàng có hỏi đâu thì nàng mới nói đó, coi ra lợt lạt, chớ không có vẻ mặn nồng. Tuy là nàng chuyện vãn với chàng mặc dầu, song hễ chàng bảo nàng về Mỹ Tho thì nàng lắc đầu, trong trí còn nhớ mấy thoi mấy đập, còn ghi mấy nhục mạ ngày nọ hoai.

Phùng Xuân năn nỉ hết sức không được, thì chàng mới lòng, bởi vậy chàng không nói tới chuyện ấy nữa, mà hễ mười bữa hoặc nửa tháng thì chàng lọ mọ lên một lần, lần nào lên

chàng cũng chà lết ở ăn cơm rồi ngủ tại đó. Bà Tổng không đuổi xô rầy rà nữa, song bà cũng không ngó ngang tới, lên bà không hỏi, mà về bà cũng không cầm.

Vợ chồng Phùng Xuân lạt lẽo như vậy đã gần ba năm mà cũng chưa hiệp một nhà được. Hôm gặp Cẩm Vân trong rạp hát Casino, Tố Nga nói vì mắc ở hủ hỉ với mẹ, nên không theo chồng được, ấy là lời nói dối, bởi vì Tố Nga xa chồng là tại phiền chồng, chứ không phải vì trứu¹¹ mẹ.

11 thương yêu

2. YÊU NHAU NÊN PHẢI TÌM NHAU

Buổi sớm mai, trời mưa rỉ rả, gió phất lao rao. Bà Tổng Hiền ngồi trên bộ ván dựa cửa sổ mà ăn trầu, tay bà xỉa thuốc sống, mắt bà ngó ra ngoài vườn. Lá cây nhờ trời rửa ướt loì ngoi, con cóc sợ gió lạnh ngồi núp dưới gốc mận.

Con Nên là đứa ở hầu trầu nước cho bà, trạc chừng bốn mươi lăm tuổi, mặt mày sáng láng, y phục sạch sẽ, ở phía sau đi ra một tay xách bình trà, một tay bưng ống nhổ đem để một bên bà. Bà day lại hỏi nó rằng:

– Con Lại đi chợ về rồi hay chưa?

- Bẩm bà, chưa.
- Còn thằng Diệu đi đâu?
- Bẩm bà, ảnh ngồi dưới nhà bếp.
- Hồi hôm tao dặn nó phải sửa hàng rào lại. Sao mà từ hồi tảng sáng cho đến bây giờ nó chưa chịu đi làm?
- Bẩm bà, ảnh nói để một lát tạnh mưa rồi ảnh sẽ làm.
- Dữ hôn! Đi làm trời mưa rồi chết hay sao mà sợ! Thuở nay có ai mà bị trời mưa rồi chết bao giờ? Cái quân đó thiệt là khốn nạn! Ở dưới ruộng đi làm dối ngày ngoài mưa, không nghe nó nói tiếng gì. Dem nó lên Sài Gòn mới nấy tháng, nó học theo thói ở chợ, rồi nó núc ních¹² thấy phát ghét.

Con Nền thùng thảng đi trở vô phía trong. Cách chẳng bao lâu thì thấy thằng Diệu ở trần khoe lưng đen trạỵ, dầm mưa ra đứng dựa hàng rào mà sửa cây hư, chèn mấy lỗ trống.

¹² cách đi ổng ẹo của người mập

Đồng hồ gõ 8 giờ. Bà Tổng ngồi nói một mình rằng:

– Con nhỏ hồi hôm nó đi coi hát về khuya lắm hay sao, mà nó ngủ trưa dữ.

Bà vừa nói thì Tổ Nga ở trên lầu cũng vừa đi xuống.

Tổ Nga mình mặc một cái áo bà ba lụa trắng, một cái quần lãnh đen lưng màu bông hường dợt, chơn mang một đôi dép Nhựt Bồn, tóc tai đã dượt, mặt mày sật sù, nàng lục đục rửa mặt ở trong buồng một hồi, rồi cầm cái lược thưa, gò má no tròn, bàn chơn vun xùn, hàm răng khít lại trong bóng, cặp mắt sáng lại ôn hoà, dung nhan ấy có lẽ đa tình, mà gương mặt ấy chắc là hữu đức.

Bà Tổng ngó nàng, bộ bà đặc ý lắm, nên bà chúm chím cười rồi hỏi rằng:

– Hồi hôm hát hay lắm sao mà ở khuya dữ vậy?

– Hay lắm má à! Má không đi coi thiệt uống quá. Tối nay nó thôi hát tuồng đó rồi. Con ít ưa hát bóng, mà con coi quên về. Gần 12 giờ mới về.

– Hay giống gì! Hát bóng chớp chớp coi mỗi con mắt hồng chết.

– Thưa phải. Coi hát bóng mỗi con mắt thiệt. Mà nếu họ hát tuồng như hồi hôm nầy thì đáng coi lắm má à... Ý! Nè má! Hồi hôm con coi hát, con có gặp một cô nhỏ nhỏ thiệt là lịch sự. Con ai vậy không biết. Con ngồi gần một bên cô, con coi từ bàn tay bàn chân, con nói chuyện với cô, người đã đẹp mà vẫn nói cũng phải thế lắm.

– Chùng bao lớn?

– Cô nói cô mười bảy tuổi. Để bữa nào con có đi Chợ Lớn con kiếm nhà cô con thăm, rồi con mời cô ra đây chơi cho má coi. Thiệt dễ thương lắm.

– Ở Chợ Lớn hay sao?

– Dạ. Cô nói cô ở đường Cây Mai.

– Bộ khi con chệch khách nào đó chớ gì?

– Thưa không biết nữa... Mà không lẽ con chệch đầu má. Cô nầy ngộ nghĩnh, tại văn nói dễ thương lắm mà, con chệch đầu được vậy.

– Hồi hôm con đi coi hát rồi, chà nó có đem lại một cái thơ kìa. Má để trong tủ rượu trong hộc phía ngoài cửa đó. Con lấy đọc coi thơ của ai vậy.

Tổ Nga bới đầu vén khéo rồi, vừa đứng dậy đi lấy thơ, vừa kêu con Nền mà nói rằng:

– Nền à, coi có nước sôi, mấy khuấy cho tao một tách cà phê sữa uống chơi, Nền. Khuấy sữa nhiều nhiều một chút, nghe.

Con Nền ở phía sau dạ rân. Tổ Nga kéo hộc tủ lấy phong thơ rồi thùng thảng đi tại cái ghế ca-na-pê¹³ ngồi mở ra mà xem, trên cái ghế có để hai cái gối dựa, bao bằng dố màu trứng

13 trường kỷ

sáo¹⁴ lại có thêu sen; nàng chống tay dựa vào gối, màu gối dọi mặt nàng, coi thiệt là đẹp đẽ. Chẳng hiểu vì có lẽ nào nàng đọc thơ mà nàng lại chau mày, mà nàng đọc, rồi xé tan xé nát đem quăng vào ống nhổ, sắc mặt cô hết vui.

Bà Tổng hỏi rằng:

– Thơ của ai vậy con?

– Thừa, thơ của thầy hai.

– Nó mới lên hôm nào đây, còn gởi thơ chi nữa? Thơ nó nói giống gì đó? Bộ khi xin tiền phải hôn?

Con Nên bưng tách cà phê sữa đem ra. Tổ Nga rước lấy rồi bưng lại bàn ăn ngồi mà uống, không trả lời mấy câu hỏi của mẹ. Nàng uống vài muống rồi để đó, chống tay ngó sững ra ngoài sân một hồi lâu rồi hớp thêm vài muống nữa. Bà Tổng kéo ghế nằm ngửa trên ván và nói rằng:

14 màu trứng chim sáo, màu vàng đậm

– Má nghĩ thiệt má giận thầy con lắm. Tánh hốc tốc, hể thấy thì ừ bướng, không coi đi coi lại, rồi bây giờ mới để cái họa lại cho vợ con đó.

Tổ Nga chau mày đáp rằng:

– Việc đã lỡ rồi, má trách thầy làm chi má. Thầy cũng muốn cho con có chồng tử tế, chớ phải thầy muốn hại con sao. Tại phần số của con phải rủi như vậy, thì con chịu chớ.

– Thiệt không thấy con gái nào vô phúc như con.

– Trời bảo sao thì phải chịu vậy, chớ biết làm sao bây giờ.

– Trời gì! Má muốn con vào đơn mà xin để phúc cho khỏi cực lòng.

– Có lẽ nào con làm như vậy, má. Lời thầy trối trước mắt con, con ghi trong trí mà nhớ hoài. Chừng nào thầy hai thầy xin để con thì thầy để, chớ lẽ nào con dám để thầy.

– Ít ngày tới xin một trăm, ít ngày tới xin hai trăm ai có tiền đâu mà cho hoài. Thế khi nó tưởng của ông cha gì nó để lại đây sao mà. Nó gởi thư xin bao nhiêu nữa đó?

– Thưa thầy không có xin tiền.

– Vậy chú gởi thư xin giống gì?

– Thầy năn nỉ con về ở với thầy. Thầy nói bây giờ thầy không chơi bởi nữa...

– Thôi, thôi, không ai mà tin nữa. Hồi đó mà đánh phách, nó nói để nó làm cho má hết nhà, sao hai ba năm nay không làm thử coi, rồi bây giờ lại xuống nước mà năn nỉ. Té ra nó làm má không được, mà cha nó đã hết nhà trước rồi. Má nghe nói nợ tịch nhà cửa ruộng đất hết ráo rồi, không biết chừng họ còn bắt họ giam thân nữa đạ.

Tổ Nga đứng dậy đi lại rót nước trà uống vài hớp rồi men men ra cửa chống tay lên lan can mà ngó ra đường. Trời đã tạnh mưa rồi, song nước còn đọng trên lá cây, nên hể gió thổi

thì lá lay nước đổ. Nàng đương đứng mà nhắm kiếng vật, tuy trời âm ỹ song cỏ cây mát mẻ nên đua nhau trở đợt đơm bông. Nàng thấy có một cái bông búp đã rụng rời mà màu còn tươi nàng nghĩ phận nàng chẳng khác nào cái bông ấy, thì nàng bát ngát trong lòng.

Thình lình con mèo mun, ở trong nhà thủng thảng đi ra, nó khò khè bước lại cạ chơn nàng một hồi rồi cắn ống quần nàng mà trì nhủng nhủng. Tổ Nga cúi xuống vỗ con mèo một cái nó chạy đi xa, rồi nàng kéo ống quần lên mà phủi bụi, lòi bắp chuối trần nồn mà tròn vo. Nàng trở vô nhà leo lên ghế xích đu mà nằm, bà Tổng hỏi rằng:

– Em con có dặn chúa nhựt nầy vô rước nó hay không?

– Thừa không. Nó nói lúc nầy bài vở nhiều lắm; nó liệu chúa nhựt nào rảnh nó về nhà chơi được thì nó ra chớ đừng đi rước thất công.

– Tội nghiệp quá! Thằng lo học dữ! Nó không nói trước, để về thình lình rồi đồ ăn đâu có sẵn cho nó ăn.

– Má lo dữ hôn! Ở đất Sài Gòn mà thiếu vật gì. Nó về nó muốn ăn gì nó nói đi mua cho nó ăn chứ cần gì phải lo mua sắm sẵn.

– Tội nghiệp, ở trong trường ăn cực khổ, nên nó cũng thèm hết thầy. Con, mà nó học được thiệt má mừng quá. Má tính về trên này mà ở cho gần nó thiệt là hay lắm, chớ ở dưới Láng Thé thì hơi nào mà đi thăm nó.

Con Lại đi chợ về nấu cơm kho thịt xong rồi, con Nên bung dọn lên bàn. Mẹ con bà Tổng ngồi lại ăn. Tổ Nga vừa ăn vừa nói chuyện với mẹ, song nàng nói mà trí lo ra.

Đến trưa trời nắng, nên đường sá khô ráo hết thầy. Tổ Nga ngủ thức dậy thì nghe đồng hồ đã gõ ba giờ chiều. Nàng thấy trời tốt, bèn xin phép mẹ đi Chợ Lớn kiếm hàng trắng tốt mà mua ít thước về may áo mát bạn ngủ. Bà Tổng gật đầu và nói rằng:

– Ủ, con có đi Chợ Lớn luôn dịp coi có thứ hàng nào tốt con mua may cho em con với, nghe. Má coi đồ lụa của nó đã cũ hết rồi.

Tổ Nga bảo con Nên sửa soạn đi với nàng. Nàng lên lầu thay đồ rồi kêu xe kéo đi với con Nên lại nhà ga Chợ Đũi mua giấy xe lửa mà đi Chợ Lớn. Lên xe rồi nàng tính thầm trong trí, hễ mua đồ xong rồi sớm, thì nàng sẽ đi kiếm nhà của cô gặt trong rạp hát hồi hôm đó, đặng thăm cô chơi.

Vô tới Chợ Lớn, nàng dắt con Nên thùng thảng đi bộ mà coi đồ chơi luôn thể. Nàng đi đường Thủy Bình rồi qua đường Quảng Tổng Cái, đi đổ xuống mé sông. Nàng ghé mấy tiệm bán lãnh nhiều kiếm hàng mà mua, thì không có thứ nào vừa ý hết.

Nàng đi lần lại chợ, rồi ghé tiệm Nam Sanh, nàng vừa bước vô thì nàng Cẩm Vân ở trong tiệm cũng vừa bước ra, tay cầm một xấp hàng, nách cặp một cây dù ửng hồng. Hai nàng gặp nhau cả hai cùng chưng hửng, nên đứng khựng lại rồi ngó nhau mà cười.

Tổ Nga nói rằng:

– May dữ hôn! Tôi tính để tôi mua đồ một lát rồi tôi đi kiếm nhà cô mà thăm cô đã.

Cẩm Vân lộ sắc mừng mà đáp rằng:

– Nếu được vậy thì em mừng lắm. Thôi sẵn dịp đây, em xin mời cô đi với em. Cô lại nhà em chơi rồi mai mốt em sẽ ra thăm cô lại cho biết nhà.

– Được, được. Để rồi tôi đi với cô. Cô chờ tôi mua đồ một chút được hôn?

– Thưa, cô có mua vật chi thì mua đi, em đi theo chơi với cho vui. Cô mua xong rồi sẽ đi, nhà em ở gần đây.

– Cô còn mua chi nữa hôn?

– Thưa không. Em mua rồi, em mua vài thước lục sạn về thêu khăn chơi, chớ không mua chi nữa.

– Nếu vậy thì cô chịu phiền đợi tôi mua ít thước hàng rồi tôi đi với.

Hai nàng dặt nhau vô tiệm; Tổ Nga hỏi hàng trắng và biểu lấy thứ thiệt tốt cho nàng coi. Tài phú không biết nàng hỏi hàng trắng mà muốn mua nhiều, hay là lụa, hay là xuyên, nên đứng dục dục, không biết lấy thứ nào. Cẩm Vân thấy vậy bèn hỏi rằng:

– Cô mua hàng trắng đặng may áo quần hay là dùng việc chi?

Tổ Nga đáp rằng:

– Ô, may áo quần. Tôi muốn may vài cái áo bà ba mặc trong nhà, lại tôi cũng muốn may cho thằng em tôi vài bộ đồ mát nữa.

Cẩm Vân gật đầu nói rằng:

– Tiệm này có bán xuyên trắng tốt lắm, may áo mát thì cô mua xuyên đó mà may, còn may quần thì phải mua lục bện Bắc Thảo.

Tổ Nga gật đầu và cười. Cẩm Vân bảo Tài phú lấy xuyên với lục sạn trắng. Tổ Nga cầm hàng mà coi thì nàng vừa ý lắm nên nàng hỏi

giá. Tài phú thách giá cao quá, nàng không quen mua hàng nên đứng bộ ngợ không biết phải trả bao nhiêu cho rừa.

Cầm Vân rước mà trả giùm cho Tổ Nga. Dứt giá xong rồi Tổ Nga mới mua hai xấp xuyên với mười thước lục sạn Bắc Thảo. Nàng móc bóp ra lấy bạc mà trả cho tiệm. Cầm Vân liếc thấy trong bóp có bốn năm tấm giấy trăm và vài tấm giấy hai chục. Tổ Nga đưa một tấm giấy trăm cho tài phú thối, còn Cầm Vân thì đứng gói hàng rồi đưa cho con Nền ôm. Tiền bạc trả xong rồi hai nàng bèn dắt nhau trở ra. Cầm Vân hỏi Tổ Nga rằng:

- Cô còn mua vật chi nữa hôn?
- Thôi, có mua vật chi nữa đâu.
- Vậy thì để em kêu xe, đặt rước cô vô nhà em chơi.
- Được. Có xe kiếng¹⁵ kia.

¹⁵ xe do một hoặc 2 ngựa kéo, có băng ngồi đầu mặt nhau, hai bên có kiếng

Cầm Vân ngoắt một cái xe kiếng lại rồi mời nhau lên xe, hai nàng ngồi phía sau, con Nền ngồi phía trước. Cầm Vân biểu người đánh xe đi qua đường Cây Mai. Xe rút chạy, hai nàng tươi cười; bất luận ai thấy hai nàng dung nhan đều đẹp để cả hai, thì cũng day mặt mà ngó.

Xe qua đường Cây Mai, chạy được một khúc rồi, Cầm Vân đưa tay vừa chỉ vừa biểu người đánh xe ngừng ngay số 82. Nàng mở cửa leo xuống, móc tiền trong túi mà trả tiền xe rồi mời Tố Nga vô nhà.

Tố Nga bước xuống thấy có một dãy phố lâu năm căn, mà căn số 82 ở về phía đầu dưới. Hai bên lan can ngoài cửa có để mỗi bên một chậu cau vàng, vì thềm nắng khát mưa nên lá không được tươi tắn. Ngay trước cửa giữa có treo một bức sáo xanh nhổng nhánh để cho người đi qua đi lại ngoài đường không thấy được trong nhà. Hai bên cửa sổ có cắm song sắc sơn màu xám, lại có treo màn bằng vải bố trắng kết vớ ren thêu.

Cầm Vân bước vô trước rồi dờ bức sáo cho Tổ Nga với con Nền vô, cô ba Hài là dì của Cầm Vân đang nằm trên bộ ván gỗ nhỏ để phía trong nghe tiếng giày tưởng khách nào lạ, nên lồm cồm ngồi dậy. Cầm Vân nói lớn lên rằng:

– Thưa dì, có cô ở ngoài Sài Gòn, ghé thăm cháu đây.

Cô ba Hài chào hỏi lảng xảng, mời Tổ Nga ngồi, kêu đứa ở, là con Ngó, mà hối chế nước uống.

Cầm Vân mời Tổ Nga ngồi tại bộ ghế sa long Thượng Hải để chính giữa nhà và biểu con Nền ngồi bên ghế bành tượng tựa cửa sổ. Khách ngồi rồi, Cầm Vân bước vô trong, để cây dù gói hàng trên ván ngồi chỗ dì ngồi đó và kêu con Ngó mà nói nho nhỏ.

Tổ Nga dòm trong nhà thì thấy dưới đất lót gạch bông trên đánh sập lảng bóng trên la phông¹⁶ sơn trắng lại có vẽ vờ, hai bên vách tường có treo hai khuôn hình lớn, bên tay mặt thì là

¹⁶ plafond: trần nhà

chờn dung một người chệch chừng năm mươi tuổi không mập không ốm còn bên tay trái thì là chờn dung một người đàn bà Việt Nam trạc chừng bốn mươi lăm tuổi, mặt mày đề đạm, bộ tướng dong dầy. Phía trong thì một bên có để một cái tủ rượu, trên tủ sắp chén ăn cơm, chén uống trà, đều bằng kiếu, lại có bịt bạc hết thảy, còn một bên có để một cái bàn viết phía trên có treo một bộ tượng bốn tấm, viết chữ Tàu lằng quằng, tượng coi cũ xì mà lại lộng khuôn kiếng. Tuy trong nhà đồ đạc không bao nhiêu, lại cũng không có vật chi quý báu, nhưng mà nhờ chủ nhà dọn dẹp vén khéo sạch sẽ, bởi vậy ai bước vô cũng muốn ngồi chơi lâu.

Tổ Nga đương ngồi ngó đồ, kể Cẩm Vân bước ra, nàng bèn hỏi rằng:

– Hai khuôn hình treo đây, là chờn dung của ai mà thợ vẽ khéo quá?

– Hình của tía má em.

Tổ Nga ngó Cẩm Vân. Rồi ngó hai khuôn

hình miệng chúm chím cười. Chẳng hiểu Cẩm Vân nghĩ thế nào, mà nàng thấy Tổ Nga ngó mình mà cười thì nàng cũng cười và nói rằng:

– Tía em hồi trước có tiệm trà lớn ở đường Gia Long. Tía em về Tàu rồi mất luôn ở bên; má em mới sang tiệm cho người ta rồi mua dây phở lâu này đây.

– Bác gái mất hồi nào?

– Mới mất tang ít tháng nay.

– Té ra phở lâu này của cô hay sao?

– Thưa phải.

– Được mấy căn.

– Năm căn.

– Cô cho mượn một căn được bao nhiêu?

– Năm mươi lăm đồng.

– Phở trong này có lẽ cho mượn mắc lắm há?

– Thưa có người ta muốn luôn luôn, không khi nào mà bỏ trống bao giờ.

Cô ba Hải bước ra nói với Cẩm Vân rằng:

– Sao cháu không biểu con Ngó nó đi mua bánh về dọn cho cô ăn chơi.

– Thưa, cháu đã sai nó đi rồi.

Tổ Nga nghe nói như vậy bèn đứng dậy nói rằng:

– Đừng có mua bánh trái làm chi mất công. Để tôi thăm một chút rồi tôi về. Bữa nào có rảnh, tôi vô sớm rồi sẽ ở chơi lâu.

Cẩm Vân cười và đáp rằng:

– Thưa cô, còn sớm mà, mới bốn giờ rưỡi. Cô ngồi uống nước chơi một chút rồi sẽ về. Đây về đó có bao xa mà sợ tối.

Tổ Nga ngồi lại, dòm thấy trên ván phía trong có một bàn thêu, bèn hỏi Cẩm Vân rằng:

– Cô thêu chi đó?

– Em không có việc chi mà làm, ở nhà lúc thúc buồn quá, nên mấy bữa rày em thêu một cặp mặt giày đang đóng đi chơi.

– Cô cho phép tôi coi được hôn?

– Thưa được.

Cầm Vân đi lại lấy cái bàn thêu đem ra. Tổ Nga cầm coi thì thấy có một cặp mặt giày bằng nhung tím, mới thêu rồi một mặt, thêu song phụng giao đầu lưạ Toàn cườm cắt mà thêu, lại bỏ màu coi tươi lắm. Nàng cầm trầm trồ khen ngợi hoài. Cầm Vân thấy vậy mới nói rằng:

– Cô có muốn, thì để em thêu riết ít bữa rồi cô lấy mà dùng.

Tổ Nga cười và nói:

– Cô thêu đang cô dùng, nếu tôi lấy vậy sao cho phải.

– Thưa không hại gì. Xin cô đừng ngại. Để em thêu cặp này cho cô, rồi em thêu cặp khác cho em.

Hai nàng đương nói chuyện tới đó, kể con Ngó bùng ra một mâm bánh để trên cái bàn giữa, trong mâm có bốn đĩa bánh, một đĩa bánh bao, một đĩa bánh xếp, một đĩa bánh bột lọc và một đĩa bánh bông lan nhưn đậu đen. Nó trở vô rồi bùng ra một mâm nữa có ba chén trà, chén kiểu bít bạc, dưới có chũn, trên có nắp. Cô ba Hải bước tại ngồi cái ghế ngoài rồi nói với Cẩm Vân rằng:

– Cháu mời cô ăn bánh đi cháu.

Cẩm Vân đứng dậy chấp tay mời khách. Tố Nga từ chối vì không muốn ăn, xin để uống nước mà thôi, nhưng vì dì cháu Cẩm Vân khuyến khích ép uống quá, nên nàng phải vị tình lấy một miếng bánh bông lan mà ăn. Nàng ăn bánh rồi bùng chén nước mà uống, thì mùi trà thơm phức tuy nàng không dám khen ngon, song trong trí nàng biết trà này là trà mắc tiền. Nàng uống nước, mà mắt ngó trên bộ tượng treo trên bàn viết và hỏi Cẩm Vân rằng:

– Cô biết chữ nho hay sao?

– Hồi nhỏ tía em có dạy chút đỉnh.

– Bộ tranh đó của tía em để lại. Má em nói chữ viết hay lắm; hồi trước tía em mua tới một trăm tám.

– Coi lòi thôi mà mắc dữ há?

– Tại chữ viết, mà người viết đã chết rồi, không còn ai viết hay bằng, nên giá mới mắc. Hồi năm ngoái chú em nói có một người chủ nhà máy nào đó nài bộ nầy lại hai trăm rưỡi. Chú em xúi bán, em không nỡ bán dấu tích của tía em, nên mới còn đó.

– Cô còn một ông chú hay sao?

– Thưa, chú đó là chú họ. Bà con ruột của em bây giờ kể hết bên nội bên ngoại còn có một mình dì em đây mà thôi.

Tổ Nga thấy trời gần tối nên phải từ giã mà về. Con Nền chạy kêu một chiếc xe kiếng đem lại, trả giá năm cắt muốn đưa thẳng ra Sài Gòn. Khi Tổ Nga ra cửa, Cẩm Vân đi theo, Tổ Nga bèn nói rằng:

– Bữa nào ra nhà tôi nghe hôn. Tôi trông lắm a.

– Để em khâu cặp mắt giày xong rồi em ra. Chूंng ba bữa nữa chắc rồi.

– Ừ được. Nhớ số nhà tôi hôn? Số 112 đường Thuận Kiều.

– Em nhớ.

– Thôi, cô vô, để tôi về kéo tối.

Tổ Nga lên xe, xe rút chạy mà nàng còn nói vói rằng:

– Cô có ra thì ra sớm, đừng ở chơi lâu một chút, nghe hôn.

Cẩm Vân cúi đầu. Tổ Nga ngó ngoái lại, hai người cười với nhau rồi chạy xe tuốt.

Tổ Nga về nhà, đưa hàng ra mà khoe với mẹ và nói rằng, nhờ gặp Cẩm Vân chỉ biểu và trả giá giùm nên mới mua được hàng tốt mà rẻ. Bà Tổng Hiền coi hàng thì bà cũng vừa ý lắm.

Lúc ngồi lại mà ăn cơm tối, Tổ Nga mới nói rằng:

– Má chưa thấy mặt, mà má định dọa hay quá.

– Định dọa giống gì?

– Hồi sớm mai con khen cô ở Chợ Lớn đó, má nói cô là con chệch. Thiệt quả, cô là con chệch, cha chệch mẹ Việt Nam. Cha mẹ chết hết, bây giờ cô ở với một bà dì. Nhà cửa dọn dẹp ngộ quá, mà bà dì cũng bãi buổi tử tế dữ, cô thêu thiệt là khéo. Cô hứa thêu cho con một cặp mặt giày, để bữa nào thêu rồi cô đem ra má coi.

– Con có vô nhà nó hay sao ?

– Thưa có, con gặp cô rồi cô mời con lại nhà chơi. Cô đãi trà đãi bánh. Cha chả! Tía cô hồi trước bán tiệm trà, nên cô cho uống trà ngon quá.

– Thứ con chệch khách mà làm quen với nó làm chi.

– Con chệch mà cô này phải thế lắm mà. Để bữa nào cô ra đây má coi. Má thấy đây má cũng thương nữa.

Bà Tổng làm lơ, vì bà đã sẵn trí khinh khi con chệch nên bà cũng không tin lời của Tổ Nga nói chút nào hết.

3. TỎ BÀY TÂM SỰ

Cách ba ngày sau, lối tám giờ rưỡi sớm mai Tố Nga nằm trên ghế xít đu mà đọc nhật báo, còn bà Tổng Hiền lục đục ở sau nhà bếp đương kiểm coi con Lại đi chợ về mà nó mua những vật gì.

Thình lình Tố Nga nghe có tiếng xe ngựa ngừng trước cửa, nàng liền ngồi dậy mà dòm. Nàng thấy Cẩm Vân trên xe kiếng bước xuống, mình mặc áo nhung màu một xay lót bông hường, trên đầu đội khăn lục sạn trắng, chơn mang một đôi giày láng, tay cầm gói giấy mỏng, thì nàng mừng rỡ lật đặt đứng dậy ra tiếp khách. Nàng bước xuống nấc thang thấy Cẩm Vân còn đứng bợ ngợ ngoài cửa ngõ, thì nàng đưa tay mà ngoắt và nói rằng:

– Mời cô vô, cô hẹn ba bữa thiệt đúng ba bữa.

Cầm Vân vừa cười vừa bước vô sân. Nàng tưởng Tổ Nga ở phố, hoặc ở một cái nhà trệt nho nhỏ, chẳng dè đến đây nàng thấy một cái nhà lầu đẹp đẽ, trước sân có bông có kiểng, hai bên có mận và xoài, bởi vậy trong ý nàng có ý hơi sứt sè ái ngại một chút. Tổ Nga bước ra sân mà tiếp khách. Khi vô gần tới cửa, Tổ Nga nói rằng:

– Bữa nay trời nắng khô ráo, tôi chắc sao cô cũng ra, nên từ hồi sáng đến bây giờ tôi nằm đọc nhật trình mà tôi có ý trông cô.

Cầm Vân đáp rằng:

– Cô có lòng chiều cố, cô đến nhà thăm em trước, mà em để ba bữa mới đi thăm lại, thiệt em có lỗi nhiều quá. Cũng vì cặp mặt già nên em mới mang lỗi, bằng không em đã đi thăm cô lâu rồi. Em mới thêu rồi hồi hôm nầy, nên lật đật đem ra cho cô.

Cầm Vân nói dứt lời thì đưa cái gói giấy cầm trong tay đó cho Tố Nga. Lúc ấy đã vô trong nhà rồi mà Tố Nga không mời khách ngồi, lại lật đật lấy cặp mặt giày ra, rồi cầm đầu lại trong tay mà nhấm. Nàng khen nức khen nở, khen bỏ màu khéo, khen thêu hai mặt giống nhau. Cầm Vân được khen thì sắc vui, song nét mặt thì coi cũng có vẻ ái ngại.

Tố Nga coi mặt giày một hồi rồi mời Cầm Vân ngồi trên ghế ca-na-pê để theo bộ sa lông ở giữa nhà. Cầm Vân dòm trong nhà, thấy đồ đạc chưng dọn rức rỡ, thì nàng càng thêm ái ngại, muốn đi lại bộ ván để dựa cửa sổ mà ngồi. Tố Nga nắm tay nàng và nói rằng:

– Cô ngồi đây mà. Ngồi đây được. Trong nhà tôi có một mình tôi và má tôi, chớ có ai đâu mà ngại.

Cầm Vân ngồi ghé trên ghế ca-na-pê, Tố Nga ngồi một bên rồi kêu con Nền rót nước uống. Con Nền bưng ra hai tách trà đem ra. Tố Nga hỏi Cầm Vân rằng:

– Sớm mai có lót lòng rồi hay chưa? Để tôi sai bày trẻ đi mua bánh về ăn chơi nhé?

– Em có lót lòng rồi em mới đi. Ở với chị em thì em thiệt tình lắm. Hễ em đói thì em thưa thiệt với cô chớ, xin cô đừng có mua vật chi hết. Em uống tách nước trà này đủ rồi.

Cầm Vân vừa nói vừa bưng tách nước trà và uống, tay bưng coi điệu nhiều, miệng uống rất hữu duyên. Tổ Nga ngó ra ngoài đường thấy cái xe kiếng còn đậu đó, thì nàng nói với Cầm Vân rằng:

– Ủa xe nó còn đậu chi đó kìa?

– Em có biểu nó chờ em.

– Chờ làm chi? Ngoài này thiếu gì xe chùng nào về kêu xe khác mà về, hoặc về xe lửa cũng được.

– Thưa, thầy kệ nó. Chớ bây giờ mình thả nó về xe không thì tội nghiệp nó.

– Tôi muốn cô ở đây ăn cơm với tôi chơi, rồi xế chiều sẽ về.

– Thưa cô, không được. Em có thưa với dì em rằng, em đi một chút rồi em về. Nếu em ở chơi lâu quá, sợ dì em trông.

– Tôi muốn cô ở chơi với tôi một ngày. Thôi, để tôi trả tiền xe rồi biểu nó trở về trông nó thưa cho dì hay.

– Thưa, không nên để khi khác. Chị em còn nhiều ngày, chớ phải một lần này rồi từ biệt nhau hay sao.

Hai nàng đương ép từ với nhau, bỗng đâu bà Tổng ở nhà sau đi ra trước, Cẩm Vân thấy bà, liền đứng dậy chấp tay cúi đầu. Tố Nga cũng đứng dậy và nói rằng:

– Thưa má có cô ở trong Chợ Lớn ra thăm con đây. Cô có thuê con cho con một cái cặp mặt giày thật là khéo; đây má coi thử coi.

Tổ Nga lấy cặp mặt giày đưa cho mẹ. Bà Tổng cầm đi lại bộ ván mà coi. Chẳng hiểu bà khen hay là chê, mà bà coi thoáng qua rồi để trên ghế nghi, day lại tằm trâu mà ăn không nói chi hết. Tổ Nga mời Cẩm Vân ngồi lại nói chuyện chơi. Cách một rồi, bà Tổng hỏi Cẩm Vân rằng:

- Em là con của ai vậy?
- Bẩm bà, con đây là con của Bang Siêu.
- Cha mẹ còn đủ hay không ?
- Bẩm bà, cha mẹ của con khuất sớm.
- Có anh em gì hay không?
- Bẩm không.

Bà Tổng hỏi có mấy lời rồi bà bỏ đi ra đàngh trước. Hai nàng ngồi nói chuyện đông dài với nhau một hồi rồi Tổ Nga mời Cẩm Vân lên lầu chơi.

Cẩm Vân lên trên lầu, thấy nào là tủ kiếng

một mặt, nào là tủ áo hai cửa, nào là bàn cầm thạch hột xoài¹⁷, nào là ghế tô-nê¹⁸ thượng hạng, nào là bàn bu-rô¹⁹, nào là bàn rửa mặt, thứ nào coi cũng mắc tiền. Tổ Nga mở cửa cái phòng bên tay mặt và nói với Cẩm Vân rằng:

– Mời cô vô phòng tôi chơi. Ban đêm má tôi ngủ từng dưới; tôi ở trên nầy có một mình, buồn quá.

Cẩm Vân bước vô phòng, ngó thấy dựa vách tường một cái giường đồng lau chùi sáng ngời, mùng lưới nệm gòn trắng nõn. Trên đầu nằm có để một cái tủ kiếng đựng sách đầy mấy ngăn, phía dưới chân có một cái tủ áo bằng cây gỗ. Dựa cửa sổ có để một cái bàn nhỏ mặt vuông với vài cái ghế tô-nê.

Tổ Nga kéo ghế tô nê mời Cẩm Vân ngồi dựa cửa sổ, rồi nàng cũng ngồi ngang đó. Cẩm Vân liếc mắt ngó Tổ Nga thấy sắc nàng không

17 bàn có hình đường cong tương tự hột xoài, kiến trúc này thông dụng cho tới những năm 50 ở châu Âu và Mỹ

18 ghế có chỗ dựa và chỗ gát tay bằng gỗ uốn hiệu Michael Thonet, người phát kiến phương pháp uốn gỗ và sáng lập thương hiệu

19 bàn giấy

được vui như hồi nãy. Tổ Nga xây mặt ngó ra ngoài cửa sổ một lát rồi nàng thở dài mà nói rằng:

– Cô coi đó mà coi. Nhà cửa mênh mông như vậy mà có hai mẹ con ở thì vui sao được. Tôi có một thằng em trai, ngặt vì nó mắc đi học, chúa nhứt nó về chơi rồi tối nó vô trường. Tôi biểu nó xin ở ngoài nó không chịu, nó nói mỗi bữa đi mắc công, bởi vậy lúc bãi trường mới có nó, còn ngày thường thì có một mình má tôi ở với tôi mà thôi. Chớ chi tôi có thêm một đứa em gái như cô vậy đặng hủ hủ với nhau thì nói gì...

– Nếu cô có một đứa em gái, thì chắc cô bắt nó ở nhà với bà, đặng cô theo thầy, chớ cô có ở đây đâu mà hủ hủ.

– Theo thầy làm chi. Theo sao được...

Tổ Nga nói tới đó, thì sắc mặt nàng buồn nguyền. Cẩm Vân không hiểu tâm sự của Tổ Nga, song nàng thấy Tổ Nga buồn nàng không

dám hỏi; tuy vậy mà có lẽ nàng kiếm lời giải buồn giùm cho Tố Nga, nên nàng nói rằng:

– Cô còn một bà mẹ lại có được một đứa em trai nữa, mà cô buồn. Vậy chớ phận em cha mẹ đã khuất hết mà anh em cũng không ngờ đây sao.

Hai nàng ngó nhau rồi cúi mặt xuống Cẩm Vân thì rời tay lên bàn, Tố Nga thì nhíp chun dưới gạch, không ai nói tới ai hết. Cách một hồi lâu, Cẩm Vân đứng dậy vịn tay vào song cửa sổ mà ngó ra ngoài vườn. Tố Nga sợ nàng về nên nói rằng:

– Cô ngồi đó chơi mà. Cô ngồi rồi tôi nói chuyện cho cô nghe.

Cẩm Vân ngồi lại, Tố Nga nói rằng:

– Tôi mới quen với cô, mà không biết tại sao tôi thương cô quá. Tôi muốn hai đứa mình kết làm chị em với nhau chơi, không biết có đặng chăng?

Cầm Vân cười và đáp rằng:

– Phận em hèn mọn quá, nếu cô sẵn lòng chiếu cố thì em rất đội ơn, chớ em đâu dám đèo bồng.

– Thôi, đừng có khiêm nhượng chi hết. Để tôi nói như vậy: Tôi hai mươi tuổi, lớn hơn cô ba tuổi. Vậy từ rày sắp lên kêu tôi bằng chị chớ đừng có kêu bằng cô nữa, nghe lọt lọt lắm.

– Xin vâng. Mà chị cũng phải kêu em bằng em chớ đừng có kêu bằng cô nữa nhé.

– Ủ, chớ sao.

Hai nàng cười với nhau, coi bộ tương đắc lắm. Tổ Nga hỏi rằng:

– Em đã trọng rồi, vậy mà dì đã có định gả em nơi nào hay chưa?

– Chưa. Em chưa muốn lấy chồng.

– Tại sao vậy?

– Tại em chưa muốn chớ sao. Đời này đàn ông con trai họ yêu ma lắm, phần nhiều họ mê đồng tiền chớ không kể nhưn nghĩa chi hết. Phận em là gái, em phải gạn đục lóng trong; em còn nhỏ không gáp gì.

– Em tính như vậy phải lắm. Em phải thủng thẳng mà chọn lựa, nếu em vội lắm, rủi gặp chồng không biết điều thì em phải mang khổ trọn đời. Chị có đi cái đường đó rồi, chị ngó thấy chồng gai rõ lắm nên chị khuyên em phải dè dặt. Hồi trước chị cũng tính như em vậy đó, tính để thủng thẳng mà chọn lựa. Té ra cái phần của chị là phần rủi, nên chị chọn lựa không được, bởi vậy mấy năm nay chị rầu rĩ không biết chừng nào.

– Chị rầu việc chi?

– Để chị nói cho em nghe. Chị gốc ở dưới Láng Thè, thuộc tỉnh Trà Vinh, ông già chị hồi lúc trước làm Cai Tổng. Hồi chị mười bảy tuổi, cũng bằng em bây giờ đó, ông già chị đi hầu kiện trên này gặp thầy, là chồng của chị bây giờ

dưới Mỹ Tho đó, thấy nói thế nào không biết mà ông già chị hứa gả chị cho thầy.

Ông già chị về nhà rủi nhuộm bệnh, chùng một tháng rồi từ trần. Tuy lúc ông già chị mất thì chồng chị chưa có đi coi đi nói chi hết, song trước khi dất hơi ông già chị có troi với má chị, biểu một hai phải gả chị chỗ đó²⁰. Làm con mà cãi cha mẹ sao phải, nhứt là di chúc của cha mà mình không kể, thì ai gọi mình là con có hiếu, bởi vậy chị phải nhắm mắt đánh liều, mà vâng lời cha.

Thiệt hồi đó chị tưởng thầy hai làm thầy thông thầy ký, dầu tánh tình không được cao thượng đi nữa, cũng không lẽ đến nỗi dè tiện. Té ra phần số của chị rủi lắm em ôi, chị gặp một người chồng không có liêm sĩ, không biết nhơn nghĩa chi hết, cứ thả đi bài bạc, rượu trà đi điểm hoài. Mới dưới về năm ba ngày thì nói gạt chị mà giựt một ngàn đồng bạc, rồi từ đó về sau cứ đánh chửi chị, biểu phải về xin tiền cho thầy xài, chớ không thấy nói một tiếng nào

²⁰ gia đình đó

có tình hoặc nghĩa bao giờ. Hễ có tiền đưa cho thầy thì êm, còn không có tiền thì thầy tay đánh miệng chửi. Chị rán mà chịu mấy tháng rồi chị mới than phiền với má chị. Má chị nghe nói nổi giận bèn nhứt định dắt chị lại không cho ở với thầy nữa.

Má chị cứ biểu với chị vào đơn mà xin phá hôn thú hoài, song chị nghĩ phận đàn bà con gái, trong mười hai bến nước, gặp may thì nhờ, gặp rủi phải chịu; nay chị rủi gặp chồng vô tình bất nghĩa, chị xin phá hôn thú rồi lấy chồng khác hay sao. Huống chi thầy hai là chồng của ông già chị định, nếu chị bỏ thầy, thành thử chị mang lỗi với linh hồn của ông già chị lắm. Thà là thầy xin để chị chớ dầu thầy có quấy mấy đi nữa chị cũng không nỡ để thầy.

Cầm Vân ngồi chăm chỉ mà nghe. Tổ Nga nói tới đây nàng chau mày thở ra. Cầm Vân thấy vậy mới hỏi rằng:

– Té ra mấy năm nay chị với thầy hai không ở chung với nhau nữa.

– Tuy không ở chung một nhà, song thấy cũng chà lết lên xuống hoài. Hồi ban đầu chị mới về dưới nhà, thấy xuống thấy rầy rà, hăm kiện thưa tụng bưng, hăm làm hết nhà chị. Không hiểu thấy nghĩ thế nào mà hăm như vậy rồi không kiện, lại từ ngày chị về ở trên này, thấy lên đã lã chớ không làm hung nữa. Má chị ghét thấy lắm, nên thấy lên thấy ngón nghẽn chớ không dám ngang tàng. Má chị rầy om xòm, thấy không dám nói nữa, song về dưới rồi gởi thơ nói rằng, thấy mắc nợ họ đòi hung quá, nên xin chị hai trăm đồng bạc đăng trả nợ. Chị thấy vậy cũng tội nghiệp quá nên chị mới lên mua măng đa gởi cho thấy ngày hôm kia.

– Té ra thấy quấy mà chị cũng còn thương.

– Đó là chị làm theo phận sự người vợ, chớ nào có phải gởi tiền mà cho đó là thương đâu. Thấy với chị khác nhau như một trắng với một đen, cư xử cũng khác, tánh tình cũng khác, ý tứ cũng khác, cái nào cũng khác hết. Vợ chồng như vậy thì ở chung với nhau sao được, có cái

gì thích với nhau đâu mà thương. Trí thấy thế nào chị biết rõ hết, còn phần thấy thì chị dám nói chắc, với ngày thấy chết cũng chưa hiểu bụng chị được.

Cầm Vân cười, Tố Nga gượng cười theo, mà nàng ứa nước mắt, đồng hồ treo từng dưới gõ mười tiếng. Cầm Vân đứng dậy xin từ giả mà về, Tố Nga cầm ở ăn cơm hết sức mà không được, nên phải ép lòng đưa nàng xuống từng dưới đợi cho nàng về. Hai nàng bước ra khỏi phòng, Tố Nga mắc lui cui đóng cửa phòng Cầm Vân đi tại đứng dựa bàn bu rô mà chờ.

Cầm Vân thấy trên bàn có để hai khuôn hình dựng đứng, còn một khuôn nữa thì nằm úp mặt xuống bàn, bụi bặm đóng đầy. Nàng cầm hai khuôn dựng đứng mà coi thì thấy một khuôn có lõng hình của Tố Nga, còn một khuôn nữa thì là của một người trai, đầu chảy tóc ma ninh²¹, mình mặc đồ tây u học đứng tréo chun, cánh tay trái thì dựa nính trên cái bàn có để một bình bông với ít cuốn sách, còn tay

21 lối hót tóc ngắn nhưng mái phía trước vẫn để dài

mặt thì thọc vào túi quần. Nàng đương cầm cái hình của người trai đó mà coi. Tổ Nga khóa rửa rồi mon men lại, ngó thấy Cẩm Vân đương coi hình bèn nói rằng:

– Hình đó là hình của thằng em tôi, thằng ba nó chụp hôm bãi trường.

Cẩm Vân lật đặt để hình người ấy xuống, chụp lấy hình của Tổ Nga mà nói rằng:

– Hình chị chụp khéo quá, chị còn dư cho em một tấm đăng lộng kiếng để làm kỷ niệm chơi.

Tổ Nga kéo học tử lấy một cái bao thơ rồi mở ra lấy đưa cho Cẩm Vân một tấm hình. Cẩm Vân chúm chím cười và nói rằng:

– Cảm ơn chị để bữa nào em đem hình của em ra cho chị một tấm... còn hình của ai mà bỏ úp đây?

Cẩm Vân với lấy cái khuôn hình bỏ úp trên bàn đó, Tổ Nga nói rằng:

– Hình của thầy hai.

Cầm Vân cầm coi thì thấy người con trai, bộ tướng lỏng lỏng, cũng chải tóc ma ninh cũng mặc đồ âu phục, song trán thấp mặt thò răng hô, coi không được thanh nhã như cái hình của người trai hồi nãy.

Hai nàng dắt nhau xuống lầu. Tổ Nga và thò thò tay vào túi và nói rằng:

– Để chị trả tiền cặp mặt giày cho em chớ. Bao nhiêu vậy em?

– Không, không. Em cho chị đặt đóng đi chơi, tiền gạo làm chi.

– Em cho chị thì chị cảm ơn; nhưng mà dầu em không ăn tiền công thì cũng để cho chị thối tiền cườm tiền chung lại cho em chớ.

– Ối! Chút đỉnh mà hại gì. Em cho chị để làm kỷ niệm chơi, lại không được hay sao.

Tổ Nga không biết nói sao được, nên phải bỏ cái bóp vô túi lại. Cầm Vân bước vô trong

đặng thừa với bà Tổng mà về. Bà ừ rồi thôi mà bà không cầm ở ăn cơm, mà cũng không day lại ngó mặt Cẩm Vân.

Tổ Nga đưa Cẩm Vân ra xe quuyến luyến, người mời vô chơi, kẻ dặn có ra thì phải ghé.

Hai nàng mới quen nhau, mà vì tâm đầu ý hiệp nên thương yêu triêu mến nhau cũng như quen hồi từ còn nhỏ. Cách năm sáu bữa Tổ Nga không thấy Cẩm Vân ra chơi, nàng mới nói với mẹ đặng đi Chợ Lớn mà thăm. Bà Tổng nói rằng:

– Con nhỏ đó coi cũng không ngộ gì lắm, mà sao con ưa dữ vậy?

– Má coi làm sao! Cổ lịch sự lắm chớ. Tánh nết mềm mỏng, văn nói nhỏ nhoi, con chịu lắm.

– Con chệch khách mà biết giống gì.

– Con ai thì con chớ.

Tuy bà Tổng nói như vậy, song Tổ Nga đi Chợ Lớn bà không cản, mà Cẩm Vân ra chơi bà cũng không buồn. Tổ Nga vô nhà Cẩm Vân thì Cẩm Vân mua mì mua bánh mà đãi, rồi lại mời lên lầu chơi. Tổ Nga thấy Cẩm Vân đã lộng kiếng cái hình của mình mà treo ngang cái hình của nàng. Cẩm Vân lại lấy một tấm hình mà trao cho Tổ Nga đem về nhà làm kỷ niệm.

Từ ấy về sau, hai nàng vô ra thăm nhau luôn luôn, tình càng mặn nồng, ý càng quyến luyến, khi thì dạy nhau thêu mặt gối mặt giày, khi thì cho mượn tuồng mượn sách, khi thì cãi nhau sự ăn mặc, khi thì thuật việc nhà với nhau, bởi vậy mới quen vài tháng mà đã biết tâm sự với nhau không còn sót một chỗ nào.

Cẩm Vân thì biết Tổ Nga tuy không nỡ bỏ chồng, song không có bụng thương chồng, còn Tổ Nga thì biết Cẩm Vân tuy con chệch song nàng không chịu lấy chồng chệch dốc lòng kiếm một người chồng Việt Nam, chẳng cần giàu hay nghèo, miễn là có học và biết nhơn nghĩa thì thôi.

Một bữa nọ bà Tổng Hiền có việc nên bà đi về Trà Vinh, Tổ Nga ở nhà một mình buồn, nên mới tảng sáng nàng viết thư đưa con Nền vô Chợ Lớn mời Cẩm Vân ra ăn cơm và ở chơi một ngày. Con Nền đi rồi, Tổ Nga đưa tiền cho con Lại đi chợ mua đồ ăn. Nàng thay áo đổi quần, trang điểm sẵn sàng, tính đợi Cẩm Vân ra, chị em dắt nhau đi chợ Bến Thành chơi, rồi sẽ về ăn cơm.

Lối bảy giờ rưỡi, Cẩm Vân ra tới, Tổ Nga bước ra ngoài cửa ngõ mà tiếp mừng. Tổ Nga nói rằng:

– Bữa nay chúa nhứt, má qua đi Trà Vinh còn thằng ba nó nhẩn về có bài vở nhiều nó không ra được. Qua ở nhà một mình buồn quá, nên mời em ra chơi.

Cẩm Vân cười rồi chị em dắt nhau vô nhà.

Khi bước vô cửa, Tổ Nga ngó Cẩm Vân mà hỏi rằng:

– Em đội cái khăn gì mà coi lạ dữ vậy?

– Em rô đề²². Chị coi được hôn?

Cầm Vân đột nhiên lật khăn mà đưa cho Tổ Nga coi, Tổ Nga cầm cái khăn vạc bìa mà coi rồi nói rằng:

– Em làm thiệt là khéo. Đội coi lạ mắt một chút, mà ngộ chớ.

– Thuở nay chưa ai làm. Em làm thử đội chơi.

– Em làm dùm cho qua một cái được không?

– Được chớ.

– Qua có ý đội em ra rồi rủ đi chợ Bến Thành chơi.

– Được.

Hai nàng kêu xe kéo mà đi chợ. Gần mười giờ hai nàng mới về. Khi bước vô sân, Cầm Vân thấy có một thầy, mặc đồ tây, đang đứng dựa cửa mà ngó ra. Cầm Vân không biết là ai,

22 broder: một kiểu thêu

nên liếc mắt ngó Tố Nga, trong ý muốn hỏi ai đó, nhưng vì nàng thấy Tố Nga châu mày ủ mặt, nên nàng không dám hỏi. Hai nàng bước lên thêm, thấy ấy ngó Tố Nga trân trân mà nói rằng:

– Đi chợ sao mà lâu quá. Ta lên từ hồi sớm mới tới bây giờ, ở nhà chờ hết sức.

Tố Nga không trả lời, cứ thủng thẳng đi vô nhà. Cẩm Vân không biết là ai, nên cúi đầu lỏn lỏn vô. Thấy nọ cũng đi theo mà vô nhà, vừa đi vừa hỏi rằng:

– Bà già đi Trà Vinh phải hôn? Lên thành lỉnh mà may dữ. Bà già đi hồi nào, bữa nào mới về?

Tố Nga dắt Cẩm Vân lại bộ ván dựa cửa sổ mà ngồi, rồi nói rằng:

– Má đi hôm qua. Má nói vài ba bữa má về.

Thấy nọ không ngồi, hai tay thọc trong túi quần, rồi đi qua đi lại mà hút gió. Cẩm Vân mở

sắp hàng trắng mới mua về đó rồi trải trên ván rồi hỏi nhỏ Tố Nga rằng:

– Thầy hai đó có phải hôn?

Tố Nga gật đầu. Cẩm Vân cười và nói nhỏ nhỏ nữa rằng:

– Thôi, để em về, bữa khác rồi sẽ ra chơi.

Tố Nga lắc đầu đáp rằng:

– Ở chơi mà. Về làm chi?

– Có thầy hai lên, mà chơi giống gì.

– Thầy lên thì lên chứ! Mình chơi với nhau thì chơi, ai cấm cản gì mà sợ.

Cẩm Vân ái ngại trong lòng, nên nàng không vui. Còn Tố Nga thì mắc lo ra, nên nàng cũng không biết chuyện chi mà nói. Hai nàng cứ cầm khúc hàng, một người cầm một đầu mà coi hoài.

Thầy hai, là Lê Phùng Xuân, bước lại, hai

tay chống trên cái ghế nghi²³ để dựa ván, mắt thì ngó chăm chỉ Cẩm Vân mà hỏi rằng:

– Cô này ở đâu?

Tổ Nga rước mà trả lời rằng:

– Chị em bạn của tôi ở trong Chợ Lớn.

Phùng xuân cười rồi bỏ đi lại ghế xích đu nằm dựa lúc lắc. Hai nàng buồn chí, kiếm không ra chuyện mà nói, nên lấy kéo cắt khúc hàng cho vuông vút thành cái khăn.

Cơm nấu dọn lên rồi, con Nền mời ra mời ăn. Phùng Xuân cởi áo u hoe ra mà máng trên ghế xích đu, rồi đi lại bàn ăn mà ngồi, vợ tay áo sơ mi lên tới cẳng chỗ, coi bộ chăm hăm lắm. Tổ Nga mời Cẩm Vân đi ăn. Cẩm Vân do dự. Tổ Nga nắm tay mà biểu đi. Phùng Xuân tiếp nói rằng:

– Cô lại ăn cơm chơi mà mắc cỡ giống gì. Đi, lại ăn luôn thể.

23 một loại bàn nhỏ, cao hơn bàn thường, dùng làm chỗ để khơi trầu hay để món ăn trong lúc dọn tiệc

Cực chẳng đã Cẩm Vân phải đi theo Tố Nga mà lại bàn ăn. Tố Nga ngồi ngang chông, còn Cẩm Vân thì ngồi dựa một bên nàng.

Tố Nga theo ép mời Cẩm Vân ăn, mà Cẩm Vân rón rén ăn không ngon. Phùng Xuân nhai ngồm ngồm và hỏi Tố Nga rằng:

– Sao? Hôm nay có nói với bà già hay chưa? Sao không trả lời cho ta biết, để ta chờ hoài vậy?

– Nói giống gì ?

– Ủa! Hỏi lạ hôn! Nói đặng mà về dưới mà ở, chớ nói giống gì.

– Má không chịu.

– Còn giận hay sao ?

– Làm sao mà hết cho được.

– Sao ta lên bả không rầy?

Chẳng hiểu vì Tố Nga giận tiếng “bả” hay là ý vì khác, mà nàng lặng thinh, không thềm

trả lời nữa. Phùng Xuân găm xuống ăn một hồi nữa, rồi nói rằng:

– Xuống ở dưới người ta, để ở có một mình buồn gần chết.

– Không có tôi, thầy càng vui, chớ sao lại buồn ?

– Vui giống gì! Ở một mình hao tổn quá!

– Nếu vậy thầy muốn có tôi, đừng thầy khỏi tổn tiền, chớ có phải thầy vì tình nghĩa gì đâu.

– Nói bậy nà! Con nầy thiệt kỳ quá, nói chuyện gì với nó cũng không được hết thầy, hễ nói thì nó bắt quanh bắt quẹo hoài.

Tổ Nga không thèm nói nữa, nàng day qua mà nói chuyện với Cẩm Vân. Ăn cơm rồi Cẩm Vân đòi về. Tổ Nga không cho về, nàng theo cầm ở lại, rồi hai chị em nằm trên ván mà nói chuyện thì thầm với nhau hoài. Phùng Xuân nằm trên ghế xích đu, chàng lác một hồi rồi ngủ khò.

Đến chiều Cẩm Vân từ mà về. Phùng Xuân còn ở lại đó. Tố Nga đưa Cẩm Vân ra xe mà mặt nàng buồn xo.

4. MỐI TỜ VƯƠNG VẤN

Năm giờ rưỡi chiều, mặt trời đã chen lặn. Bà Tổng Hiền với Tố Nga đứng trước rửa ngõ mà ngó mong theo đường Thuận Kiều. Thấy thợ đi làm về, người đi bộ hiệp nhau đi từ tốp; kẻ đạp xe máy rung chuông nghe reng reng. Đầu trên xe kiểng chạy xuống, bánh lẳng trên lộ đá rầm rầm; đầu dưới xe kéo chạy lên, xa phu kéo mệt thở hào hển. Cỏ mọc hai bên đường bị bụi cát đóng, nên đổi màu hoe hoe; cây trồng dài theo lề gặp gió lao rao, nên oặt nhành lay lá.

Bà Tổng đứng ngó một hồi rồi nó với Tố Nga rằng:

– Thằng nhỏ sao tới chừng này mà nó chưa về kia. Mà phải bữa nay bãi trường hay không?

– Thưa, phải.

– Bữa hôm nó có nói mà tao quên.

– Thưa, nó nói bữa nay, mà nhứt trình cũng nói bữa nay bãi trường.

– Nó còn học một năm nữa. Vái nó thi đậu phút cho rồi, đừng tao nhẹ lộ. Kia, nó về kia phải. Phải nó ngồi xe kéo đó không?

Bà vừa nói vừa chong mắt mà dòm. Tổ Nga cũng dòm và nói rằng:

– Phải. Thằng ba đó chở ai.

Thiệt quả hai chiếc xe kéo lệt bệt ngừng ngay trước cửa ngõ, xe trước thì chở Lý Chánh Tâm ngồi, còn xe sau thì chở một cái rương lớn, Chánh Tâm bước xuống, bà Tổng liền hỏi rằng:

– Sao mà về trễ dữ vậy?

– Mặc kiếm xe kéo lâu quá. Học trò ra đông, nên xe không có đủ mà đi.

– Phải dè như vậy, hồi chiều tao biểu thằng điệu kêu xe đem vô rước nó chẳng là xong.

– Phải được như vậy thì nói gì. Để kiếm xe cục lòng hông chết.

Chánh Tâm day lại biểu hai xa phu khiêng rương vô nhà. Chàng với bà Tổng thùng thảng dắt nhau đi vô sân. Tổ Nga móc túi lấy bạc cắc trả cho xa phu rồi nàng vô sau.

Cơm đã dọn sẵn trên bàn. Tổ Nga vặn đèn khí bật lên sáng lòà rồi đi mở tủ lấy bộ đồ mát bằng lụa trắng mà đưa cho Chánh Tâm thay. Nàng lại biểu thằng điệu vác rương đem thảng lên lầu, vì lúc bãi trường nàng ngủ từng dưới có cái phòng ở dựa thang lầu, còn cái phòng ở trên thì nàng nhường cho em.

Chánh Tâm lên lầu thay áo đổi quần rửa mặt rửa tay xong rồi chàng mới xuống mà ăn cơm.

Ba mẹ con vừa ăn vừa nói chuyện coi vui vẻ lắm. Chánh Tâm thấy mẹ với chị cứng, thì chàng đồng đảng nói nhiều tiếng ngang tàng, mà bà Tổng cười chớ bà không la rầy chi hết.

Ăn cơm xong rồi Chánh Tâm lại nằm ngửa trên cái ghế ca-na-pê mà hỏi Tổ Nga rằng:

– Hổm rày có anh hai lên hôn chị?

– Lên hoài.

– Anh đó thiệt là khốn nạn. Lên xin tiền hoài. Tại chị hiền quá nên anh không sợ. Tôi biểu chị đánh anh cho anh thất kinh, hết dám chơi bời nữa mà.

Tổ Nga lặng thinh. Bà Tổng rước nói rằng:

– Bây giờ nó theo năn nỉ biểu chị hai con xuống dưới ở với nó.

– Ờ, anh biểu thì về đi. Về ở rồi coi anh còn đi chơi thì đảo anh cho anh tổn, anh bỏ cái tánh hư chớ gì.

– Quân đó mà theo ở với nó làm gì.

– Vậy chớ má bắt chị hai lại đặng má gả cho thằng khác hay sao? Thằng nào cũng vậy hết thấy, nó thấy mình giàu tự nhiên nó quyết giựt tiền. Anh hai đó mà còn khá hơn thằng khác nhiều lắm đa má à.

– Cha chả! Nó ăn ở như vậy mà con còn khen nó chớ!

– Ờ má, sáng mai má cho con một trăm đặng mua đôi giày với một cái nón nỉ thiệt tốt dùng chơi nghe hôn má?

– Giày nón gì mà mắc tiền dữ vậy?

– Thì má cho tiền, ta mua còn lại bao nhiêu để ta xài, chớ ai dại gì đưa hết cho họ sao mà má sợ. Má cho một trăm nghe hôn má.

– Ủ.

Ba mẹ con nói chuyện chơi cho tới mười giờ, Chánh Tâm mới lên lầu mà ngủ. Chàng lên thang rồi, đi tới cái bàn bu-rô, ngó thấy có

ba cái hình để đó, hình chị để giữa, hình mình một bên, còn hình một người con gái nào lạ một bên, chàng bèn cầm cái hình của Cẩm Vân lên mà coi. Chàng coi một hồi rồi bước lại thang lầu kêu lớn lên rằng:

– Chị hai ơi, chị hai. Lên cho tôi hỏi cái này một chút chị.

Tổ Nga nghe em kêu, không biết việc chi, nên bươn bả lên thang. Chùng nàng lên tới rồi, Chánh Tâm mới hỏi rằng:

– Hình của ai đây chị?

– Dữ hôn! Tưởng có việc gì quan trọng lắm kêu om sòm làm giựt mình giựt mảy.

– Hình của ai mà tôi không biết?

– Hình con hai ở trong Chợ Lớn.

– Con hai nào? Con của ai vậy?

– Con của ông Bang Siêu.

– Sao chị lại có hình của người ta được?

– Nó quen với chị, nên cho chị hình để làm kỷ niệm.

– Tên gì vậy?

– Nó họ Thái, tên Cẩm Vân.

Chánh Tâm cầm tấm hình nhắm nghĩa một hồi nữa rồi hỏi thêm rằng:

– Con ông Bang Siêu, té ra cô này là con chệch hay sao, chị?

– Ừ.

– Con chệch mà ngộ quá ha chị hả! mấy tuổi vậy chị?

– Nó mười bảy tuổi.

– Quen với chị hồi nào?

– Ba bốn tháng nay.

– Hay ra nhà mình chơi hôn?

– Ra hoài.

- Ra hoài mà sao tôi không gặp?
- Người ta ra ngoài, thường em mắc ở trong trường mà làm sao mà gặp được.
- Cô đó cho chị hình bao giờ?
- Máy tháng nay rồi.
- Cho lâu rồi mà chị để đâu sao tôi không thấy?
- Để đó chớ để đâu; Máy lần em về em có lên trên nầy đâu mà thấy.
- Phải a. Máy tháng nay tôi về mà không có lên đây. Ngủ trên nầy có ma hôn, chị?
- Ma quỷ đâu mà.
- Tôi nhát lắm.
- Ê! Đàn ông con trai gì mà hư lắm vậy nà. Xưa rày chị ngủ đó một mình chị đó sao.

Chánh Tâm để cái hình trên bàn rồi đi vô phòng. Tổ Nga trở xuống dưới tắt đèn mà ngủ.

Chánh Tâm đóng cửa sổ lại rồi leo lên giường bỏ mùng mà nằm. Tay gác ngang qua trán, cặp mắt nhắm lim dim, chẳng hiểu chàng tư tưởng việc gì, mà cách chừng nửa giờ đồng hồ, chàng lại ngồi dậy tốc mùng chung ra đi riết lại bàn bu-rô mận đèn lên mà kéo ghế mà ngồi. Chàng khoanh tay ngó rồi vói lấy cái hình của Cẩm Vân mà nhìn. Chàng lục đục coi mấy khuôn hình cho tới chừng nghe đồng hồ gõ mười một giờ chàng mới chịu đi ngủ.

Một buổi sớm mai, lối chừng tám giờ Chánh Tâm ăn lót lòng rồi, chàng mới nước ra trước sân đứng chơi, chàng mặc áo bà ba xuyên trắng, quần lục soạn Bắc thảo, đầu đội nón trắng, chơn mang giày hàm ếch. Chàng coi mấy chậu kiểng rồi đi tạt rào mà coi mấy bụi bông lài, thỉnh lình chàng thấy có một cái xe kéo ngừng ngay cửa, rồi có một nàng trên xe bước xuống, mình mặc quần áo bằng lụa trắng, đầu cũng choàng hầu khăn trắng, duy có đôi giày tím thêu cườm mà thôi. Nàng ấy xây mặt ra phía ngoài trả tiền xe nên chàng không

biết là ai. Chùng nàng lấy cây dù với một cái gói nhỏ trên xe rồi xăm xăm bước vô cửa ngõ, chàng thấy mặt rõ ràng chàng với nghi là Cẩm Vân.

Thiệt quả là Cẩm Vân ra thăm Tổ Nga. Nàng bước vô sân, ngó thấy Chánh Tâm, nàng liền cúi đầu mà chào, Chánh Tâm đỡ nón lên đáp lễ, mà trong ngực lại rồi hộp.

Cẩm Vân bước lên thêm. Tổ Nga ở trong nhà dòm thấy, lật đật bước ra tiếp chào, rồi chị em dắt nhau vô. Chánh Tâm cũng men men vô nhà. Tổ Nga mời Cẩm Vân ngồi tại ghế ca na pê. Cẩm Vân mở gói ra mà nói rằng:

– Em ở không buồn quá nên em rô dê vài cái khăn mu-soa²⁴ đem chị dùng.

Tổ Nga lấy một cái khăn thành ra mà coi. Lúc ấy Chánh Tâm vừa bước vô, chàng đi riết lại rồi với lấy một cái đem lại cái ghế phía ngoài mà coi, Tổ Nga cười và nói với Cẩm Vân rằng:

24 mouchoir: khăn tay

– Thằng ba đó.

Cầm Vân đứng dậy cúi đầu chào nữa. Chánh Tâm cũng gác đầu đáp lễ rồi nói rằng:

– Khăn tốt quá, chị cho tôi một cái bỏ túi chơi, ghen hôn chị hai.

Tổ Nga cười và đáp rằng:

– Khăn của cô hai đây chớ có phải khăn của qua đâu.

Chánh Tâm cười và ngó Cầm Vân mà nói rằng:

– Té ra khăn của cô đây sao? Cô cho tôi bớt một cái được hôn cô?

Cầm Vân mắc cỡ nên nàng cúi đầu ngó dưới gạch và đáp nho nhỏ rằng:

– Thưa, em làm cho chị hai, như thầy muốn dùng thì hỏi chị hai chớ em có biết đâu.

Chánh Tâm nói lớn rằng:

– Ủa, hai người đổ thừa nhau hoài, bây giờ tôi biết hỏi ai. Thôi, tôi lấy nhậu.

Chàng vừa nói vừa bỏ khăn vô túi áo.

Tổ Nga với Cẩm Vân ngồi nói chuyện với nhau, Chánh Tâm cũng ngồi đó mà chơi, song một lát chàng liếc ngó Cẩm Vân một cái. Hai nàng rủ nhau đi vô vườn thú chơi. Tổ Nga thưa cho mẹ hay rồi sai con Nền đi kêu một cái xe kiếng. Chánh Tâm đòi đi theo. Tổ Nga sợ Cẩm Vân ái ngại nên không cho đi chung thì chàng kêu xe kéo đi riêng, mà bà Tổng cũng khuyên Tổ Nga để cho em đi cho vui, nên Tổ Nga phải chịu.

Chánh Tâm lên lầu thay đồ. Chàng mặc một bộ đồ tây, mang đôi giày mới mua mười sáu đồng, đội cái nón nỉ xám cũng mới mua mười hai đồng. Chàng leo xuống thì Tổ Nga thay đồ cũng vừa rồi, mà con Nền đi kêu xe cũng vừa về tới. Ba người từ bà Tổng ra xe mà đi, hai nàng ngồi sau, Chánh Tâm ngồi trước. Vì xe chật hẹp, Chánh Tâm với Cẩm Vân ngồi

gần đụng đầu gối với nhau, đã vậy mà Chánh Tâm lại ngó Cẩm Vân hoài, bởi vậy nàng ngồi ké né mắt cứ ngó xuống, chớ không dám ngó đầu hết.

Cẩm Vân dung nhan thiệt là đẹp dễ, lại bữa nay nàng mặc áo trắng, đội khăn trắng, màu trắng ấy nó dọi da mặt của nàng càng trắng hơn nữa nên coi càng thêm đẹp. Đã vậy mà gương mặt của nàng đã có vẻ hiền đức, rồi trên xe nàng sụt sè e lệ, cái vẻ hiền đức ấy nó pha thêm cái nét thánh thiện tự nhiên, làm cho Chánh Tâm là một người trai đã mười tám rồi mà chưa hề tư tình với ai bao giờ hôm nay chàng ngồi gần Cẩm Vân, chàng ngó gương mặt, chàng liếc cườm tay, rồi chàng buông khuâng ngơ ngẩn.

Vô đến vườn thú, ba người neo xe lại đó rồi dắt nhau thủng thẳng đi các nẻo coi chơi. Trời nắng gắt, Cẩm Vân trương dù ủng hồng ra mà che, màu dù dọi vào mặt nàng coi càng xinh đẹp hơn nữa. Đi một hồi mỗi chừng, ba người mới ngồi trên cái ghế băng, để dưới bóng cây

da mà nghỉ, Tổ Nga ngồi giữa, Cẩm Vân với Chánh Tâm ngồi hai bên. Cẩm Vân đã quen rồi nên nàng nói chuyện với Chánh Tâm bớt bỡ ngỡ. Còn Chánh Tâm lúc ở nhà thì chàng vức vắc liến xáo chẳng hiểu vì cớ nào bây giờ chàng lại tề chỉnh nghiêm trang ít nói ít cười, mà nói thì chàng nói dịu dàng, có cười thì chàng cười nhích mép chớ không nói om sòm, không cười ha hả nữa.

Chơi tới mười một giờ mới dắt nhau trở về, Cẩm Vân xin phép ngồi luôn xe mà về Chợ Lớn, Tổ Nga không cho, biểu phải ghé ăn cơm rồi sẽ về, mà Chánh Tâm cũng theo mời hoài Cẩm Vân từ không được nên cực chẳng đã phải ghé ăn cơm rồi ở chơi đến xế nàng mới về.

Tiết Ngươn Đán đã gần tới rồi, nhà nào cũng đi chợ mua đồ sắm sửa ăn tết. Một buổi trưa Tổ Nga xin phép mẹ đặng đi Chợ Lớn coi có vật chi lạ mua về mà chưng dọn trong nhà Chánh Tâm cũng xin đi theo chị. Hai chị em thay đổi áo quần rồi kêu xe mà đi.

Xe mới chạy ra khỏi cửa thì Chánh Tâm hỏi chị rằng:

– Hôm nay sao không thấy cô hai Cẩm Vân ra chơi vậy chị hai.

– Nó mắc làm việc gì ở trường không biết. Để vô ghé thăm nó một chút rồi rủ nó đi chợ chơi.

– Chị biết nhà hôn?

– Biết. Ở đường Cây Mai, số 82.

– Chị có vô đó lần nào hay chưa ?

– Vô hoài.

– Cha mẹ của cô tử tế hôn?

– Chết hết rồi, đâu còn mà tử tế.

– Ủa. Vậy chớ cô ở với ai. Có chồng rồi hay sao?

– Nó ở với một bà dì. Người ta còn con gái, vậy chớ thấy bộ tướng không biết hay sao?

– Ai mà biết.

Xe vô tới nhà Cẩm Vân mới một giờ rưỡi. Tổ Nga dở bức sáo bước vô trước. Chánh Tâm lỏn lỏn theo sau. Cô ba Hải đang ngồi lột vỏ đậu phộng trên ván, cô lật đặt chào hỏi và nói rằng:

– Con nhỏ còn ngủ trên lầu để qua biểu con Ngó lên kêu nó.

Tổ Nga khoát tay và nói rằng:

– Để tôi lên kêu cho.

Nàng vừa nói vừa bước nhẹ nhẹ lên thang lầu. Cô ba Hải mời Chánh Tâm ngồi và ngược mặt hỏi với Tổ Nga rằng:

– Thầy đây là ai?

Tổ Nga đáp:

– Thưa, thằng em tôi đó.

Cô ba Hải day lại nói rằng:

– Cháu ngồi đó chơi cháu. Xưa rày cô hai có nói chuyện, mà bữa hôm con nhỏ ra chơi ở ngoài rồi nó về nó nói nó cũng có gặp cháu, dì chưa gặp nên dì chưa biết.

Cô kêu con Ngó mà biểu lấy thuốc và rót nước.

Tổ Nga bước lên lầu, thấy Cẩm Vân đang nằm ngủ trên cái giường cấn, giăng mùng xuyên màu lục đậu, nàng lén bước nhẹ nhẹ lại khoát mùng mà nắm tay nàng. Cẩm Vân giật mình dùng ngồi dậy gọn gàng, ngó thấy Tổ Nga thì cười và lật đật leo xuống đi ra phía trước đổ nước vô thau mà rửa mặt, rồi hai chị em mới dắt nhau đi xuống.

Cẩm Vân ngủ trưa, nên mặc cái quần lãnh đen, một cái áo cụng²⁵ xá trắng may vạt khách tay rộng xù xình, cổ với hò đều có viền xanh. Nàng chưa kịp gỡ đầu, nên lúc bước xuống thang, mái tóc xấp xải hai bên bàn tan. Nàng xuống tới đất rồi, thấy Chánh Tâm ngồi trên

25 không nút, vạt chéo cột thắt lưng

ghế đương liếc nắt ngó nàng, thì nàng chấp tay mà chào. Nàng hổ thẹn vì có khách tới nhà mình mà ăn mặc lả lơ quá, bởi vậy nàng ngồi nói chuyện với Tố Nga mà tay nàng cứ vuốt mái tóc hoài, vì tay áo của nàng rộng, nên hễ đưa tay lên mà vuốt tóc thì tay áo thụt vô, rồi lòi cánh tay nàng ra coi tròn vo mà tị trắng nõn. Đã vậy mà mặc áo cổ trệt²⁶, nên tron cái cổ lòi ra, rồi năm ba sợi tóc vướng phất phơ sau ót coi còn đẹp hơn nữa.

Chánh Tâm hôm nọ thấy nàng ăn mặc tử tế thì chàng ngẩn ngơ, bữa nay lại thấy nàng ăn mặc lả lơ thì chàng mê mẩn tâm thần, bởi vậy chàng ngồi lặng thinh, không nói được một tiếng.

Tố Nga rủ Cẩm Vân đi chợ chơi. Cẩm Vân cười và đáp rằng:

– Chị muốn em đi thì em đi với. Mà trời còn nắng quá, thôi để em sai con Ngó mua đi mua bánh mì cho chị với anh ba ăn chơi, đợi

²⁶ kéo xuống, xệ xuống

một chút mát mát trời rồi mình đi.

Tổ Nga chịu, con Ngó đi mua đồ ăn. Cẩm Vân trở lên lầu gỡ đầu thay áo. Cô ba Hà ngồi nói chuyện cầm khách.

Cách một lát, Cẩm Vân trở xuống, đầu cổ vén khéo, mình mặc áo xuyên tím quần lục trắng, chơn mang dép da láng, y phục tuy tầm thường nhưng vì nàng có vẻ đẹp thiên chơn tuấn tú, nên ăn mặc cách nào coi cũng đẹp. Vì con Ngó chưa về, nên nàng súc bình để trà ngon mà chế nước đãi khách. Nàng đứng rót nước bàn tay dịu nhiều, gò má ửng hồng, mắt ngó thiệt thà, miệng cười chúm chím. Nàng vừa rót thì Chánh Tâm vừa bưng một chén mà uống, không đợi mời.

Con Ngó mua đồ về dọn bưng lên một mâm lớn, có mì, có bánh đủ thứ. Chủ nhà với khách ngồi lại ăn với nhau, người đặc ý kẻ thiệt tình, nên ăn chơi vui vẻ lắm.

Ăn uống xong rồi mấy chị em mới dắt đi

chợ. Vì chợ tết thiên hạ đông đảo, xe đi không tiện, nên rủ nhau leo xuống đặng kiểm đồ mà mua. Trước mấy cửa người ta chen lấn nhau và vô ra. Tổ Nga đi trước Cẩm Vân đi giữa, còn Chánh Tâm đi sau, có khi Cẩm Vân tránh người ta mà phải đụng mình Chánh Tâm, lại có khi Chánh Tâm bị lấn nên cọ vai Cẩm Vân, mà lần nào đụng Cẩm Vân cũng chúm chím cười, còn Chánh Tâm thì như say, cứ đi theo một bên nàng, không cười mà cũng không nói.

Tổ Nga muốn mua vật gì, hễ nàng chỉ thì Cẩm Vân trả mua giùm. Mà hễ mua rồi, Cẩm Vân vừa lấy, thì Chánh Tâm giành mà ôm; nàng trao đồ cho chàng, tuy hai người không ngó mặt nhau, song cả hai đều chúm chím cười, coi có sắc then thùng mà vui vẻ.

Dắt nhau đi gần giáp mấy nẻo đường đông đảo, coi hàng hóa cho đến năm giờ chiều rồi mới kiểm xe mà về. Tổ Nga biểu xe đi lại đường Cây Mai mà đưa Cẩm Vân vô nhà, rồi chị em nàng mới về Sài Gòn.

Cơm dọn sẵn trên bàn, bà Tổng Hiền nằm trên ván mà chờ hai đứa con về đặng ăn với bà cho vui. Tổ Nga với Chánh Tâm về tới, kêu con Nên thẳng điệu ra xe mà ôm đồ. Tổ Nga sắp đồ trên ván mà khoe với mẹ rồi đi thay áo. Chánh Tâm cứ chấp tay sau đít mà đi qua đi lại hoài, không ngó vật gì, mà cũng không nói chuyện chi hết. Bà Tổng thấy vậy bèn hỏi chàng sao không đi thay đồ mát rồi có đi ăn cơm. Chàng lắc đầu và đáp rằng, để ăn cơm rồi chàng sẽ thay.

Ba mẹ con ngồi ăn cơm. Tổ Nga thuật chuyện chợ đông, khoe đồ tốt cho mẹ nghe; còn Chánh Tâm thì cứ ngồi chiêm biếm, không nói chi hết, mà chàng ăn có nửa chén cơm rồi bỏ bữa đi lên lầu. Bà Tổng lấy làm lạ nên nói rằng:

– Thằng nhỏ bữa nay trong mình nó có làm sao đó, mà coi bộ nó buồn, lại không ăn cơm được vậy kìa.

Tổ Nga đáp rằng:

– Có sao đâu. Tại hồi trưa vô Chợ Lớn nó ăn bánh mì nó no, nên ăn cơm không được chớ gì.

Chánh Tâm lên lầu thay đồ rồi lút mất ở trên không thấy xuống. Đến chín giờ bà Tổng biểu Tố Nga lên thăm coi có phải chàng đau hay không. Tố Nga đi nhẹ nhẹ lên lầu, rồi lén đứng núp ngoài cửa phòng mà dòm, nàng thấy Chánh Tâm nằm ngửa trên giường tay đang cầm một tấm hình mà nhìn. Nàng không biết Chánh Tâm coi hình của ai, nàng day lại ngó trên bàn bu-rô, thấy mất hình của Cẩm Vân, chừng ấy nàng với xô bát cánh cửa phòng. Chánh Tâm lật đật nhét cái hình dưới gối, rồi lồm cồm ngồi dậy.

Tố Nga hỏi rằng:

– Em làm giống gì mà hồi hôm tới bây giờ rút ở trên này, không xuống dưới nói chuyện chơi? Em có bệnh hay không?

– Một năm nghỉ, chớ bệnh gì?

Tổ Nga kéo ghế mà ngồi, Chánh Tâm cũng kéo ghế ngồi ngang với chị. Chàng chống tay lên trán, nhịp chân dưới gạch mà suy nghĩ. Cách một hồi chàng nói rằng:

– Cô Cẩm Vân ăn nói nhỏ nhen, còn bà dì của cô cũng tử tế quá, chị hai há?

– Ủ, vậy mà má chê.

– Chê ai?

– Chê con Cẩm Vân chớ chê ai?

– Sao mà chê? Chê giống gì?

– Má nói nó tầm thường, chớ không lịch sự.

– Hứ! Vậy thì thôi chớ còn sao nữa. Từ nhỏ tới giờ, tôi chưa thấy ai lịch sự được như vậy. Chị nói cô mới mười bảy phải hôn?

– Ủ.

Chánh Tâm ngồi lặng thinh suy nghĩ một hồi nữa rồi mới hỏi chị có biết gốc gác của

Cẩm Vân hay không. Và Tố Nga làm quen với Cẩm Vân đã mấy tháng rồi. Trong lúc chuyện vãn với nhau, Cẩm Vân đã có thuật việc nhà của nàng cho Tố Nga biết, bởi vậy Tố Nga mới đem các việc ấy mà thuật lại cho Chánh Tâm nghe. Chánh Tâm nghe rồi thì chàng lại giương mà nằm không hỏi mà cũng không nói chi hết. Tố Nga tưởng em buồn ngủ nên nàng cũng đi xuống dưới mà ngủ.

Chánh Tâm đã được mười tám tuổi rồi, tuy chàng ở Sài Gòn trong ba năm nay, chàng đi chơi gặp không biết bao nhiêu con gái, song gặp ai chàng cũng ít hay ngó, mà dầu có ngó chàng cũng chẳng hề động tâm. Chẳng hiểu vì cớ nào chàng mới thấy Cẩm Vân một lần đầu thì trong lòng chàng bắt khoan khoái, muốn sao có Cẩm Vân ở gần đặng thấy mặt nàng luôn luôn, đến chừng gặp Cẩm Vân một lần nữa thì trong lòng chàng lại vui mừng, vui mừng đến nổi lộ ra ngoài mặt cho người ta ngó thấy. Mà gặp nàng, chàng vui mừng bao nhiêu,

chùng cách mặt nàg, chàng cũng buồn bực bấy nhiêu, buồn đến nỗi ăn không biết ngon, nằm không ngủ được.

Mấy bữa chợ tết, thiên hạ đi chơi rần rần, Chánh Tâm cứ nằm dầu dầu, nghiền cuốn sách một bên, mà sách để là để cho có chùng đó mà thôi, chớ chàng chẳng hề đọc tới. Chàng nằm một lát thì lấy hình của Cẩm Vân mà nhìn một hồi. Có khi chàng nghe tiếng xe chạy ngoài đường, chàng tưởng xe của Cẩm Vân ngừng trước cửa, lật đật chạy ra dòm té ra xe chạy tuốt, chàng đứng ngóng một hồi rồi trở vô mặt mày buồn nguyền.

Có nhiều bữa chàng muốn rủ chị đi Chợ Lớn đặng chàng đi theo. Vì chàng chắc ý rằng, hễ chị đi Chợ Lớn thì bề nào cũng ghé nhà Cẩm Vân. Mà mới đi Chợ Lớn đó, bây giờ rủ đi nữa thì coi rất kỳ, bởi vậy chàng ngại ngần không dám rủ, nhưng mà chàng cứ vái thầm cho chị đi đặng chàng có thừa dịp mà thấy mặt Cẩm Vân.

Ngày tết nam thanh nữ tú dập đầu, ai cũng mặc đồ tốt mà đi chơi. Chánh Tâm cứ nằm nhà mà không đi đâu hết.

Đến bữa mừng hai, Cẩm Vân ra thăm Tổ Nga, Chánh Tâm vừa thấy dạng nàng, thì chàng mừng rỡ, mặt mày coi tươi rói. Mà chừng nàng bước vô nhà, chàng thấy nàng mặc quần áo mới, đeo đủ đồ nữ trang thì chàng càng băn khoăn hơn nữa.

Tổ Nga với Cẩm Vân ngồi nói chuyện, Chánh Tâm lảng xảng lít xít, hồi con Nền chế nước, sai con Lại xẻ cam, mở hộp lấy bòn bon, dọn ly rót rượu ngọt mà đãi khách. Chàng chọn rộn ngồi không yên chỗ, cứ đi vô đi ra, đi qua đi lại hoài, mà đi đâu rồi thì chàng cũng cà rà xẩn bấn lại chỗ hai nàng ngồi, chớ không chịu nói ra xa.

Chánh Tâm đương đắc ý phỉ tình, rủ đầu

xuôi khiến cô Phụng, là vợ một thầy Thông ở đây phố gần đó đến thăm Tổ Nga nữa. Tổ Nga mời cô Thông Phụng ngồi chung đó mà nói chuyện. Chánh Tâm bị khách lạ làm cho chàng mất vui, bởi vậy chàng bỏ ra ngoài trước mà đứng, mặt mày coi chừ bực.

Cô Thông Phụng nói chuyện chơi một hồi, cô chúc mừng năm mới, rồi cô từ giã mà về, Cẩm Vân thừa dịp ấy nàng cũng từ giã mà về theo. Chánh Tâm thầm nghĩ tại cô Thông Phụng đến làm rộn nên Cẩm Vân mới về mau như vậy, bởi vậy chàng thấy Cẩm Vân ra về chàng càng phiền cô Thông Phụng.

Đến xế, Chánh Tâm hỏi chị sao không đi thăm Cẩm Vân lại. Tổ Nga lắc đầu nói trời nắng nực, để sáng mừng ba mới đi. Qua ngày sau, mặt trời vừa mới mọc, thì Chánh Tâm đã thay áo đổi quần rồi. Chàng thối thúc chị đi Chợ Lớn, đừng chàng đưa cho mà đi, vì chàng cũng muốn vô Chợ Lớn, đừng coi chệch múa lân đốt

pháo chơi. Tổ Nga cười rồi chị em dắt nhau mà đi.

Vô tới nhà Cẩm Vân thì Chánh Tâm cà rà ở đó hoài. Tổ Nga hỏi sao chàng không đi chơi, thì chàng nói rằng:

– Như chị với cô hai đi, thì tôi mới đi, còn như không đi thì thôi, đi một mình buồn quá.

Cẩm Vân không cho Tổ Nga đi, nàng nói rằng, đi chơi bị họ đốt pháo cháy áo, chớ không có ích gì. Cẩm Vân dọn bánh trái rượu trà mà đãi, dọn món nào chàng cũng dùng hết thảy, không đợi ép mời.

Hồi ở nhà đi, Tổ Nga tính vô thăm trả lễ cho Cẩm Vân một chút rồi về đặng có đi chỗ khác. Mà vô đến đây, bị Chánh Tâm chà lết ngồi hoài, chàng hỏi việc nầy, chàng thuật chuyện nọ, nói không ngớt, bởi vậy dần dà đến mười giờ Chánh Tâm với chịu dứt mà về.

5. TRAI ĐÒI VỢ, GÁI MUỐN CHỒNG

Cánh Tâm là con cứng, từ nhỏ chí lớn bất luận việc gì hễ chàng muốn thì chàng đòi liền, mà thuở nay chưa có việc gì chàng đòi mà không được. Lúc này chàng muốn có một việc ngật vì việc ấy là việc quan hệ mà lại khó nói ra quá, bởi vậy càng ôm ấp trong lòng lấy làm khó chịu không biết chừng nào.

Qua lễ tết rồi, có một đêm nọ, Tố Nga lên lầu mở tủ kiếm một bộ truyện mà đọc cho giải

buồn, Chánh Tâm cầm chị ở nán nói chuyện chơi. Chàng nói đông dài một rồi rồi chàng hỏi rằng:

– Tại sao mà coi bộ chị thương cô hai Cẩm Vân dữ vậy chị?

– Tại tính nết nó ở vừa ý chị, nên chị thương chớ có tại sao đâu.

Chánh Tâm ngồi châu mày suy nghĩ một hồi rồi hỏi nữa:

– Ví như má nói má cưới cô cho tôi, không biết cô ưng hay không chị?

Tổ Nga ngó sừng Chánh Tâm rồi hỏi lại rằng:

– Em thương con Cẩm Vân lắm hay sao?

Chánh Tâm cúi mặt xuống và ứa nước mắt mà đáp nhỏ rằng:

– Em thương lắm. Không biết tại sao mà từ ngày em gặp cô cho đến bây giờ, hễ vắng mặt

cô thì em buồn bực thương nhớ hoài.

Tổ Nga ngồi lặng im một hồi rồi nàng nói rằng:

– Nếu em đi nói thì nó ưng liền chớ gì. Mà dầu nó có dục dặc chị nói vô, cũng phải được. Ngặt vì có một việc khó lắm.

– Việc gì?

– Em muốn em nói như vậy, chớ chắc má không chịu.

– Không chịu giống gì?

– Má không chịu cưới con Cẩm Vân cho em đâu.

– Sao vậy?

– Má chê nó lắm; má chê nó là con chệch khách không xứng đáng.

– Ủa, con ai thì con, miễn là tử tế thì thôi chớ.

– Phải. Chị cũng biết như vậy. Tuy con Cẩm Vân nó là con chệch, tuy nó nghèo hơn mình, nhưng mà con nhà giàu sang cũng khó hơn nó được. Em mà có vợ như vậy thì có phước lắm. Chị sợ má muốn kiếm chỗ giàu có sang trọng hơn mà làm sui, nên má không chịu con Cẩm Vân chớ.

– Chị làm ơn nói giùm với má thử coi. Chừng nào má không chịu rồi sẽ hay.

Tổ Nga cười rồi ôm bộ truyện mà đi xuống.

Sáng bữa sau bà Tổng Hiền đương ngồi tại bộ ván mà ăn trầu, còn Chánh Tâm thì thơ thẩn ở ngoài sân. Tổ Nga thỏ thẻ thuật lại cho mẹ hay rằng, Chánh Tâm muốn Cẩm Vân và xin mẹ đi nói mà cưới cho chàng.

Bà Tổng nghe nói bà chưng hửng. Bà ngó Tổ Nga rồi bà lấy xấp trầu mà cắt cuống, cứ ngồi lặng thinh, không nói chi hết. Cách một hồi lâu bà mới nói với Tổ Nga rằng:

– Bộ mấy ưa con Cẩm Vân rồi mấy bà

chuyện chớ thằng ba nó còn khờ lắm, nó biết giống gì mà đòi vợ.

– Ai mà bày chuyện! Bày làm gì. Thôi má kêu nó má hỏi thử coi tại nó muốn hay tại con bày đặt.

– Nó đâu?

– Nó đứng ngoài sân kia.

Tổ Nga kêu Chánh Tâm vô. Bà Tổng biểu chàng lại gần rồi bà hỏi rằng:

– Con còn học một năm mới thi ra trường mà con muốn cưới vợ chi sớm vậy con? Con cưới vợ rồi làm sao mà học?

– Cưới vợ thì cưới, còn học thì học chớ.

– Má muốn để con học lấy được bằng cấp rồi má sẽ lo vợ cho con. Nhà mình giàu lớn, nếu con học giỏi nữa, thì thiếu gì kẻ giàu có sang trọng họ cậy họ gả con.

– Giàu có sang trọng mà làm gì?

– Thì con nhà giàu có sang trọng mới tử tế chứ.

– Má nói như vậy té ra con nhà nghèo, con dân dã họ hư hết hay sao, nên phải lựa trong nhà sang giàu mới có gái tử tế.

– Như con muốn cưới vợ, thì cũng thùng thảng đợi má lựa chỗ cho xứng đáng rồi má nói má cưới cho con, chứ gấp quá không nên đâu.

– Tôi không thèm chỗ khác nào hết.

– Tại sao vậy?

– Tại tôi không thèm chỗ khác, chứ có tại sao đâu.

– Nếu vậy con chí quyết cưới con Cẩm Vân chứ con không chịu chỗ nào khác phải hôn?

– Dạ.

Bà Tổng không nói nữa. Bà cứ ngồi lui cui cắt cuống trâu mà gấp vào ô. Chánh Tâm bỏ lại

ghế ngồi chống tay lên trán mà ngó dưới gạch.
Thình lình bà Tổng hỏi rằng:

– Tại sao mà mê con Cẩm Vân không biết.
Con đó tao coi bộ không được.

Chánh Tâm day lại nói với mẹ rằng:

– Bộ người ta như vậy mà má chê. Đâu má
chỉ người nào hơn nó cho tôi coi thử coi.

– Không. Bộ tịch nó thì coi lịch sự thiệt.
Mà cưới vợ cần kiếm chỗ thiệt thà hiền hậu,
chớ kiếm đồ lịch sự mà làm gì con.

– Con Cẩm Vân dữ hay sao? Người ăn nói
êm ái quá mà dữ giống gì. Tôi cưới vợ tui kén
lịch sự, ai muốn nói giống gì thì nói. Má bảo tui
cưới thứ đồ mắt lé xệ, hoặc răng hô hốc, hoặc
đen thui như lọ nổi hay sao?

Bà Tổng nghe con nói như vậy thì bà tức
cười. Tổ Nga ngồi một bên nàng cũng cười
ngất. Bà Tổng nói nữa rằng:

– Nầy con, con còn khờ dại, con không biết,

để má nói cho con nghe. Thấy con tuy mất rồi mặc dầu, nhưng mà nhà mình đây là nhà danh tiếng, chớ không phải tầm thường. Con là con ông Tổng. Gia tài của con đây dầu ngày sau con có chia cho chị hai con đi nữa, thì phần của con vẫn còn nhiều lắm. Con phải để cho má kiếm chỗ xứng đáng, hoặc là con ông Hội đồng quản hạt, hoặc con ông đốc Phủ, hoặc con ông Phủ má nói má cưới cho con, chớ con Cẩm Vân má nghe chị hai con nói nó có ít căn phố lầu gì đó mà thôi, lại nó là con chệch khách, con cưới vợ như vậy coi sao cho xứng.

- Người ta là con ông Bang mà.
- Ông Bang cũng là chệch chớ gì.
- Thì ông Tổng cũng người Việt Nam vậy.
- Con muốn rồi con nói nghe kỳ cục quá. Ông Bang khác ông Tổng khác chớ.
- Cũng người ta vậy, chớ khác giống gì.
- Cũng là người ta, mà đều khác.

– Thôi con hỏi má vậy chớ má chê Cẩm Vân tại sao đâu?

– Má chê nó một là con chệch, hai là tại nó lịch sự, má sợ nó không tử tế.

– Thây kệ, má cưới đại cho con đi. Tử tế hay là không tử tế mặc con.

– Không được đâu con. Việc vợ chồng là việc trăm năm con đừng có nói liều mạng không nên đâu.

– Con biết mà. Má nói lằng xằng mà thiệt ý má muốn kiếm con nhà giàu có sang trọng mà cưới chớ không có chi lạ, đó, chị hai đó. Hồi trước thầy cũng tính gả chỉ cho con nhà giàu có sang trọng, nên bây giờ chị mới vậy đó...

Tổ Nga châu mày nói rằng:

– Em đừng có nói quấy. Phận chị khác, phận em khác so sánh sao được.

Chánh Tâm đứng dậy ngoe nguẩy bỏ đi lên lầu. Bà Tổng thấy ý con quả quyết bà khuyên

giải không được nên bà ngồi buồn hiu. Bà xuôi Tố Nga phải lập thế mà an ủi, đừng để Chánh Tâm buồn rầu, vì chừng ấy mà bà cũng còn tưởng hễ nói riết thì có lẽ Chánh Tâm phải xiêu lòng không cần cố đến Cẩm Vân nữa.

Nào dè ý của Chánh Tâm cứng như sắt, tình của Chánh Tâm nặng như đá. Tối lại Tố Nga lên lầu mà chơi, nàng chưa dỡ chuyện ấy ra mà nói thì Chánh Tâm đã khởi đầu nói rằng, nếu mẹ không nói mà cưới Cẩm Vân cho chàng thì chàng sẽ bỏ học, mà có lẽ chàng bỏ nhà mà đi nữa, bởi vì chàng không được kết tóc trăm năm với Cẩm Vân thì chẳng còn trông mong chi nữa mà học, chẳng còn vui sướng chi nữa mà ở nhà.

Tố Nga đem sự buồn rầu thất chí của em mà tỏ lại cho mẹ nghe.

Bà Tổng có một đứa con trai nên bà cưng, bà thấy con buồn rầu bà nghe con thất chí thì bà lo sợ, bởi vậy tuy ban đầu bà chống cự, mà lần lần trong ba bốn bữa rồi bà siêu lòng, bà

hứa chắc bà sẽ đi nói Cẩm Vân mà cưới theo như ý con muốn.

Cách vài ngày bà Tổng biểu Tố Nga dắt bà vô nhà Cẩm Vân, trước bà coi bề ăn ở của nàng ra thế nào, sau bà làm quen với cô ba Hải rồi bà sẽ nói chuyện hôn nhân. Cẩm Vân tuy không rõ ý bà Tổng, song nàng thấy bà vô nhà thì nàng mừng rỡ vô cùng.

Nàng lăng xăng lít xít, trái chiếu bông mới, khui thùng trà ngon, lựa bữa cau giấy, lau chén nội phủ mà đãi khách. Cô ba Hải cũng niềm nở lắm, cứ theo khen bà Tổng có phước trong nhà có đủ con gái con trai. Bà Tổng ngồi nói chuyện mà mắt bà lão liêng ngó cùng trong nhà, không sót chỗ nào hết. Cẩm Vân đã ra nhà bà mà chơi nhiều lần rồi, tuy vậy mà bà cũng hay liếc ngó nàng hoài, dường như thuở nay bà với gặp nàng lần thứ nhất.

Tố Nga ngồi chơi với Cẩm Vân một hồi rồi nàng muốn để cho mẹ nói chuyện với cô ba Hải cho thông thả, nên nàng xin phép mẹ và rủ

Cẩm Vân đi chợ mua đồ, hai nàng đi rồi cô ba Hài mới nói rằng:

– Hai chị em nó ưa nhau quá. Hể cô hai vắng vô chừng hai ba bữa con cháu tôi nó nhắc nhớ cô hoài.

– Con hai tôi nó ưa con cháu trong này chẳng nói làm chi, thậm chí thằng ba tôi nó cũng ưa nữa, mới báo cho chớ.

– Á, cậu ba cũng theo cô hai vô chơi mấy lần. Cậu cũng vui vẻ quá.

– Tại nó vô ra, nó thấy con cháu trong này, rồi nó phải lòng, nó cứ biểu tôi phải nói mà cưới cho nó, bất nhơn quá! Nó còn học một năm nữa mới ra trường. Bây giờ cưới vợ cho nó rồi làm sao?

– Cậu còn học thì phải để cho cậu học chớ.

– Tôi cũng nói như vậy đã. Tôi nói hết sức mà nó không chịu, cứ sòng sòng quyết một phải cưới vợ cho nó. Tôi có một mình nó là con trai tôi cưng nên nó động đánh quá.

– Tưởng là còn lâu, chờ có một năm nữa mà gấp làm chi.

– Tôi nói hết sức mà không được, nó nhứt định hễ tôi không cưới vợ cho nó thì nó bỏ học, rồi cũng bỏ nhà đi nữa.

Cô ba Hài cười. Bà Tổng tèm một miếng trâu mà ăn rồi bà nói nữa rằng:

– Bởi ý thằng nhỏ tôi nó muốn con cháu trong nầy quá, vậy nên tôi vô thừa với chị coi được không. Con cháu ra nhà chơi thường có lẽ nó cũng biết, nhờ trời phật phù hộ nên tôi có đủ cơm ăn. Ruộng đất của tôi ở dưới Trà Vinh mỗi năm tôi thu huê lợi cũng được vài chục ngàn gạ.

Chị cũng hiểu rường sức tôi như vậy, mà thằng nhỏ tôi nó học cũng khá, nếu tôi kiếm chỗ quan quyền giàu có lớn mà nói vợ cho nó thì thiếu gì chỗ tử tế họ gả. Cái nầy cũng tại trời khiến duyên nợ của nó, nó thấy con cháu trong nầy nó phải lòng. Tôi nghĩ ôi thôi nó đành đâu thì tôi cưới phút cho rồi, làm vậy cho nó khỏi

buồn rầu, chớ chỗ nó đành mình không chịu, mình đi cưới chỗ nó không muốn, rồi vợ chồng nó cãi đặng với nhau, càng khổ cho mình nữa, phải hôn chị.

Cô ba Hải hồi nãy thì bãi buổi vui vẻ lắm, mà chùng cô nghe bà Tổng nói tới việc hôn nhân thì cô đã hết vui mà lại có sắc buồn. Cô cũng cứ ngồi đó, nhưng mà cô không trả lời. Bà Tổng nhai trầu nhóc nhách một hồi rồi bà nói rằng:

– Con cháu nó mấy tuổi? Tuổi gì vậy chị?

– Nó tuổi mẹo, mười tám tuổi từ tết tới giờ.

– Thằng ba tôi nó tuổi dần, nếu vậy thì nó lớn hơn con nầy một tuổi. Con cạp với con mèo không xung khắc gì chị hả?

– Cái đó tôi không hiểu.

– Sao? Việc tôi nói đó, chị tính sao? Xin chị cho tôi biết coi.

Cô ba Hài ngồi trầm ngâm một lát rồi cười mà đáp rằng:

– Chị có lòng chiều cố đến dì cháu tôi, chị không chê dì cháu tôi nghèo hèn, nên chị muốn nói mà cưới con cháu tôi cho cậu ba, thiệt dì cháu tôi cảm tình chị lắm. Cháu tôi mà nó được vào làm dâu nhà chị, thì nó có phước biết chừng nào. Ngặt vì nó vốn con chệch khách không biết lễ nghĩa chi hết. Đã vậy mà cha mẹ nó khuất sớm, không ai dạy nó nấu nướng may vá, nên mọi việc trong nhà nó bạch tuột hết thảy. Tôi sợ nó không xứng đáng vào nhà chị, mà không đủ sức làm dâu nhà chị nữa.

– Chị nói khiêm nhường chi vậy. Tôi biết nó lắm mà. Nó có nói chuyện nhà của nó cho con hai tôi nghe hết rồi. Tuy cha mẹ không để ruộng vườn cho nó song cũng có năm căn phố lâu, vậy cũng khá, chớ nghèo là sao. Còn công ăn việc làm, thì nó cũng biết thuê thừa với người ta, vậy cũng là giỏi lắm chớ. Chị đừng có ngại không sao đâu.

– Bây giờ nó còn có một mình tôi đây, nên quyền gả bán thiệt về phần tôi liệu định. Tuy vậy mà cháu nó đã lớn rồi, lại tôi là dì chứ không phải là mẹ, nên tôi không dám ép nó. Vậy chị nói vậy thì hay vậy, để tôi hỏi lại nó coi, chứ nó đành thì tôi gả, còn như nó không thì thôi.

– Chắc nó ưng mà. Có lý nào nó chê thằng nhỏ tôi hay sao.

– Nó đâu dám chê. Tôi sợ nó nghĩ phận nó con chệch thấp hèn quá, nó không dám đòi bổng trèo cao chứ.

– Thôi, chị hỏi lại nó, rồi bữa nào rảnh chị ra nhà tôi chơi, hay là con hai tôi nó vào trong này, chị trả lời cho tôi biết cũng được.

Hai bà nói vừa dứt chuyện, thì hai nàng đi chợ vừa về tới. Cẩm Vân xách hai ba gói bánh trong tay, nàng bước vô rồi kêu con Ngó lấy đĩa ra mà sắp bánh. Nàng bưng lại một đĩa mà mời bà Tổng với cô ba Hải ăn, còn một đĩa thì nàng

để riêng trên bàn phía trước mặt đặt ăn với Tổ Nga.

Bà Tổng không ăn bánh, lại biểu Tổ Nga sửa soạn về. Tổ Nga chưa kịp ăn bánh nên nàng lấy bốn năm cái gói lại, nói rằng để đem về nhà rồi sẽ ăn. Cẩm Vân nài nỉ biểu gói thêm cho nhiều. Tổ Nga nói:

– Chi nhiều dữ vậy?

– Chị đem về đi mà, đem về để thầy ba thấy ăn với, chớ chị lấy có vài cái đủ chị ăn, rồi thấy phiền chị đa.

Tổ Nga cười, mà bà Tổng cũng ngó cô ba Hài mà cười.

Xe chạy tuốt rồi cô ba Hài trở vô nhà, cô kêu Cẩm Vân lại đứng gần mà hỏi rằng:

– Nầy cháu, cháu biết bà Tổng vô nhà mình làm chi đó hay không?

– Vô thăm chơi, vậy chớ vô làm chi.

– Không phải.

– Vậy dì nói vô chi đó?

– Bả vô bả nói với dì đặng cưới cháu cho con bả là cậu ba đó, chớ không phải đi chơi đâu, cháu ưng hay không?

Cầm Vân bỏ đi lại ghế mà ngồi. Nàng lặng thinh cứ ngó ngay ra tấm sáo treo trước cửa, nét mặt coi có vẻ hân hoan mà cũng có sắc lo ra. Cô ba Hải thấy vậy cô cũng đi theo lại ghế mà ngồi rồi cô hỏi nữa rằng:

– Xưa nay cháu ra nhà bà Tổng chơi nhiều lần vậy mà cháu biết tánh ý bả hay không?

– Thưa, không biết. Bà ít hay nói chuyện lắm.

– Dì nói chuyện với bả có một lát, mà dì biết ý bả rồi. Tánh bả hay khoe giàu, mà bả hay khinh thị người ta lắm, phải vậy hay không?

– Thưa, cái đó cháu không biết được. Cháu ra chơi thì chơi với chị hai, có nghe bà nói

chuyện chi đâu mà biết.

– Bả vô bả nói với dì rằng, cậu ba thấy cháu cậu muốn nên cậu biểu bả phải cưới cháu cho cậu nếu không cưới thì cậu bỏ học bỏ nhà mà đi. Dì nghe hơi bả nói chuyện thì dì biết ý bả lựa chỗ giàu sang mà làm sui, ngặt vì con bả nó thương cháu, nên cực chẳng đã bả phải đi nói mà cưới cháu chớ không phải ý bả muốn như vậy.

Bả thiệt là giàu có lớn, bả khoe huê lợi của bả mỗi năm tới mấy chục ngàn. Cháu biết gia đạo của bả, mà cháu cũng thấy con bả nữa. Vậy cháu liệu coi ưng hay không, thì tự ý cháu, chớ dì không dám ép. Bả có dặn dì hỏi cháu rồi trả lời cho bả biết. Vậy cháu tính lẽ nào thì nói cho dì biết, đừng dì trả lời cho bả.

– Dì liệu sao thì dì liệu, chớ cháu có biết đâu.

– Cháu đã lớn rồi, mà việc vợ chồng là việc trăm năm của cháu. Vậy cháu suy xét cho kỹ rồi

cháu liệu lấy, chớ dì biết sao mà liệu.

– Dì liệu thế nào cũng được hết.

Cô ba Hải ngồi buồn hiu. Cô đứng dậy đi nhà trầu rồi cô trở lại ngồi nói rằng:

– Theo ý của dì, cháu là con các chú, thà là cháu ứng chúa tàu, mái chín nào đó, làm như vậy phải hơn. Lấy chồng Việt Nam cháu phải hầu hạ, phải làm dâu, cực khổ lắm. Lời tục có câu: «Hễ trèo cao thì té nặng». Cháu có vốn liếng chút đỉnh, bề nào cháu cũng không đòi rách mà lo. Ham ăn cho nhiều, mà và khóc và ăn thì khổ thân, chớ không vui sướng gì.

Cầm Vân ôm cái gối thêu, hai tay vò quay gối, mặt cúi xuống nháy lia, nàng nghe dì nói như vậy thì nàng thở ra rồi nói nhỏ nhỏ rằng:

– Chớ chi cháu muốn lấy chồng các chú, thì hồi năm ngoái cháu đã ứng mấy chỗ họ nói cháu đó rồi.

– Cháu là con các chú mà cháu muốn lấy

chồng Việt Nam hay sao?

– Cháu không chịu lấy chồng các chú.

– Tại sao vậy?

– Họ có vợ Tàu, rồi họ hủy hoại mình, vậy dì không thấy con ông Bang Xường đó sao?

– Cháu nghĩ như vậy cũng phải. Lấy chồng Việt Nam cũng tốt. Cháu tính lẽ nào tự ý cháu.

Cô ba Hải đứng dậy đi ra sau nhà bếp mà coi cho con Ngó nó nấu ăn. Cô lục đục ở sau, gần một giờ đồng hồ, mà chùng cô trở ra cô cũng còn thấy Cẩm Vân ngồi tại ghế, tay ôm cái gối thêu để trước ngực mà suy nghĩ.

Đêm ấy Cẩm Vân nằm một mình trên lầu trần trọc, lăn qua lộn lại, suy tới nghĩ lui hoài, ngủ không được. Lời của dì nói xét lại cũng phải lắm. Trèo cao thì té nặng, đèo bông mà làm chi. Tuy mình là con chệch khách song từ nhỏ tới lớn, mình ăn rồi chơi chẳng hề khi nào cầm lấy cây chổi mà quét nhà, hay là vào trong

bếp mà nấu nước.

Nếu mình lấy chồng Việt Nam; ví dầu chồng mình giàu có sang trọng đến bậc nào đi nữa, mình cũng phải làm dâu. Làm dâu phải làm những việc gì? điều ấy thuở nay mình nghe nói, chớ chưa biết, thế thì làm sao mà làm cho được. Khó lắm! Chi bằng mình con chệch, thì lấy chồng chệch; mình xí xô xí xào với nó cho qua ngày tháng. Tuy nó không biết nói ngon nói ngọt như Việt Nam, song nó cũng biết ơn nghĩa, nó cũng biết quấy phải.

Đã biết chồng chệch nó hay cưới vợ Tàu, mà nó có vợ Tàu thì mặc nó, có hại gì mình đâu mà sợ. Lấy chồng chệch mình khỏi hầu hạ nó, mình khỏi làm dâu, mình cứ ăn no rồi húng hính vui chơi, mọi việc trong nhà nó lo hết; nó buôn bán lời lỗ mặc nó mình chẳng cần biết tới làm gì.

Cầm Vân nghĩ như vậy rồi nàng vén mừng bước ra, đi lại bàn rót nước mà uống. Nàng đứng uống nước, bỗng thấy hình dung của nàng nó

dội trong kiếng càng lớn treo dựa vách. Nàng đứng nhắm hình dung nàng một hồi rồi nàng châu mày, kéo ghế mà ngồi.

Đồng hồ gõ mười hai giờ. Cẩm Vân ngồi chống tay trên bàn mà tư tưởng. Một lát nghe chú bán mì thánh gõ lắc các cụp ở hàng ngã tư, rồi một lát nữa lại nghe tiếng xe song mã chạy rần rần ngang cửa. Cẩm Vân nghĩ lại hình dung mình như vậy, cái công mình học chữ học thêm đầy lắm, nếu mình lấy một người chồng chệch thì uống biết chừng nào!

Huống chi thầy ba Chánh Tâm sánh với mình thì xứng đôi vừa lứa lắm. Tuy tánh thầy hay vụt chạc, thầy hay nói ngang tàng nhưng mà làm vụt chạc coi vui, nói ngang tàng nghe ngộ quá. Mình mới quen với thầy chừng một tháng nay mà coi bộ thầy ưa mình lắm, lại không biết tại sao hễ mình thấy thầy thì mình mắc cỡ quá, mà trong lòng khắp khởi chớ không phải thấy như người thường. Chắc là thầy thương mình lắm, nên thầy năn nỉ với bà Tổng đi nói mình.

Cha chả! Nếu mình không ưng đây, chắc thấy giận, thấy không thềm bước chân tới nhà mình nữa.

Cẩm Vân nghĩ tới đó thì chúm chím cười rồi đứng dậy đi vô mừng. Nàng nằm nhắm mắt mà nàng thấy hình dạng Chánh Tâm ở trước mặt nàng hoài. Nàng thấy chàng cười, nàng nghe tiếng chàng nói nàng tưởng tượng chàng ngồi một bên, chàng nằm chung gối, mà nói chuyện với chàng rồi chẳng hiểu vì có nào trong lòng nàng dặt khoan khoái nhớ chàng đến nỗi nàng chảy nước mắt.

Đêm ấy nàng không ngủ được. Mà sáng ngày nàng cũng lơ lửng biếng nói biếng cười, biếng gỡ đầu, biếng thay áo.

Cách ba ngày sau, Tổ Nga vô nhà Cẩm Vân; mà lần nầy nàng đi có một mình, chớ không có Chánh Tâm. Hai nàng ngồi nói chuyện chơi một hồi, rồi Cẩm Vân lên lầu đặng lấy cặp mặt gối đương thêu cho Tổ Nga coi. Tổ Nga nhơn dịp ấy mới bước tới nói nhỏ nhỏ với cô ba Hà

rằng:

– Má tôi biểu tôi đi vô mời dì ra nhà chơi và luôn dịp hỏi dì coi chuyện má tôi nói với dì bữa hôm đó, vậy mà đã xong rồi hay chưa, xin dì cho má tôi biết.

Tố Nga nói tới đó thì Cẩm Vân ở trên lầu đi xuống cũng vừa tới. Cô ba Hải cười và nói với Tố Nga rằng:

– Cô hỏi nó coi nó chịu không. Hôm nay tôi hỏi nó thì nó cứ lặng thinh hoài. Con kỳ quá! Nó ưng hay không không biết mà nó không ư hủ gì hết.

Cẩm Vân đưa cặp mắt gồi cho Tố Nga coi. Tố Nga cầm coi một hồi, hai chị em dắt nhau lên lầu. Tố Nga dòm coi ý Cẩm Vân buồn, ít nói ít cười, chớ không vui vẻ bải buôi như mọi lần. Nàng kéo ghế ngồi dựa cái bàn rồi biểu Cẩm Vân ngồi một bên. Nàng ngó Cẩm Vân và cười và nói rằng:

– Hôm nay dì ba có nói chuyện má qua nói với dì hôm đó cho em nghe hay không?

– Thừa có.

– Em tính sao? Em nói cho qua nghe một chút.

Cầm Vân ngồi cắn móng tay, mắt cúi ngó xuống và không trả lời. Tổ Nga đợi một hồi rồi nàng nói rằng:

– Chị em mình chớ phải người xa lạ gì hay sao mà em mắc cỡ. Qua muốn hỏi em cho ắt chất²⁷, chớ qua cũng biết không lẽ em chê thằng ba. Thiệt hồi chị em mình làm quen với nhau, qua không dè ngày sau thành ra việc hôn như vậy. Từ hôm bữa thằng ba nó tỏ thiệt với qua rằng, nó thương em, nó biểu phải nói má cưới em cho nó, thì qua mừng không biết chừng nào. Được như vậy thì chị em mình ở chung một nhà, càng vui vẻ hơn nữa. Thằng ba nó thương nhớ em lắm, nó muốn cưới nội trong tháng này. Qua nói cưới vợ thì phải chờ

²⁷ rõ ràng, đúng hẳn

năm ba tháng. Mà nó không chịu, thẳng thiết khó quá. Má qua cứng nó rồi nó muốn ngang nào được ngang ấy.

Cầm Vân cứ ngồi lặng thinh, mà hai hàng nước mắt chảy ròng ròng. Tổ Nga lấy làm lạ nên hỏi rằng:

– Tại sao em buồn. Đâu em nói thiết cho qua nghe thử coi.

– Em buồn lung lắm. Hôm nay em khóc hoài. Không lẽ em giấu chị, thầy thương em thì em cũng thương thầy ba vậy chứ. Em được làm vợ chồng với thầy, em ở một nhà với chị thì em có phước biết chừng nào. Ngặt vì em nghĩ phận em là con chệch khách phần thì ba má em khuất sớm, không ai dạy dỗ, bởi vậy thuở nay em bơ thờ, việc nữ công nữ hạnh em không biết chi hết. Bây giờ em lấy chồng Việt Nam em biết làm sao mà làm dâu.

– Oái! Tưởng là việc gì, chứ việc đó mà em ngại giống gì. Em đừng có lo. Nhà mình giàu

có, mọi việc đều có trẻ nó làm. Cưới em về mà chơi chớ làm dâu giống gì. Qua làm sao thì em làm như vậy, ai bắt em gánh nước hay bữa củi hay sao mà em sợ. Trời ôi! Thằng ba nó thương em lắm, ai bắt vợ nó làm công việc cực khổ nó phá nhà chớ. Việc làm dâu, em để cho nó bảo lãnh cho. Thôi, để qua tính với dì ba lo may áo quần, sắm đồ đạc chút đỉnh cho em. Hễ má coi ngày nào tháng nào cưới được thì qua cho em hay nghe.

– Dạ.

Tổ Nga cười rồi từ giã mà về. Xuống từng dưới nàng nói với cô ba Hải rằng:

– Tôi hỏi rồi. Nó chịu, nầy dì biết tại sao mà hôm nay nó dục dặc đó hay không? Nó sợ làm dâu. Con thiệt thà quá!

6. PHẬN ĐẸP DUYÊN ỬA

Lý Chánh Tâm muốn Cẩm Vân chàng buồn bức bao nhiêu, đến chừng chàng nghe Cẩm Vân ưng chàng thì chàng cũng hớn hờ bấy nhiêu. Chàng mừng đến nỗi lộ sắc ra ngoài, ở trong nhà ai cũng thấy hết thấy, chàng xúi chị xin với mẹ cưới phút cho chàng trong lúc còn bãi trường, đặt chừng khai trường chàng yên tâm mà học.

Bà Tổng chịu lòng con, nên bà vô Chợ Lớn tính việc ấy với cô ba Hải. Chẳng phải cô ba Hải ngăn trở, nhưng cô nói rằng, cưới gấp quá không thể nào cô sắm đồ đạc quần áo cho kịp. Cô lại khuyên bà Tổng phải cầu thầy coi ngày tốt tháng hạn rồi lễ cưới, chớ việc cưới hỏi là

việc hệ trọng, nếu làm bướng thì tội nghiệp cho sắp nhỏ ngày sau.

Bà Tổng nghe lời về đi coi thầy. Họ nói theo tuổi của Chánh Tâm với Cẩm Vân nếu cưới trong tháng giêng tháng hai thì tổn mạng, phải chờ qua tháng sáu mới cưới được. Bà Tổng trở về nói lại cho Chánh Tâm hay. Chánh Tâm tuy không vui nhưng vì thấy họ nói như vậy chàng cũng sợ, nên không dám đòi cưới gấp nữa.

Đến ngày khai trường Chánh Tâm đi học mà chàng dặn chị hễ chúa nhật phải rủ Cẩm Vân ra nhà chơi và chàng hứa rằng, chúa nhật nào chàng cũng về thăm nhà hết thầy.

Còn Thái Cẩm Vân khi nàng chịu lời với Tổ Nga rồi thì nàng không lo sợ không bứt rứt nữa. Tuy nàng không lộ sắc mừng cho người ta thấy được, song bữa nào nàng cũng lo mua quần mua áo, sắm gối sắm mùng sửa soạn đồ về nhà chồng. Đã biết cô ba Hải nghe giọng cao thấp của bà Tổng cô không ưa, nhưng mà cô thấy Tổ Nga tử tế, cô thấy Chánh Tâm dễ

thương nhứt là cô thấy Cẩm Vân có ý quyến luyến với nhà đó, nên cô đã không bàn ra, mà cô lại có hơi mừng cho cháu có chỗ giàu có sang trọng nữa.

Cẩm Vân giữ phận gái không dám ra nhà Tổ Nga nữa. Chánh Tâm về nhà hai ba lần mà không được thấy mặt Cẩm Vân thì chàng buồn, bởi vậy một bữa chúa nhứt nọ chàng rủ chị đi Chợ Lớn mà thăm Cẩm Vân.

Chánh Tâm với Cẩm Vân mới thấy mặt nhau thì cả hai người đều thẹn thù, bởi vậy Chánh Tâm thì kè nẻ, còn Cẩm Vân thì xẻn lẻn chẳng dám ngó nhau chán chương mà cũng chẳng dám nói chuyện với nhau. Chánh Tâm vô được một lần rồi dắt bẻn vô hoài, chẳng có bữa chúa nhứt nào chàng về nhà mà chàng không đi Chợ Lớn, mà cũng chẳng bữa chúa nhứt nào mà chàng không về nhà. Lần đầu còn ngại, qua mấy lần sau chàng với nàng mới hết mắc cỡ, mới dám liếc ngó nhau, mới dám nói chuyện chút đỉnh.

Lật bật đã tới tháng sáu. Chánh Tâm tới kỳ bãi trường nửa năm nên về nhà. Cẩm Vân sắm sửa mừng mền quần áo đã đủ hết. Bà Tổng với cô ba Hải định ngày làm lễ cưới cho hai trẻ thành hôn.

Trót mấy tháng, trong đời ngoài trông, trí nhớ nào nể, tình thương lai láng. Kể từ nầy sum hiệp một nhà, được phụng loan đủ cặp bởi vậy đêm khuya vắng vẻ trên sầu, tay cầm tay, mặt nhìn mặt, trai say sưa vì sắc, gái mê mẩn vì tình.

Tuy vợ chồng mới cưới, dan díu với nhau mặc dầu, nhưng mà đến bữa khai trường Chánh Tâm cũng sốt sắng đi học, nghĩ vì còn có mấy tháng nữa tới kỳ thi, nếu mình hần hờ thì làm sao mà đậu được.

Cẩm Vân ở nhà tuy nàng không thông thạo làm dâu, song lo thức khuya dậy sớm lo rót nước tằm trầu cho mẹ chồng. Thiệt bà Tổng không nói một tiếng chi, không ló cái mòi chi mà dám nói bà không ưa Cẩm Vân. Bà có một cái tánh nầy, là bà ít hay nói chuyện với dâu,

mà dầu có nói cũng chẳng hề khi nào thấy bà cười, bởi vậy Cẩm Vân kiêng sợ bà lắm. Chồng không có ở nhà, mẹ chồng thì nghiêm nghị, may nhờ có chị chồng chuyện vãn hủ hỉ, khi dạy nhau may áo thêu khăn, khi dắt nhau mua đồ dạo chơi, bởi vậy tuy Cẩm Vân không được vui cho lắm, song nàng cũng không đến nỗi buồn rầu.

Chánh Tâm cưới vợ thì cưới, thương vợ thì thương, mà ở trong trường chàng lo học hết sức chớ không phải vì có vợ mà lo ra, hay là vì ỷ giàu mà biếng nhác. Ví dầu ở trong lớp học chàng không đứng được bậc nhất, nhưng mà kẻ phân đông thì chàng cũng được ở bậc trung. Chẳng hiểu tại mạng số làm sao mà đến ngày thi có nhiều học trò học dở hơn chàng mà người ta đậu được, còn chàng thì rớt tuốt.

Chánh Tâm chở rương về nhà, phần thì bực tức, phần thì hổ thẹn, bởi vậy chàng bỏ bữa cơm chiều, lên lầu nằm dầu dầu, bà Tổng nghe con thi rớt bà cũng buồn lắm. Bà buồn ấy là lẽ tự nhiên, vì làm mẹ ai cũng vậy.

Bà ngồi ăn cơm với Tổ Nga với Cẩm Vân bà không nói chi hết, một giây phút bà ngó Cẩm Vân một cái, mà lần nào bà ngó thì cặp mắt bà cũng lườm lườm, dường như tại Cẩm Vân làm cho con bà thi rớt vậy.

Tội nghiệp cho Cẩm Vân hoặc là tại vô ý hoặc là tại nàng buồn rầu, bởi vậy cho nên nàng ăn sơ sịa ba hột cơm rồi đi uống nước, nàng không dè việc chi hết. Nàng lo trầu nước cho mẹ chồng xong thì nàng lỏn lén lên lầu thăm chồng. Nàng thấy Chánh Tâm nằm chèo queo tay gác qua trán, mắt nhắm lim dim, nàng lấy làm đau đớn trong lòng, nên ngồi ghé bên giường tính kiếm lời an ủi.

Chánh Tâm day qua ngó vợ và nói rằng:

– Qua thi rớt tức quá.

– Thi cử có mạng số; thuở nay thiếu gì người học giỏi mà không thi đậu, chớ phải có mình anh hay sao mà anh tức, xin anh đừng có buồn; hể anh buồn thì má cũng buồn nữa, rồi

má sanh bệnh đây khó lắm. Hồi nãy anh không ăn cơm, má buồn má ăn ít quá.

– Mình học mà thi rớt họ khi dễ mình chớ.

– Ai mà dám khi.

– Dầu họ không dám khi, song mình thấy chúng bạn mình cũng đủ mắc cỡ chớ.

– Đã biết nếu anh thi đậu, thì em mừng lắm, mà rủi có rớt thì thôi, chớ em cũng không buồn bao nhiêu. Anh nghĩ đó mà coi, anh thi đậu cũng vậy mà anh thi rớt cũng vậy; miễn là anh học đủ năm mãn hạn với người ta thì thôi chớ. Anh muốn có cái bằng cấp đặng xin làm việc làm văn gì hay sao nên anh vẫn thi cho đậu.

– Em nói phải lắm. Qua có tính làm thầy thông thầy ký gì đâu. Mình nghèo cực gì hay sao, nên cần phải đi làm việc đặng kiếm mỗi tháng vài chục đồng lương. Ối! Thây kệ, đậu rớt cũng vậy, không thêm buồn chi hết.

Chánh Tâm và nói và ngồi dậy, rót nước mà uống rồi vợ chồng những nói chuyện với nhau, tuy không được vui vẻ lung như lúc trước, song cũng không buồn thảm như hồi chiều nữa.

Qua ngày sau, Hương bộ Huỷnh, ở Láng Thé, là con nhà chú của bà Tổng, lãnh coi nhà coi ruộng cho bà, gởi thơ lên nói rằng, hồi lúa mới bị hạn, đến lúa trở rồi bị háp, chắc mùa ruộng năm nay thất bát góp lúa không đủ, nên xin bà Tổng về coi đặng chừng góp lúa đặng chế giảm cho tá điền.

Bà Tổng nghe nói như vậy thì bà nóng nảy, muốn về Láng Thé mà thăm ruộng, ngặt gì hôm nay tay chơn bà nhức mỏi, nhắm đi xa không tiện, nên bà không dám đi. Chánh Tâm nhơn dịp ấy mới xin với mẹ để hai vợ chồng chàng đi thế, trước cho chàng biết ruộng đất, sau cho Cẩm Vân biết nhà cửa ở dưới Láng Thé. Bà Tổng cho đi. Vợ chồng Chánh Tâm sửa soạn xếp quần áo bỏ vô va li, rồi sáng bữa sau từ giã mẹ với chị, dắt nhau ra xe lửa mua giấy đi Mỹ Tho đặng ngồi tàu về Trà Vinh.

Từ Láng Thê đi qua Ất Ếch, bây giờ có đắp một bờ lộ đá ngay bót, hai bên trồng cây gốc trống lồng mà tàn sum sê, che đường mát mẻ, ban ngày không nắng dọi còn ban đêm thì có thú thanh tịnh im lìm. Ai ngồi xe đi qua đường ấy ngó trước mặt như thấy một cái hang dài gần năm ngàn thước, ngó hai bên thấy hai cách đồng rộng lớn minh mông, mùa cấy nhuộm màu xanh, mùa gặt nhuộm màu vàng, thì dầu trong lòng có đa đoan tâm sự cho mấy đi nữa, cũng bắt thơ thới mà khen cái cảnh nhờ trời sắp đặt sẵn rồi nhờ người sửa sang thêm, nên mới được hữu tình hữu thú như vậy.

Ở trong chợ Láng Thê mới quanh qua cái đường ấy, phía bên tay mặt, lại có một con giống cát, giống tuy không lớn, song nhà cửa vườn tược chen chúc với nhau chật cứng. Ở cuối giống lại có một cái chùa phật của người thổ, kêu là chùa Phang Sắc, cất giữa một vườn trồng những cây sao cây dẫu²⁸, hàng rào coi cũng ngay thẳng bằng, mà cây nào coi cũng cao vọi vọi.

²⁸ hai loại cây thường được trồng ven đường cái

Cách mười mấy năm trước, nếu vợ chồng Chánh Tâm về Láng Thé mà thăm nhà xét ruộng, thì bờ lộ Ất Ếch, chưa trải đá! Chỉ có một cái bờ đất để cho nhân dân đi bộ mà thôi. Còn cảnh chùa Phang Sắc thì đá có rồi, tuy cây cối chưa được cao lớn như bây giờ, song nhánh lá sum sê sẫm uất hơn bây giờ nhiều lắm. Cái nhà ngói lớn của ông Tổng Hiền, vì cũ quá, cây mọc gói đột, nên đã đổ rồi, hồi trước cất giữa con giồng mới tả đó.

Chánh Tâm với Cẩm Vân về tới Láng Thé, xe ngừng ngoài chợ, thì mặt trời đã chen lặn, Chánh Tâm biểu một đứa nhỏ vác va ly, rồi vợ chồng dắt nhau về nhà.

Cẩm Vân sanh đẻ tại Chợ Lớn, hồi nhỏ có một hai khi mẹ dắt về thăm bên ngoại, ở miệt Cần Giuộc, hoặc dắt đi thăm dì ở Rạch Kiến, nên nàng có thấy đồng ruộng chút đỉnh rồi, nhưng hồi nhỏ đi ra đồng ruộng thì đi, vì tình chưa đầy đủ, nên chưa biết cảm xúc. Hôm nay nàng đi với chồng, mà lại đi xa quá, thấy tư bề

cảnh vật đều lạ mắt hết thảy, bởi vậy nàng khấp khởi trong lòng, lúc bước xuống xe nàng liền nắm tay chồng mà đi, làm cho Chánh Tâm hớn hở vô cùng, mà cũng làm cho người trong xóm ai thấy cũng ngó.

Bước vô cửa ngõ rồi, nàng hỏi chồng rằng:

– Nhà mình đây hay sao?

Chánh Tâm gật đầu ngó vợ mà cười. Cẩm Vân thấy một cái nhà ngói lớn cất ba căn hai chái, rửa ván, vách tường, mà nhà đóng cửa bít bùng. Trước cửa có một cái sân nhỏ cỏ học tàn làm²⁹. Dựa thêm có mấy bụi vở ngày³⁰ trở bông bụi thì trắng, bụi thì tím. Bên tay mặt có cái chuồng trâu, thấy trong chuồng trâu đứng một bầy, lại có một đứa nhỏ ở truồng ở trần, vác một bó rơm chạy lảng xảng. Bên tay trái có một miếng đất rộng lớn mà trống lổn, ấy là sân đập lúa, vì chưa tới kỳ nên chưa dọn dẹp, bởi vậy heo ỉu có lỗ có hang.

29 tùm lum

30 bông mười giờ

Vợ chồng Chánh Tâm vừa vô tới sân, thì có một con chó vàng ở phía sau chạy ra, đứng sủa om sòm. Vợ Hương Bộ Huỷnh đương lo nhốt vịt, bỗng nghe chó sủa, hưởng có khách nào lạ, nên lật đật chạy ra, áo xắn ngang, đầu bịt trùm khăn, miệng nhai trầu nhóc nhách. Chị ta thấy Chánh Tâm thì mừng quỳnh vội vã chạy vòng ra phía sau vô nhà mà mở cửa.

Vợ chồng Chánh Tâm vô nhà. Vợ Hương Bộ Huỷnh ngó Cẩm Vân trân trân và hỏi rằng:

– Con ba đây phải hôn?

Chánh Tâm đáp rằng:

– Phải. Vợ tôi đó.

– Hôm tháng sáu nghe nói cháu cưới vợ. Mà hồi đó tới bây giờ có dặt nhau về dưới nầy lần nào đâu mà biết. Chị Tổng với con hai ở trên mạnh cháu há? Sao chị Tổng không về chơi?

– Má tôi mắc nhức mỗi tay chùn hôm nay, nên đi không được. Tôi mới tiếp được thư của cậu Tư nên vợ chồng tôi đi đây. Cậu Tư đâu mợ?

– Nó đi ra ngoài Hương giáo. Ăn cơm rồi mới đi đờ. Một chút đây nó về bây giờ.

Vợ Hương Bộ Huỷnh lấy chổi quét ván sạch sẽ rồi trải chiếu bông mà mời Cẩm Vân ngồi. Cẩm Vân đi vòng vòng trong nhà mà coi từ trước ra sau không sót chỗ nào hết. Chánh Tâm cũng đi theo vợ đặng chỉ chỗ này vật nọ cho vợ coi. Vợ Hương Bộ Huỷnh nói rằng:

– Bất nhơn quá! Cháu về mà không đánh dây thép, đặng cho người ta mua đồ sẵn, để về thình lình, bây giờ có giống gì đâu mà ăn cơm. Thôi, để mợ làm vịt dọn cơm cho hai cháu ăn.

Chị ta nói và bỏ đi xuống nhà sau.

Thằng Thu là bạn³¹ trong nhà, nó đi ngoài ruộng mới về, nghe nói vợ chồng Chánh Tâm,

³¹ người giúp việc

nó lật đật chạy lên nhà trên chào mừng. Nó thấy trời tối rồi, nên lo đốt đèn. Chánh Tâm biểu nó dọn dẹp trong buồng cho sạch sẽ, và mở tủ lấy mũn ra giặt.

Vợ chồng Chánh Tâm thay áo thay quần, rửa mặt rửa mày, rồi mới ngồi với nhau tại bộ ghế giữa mà chơi. Thằng Thu lo quét tước dọn dẹp láng xăng. Trong nhà đèn dầu lửa đốt không được sáng nên coi chỗ mờ chỗ tỏ. Ngoài sân bóng trắng dọi chập chòai lại thêm ngọn gió thổi lao xao. Cẩm Vân ngồi ngó chồng miệng chúm chím cười. Chánh Tâm cũng ngó vợ mà cười và hỏi rằng:

– Em buồn hay không?

– Không.

– Ở dưới ruộng, nhà cửa lồi thối, đường sá dơ dáy em không quen, chắc là em buồn lắm.

– Có anh mà em buồn giống gì.

– Ví như má bắt hai đứa mình ở luôn dưới nầy em chịu hay không?

– Như má bắt ở thì mình phải ở chớ không chịu sao được.

– Qua nói chơi vậy chớ ở sao cho được.

– Sao vậy?

– Mình ở Sài Gòn sung sướng quen rồi bây giờ ở đây ăn cực ăn khổ, ban đêm tại còn sợ ăn trộm ăn cướp nữa, ở sao cho nổi.

– Ở đâu em cũng chịu được hết thấy, miễn là có anh ở với em thì thôi.

Chánh Tâm nghe vợ nói như vậy thì chàng đắc ý, nên đứng dậy rủ vợ ra trước sân chơi. Trên trời bóng trăng vặc vặc, trong cỏ tiếng dế kêu ngậm nga. Vợ chồng Chánh Tâm dắt nhau đi qua đi lại, khi nắm tay mà hỏi, khi vịn vai mà cười, cảnh thanh tịnh im lìm, tình đầy vơi lai láng. Chàng với nàng đương to nhỏ dan díu, ở đâu Hương Bộ Huỷnh đi xóm về. Anh ta ngó thấy Chánh Tâm thì mừng rỡ dắt nhau trở vô nhà.

Hương Bộ Huỷnh kêu vợ om xòm mà hỏi có lo dọn cơm cho vợ chồng Chánh Tâm ăn hay không. Người vợ chạy lên đáp rằng, cơm đã gần chín. Thiệt quả cách chẳng bao lâu thẳng Thu bưng cơm lên dọn một mâm trên bàn cho vợ chồng Chánh Tâm ăn.

Trong lúc Chánh Tâm ăn cơm. Hương Bộ Huỷnh mới nói rằng:

– Sẵn có cháu về đây, vậy để mai rồi cậu dắt cháu ra ngoài ruộng cho cháu coi ruộng năm nay thất quá. Cậu sợ góp không được phân nửa.

– Má tôi nói cậu làm sao thì làm, phải cho có đủ số lúa mười chín ngàn gia. cho má tôi mới được. Nếu cậu không góp được thì cậu phải thường.

– Chị Tổng nói như vậy chắc chết cậu còn gì.

– Mấy năm nay trúng mùa hoài thì cậu có lời nhiều như năm nay có thất thì tự nhiên cậu phải chịu lỗ chớ.

– Cháu nói như vậy tội nghiệp cho cậu lắm. Cậu coi nhà cửa ruộng đất giùm cho chị Tổng, có lương hướng gì đâu, mà mùa thất cháu bắt cậu thường. Cháu còn nhỏ, cháu không hiểu biết việc ruộng đất. Phàm làm chủ điền hễ gặp mùa thất thì mình phải chế giảm cho tá điền chớ.

– Chế giảm cái gì! Vậy chớ mấy năm trúng mùa, mình có bắt nó đóng thêm hay sao, nên gặp mùa thất mình phải chế giảm.

– Nếu cháu đòi cho đủ, tá điền đâu có lúa mà đóng cho cháu.

– Thây kệ, nó bán vợ đợ con, làm sao thì làm biết đâu. Cậu phải cho bạn đến nhà tá điền mà giữ lúa. Hễ họ đập được bao nhiêu lúa hột, cậu lấy lúa ruộng trước đi, phải lấy cho đủ số lúa của mình, như còn dư thì họ nhờ bằng không dư thì họ chịu.

Cẩm Vân không thông thạo việc ruộng đất, nên nãy giờ nàng lóng tai mà nghe hai người nói

chuyện, nàng không dám xen vô. Tuy vậy mà nếu ai ngó mặt nàng cho kỹ thì ắt thấy nàng suy nghĩ lung lăm. Đến chừng nàng nghe Chánh Tâm nói tới mấy câu chót rồi nàng thấy Hương Bộ Huỳnh day mặt ra ngoài cửa mà không trả lời thì nàng ngó chồng mà nói rằng:

– Anh nói như vậy thì tội nghiệp cho tá điền lắm.

– Em đừng có nói tội nghiệp. Tội nó là quân ăn cướp hết thảy. Vậy chớ bữa hôm má nói đó em không nghe hay sao? Má nói hể mình tử tế với nó thì nó lột da mình.

– Em tưởng dầu ở hạng nào cũng vậy, sao cho khỏi có kẻ quấy. Em chưa biết tá điền là ai, em chưa thấy mặt người nào hết mà em chắc sao cũng có người thiệt thà chơn chất lo củi lục³² làm ăn. Nếu năm nay thất mùa, họ làm có lúa bao nhiêu thì anh góp hết rồi còn đâu cho vợ con họ ăn.

32 cặm cùi, củi đục

– Họ làm sao họ làm chớ. Cần gì em phải lo.

Cầm Vân ngó chồng mà sắc mặt không vui. Hương Bộ Huynh day vô nói với Cầm Vân rằng, để cậu cắt nghĩa cho cháu hiểu việc cho mượn ruộng ở xứ này. Có một tên tá điền nó phải làm tờ tá cho mình mà giao kết tới ngày gặt nó phải đóng đủ ba trăm gia lúa mượn. Mà nó nghèo, có cơm tiền đâu mà ăn mà làm. Nó phải vay lúa của mình mà ăn. Như nó vay năm chục gia lúa thì tới ngày nó phải đóng một trăm gia. Còn hỏi bạc đăng mượn công phát, công mạ, công cấy, công gặt, hể mình ra mười đồng bạc cho nó thì tới ngày nó phải đóng cho mình ba chục gia lúa. Một người tá điền mượn một trăm công ruộng, thế nào nó cũng phải vay của mình bốn chục gia lúa với hai chục đồng bạc. Vậy thì với ngày nó phải đóng ba trăm lúa mượn, tám chục gia. Lúa vay với sáu chục gia. Lúa lấy bạc trước đó nữa, cộng là bốn trăm bốn chục gia. Một trăm công ruộng nó làm đó như

may gặp trúng mùa thì gặt được một ngàn gia. Đó là nói số cao hơn hết, mà lại đất thiệt tốt, chớ thường thường thì chừng bảy tám trăm gia. Mình là chủ điền mình thuê bốn trăm gia. Rồi thì nó còn té cũng được vài ba trăm gia. Mà năm nay thất quá, sợ một trăm công đất không gặt được bốn trăm gia, mà lúc gặt đập sao cũng hao hết một mớ, nếu mình làm gặt, buộc phải đóng cho đủ số lúa của mình, thì tá điền còn đâu mà đóng lúa trâu, lúa gặt, lúa đập.

Cầm Vân ngồi trầm ngâm một hồi rồi nói:

– Cho vay một gia lúa tới ngày phải trả hai gia, một đồng tới ngày phải đóng ba gia, thì mắc quá! Làm như vậy chết nhà nghèo còn gì!

Hương bộ Huỳnh cười mà đáp rằng:

– Không mắc gì lắm. Ở đất này, có nhiều chủ họ còn cho mắc hơn nữa chớ.

– Trời ơi! Cho vay như vậy mà cậu còn gọi rằng chưa mắc.

– Cậu thay mặt cho chị Tổng cậu cho như vậy là rẻ đả. Họ cho một gia. lúa phải trả hai gia. rưỡi hoặc bốn gia. Theo cậu đây ai hỏi vay thì cậu cho bằng không hỏi thì thôi, còn họ thì họ buộc tá điền phải vay, nếu không vay thì họ không cho mượn ruộng. Mà ở làng nầy dân thổ nhiều, nó nghèo quá nên có đứa nào mà khỏi vay.

– Chết con nhà nghèo hết!

Vợ chồng Chánh Tâm ăn cơm rồi thì trời đã khuya, nên biểu đóng cửa đi ngủ. Chánh Tâm đi đường bị nắng gió trớn một ngày nên mệt mỏi, bởi vậy vừa nằm xuống thì chàng ngủ liền. Cẩm Vân tuy cũng hơi mệt song một là vì nhà lạ chỗ, hai là vì nàng nghe nói hồi hôm đó hoai, nên nàng nằm thao thức cho đến quá nửa đêm mệt mỏi quá rồi nàng mới ngủ quên được.

Sáng bữa sau, lối tám giờ vợ chồng anh Chánh Tâm mới thức dậy mà rửa mặt gỡ đầu rồi thấy vợ chồng Hương bộ Huỳnh đã dọn cơm ăn. Cẩm Vân cười mà nói rằng:

– Ăn cơm gì mà sớm dữ vậy!

Vợ Hương bộ Huỳnh đáp rằng:

– Trưa rồi chớ sớm. Mợ nấu rồi nãy giờ, mắc đợi hai cháu thức dậy, chớ mỗi bữa thì đã ăn cơm lâu rồi.

Chánh Tâm cũng cười và ngó vợ mà nói rằng:

– Ở ruộng họ ăn cơm sớm lắm, sớm mai ăn lối bảy giờ rưỡi tám giờ.

Món ăn không nhiều, lại kho, nấu không giống như trên Sài Gòn, Chợ Lớn, gạo không trắng, cá không lớn nhưng vợ chồng Chánh Tâm ăn cũng ngon. Ăn cơm rồi Hương bộ Huỳnh với Chánh Tâm rủ nhau đi coi ruộng. Cẩm Vân đòi đi theo, Chánh Tâm không cho chàng nói rằng:

– Trời nắng quá, lại phải đi bộ theo bờ ruộng, có chỗ phải lội sao nổi.

Cẩm Vân ở nhà buồn, nằng bèn đi vòng ra

sau vườn mà chơi. Xuống tới nhà dưới nàng thấy thằng Thu với một đứa nhỏ, chừng mười ba mười bốn tuổi, là đứa mà nàng đã thấy ôm rơm đi trong chuồng trâu chiều hôm qua, đương ngồi ăn cơm. Nàng bước lại gần thì thấy hai đứa đang ăn cơm với mắt cá sặt, chớ không có vật chi hết, mà chúng nó ăn coi ngon lắm. Nàng hỏi thằng Thu rằng:

– Anh ăn cơm mà không có cá thịt chi hết thì no sao được?

– Bẩm no chớ. Thuở nay ăn cơm cũng như vậy, nếu không no thì chết còn gì.

– Vậy hồi nãy đồ ăn còn nhiều quá. Sao anh lại không lấy mà ăn?

– Bẩm không được. Thím Hương rầy chết, ai dám lấy. Cầm Vân đi nói ra cửa sau nữa, thì thấy hai bên có hai vựa lúa lớn, lợp bằng ngói, vì chưa tới mùa, nên vựa trống trơn. Nàng đứng mà nhắm ra sau vườn thì vườn không bao lớn, chung quanh trồng tre, ở giữa trồng

lộn xộn, chuối có, cau có, cam xanh có, mà thứ nào cũng xơ rơ xác rác, không hàng không liếp.

Nàng đứng chơi một hồi, rồi trở vô nhà, cậy vợ Hương bộ Huỳnh dắt đi chơi lối xóm đặng cho nàng thấy bề ăn chốn ở của kẻ thôn quê. Vừa mới ra khỏi cửa ngõ, thì nàng thấy có hai người đàn bà Thổ với ba đứa con nít đang nhoi dưới vũng nước mà dắt cá, đàn bà thì mặt mày đen thui, mình mẩy lấm lem, còn con nít thì ở truồng ở lố, tay chơn ồm nhách, cặp mắt chau vau³³. Đi khỏi cái vũng ấy, thì tới một cái nhà lá nhỏ, trong nhà có một bà già chừng sáu chục tuổi, tóc bạc da dúm ở trần trụi trụi, đang đứng giả gạo. Cẩm Vân thấy vậy bèn chắt lưỡi lắc đầu mà than rằng: “Già đến rùng tuổi đó mà còn cực khổ quá!”.

Đi được một khúc đường nữa, lại có một nhà lá ba căn, cửa xệu xạo, vách xịch xạt. Trước sân có chắt một đồng chà khô, có một người đàn

33 xanh xao, đã dợt như người sắp bệnh

bà, mặc áo vải dộc mốc³⁴ không biết cho màu gì, mà tay áo cụt tới cánh chỏ, vạt áo rách ten ben, đang đứng bẻ chà đặng ôm vô mà chụm. Gần đó một con gà mái ô³⁵, dắt một bầy gà con, chơn bươi dộc chuối, miệng kêu túc túc, dựa cửa có bốn đứa con nít, đứa lớn hơn hết chừng cười tuổi, đứa ngồi đứa đứng mà chơi, đứa ở truồng, đứa ở trần, mà đứa nào mặt mày cũng tèm lem. Trong nhà có một người đàn ông, trạc chừng bốn chục tuổi, đầu tóc rối nùi, mặt mày nhăn nhú, quần áo lang thang đương ngồi tại đầu ván mà coi sắp nhỏ chơi. Người ấy thấy vợ Hương bộ Huỳnh đi ngang, thì lật đật đứng dậy nước ra cửa mà chào.

Vợ bộ Huỳnh day lại nói với Cẩm Vân rằng:

– Thằng nầy là thằng tá điền của cháu. Nó làm một trăm công.

Cẩm Vân đứng lại ngó vô nhà, thì thấy trong nhà có cái bàn thờ mà trên bàn trống

³⁴ hơi bị mốc

³⁵ gà có lông đen

trơn không có chơn đèn lục bình chi hết. Chính giữa có lót một miếng ván dầu, bên tay mặt có để một cái chõng, còn bên tay trái thì có giăng một cái võng, gần đó thì lại có chất cày bừa lộn xộn. Sắp nhỏ đứng dậy hết mà ngó Cẩm Vân. Người đàn bà để chà đó lần lần đi vô nhà. Vợ Hương bộ Huỳnh chỉ Cẩm Vân mà nói với người tá điền ấy rằng:

– Dầu của chị Tổng đó đa. Vợ chồng nó mới xuống hồi hôm.

Người tá điền bước ra sân chấp tay xá Cẩm Vân và mời nàng vô nhà. Cẩm Vân cười và chỉ mấy đứa nhỏ mà nói rằng:

– Con của chú đó phải hôn?

– Thưa phải.

– Sao chú không bận áo bận quần, tắm rửa sạch sẽ, để chúng nó ở trần truồng dơ dáy dữ vậy?

– Thưa, nghèo quá, vợ chồng tôi mắc lo

làm ăn, có ở không đâu mà săn sóc. Mấy đứa nhỏ nghe hỏi tới chúng nó, đứa thì đi lại đứng bên cha, đứa thì chạy ra nắm áo mẹ. Cẩm Vân thò tay lấy tiền ra phát cho mỗi đứa một cắc bạc. Đứa lớn đưa tay mà lấy, mặt mày vui cười; đứa nhỏ thì sợ, nên thụt tay rút cổ. Người mẹ xúi sắp con rằng:

– Cám ơn cô đi con.

Sắp nhỏ cứ đứng lặng thinh. Cẩm Vân cười rồi từ mà đi.

Cẩm Vân muốn đi nữa, ngặt vì trời nắng gắt mà nàng quên đem dù nên phải đi về.

Hồi chiều hôm qua, mới xuống tới nhà cũ của cha mẹ chồng, thì nàng vui mừng lắm. Bữa nay nàng đi chơi nàng thấy bấy ăn ở của con nhà nghèo ở ruộng, thì nàng cảm xúc, nên trong lòng rất bàng hoàng. Nàng nằm chèo queo gác tay lên trán mà suy nghĩ hoài. Đến trưa Hương bộ Huỳnh với Chánh Tâm đi về, Hương bộ Huỳnh nói với Chánh Tâm rằng:

– Cháu thấy ruộng nương như vậy đó. Thiệt là thất, chớ phải cậu nói thêm hay sao. Ruộng như vậy, làm sao mà gộp lúa cho đủ được.

Chánh Tâm châu mày mà đáp rằng:

– Cậu nói kỳ quá! Làm tá điền may trúng mùa thì nhờ, rủi thất mùa thì chịu, chớ trúng mùa họ ăn rồi thất mùa họ bắt mình chịu hay sao? Không được đâu. Cậu phải ráng mà gộp cho đủ; nếu cậu góp thiếu má tôi rầy chết đa.

Hương bộ Huỷnh ngồi buồn xo.

Tối bốn giờ chiều, mà ăn cơm nước đã xong rồi hết. Chánh Tâm rủ vợ đi ra ngoài ruộng chơi. Hai vợ chồng thùng thảng dắt nhau đi theo bờ qua Ất Ếch. Cẩm Vân ngó lên phía đồng Cây Cách thì đồng ruộng mình mông, chạy dài lên cho tới mé giống An Trường Định. Chỗ đất sâu lúa chưa trở thì màu xanh lặc lìa. Chỗ lúa đương trở thì coi màu xám xám. Còn mấy đám lúa sớm, đã chín rồi, nên màu coi vàng vàng.

Cách xa xa, thấy có một người đầu đội nón lá đi thăm ruộng về, mình mấy lăm lem. Ở đầu giếng, có một đứa nhỏ ngồi trên lưng trâu hát nghe ráo rích.

Cầm Vân ngắm cảnh động lòng nên nàng đứng buồn hiu. Chánh Tâm ngó mặt vợ rồi nắm tay mà hỏi rằng:

– Sao em buồn dữ vậy?

– Thuở nay em không có xuống ruộng. Em xuống đây từ hồi sớm mơi đến bây giờ em buồn quá.

– Em có buồn, thôi thì sáng mai mình về.

– Không phải tại ruộng làm cho em buồn đâu. Ở đây có các cảnh thanh tịnh em ưa lắm chớ.

– Vậy chớ em buồn giống gì?

– Em buồn là vì em thấy con nhà nghèo họ cực khổ em thương quá. Họ cũng là người như

mình, mà mình ăn sung mặc sướng nhà cao áo tốt, còn họ quần áo lang thang, nhà rách vách nát, em thấy bề ăn ở của họ em chịu không được.

– Tại họ nghèo thì họ phải cực chớ.

– Bởi vậy nên em mới thương họ. Chớ chi em giàu có lớn, em cho họ tiền bạc đặng họ cất nhà cất cửa, may áo quần tử tế hết thấy em mới vui.

– Trời ôi! Chính phủ kia làm cũng không được hưởng chi là mình. Em giàu đến bậc nào em cũng không nuôi hết dân trong nước nổi.

– Nếu nuôi hết không nổi thì em nuôi nội mấy người trong xóm, trong làng của em. Từ nhỏ chí lớn anh có đi đến nhà mấy người tá điền anh chơi lần nào hay không?

– Có chớ.

– Hồi sớm mới em đi chơi với vợ Hương

bộ, em có ghé nhà một người tá điền của mình. Em thấy hai vợ chồng người ấy ăn nói thiệt thà quá, mà vì nghèo khổ quần áo rách rưới, còn sắp con một bầy thì ở truông ở trần, thiệt em đứt ruột. Người ta như vậy đó rủi năm nay gặp thất mùa, mà anh làm gặt, hễ gặt được bao nhiêu anh lấy hết, rồi vợ con người ta biết lấy chi mà ăn.

Chánh Tâm đứng suy nghĩ một hồi rồi vỗ vai vợ mà nói rằng:

– Thôi em đừng có buồn. Để chừng tới mùa gặt lúa, qua liệu mà xin với má chế giảm cho họ.

Cầm Vân đương buồn, mà nàng nghe chồng nói như vậy, thì nàng đổi buồn ra vui, liếc mắt ngó chồng rất hữu tình và đáp rằng:

– Anh ở được như vậy, thì em vui lắm.

Vợ chồng thơ thẩn ngoài đồng mà hứng gió nhắm cảnh cho đến gần tối mới trở về.

Cầm Vân ý muốn ở dưới ruộng mà chơi, ngặt vì khi ra đi mẹ chồng không mạnh giỏi nên chơi có vài bữa rồi nàng thúc chồng về. Khi sửa soạn đồ đạc mà về, Cầm Vân kêu thằng Thu với thằng nhỏ giữ trâu mà cho mỗi đứa hai đồng bạc. Hai đứa nhỏ nó mừng quỳnh. Vợ Hương bộ Huỳnh ngó trăn trăn rồi nói với hai đứa bé rằng:

– Nè, để dành, chớ đừng có xài bậy hết đa.

Thằng Thu cười và nói rằng, để dành đợi may quần áo mới ăn Tết, chớ để xài hôn.

7. TỔ NGÀ LÀM PHƯỚC

Từ ngày Lý Chánh Tâm thôi học về ở nhà, chàng mải mê đồng đánh³⁶ với mẹ hoặc đan diu với vợ, mà đã gần tròn năm rồi. Qua đến tháng mười một Tây năm sau, các Nhứt trình Tây Nam ở Sài Gòn báo cáo cuộc hội chợ Ở Hà Nội mới mở lần thứ nhứt, và cổ động khuyến bực tài gia phú hộ Ở Việt Nam hãy ra Bắc viếng mà xem Hội chợ trước cho biết thổ sản cùng đồ công nghệ trong nước, sau kết dây thân ái người làm cho Nam Bắc một nhà.

Chánh Tâm muốn dắt vợ đi coi chơi. Tối lại chàng bàn tính với vợ thì Cẩm Vân nói rằng:

36 cứ lắc lẻo, nhí nhảnh hoài

– Mình đi chơi sung sướng, còn bỏ má ở nhà vậy sao phải. Như anh thừa với má, mà má chịu đi với mình, thì em mới dám đi.

Chánh Tâm thừa với mẹ, thì mẹ cũng muốn đi chơi lắm, ngặt vì lúc ấy đã gần với mùa gặt lúa, nếu Chánh Tâm đi mà bà cũng đi nữa, thì có ai ở nhà mà coi gặt lúa. Tổ Nga thấy mẹ không đi thì nàng xin mà đi với vợ chồng Chánh Tâm, Bà Tổng nói rằng:

– Nếu bây dất nhau đi hết, bây bỏ tao ở nhà một mình tiu hiu hay sao? Rồi nữa nào đây tao về Láng Thé thăm ruộng ai mà coi nhà trên này?

Tổ Nga nghe mẹ nói như vậy, nàng không dám đòi đi nữa. Cẩm Vân ái ngại nên nàng cũng không dám đi. Chánh Tâm sửa soạn áo quần rồi mua giấy tàu mà đi một mình.

Chánh Tâm đi được ba bốn ngày, bà Tổng bèn tính về Láng Thé mà thăm ruộng. Tổ Nga nói với Cẩm Vân không nỡ để cho mẹ đi một

mình, mới phân nhau, chị thì ở nhà coi nhà, em thì theo mẹ mà phục sự, con Nên cũng theo bà Tổng mà phụ với Cẩm Vân.

Bà Tổng với Cẩm Vân đi hồi sớm mới, thì buổi chiều Tổ Nga được một tờ dây thép của chồng ở dưới Mỹ Tho đánh lên nói rằng, đau nặng biểu nàng phải xuống lập tức cho chàng thấy mặt rồi chàng có chết.

Tổ Nga được dây thép hồi ba giờ chiều. Nàng coi rồi liền quăng tờ dây thép trên bàn quần quần không chịu đi. Nàng nói thầm một mình rằng:

– Nhon nghĩa gì đó mà cần phải thấy mặt, chết đâu thì chết phứt đi cho rảnh. Chết rồi ta xuống ta chôn.

Nàng bỏ đi vô mừng mà nằm. Ban đầu thì nàng nhứt định không đi, mà nàng nằm một hồi nàng nghĩ lại dầu không thương cũng là nghĩa vợ chồng. Đã biết chồng mình có ở quấy với mình nhiều, theo người ta thì họ đã xin để

bỏ từ lâu rồi. Vì mình không nỡ phụ lời của cha trời nên mình mới dây dưa như vậy. Mà ai quấy thì họ chịu, mình phải thì mình phải giữ cho tròn. Tuy mấy năm nay chồng mình ở với mình không có nhơn nghĩa chi hết, song hôm nay nó đau nặng gần chết, nó xin mình về một chút cho nó thấy mặt; nếu mình không đi té ra mình cũng mang tiếng bất nghĩa như chồng còn gì.

Tổ Nga nghĩ như vậy rồi nàng vùng ngồi dậy, đi thay áo đổi quần, tính đi Mỹ Tho. Nàng kêu thằng Diệu với con Lại ra mà dặn ở nhà phải coi nhà, tối phải coi đóng cửa nẻo cho chặt chĩa nàng lại mở tủ sắt lấy năm tấm giấy sắn³⁷ xếp lại bỏ vô bóp rồi lên xe kéo ra nhà ga mà đi xe lửa. Nàng vừa tới chợ Đũi thì thấy xe lửa bốn giờ hai mươi đã chạy ngang, thối sụp-lê inh ỏi.

Chuyến xe lửa nầy là chuyến chót, không chuyến nào đi Mỹ Tho nữa. Tổ Nga nầy làm bối rối nên quay xe trở về nhà. Ban đầu nàng tính

³⁷ cent: giấy bạc một trăm đồng

để chờ chuyển xe khuya rồi sẽ đi. Mà nàng đi vô đi ra, trong lòng bứt rứt, nàng lại tiếc chớ chi mà mới được dây thép, nàng đừng giận lấy, sửa soạn mà đi liền thì khỏi trễ xe như vậy. Nàng lo tính hoài, nằm ngời không yên.

Gần năm giờ chiều con Lại dọn bưng cơm lên. Tổ Nga nóng nảy quá, chờ đến khuya không được, nàng mới sai thằng Diệu đi kiếm một cái xe hơi lô-ca-xông³⁸ mà hỏi giá đi Mỹ Tho có lại là bao nhiêu.

Nàng ăn cơm trưa rồi thì thằng Diệu về thưa rằng, có cái xe hơi ở phía chợ Đũi, còn mới tinh, chủ xe nói như xuống Mỹ Tho mà về trước mười hai giờ khuya thì ăn hai mươi lăm đồng, còn như ở tới sáng mới về thì ăn ba chục đồng. Tuy Tổ Nga chê giá mắc, song nàng biểu thằng Diệu chạy kêu xe hơi đem lại lập tức cho nàng đi.

Nàng muốn biểu thằng Diệu hoặc con Lại đi với nàng, mà rồi nàng nghĩ nhà rộng mình

³⁸ location: cho thuê

mông, không biết chừng mình phải ở luôn dưới Mỹ Tho, nếu dắt một đứa theo thì một đứa ở nhà không tiện, bởi vậy chừng xe hơi đem lại, nàng lên xe đi một mình, không dắt đứa nào theo hết.

Vừa mới đổ đèn thì Tố Nga xuống tới Mỹ Tho. Nàng chỉ đường cho xe hơi chạy tại đậu ngay căn phố của Lê Phụng Xuân ở. Xe vừa ngừng, nàng lật đật leo xuống. Nàng dòm vô nhà thì thấy nhà mở cửa tác hoác, có đốt một cái đèn leo loét để trên bàn, mà không thấy dạng người nào hết. Nàng bước vô vừa dận đèn lên cho sáng, thì Phụng Xuân ở đâu đang xóm chạy về, mình mặc áo sơ mi quần lãnh đen, chơn mang guốc, tóc xấp xơ xấp xải, miệng cười ngỏn ngoẻn và hỏi rằng:

– Mình mượn xe hơi mình đi hay sao? Sao không đi xe lửa?

Tố Nga tức giận ghen hợm, đứng ngó chồng rồi hỏi lại rằng:

– Thầy đau gần chết vậy hả. Thầy quá quắc lắm! Vậy mà dám đánh dây thép nói gần chết chớ!

– Tội nghiệp tôi lắm mình ôi! Tôi sống đây chớ cũng như chết rồi. Cha chả tôi nguy lắm! Nếu phen này mà mình không cứu tôi, chắc là tôi phải chết, chớ sống không được. Mình ngồi xuống đó mình ngồi rồi tôi nói chuyện cho mình nghe.

– Tôi biết chuyện của thầy rồi, thầy đừng có nói mà thất công. Thầy không có tiền đi đánh cờ bạc, không có tiền phụ cấp cho dĩ, nên đánh dây thép gạt tui xuống đặng xin tiền, chớ không có chuyện chi hết.

– Không phải vậy đâu! Mình ngồi đó mà, mình ngồi tôi nói mới hết chuyện. Mình cứ nói tôi cờ bạc hoài, tội nghiệp tôi quá. Tôi đã hứa với mình tôi không chơi nữa. Thiệt hơn hai năm nay tôi có chơi bởi gì đâu. Không tin mình hỏi hết mấy thầy ở đây Mỹ Tho này mà coi. Mình ngồi chớ.

Phùng Xuân kéo ghế và nắm tay Tố Nga mà biểu ngồi. Tố Nga ngồi cắn móng tay, mắt ngó đèn mà không thềm ngó tới chồng. Phùng Xuân ngồi một bên, bộ coi buồn thảm lắm. Chàng chống tay trên trán và ứa mắt mà nói rằng:

– Tôi làm đàn ông mà theo xin tiền của vợ hoài nghĩ thiệt là xấu hổ lắm. Mình giận tôi cũng phải. Tôi đâu dám trách mình. Trước khi tôi đánh dây thép cho mình, lương tâm tôi nó cắn rút tôi lung lắm. Vì ngặt quá, nên tôi phải liều mạng, chớ thiệt tôi có muốn làm cực lòng mình làm chi. Để tôi nói cho mình nghe: hơn hai năm nay tôi không dám chơi bởi chi hết.

Mà vì hồi trước trước tôi dại, tôi chơi lỡ, nên có thiếu người chút đỉnh. Hai năm nay tôi lần hồi tiện tặn trả cũng gần hết nợ rồi. Còn có một chủ, là hai Hoành ở gần bên Chợ Cũ, tôi thiếu nó hai trăm đồng. Mấy năm nay tôi trả tiền lời mạt kiếp, mà năm nay nó lại làm gắt, phải trả vốn. Tôi xin góp nó không chịu. Nó

vô đơn trong tòa án kiện tôi. Tòa lên án định tôi phải trả vốn lời ba trăm nếu không chủ nợ được phép giam thâu. Hôm qua Trưởng Tòa đã rao án cho tôi rồi.

Tôi kỳ ba bữa tôi trả. Đến sáng mai mần kỳ, nếu tôi không trả, thì nó giam thâu. Tôi chạy về trên nhà tôi lạy ông già mà xin tiền. Ông già bị bà dì ghẻ tôi bả đố, nên ổng rượt đánh tôi, không cho đồng nào hết. Tôi phải chết! Bây giờ tiền bạc đâu có mà trả! Mà đến mai nầy, nếu tôi không trả thì ở tù, hể ở tù thì mất chức. Làm người mà đến ở tù mất chức, thì thà là chết phút cho rảnh chớ sống nữa làm gì.

Phùng Xuân nói tới đó rồi chàng khóc rầm rức. Tổ Nga thấy vậy thì cười và nói rằng:

– Thấy làm thì thấy chịu, chớ thầy nói với tôi làm chi? Có phải tôi làm nợ cho thầy sao, mà bây giờ trách tôi.

Phùng Xuân vừa khóc vừa nói rằng:

– Tôi đâu dám trách mình. Tôi nói cho mình hiểu cái nguy của tôi mà thôi chớ.

Tổ Nga ngồi lặng thinh một hồi rồi nàng bước ra cửa mà đứng. Phùng Xuân cứ ngồi chống tay trên ván mà khóc. Cách một hồi nàng trở vô hỏi rằng:

– Thầy có bao nhiêu chuyện đó hay là còn chuyện gì nữa, thì nói phứt đi, đừng tôi về cho sớm, kéo bỏ nhà ở trên không có ai. Má mắc đi dưới ruộng.

– Mình ở dưới này mà ngủ rồi sáng sẽ về không được hay sao?

– Không được. Nhà cửa ở trên bỏ hay sao.

– Tôi không còn chuyện gì nữa. Tôi có một cái nguy đó, như mình có nghĩ tình vợ chồng, mình cứu tôi, thì tôi mang ơn; nếu mình không thương, mình bỏ cho tôi chết thì tôi cũng không trách, vì tôi cũng biết việc tôi làm thì tôi phải chịu, lại tôi cũng đã nhờ mình nhiều rồi, bây giờ tôi đâu dám mở miệng nữa.

Tổ Nga ngồi suy³⁹, coi gương mặt thì biết trong trí nàng bối rối lắm. Một lát nàng châu mày đứng dậy bỏ đi ra ngoài trước. Một lát nàng thùng thình trở vô đứng ngó chồng. Đồng hồ gõ tám giờ, Tổ Nga bèn hỏi chồng rằng:

– Hồi nãy thầy nói số nợ vốn lời phải trả bao nhiêu?

– Gần ba trăm.

– Thầy có được trăm nào hay không?

– Có đâu!

– Tôi cũng ráng làm phước mà cứu thầy một lần nữa. Thầy ở quấy với tôi, thì tôi cũng để cho ông trời phạt thầy, chớ tôi không nỡ bắt nhen.

Tổ Nga nói và móc bóp lấy ra ba tấm giấy sẵn mà để trên bàn. Nàng đội khăn lên và nói nữa rằng:

39 tìm tòi trong trí

– Đó, tôi cho thầy ba trăm đồng bạc đó cho thầy trả nợ, mà biết rằng, đó là tôi làm phước cho thầy khỏi ở tù mất chức, chứ không phải tôi vì tình nghĩa chi đâu. Thôi tôi về a, khuya rồi.

Nàng nói dứt lời rồi bước ra cửa. Phùng Xuân lấy bạc cầm trong tay rồi đi theo mà nói rằng:

– Tôi cảm ơn mình lắm. Biểu ở ngủ rồi sáng sẽ về, đi đêm hôm cực khổ quá. Mình ăn mì ăn cháo gì hôn? Để tôi biểu trẻ đi mua cho mà ăn rồi sẽ về.

Tổ Nga đáp rằng:

– Thôi thôi, tôi mới ăn cơm rồi tôi đi đây. Thầy vô đi. Tôi về a.

Nàng bèn mở cửa xe hơi bước lên, rồi sỗ-phơ vặn đèn đạp máy, xe thùng thẳng rút chạy. Phùng Xuân đứng ngó cho xe chạy khuất rồi chàng phành ba tấm giấy sẵn mà coi, miệng chúm chím cười.

Trăng trong, gió mát, xe hơi chạy vù vù. Người sếp phơ ngồi phía trước cầm tay bánh, hễ gần qua mấy khúc quanh thì bóp kèn kêu te te, có một thằng nhỏ chừng mười lăm, mười sáu tuổi, ngồi một bên mặc áo thun, đầu đội kết trần, vì nó ngủ gục, nên đầu gật qua ngoẻo lại.

Tổ Nga ngồi phía sau có một mình, ngó tới trước thì đèn xe chiếu đường lộ một lần sáng hoắc còn dòm qua hai bên thì bóng trăng dọi đồng ruộng chỗ xám xám, chỗ vàng vàng. Nàng nhắm cảnh xinh lịch, mà trong lòng nàng không biết vui, vì trí nàng đang giận thói chồng giả dối cứ gặt gặt mà rút rửa tiền bạc hoài, lòng nàng đương tủi phận vô duyên, kiếp trước có tội lỗi gì mà trời lại khiến gặp chồng vô tình vô nghĩa như vậy.

Xe chạy vùn vụt, mới qua đò Tân An đó, rồi kể tới đò Bến Lức. Tuy qua mấy nơi hiểm trở, thì Tổ Nga ngồi hồi hộp phập phồng, song khỏi mấy chỗ ấy rồi, xe bắt xăng chạy dong,

thì nàng lại giận chồng tội phạm. Qua khỏi xóm Bình Chánh chừng ba khoảng dây thép, xe đương chạy vù vù, nàng đương buồn duyên nợ, thỉnh thoảng thấy phía trước mặt có một cái xe hơi màu xám cụng đầu vào cột dây thép, cột cong queo, xe tan tành, lại có một người trai chặn giữa đường, đưa hai tay mà cản. Sộp-phơ của Tổ Nga, buông ga sẵn, đạp nhấp thẳng, xe hết trớn, chạy dụi dụi rồi ngừng ngang cái xe đụng đó, Tổ Nga không hiểu có việc gì, nên ló đầu ra mà hỏi rằng: “Việc gì vậy?”.

Người đứng cản xe đó đáp rằng:

– Xe tôi ở trên Sài Gòn đưa họ đi Mỹ Tho, chạy với dây vùng nổ bánh trước, tôi bẻ không kịp, xe tạt vô cột dây thép, hư thùng nước, bể đèn pha, gãy hết một bánh. Tôi không sao, rủi cho thấy đi xe của tôi bị bệnh nhiều quá. Xin cô làm ơn chở giùm thầy lên Sài Gòn đặt kiếm thầy thuốc băng bó cho thầy.

Tổ Nga thấy có một người mặc quần áo trắng đương ngồi trên lề đường, hai tay ôm đầu.

Nàng lật đật mở cửa xe leo xuống, rồi bước lại gần mà coi. Nhờ bóng trăng tỏ rạng, nên nàng thấy rõ người bị bệnh mặc đồ tây u-oe trắng, mà bên tay mặt có kết một miếng nỉ đen bao vòng cánh tay. Nàng không biết bệnh nặng nhẹ thể nào, song thấy máu chảy ướt mặt, lại dính tay áo, trước ngực và ống quần đỏ lỏm, thì nàng kinh tâm hồi hộp nên lật đật hỏi rằng:

– Thầy bị bệnh nhiều ít? Trong mình có sao hay không thầy?

Thầy ấy đáp nho nhỏ rằng:

– Không có sao. Xin cô làm ơn cho tôi có giang xe trở nên Chợ Lớnặng tôi nằm nhà thương.

Tổ Nga gặc đầu và nói lia lịa rằng:

– Được, được.

Nàng liền day lại mà nói với người sếp-phơ của nàng rằng:

– Anh làm ơn chờ giùm thầy một chút, nghe. Người ta có bệnh tội nghiệp.

Người sếp-phơ của nàng mới phụ với người sếp-phơ xe bị đụng, mà đỡ thầy nọ đứng dậy rồi dắt lại xe. Họ muốn để thầy ngồi phía sau, thầy không chịu xin để thầy ngồi dựa bên sếp phơ. Lúc ấy Tổ Nga đi coi số cái xe bị đụng, chừng nàng trở lại nghe thầy nọ đòi ngồi phía trước, thì nàng nói rằng:

– Không, không để thầy ngồi phía sau được mà. Ngồi phía sau rộng rãi hơn.

Hai người sếp phơ kiểm dắt thầy nọ lại phía sau, Tổ Nga đứng sớ rớ gần đó, bị tay thầy nọ quẹt trúng nhằm lỗ tai phía trái, nên lật đật bước dan ra. Đỡ thầy nọ lên ngồi rồi, Tổ Nga sửa soạn lên xe, mà nàng vừa bước lại cửa thì nàng đứng dục dục, rồi kêu thẳng sếp-phơ phụ mà biểu lên ngồi một bên đằng đỡ thầy, còn nàng thì nàng bước lên ngồi dựa sếp phơ ở phía trước.

Xe sửa soạn chạy, thì thầy ấy vùng nói rằng:

– Ý! Còn cái va-li! Lấy giùm cái va-li của tôi, chút.

Người sớp-phơ kia lật đật chạy đi xách cái va-li và ôm cái áo mưa với cái nón trắng có quần băng nỉ đen, mà bỏ qua xe bên nầy rồi Tổ Nga mới biểu xe chạy.

Chẳng hiểu người sớp-phơ thấy xe của người ta bị rủi ro mà giựt mình, hay là tại có chi khác, mà từ đây xe chạy êm ái, nhứt là tới mấy khúc quanh, hoặc qua cầu thì chạy rờ rờ, chớ không chạy vùn vụt nữa.

Tổ Nga đương ngồi suy nghĩ sự đi xe hơi rủi ro thình lình sớp phơ cậy nàng day lại mà hỏi thầy bị bệnh coi muốn vô nhà thương nào. Tổ Nga bèn day mặt ra phía sau mà hỏi rằng:

– Thầy muốn vô nhà thương nào, thầy nói cho anh sớp-phơ biết, đặng chừng tới Chợ Lớn anh đưa luôn thầy lại đó.

– Tôi muốn vô nhà thương Chợ Rẫy. Cha chả, mà trong va-li tôi tiền bạc nhiều quá, vô nhà thương ban đêm, không biết có gặp ông quan thầy đặt tôi gởi cho ông hay không.

– Thầy muốn cho bà con hay thì thầy chỉ nhà rồi tôi kêu giùm cho.

– Tôi không có bà con trên nầy.

– Thầy ở đâu?

– Tôi ở dưới Cần Thơ.

– Nếu thầy có tiền bạc trong va-li nhiều mà không có bà con đặt gởi cho người cất giùm rồi sẽ nằm nhà thương thì làm sao? Thầy bệnh hoạn, vô nhà thương, không ai giữ giùm, họ lấy hết còn gì.

– Biết làm sao bây giờ! Có lẽ tôi gởi cho quan thầy thuốc được.

– Ban đêm sợ không có quan thầy ở đó chớ. Thôi để tôi chở thầy lại bót cái⁴⁰, thầy khai sự xe

40 trạm cảnh sát chính

đựng cho ông Cò hay, thầy gởi tiền bạc lại cho ông giữ giùm rồi sẽ đi nằm nhà thương. Làm như vậy khỏi sợ chi hết. Được hôn?

– Thừa được. Cô tính như vậy thì phải lắm.

Xe lên tới Chợ Lớn, Tổ Nga biểu sếp-phơ chạy thẳng lại bót cái. Nàng khuyên thầy nọ ngồi trên xe, nàng chạy riết vô bót cho lính hay. Lính đi báo với ông Cò. Ông Cò liền đi với Tổ Nga mà ra xe.

Thầy nọ thấy ông Cò thì thầm tiếng Tây, thuật việc xe đựng, tỏ sự Tổ Nga chở giùm và xin gởi tiền bạc áo quần trong va-li đựng vô nhà thương. Tổ Nga đứng nghe thầy nói chuyện với ông Cò, vì nàng hiểu tiếng Tây chút đỉnh, nên nàng khen thầy nói giọng chẳng khác là Tây.

Ông Cò biểu lính đỡ thầy xuống rồi dắt vào bót còn ông thì dắt va-li đi sau bùng. Ông lại ngoắt Tổ Nga mà biểu đi nữa.

Vô bót rồi, lính đỡ thầy nọ ngồi ghế. Ông Cò nhắc một cái ghế khác mà mời Tổ Nga ngồi,

rồi ông mới khám vết tích của người bệnh. Nhờ có đèn khí. Tổ Nga mới thấy mặt tỏ rõ. Thấy là một người trai, chừng hai mươi bốn, hai mươi lăm tuổi, bộ tướng hùng vĩ, diện mạo khôi ngô lắm. Ông Cò coi thì thấy trên đầu có một vết chùng bằng đồng bạc, vì vết ấy nên máu chảy ứot mặt. Ngón tay trái sưng tù tù. Đầu gối mặt tróc da chảy máu, còn đầu gối trái thì bầm đen.

Ông Cò coi rồi bèn nói bệnh không có chi nặng. Ông Cò mở va-li ra lấy đồ mà biên. Có một hộp bánh mì, ông dỡ ra đếm hai trăm tấm giấy sắn. Ông ngó thấy nọ mà cười rồi ôm cái hộp lại bàn ngồi lập vi bằng. Ông hỏi tới Tổ Nga thì nàng khai rằng:

– Tôi là Lý Tổ Nga, ở đường Thuận Kiều, số 112 ngoài Sài Gòn.

Thấy nọ nghe nàng khai thì ngược mặt ngó nàng. Ông Cò ngồi viết, thấy nọ ngồi liếc mắt ngó Tổ Nga hoài. Cách một hồi thầy nói với nàng rằng:

– Tôi cảm ơn cô quá, biết làm sao mà đền ơn cho cô được. Để tôi mạnh rồi tôi đến nhà mà cảm ơn cô. Tôi nhớ chỗ ở của cô rồi, 112 đường Thuận Kiều.

Tổ Nga cười và đáp rằng:

– Việc nhỏ mọn có chi đâu mà thấy ngại. Ai cũng vậy hễ đi đường gặp nguy hiểm thì phải cứu người ta chứ.

Ông Cò làm giấy xong rồi mới biểu thầy nọ ký tên và xin Tổ Nga đứng chứng giùm. Ông cũng làm mà trao cho thầy một lá biên lai nhận lãnh giữ đồ đạc với hai trăm tấm giấy sắn cho thầy. Các việc xong rồi ông dạy một người biện chà kêu xe đưa vào nhà thương ở Chợ Rẫy, đăng cho Tổ Nga khỏi nhọc lòng nữa.

Tổ Nga từ Ông Cò và thầy nọ mà về. Thầy lật đật đưa cho nàng một lá danh thiệp mà nói rằng:

– Xin cô vui lòng nhận lãnh danh thiệp của

tôi làm kỷ niệm sự cô làm phước bữa nay đây.
Thiệt tôi cảm ơn cô lung quá.

Tổ Nga bối rối, không biết sao mà trả lời, nên thò tay lãnh danh thiệp của thầy nọ rồi cúi đầu chào mà bước ra rửa bát.

Tổ Nga về nhà kêu cửa bước vô rồi dòm đồng hồ thì đã mười một giờ rưỡi. Nàng thay đổi quần áo, mới thấy cái khăn lụa của Cẩm Vân rô đề bìa giùm cho nàng, có dính một bệt máu bằng ngón tay tại chỗ tai, phía bên tay trái. Ống quần trắng của nàng bên phía chún trái, cũng có máu dính năm đóm, mỗi đóm chừng bằng một hột tiêu. Nàng đem lại gần đèn mà coi rồi chúm chím miệng cười.

Nàng kêu thằng Diệu mà dạy phải coi đóng cửa chặt chĩa rồi sẽ đi ngủ. Còn nàng, thì nàng rửa mặt cho mát mẻ, rồi lại ván tằm một miếng trầu mà ăn. Nàng móc trong túi ra tấm danh thiệp của thầy nọ ra mà coi thì thấy đề như vậy:

LỮ TRỌNG QUÝ

Ingénieur des Arts et Métiers.

Négociant en paddy.

CẦN THƠ

Tổ Nga coi rồi, nàng nói thầm một mình rằng: «Té ra thầy nầy học ở bên Tây, có bằng cấp Bác vật kỹ sư, bây giờ buôn bán lúa. Hèn chi thầy đi đường mà tiền bạc nhiều dữ. Chắc thầy đi bán lúa về chớ gì. Phải mà thầy không gặp mình, thầy nằm ngoài trời một đêm nay chắc thầy chết, mà dẫu thầy không chết thì có lẽ họ cũng giựt cái va ly của thầy.

Nàng ngồi đó hoài, miệng nhai trầu nhóc nhách, tay cầm tấm danh thiếp, tay chống dựa lên bàn, mắt nhắm mắt mở lim dim; đến một giờ khuya thẳng Diệu con Lại đều ngủ hết, trong nhà quạnh quẽ, ngoài đường vắng teo, mà nàng cũng còn ngồi đó không chịu đi ngủ.

Kẻ làm người chịu § 203

8. TRỌNG QUÝ ĐỀN ƠN

Sáng bữa sau Tố Nga viết một bức thư gửi xuống Láng Thé cho Cẩm Vân mà thuật lại việc nàng bị chồng gạt cho em nghe chơi. Nàng tỏ thiệt rằng, tuy nàng biết chồng giả dối, song nàng thấy chồng năn nỉ khóc lóc quá, nàng cảm lòng không đau, nên cũng phải cho hết ba trăm đồng bạc. Nàng căn dặn Cẩm Vân giấu việc ấy đừng có cho mẹ biết. Nàng viết thư rồi nàng lại gạch thêm mà thuật lại chuyện dọc đường gặp Lữ Trọng Quý té xe làm nàng làm ơn, chở dùm lên Chợ Lớn đó nữa.

Nàng ở nhà một mình, không có ai trò chuyện nên nàng buồn, ban ngày còn phải kiếm đồ mà may còn ban đêm thì phải lấy truyện mà

đọc. Mà dầu may đồ hay nằm xem truyện, nàng cũng không giải khuây được, trong trí cứ giằng chống bất nghĩa, cứ tủi phận vô duyên hoài.

Một buổi sớm mai, nàng buồn quá chịu không được, nên nàng biểu thằng Điệu coi nhà cho nàng đi lại cô Thông Phụng đặng nói chuyện chơi. Lại tới đó, nàng thấy nhà vắng hoe, có một đứa nhỏ chạy ra tiếp chào mà nói rằng, cô Thông Phụng có bệnh nên đi nằm nhà thương Chợ Rẫy năm sáu bữa rày rồi.

Tổ Nga chứng hửng. Nàng trở về nhà tính thăm để bữa nào sẽ vô nhà thương mà thăm cô Thông. Đến ba giờ chiều, nàng thấy trời không nắng lắm, nàng mới thay đồ, tính đi Chợ Lớn trước thăm cô ba Hài sau đó thăm cô Thông Phụng luôn thể. Nàng lấy cái khăn trắng rô đề mà đội thì thấy vết máu hôm đó vẫn còn, thằng Điệu đã giặt xả hai lần rồi mà chưa chịu bay. Nàng lấy cái quần trắng hôm nọ mà coi thì dấu máu cũng còn nữa. Nàng chúm chím cười, lấy cái quần khác mà bận, còn cái quần đó nàng xếp

lại để dưới đáy tủ. Nàng bận một cái áo hàng tây đen lót màu trứng diệp⁴¹, rồi nàng cũng đội cái khăn ấy mà đi, song nàng xếp lộn dấu máu vô phía trong, nên không ai thấy được.

Tổ Nga ghé thăm cô ba Hải một chút rồi nàng vô nhà thương Chợ Rẫy. Nàng đương đi dài theo một dãy phòng nhứt mà kiếm cô Thông Phụng thành linh Lữ Trọng Quý ở trong một cái phòng, xô cửa bước ra, gặp nàng vừa tới đó, hai người ngó nhau chung hững cả hai. Trọng Quý cúi đầu chào và hỏi rằng:

– Cô vô nhà thương thăm ai hay là có việc chi?

Tổ Nga bộ ngợ nên cúi mặt xuống mà đáp rằng:

– Tôi vô thăm một người chị em nằm trong này, không biết ở phòng nào ở đâu.

– Người đó bao lớn tuổi?

– Chùng hai mươi lăm hai mươi bảy tuổi.

⁴¹ màu trứng con diệp, màu xanh biếc

– Phòng nhứt đây có một bà già với một cô thông nằm, chớ không có đàn bà khác. Chắc là cô muốn thăm cô Thông đó chớ gì. Cô nằm cái phòng chót bên phía tay mặt kia.

– Phải. Tôi thăm cô thông đó.

– Cô đi lại đây tui chỉ phòng cho.

Trọng Quý dắt Tố Nga đi, Tố Nga liếc mắt thì thấy trên đầu Trọng Quý có bao băng trắng. Trọng Quý vừa đi vừa hỏi rằng:

– Hôm nay cô mạnh giỏi?

– Thưa, mạnh. Cảm ơn. Còn đêm hôm đó thầy vô nhà thương quan thầy coi vết tích nặng hay không ?

– Thưa, may quá! Bệnh không có chi trọng. Xe đụng dội lại, va đầu tôi vô kèo mui nên lỗ đầu chảy máu nhiều. Hai đầu gối tôi cụng vô thùng xe nên trầy với sưng. Ngón tay út tôi đây đụng xấp lại tưởng là gãy, té ra không sao. Quan thầy có nói chừng một tuần lễ nữa tôi mới về được.

– May cho thầy quá.

– Thiệt là may, mà tôi cũng nhờ có cô làm ơn chở dùm, chớ bỏ tôi nằm đó, máu ra riết, lại bị mù sương lạnh nữa, sợ không xong.

– Bữa nay thầy ăn cơm được hay chưa ?

– Thừa được. Trong mình tôi bây giờ như thường, duy đầu gối còn đau một chút với vết trên đầu còn chưa thiệt được lành mà thôi.

Đi tới cái phòng chót, Trọng Quý chỉ và nói rằng:

– Đây cô Thông ấy ở phòng nầy đây.

Tổ Nga cúi đầu tạ ơn rồi gõ cửa phòng bước vô. Trọng Quý trở lộn lại.

Cô Thông Phụng thấy Tổ Nga vô thăm thì cô mừng rỡ lắm. Hai chị em nói chuyện chơi với nhau hơn nửa giờ đồng hồ Tổ Nga mới từ về.

Tổ Nga đi gần tới phòng của Trọng Quý, chẳng hiểu vì có nào mà nàng không dám bước

mạnh lại trong dạ bồi hồi. Không biết Trọng Quý có rình rập hay không mà nàng vừa đi ngang qua thì chàng cũng xô cửa bước ra nữa. Nàng lấy làm bối rối không có lời mà nói, nên cúi đầu mà chào rồi đi luôn. Trọng Quý cũng cúi đầu chào đáp lễ, rồi đứng ngó theo nàng, chớ cũng không nói chi nữa hết.

Cách chừng tám chín bữa sau lối chín giờ sớm mời Tổ Nga đương ngồi tại sa-lông mà đọc thơ của Chánh Tâm ở Hà Nội gửi về. Thằng Diệu với con Lại đều ở dưới bếp, nên trên lầu vắng tanh. Thành linh Tổ Nga nghe tiếng giày đi lộp bộp ngoài sân nàng giựt mình ngược mặt lên mà ngó, thì thấy Trọng Quý đương đi xăm xăm vào nhà. Nàng chộn rộn, mời Trọng Quý ngồi, kêu thằng Diệu lấy thuốc rồi nàng đi vô phòng mà bận một cái áo dài.

Trọng Quý ngồi tại sa lông tay ôm nón mà mắt thì ngó cùng trong nhà. Cách một hồi Tổ Nga trở ra mời Trọng Quý hút thuốc rồi nàng quay lại vén gối tằm trầu và hỏi rằng:

– Thưa thầy, bữa nay thầy thiệt mạnh rồi há.

– Dạ, bữa nay tôi mạnh rồi, ông thầy thuốc cho tôi về. Vả tôi mang ơn cô nặng quá, nên trước khi về tôi phải đến đây tạ ơn cô chớ nếu về luôn thì té ra tôi vong ơn bội nghĩa quá.

– Việc nhỏ mọn, có chi đâu mà thầy gọi là ơn nghĩa.

– Thưa cô, cô làm ơn dầu không kể, song tôi là kẻ thọ Ôn, tôi đâu dám quên.

– Thiệt cũng là may cho thầy lắm. Thành linh mà trời khiến xe tôi đi tới, tôi chớ thầy đi liền, chớ nếu để thầy ở ngay giữa đồng, máu chảy quá cũng khó đó chớ.

– Đó, vậy sao mà còn nói không phải ơn? Nếu không có cô thì tôi đâu được mau mạnh như vậy, mà tôi còn sợ tiền bạc của tôi mất hết nữa.

– À, ông Cò có trả lại bạc cho thầy chưa?

– Thưa rồi. Tôi mới lãnh lại hồi sớm mơi.

– Thiệt, hôm đó xe ngừng, tôi bước xuống tôi thấy mặt thầy máu chảy đò lòm, tôi hết hồn hết vía.

– Cám ơn cô.

Tổ Nga thiệt tình mà ra vô ý, bởi vậy nàng nghe Trọng Quý nói cám ơn thì nàng then thua, nên cúi mặt xuống. Trọng Quý ngó nàng mà hỏi rằng:

– Thưa cô, xin lỗi cô không biết thầy ở nhà đây buôn bán hay làm việc chi?

Tổ Nga dự dự một hồi rồi đặng hắng và đáp rằng:

– Ở nhà tôi làm thông ngôn Tòa Án dưới Mỹ Tho.

– Thầy làm dưới Mỹ Tho, còn cô ở trên này thì cách bức quá.

Tổ Nga lặng thinh một hồi rồi mới đáp

rằng:

– Thưa, không cách bức chi lắm. Đường có xe lửa nên lên xuống cũng dễ.

– Sao thầy không xin đổi về trên này cho tiện?

– Thưa, Mỹ Tho là xứ sở của ở nhà tôi. Hồi trước cũng làm Tòa trên này sau với xin về dưới đó.

– Xin lỗi tôi không biết thầy tên chi ?

– Ở nhà tôi là Lê Phùng Xuân.

– Tôi qua lại Mỹ Tho thường. Vậy để khi nào rồi tôi sẽ ghé thăm thầy cho biết.

– Thầy ở Cần Thơ buôn bán lúa, mà thầy ở tại châu thành hay tại chỗ nào?

– Thưa tôi ở tại châu thành, song tiệm lúa của tôi thì ở dựa mé sông vô Cái Răng.

– Thấy mua lúa rồi chở lên Chợ Lớn mà bán hay là xây rồi mới chở đi?

– Thưa, tôi mua bán lúa trũ, đợi có giá tôi bán. Tôi muốn lập nhà máy mà xay, tôi mới đặt máy kế ở nhà tôi mất, tôi buồn quá nên tôi hủy giao kèo làm tôi mất bạc cọc đến 2.000 đồng.

– Té ra cô mất hay sao?

– Thưa, phải. Ở nhà tôi mất bảy tám tháng nay.

– Cô để lại cho thầy được mấy người con?

– Thưa, không có. Tôi học ở bên Tây, tôi mới về hồi năm kia. Tôi cưới vợ hồi tháng mười năm ngoái, vợ chồng mới ở với nhau có mấy tháng, kế ở nhà tôi mất. Thưa cô hai bác còn mạnh giỏi, đủ hết há?

– Thưa tôi còn một mình má tôi. Thấy tôi đã mất bốn năm nay.

– Bác gái không có ở chung với cô hay sao?

– Thưa, tôi ở với má tôi. Má tôi đi thăm ruộng dưới Trà Vinh.

– Cô có anh em được mấy người?

– Tôi có một thằng em trai mà thôi.

– Năm nay được bao lớn? Có vợ con rồi hay chưa?

– Năm nay mới có hai mươi tuổi, có vợ rồi mà chưa có con.

– Cậu ở riêng hay sao mà không thấy ở nhà đây?

– Vợ chồng nó cũng ở đây. Nó đi coi hội chợ ngoài Hà Nội, còn vợ nó thì đi Trà Vinh với má tôi.

Trọng Quý kiểm không ra chuyện nữa mà nói, nên ngồi ngơ ngáo một hồi rồi đứng dậy từ Tổ Nga mà về. Tổ Nga giữ lệ, đưa chàng ra tới cửa, rồi trở vô ngồi lại trên ván, tay cứ vuốt mái tóc, mắt cứ dòm dưới gạch không nói chi hết, mà cũng không làm chi hết.

Cách chừng ba bốn bữa, Tố Nga lại tiếp được một phong thơ của Trọng Quý ở dưới Cần Thơ gửi lên, trong thơ chẳng có nói điều chi lạ. Trọng Quý gửi lời tạ ơn nàng và chúc cho nàng mạnh giỏi mà thôi. Nàng được thơ rồi nàng muốn viết thư trả lời mà rồi nàng nghĩ phận đàn bà con gái viết thư qua lại với đàn ông như vậy thì thất lễ bởi vậy nàng muốn viết rồi nàng bỏ qua, không chịu viết.

Đến tối bà Tổng và Cẩm Vân về tới nhà. Tố Nga mừng rỡ, hỏi thăm việc ruộng đất vắng vắng, chừng Cẩm Vân lên lầu mà ngủ, Tố Nga đi theo lên, và hỏi em rằng:

– Em có được thơ của chị hôn?

– Có.

– Má có biểu em đọc thơ cho má nghe hay không ?

– Không. Chị đã dặn trong thơ, em đâu dám cãi.

– Ủ, đừng có nói chuyện đó cho má nghe đa. Mà thằng ba nó về, em cũng đừng có nói với nó nữa, nghe.

– Dạ.

– Thiệt thằng chồng của chị khốn nạn lắm. Không biết kiếp trước chị có làm tội chi hay không, mà kiếp này chị mang một cái quả báo lớn quá!

Tổ Nga nói tới đó rồi ngồi buồn thiu. Cẩm Vân hỏi thăm coi Phùng Xuân gặt gẫm cách nào. Tổ Nga mới thuật lại đầu đuôi mọi việc lại cho Cẩm Vân nghe, không giấu một chỗ nào hết, song nàng không nói tới chuyện về dọc đường gặp Trọng Quý, mà Cẩm Vân không hỏi đến chuyện ấy.

Lụi hụi không mấy bữa, kể Chánh Tâm đi Hà Nội cũng về tới, trong nhà vui vẻ tại như thường. Tổ Nga lần lần ngời ngoai bớt giận chồng mà cũng không nhớ tới sự làm ơn với Trọng Quý nữa.

Ăn Tết rồi, bà Tổng với vợ chồng Chánh Tâm dắt nhau trở xuống Láng Thè mà coi cho Hương bộ Huỷnh góp lúa, Tố Nga cũng ở nhà coi nhà một mình như lần trước.

Một buổi sớm mai, lối chín giờ, thằng Diệu thì nhổ cỏ ngoài vườn, còn con Lại thì nấu cơm dưới bếp. Tố Nga không ai nói chuyện nên nàng buồn. Nàng nằm dật nằm dựa trên bộ ván một hồi rồi ra cửa mà đứng. Có một người chà-và, ôm cái hộp kè kè bên hông, ghé trước ngõ mà kêu biểu ra lấy thơ.

Tố Nga tưởng là thơ của em ở dưới Láng Thè gửi về, hoặc là thơ chồng ở dưới Mỹ Tho gửi lên, nên thủng thảng bước ra cửa ngõ mà lấy. Nàng thấy phong thơ ngoài bao màu tím mà trên chỗ đề tên họ nàng lại có in một nhánh bông hường thiệt là tươi. Gần con cò, có đóng con dấu nhà thơ⁴² ở Cần Thơ. Nàng coi con dấu và nhìn tuồng chữ thì biết của Trọng Quý nên cầm phong thơ mà trở vô nhà, gương mặt coi sắc bàng hoàng, chớ không có được thơ thới

42 bưu điện

tự nhiên, nàng lại ghế xích đu mà nằm, rồi rút móc tai vàng mà rọc bao thơ rất kỹ lưỡng. Nàng lấy bức thơ ra thì mùi thơm bay bát ngát, làm cho nàng phải kề bức thơ gần lỗ mũi mà hửi, rồi chúm chím miệng cười. Nàng xem thơ nói như vậy:

Cantho le 20 février 191..

Chère Cô Hai !

Từ ngày tôi có phước gặp cô cứu tôi trong nguy hiểm giữa đường, thì trong lòng tôi ái ngại hoài, không biết làm sao mà đền ơn đáp nghĩa cho được.

Hôm tôi ra khỏi nhà thương, tôi đến tạ ơn cô tôi được gặp mặt với cô mà nói chuyện với cô gần một giờ đồng hồ tôi mới biết rõ cô là một người đàn bà có nhơn có trí, mà lại còn thêm có lễ nữa, bởi vậy hồi tôi ở trong nhà cô tôi bước chân ra về, thì tôi kính trọng cô lung lắm. Chẳng hiểu vì cố nào, chừng tôi về đến nhà rồi, sự kính trọng cô thì tôi cũng còn kính trọng hoài, nhưng

mà trong lòng tôi lại gây thêm một mối tương tư làm cho có đêm tôi tưởng hay là ông trời muốn cho cô với tôi gặp nhau, nên ông khiến cho tôi phải té xe đặng cô cứu chẳng?

Vả cô là gái có chồng, mà cô là một người đúng đắn nữa. Tôi vẫn biết tôi tư hưởng đến cô như vậy thì tôi quấy nhiều, quấy mọi bề đủ hết, bởi vậy tôi dần lòng tôi đừng có mong mỗi điều chi khác, chỉ lo làm thế nào đặng thân cận với cô, rồi lâu lâu đến thăm cô cho thấy mặt một chút thì đủ rồi.

Tôi xin tỏ thật với cô, vì tôi muốn nuôi cái tình của tôi cho cao thượng, vì tôi muốn gần gũi cô mà cô khỏi mang tiếng với chồng, lại tôi khỏi phải hổ thẹn với đời, nên hôm Tết này tôi có qua Mỹ Tho, quyết kết bạn với thầy Thông là chồng của cô đặng tới lui chơi mới thấy mặt cô được. Chẳng dè tôi vừa qua tới đó, tôi gặp một người quen, tôi hỏi thăm thầy thông Lê Phùng Xuân, thì họ tả hết tánh tình gia đạo của thầy cho tôi biết, không sót một chỗ. Chừng ấy tôi mới hay

cô là một thuyền duyên mạng bạc, cô có sắc, có đức, cô biết nhơn nghĩa, mà cô lại gặp một người chồng không có liêm sỉ, không có lương tâm, làm cho cô trót bốn năm nay ăn thảm uống sầu, trêu cay nuốt đắng, không có giờ khắc nào mà cô vui vẻ được.

Cô hai ôi! Chuyện nhà của cô tình cờ mà tôi rõ hết rồi. Mà tôi biết được thì tôi đau đớn tức tởm không thể chịu được, người tánh tình đức hạnh như cô, thì chồng phải trân trọng kính mến, đã phải làm cho cô sung sướng, mà lại còn phải làm cho cô vui vẻ luôn luôn, chớ sao có vật quý đã không biết lau chùi, mà lại còn bỏ bê cho khờn cho mẻ! Tức quá! Phiền quá!

Người như chú Phùng Xuân này, tôi không thể làm quen được, bởi vậy tôi nghe người ta thuật lại chuyện rồi thì tôi bỏ tôi về, tôi không cần biết mặt làm gì.

Cô hai ôi! Hôm nay tôi nằm đêm tức giận hoài ngủ không được. Bữa nay tôi dần lòng không được nữa, nên tôi viết thơ này mà tỏ với

cô; tôi không có anh em chi hết, cha mẹ tôi khuất rồi, có để lại cho tôi một cái gia tài lớn mỗi năm tôi thu huê lợi chừng năm chục ngàn gia. lúa. Tôi có vợ mà vợ tôi đã mất rồi. Và cô làm ơn cho tôi hôm nọ, bữa nay tôi quyết trả ơn cô.

Nếu cô đành kết tóc trăm năm với tôi thì tôi giao hết cái gia tài của tôi đó cô muốn dùng cách nào cũng được. Tôi thề với cô rằng, nếu tôi còn một tấc hơi, thì tôi chẳng hề khi nào để cho cô cực lòng. Tôi nguyện sẽ làm cho cô sung sướng trọn đời. Tôi nhứt định thà là tôi chịu mang tiếng giết vợ người ta, chớ tôi không nỡ để cho thuyền duyên nổi chìm trong biển lâu ngày nữa.

Tôi chờ tin cô mỗi giờ, cô dạy lẽ nào tôi cũng vâng hết thấy.

Lữ Trọng Quý

Ký thơ.

Sớm mai trời chưa nắng gắt, lại có gió bắc phất mát mẻ mà Tổ Nga đọc thơ rồi, nàng đổ mồ hôi trên trán ướt đầm. Nàng xếp bức thơ đút vô bao rồi để trên bụng nằm suy nghĩ.

Tổ Nga xét phận mình là gái có chồng, chẳng nên nghe giọng kèn tiếng yến. Nàng thầm trách Trọng Quý sao đã chịu ơn nàng mà rồi lại nỡ mượn chữ tình mà toan làm cho nhờ danh xủ tiết nàng. Dầu chồng nàng có hư hèn cho mấy đi nữa cũng là người của cha nàng kén chọn, có lý nào bây giờ nàng thấy người khác khôn ngoan hơn chồng, tử tế hơn chồng, học giỏi hơn chồng, giàu có hơn chồng rồi nàng lại theo người ta mà bỏ chồng hay sao. Đã biết thế tình, họ hay tham phú phụ bản, họ hay chơi lê quên lựu; họ làm sao thì mặc họ, mình cứ giữ phận mình còn ai gọi mình là gái đúng đắn.

Tổ Nga đứng dậy đi lên lầu, tính gởi thơ mà trả lại cho Trọng Quý, và viết ít hàng mà trách chàng sao nỡ lấy ơn làm tình, phiền chàng là người có học thức sao không biết trọng danh

tiết cho gái có chồng. Nàng ngồi tại bàn bu rô lấy giấy cầm viết rồi nàng lại mở bức thư của Trọng Quý ra mà đọc một lần nữa. Nàng đọc rồi suy nghĩ theo lời nói trong thư của Trọng Quý nghe thân phận mình vì chồng mà khổ não, nên chàng tức giận mới quyết cứu mình ra khỏi cái biển trầm luân chớ không phải chàng gheo nguyệt treu hoa chi đó.

Đã vậy mà chàng thấy mình không ở với chồng nữa, nên chàng mới xin chấp chỉ nối tơ, chớ không phải chàng tính đẩy đưa qua đường mà mình trách chàng không trọng danh tiết của mình. Chàng nói như vậy, mình chịu hay là không chịu, chàng cũng không ép mình được. Bây giờ mình viết thư mà nói giống gì? Mình không chịu thì thôi cần gì phải trả lời cho gây sự thêm ra nữa. Còn nếu mình gởi thư nội bức thư của chàng mà trả lại không thèm nói chi hết, thì té ra người ta có hảo ý, mình phụ ý người ta, mà mình còn làm nhục người ta nữa sao.

Nàng ngồi bàng hoàng suy tới nghĩ lui một hồi, rồi dẹp viết, cắt giấy, xếp thơ bỏ vào túi mà đi xuống. Ngày ấy nàng lơ lơ lửng lửng nằm đâu cũng tư tưởng, ngồi đâu cũng bàng hoàng. Tối lại, trẻ ở trong nhà ngủ hết rồi, nàng bèn mở bức thơ của Trọng Quý ra mà đọc đi đọc lại hai ba lần. Nàng đọc riết rồi nàng cho lời Trọng Quý hữu tình hữu nghĩa, nàng khen Trọng Quý đáng mặt làm trai, nàng tưởng thâm người như Trọng Quý làm chồng nàng mới xứng. Nàng nằm mơ màng tư tưởng Trọng Quý hoài nên ngủ không được. Qua ngày sau nàng cũng còn bàng hoàng tư tưởng nữa, mà hễ nhớ mặt Trọng Quý nàng khoan khoái trong lòng.

Đến tối Tổ Nga kêu thằng Diệu mà biểu nhắc cái ghế xích đu để trước sân đặt cho nàng nằm chơi. Trăng rằm soi vặc vặc, gió bắc phất riu riu. Nàng nằm ngó lên trên không, thì bầu trời lồng lộng có rải mây khóm trắng trắng, khóm hồng hồng, ngọn cây lung lay nhờ yển nguyệt⁴³ chỗ mờ mờ, chỗ sáng sáng.

43 nhờ ánh trăng

Ngoài đường tiếng xe chạy cục kịch, trong có tiếng ve kêu vo vo. Tố Nga nằm nhắm cảnh lặng thinh thì đối tình riêng của nàng nó càng phay pháy rồi trong lòng nàng càng bồi hồi hơn nữa. Chẳng hiểu nàng nghĩ thế nào mà nàng nằm cho đến bảy giờ sáng rồi nàng sai thằng Điệu đi mượn một cái xe cho nàng đi Mỹ Tho.

Xe hơi đem lại, Tố Nga cất phong thơ của Trọng Quý sắp áo quần vào va-li đội khăn choàng mang áo lạnh, dặn thằng Điệu coi nhà, rồi nàng lên xe mà đi. Trời mát cảnh thanh, xe hơi chạy vùn vụt, Tố Nga ngồi khoanh tay trước ngực mà suy nghĩ: chồng mình dầu có quấy cho mấy nó cũng là chồng, thân mình dầu có buồn cho mấy, chớ không nhục. Tại mấy năm nay mình không chịu gần chồng nên bây giờ mình được bức thơ của Trọng Quý mình mới cảm xúc động tình. Vậy mình phải xuống mà ở với chồng một vài bữa, thì tự nhiên cái tình riêng quấy quá của mình nó lẽ nguội lạnh chớ có chi mà sợ.

Nàng nghĩ như vậy rồi trong lòng nàng vui vẻ thơ thới, chớ không bàng hoàng buồn bực nữa. Xe đã chạy mau, mà nàng còn muốn chạy mau thêm, đang tới Mỹ Tho phút cho rồi.

Xe hơi xuống tới Mỹ Tho hồi tám giờ rưỡi. Tổ Nga biểu ngừng tại góc đường, mặng sắp-phơ coi chừng va-li, nàng nói dối rằng, để nàng đi kiểm nhà quen, chừng kiểm được rồi nàng sẽ kêu xe đem lại. Nàng thủng thẳng đi đường lại dãy phố Phụng Xuân. Khi đi gần tới, nàng thấy trong căn phố của chồng ở đèn đốt sáng trưng tiếng người inh ỏi.

Nàng bèn qua lễ đường bên kia, rồi chậm chậm mà ngó vô nhà. Nàng thấy Phụng Xuân với một thầy nữa, không biết là ai đang ngồi tại bàn giữa mà ăn uống, mỗi người lại có cặp một nàng con gái, mặc áo lụa trắng ngồi một bên. Lúc Tổ Nga liếc mắt ngó vô thì thấy một nàng con gái tay trái đương choàng ngang qua cổ Phụng Xuân, tay mặt đương bưng ly rượu kê vào miệng chàng uống, miệng thời ngâm

một câu thi⁴⁴, tiếng nghe lạnh lót. Phùng Xuân uống rượu rồi hai tay ôm đầu nàng nọ mà hun. Nàng nọ cũng hun lại chàng, rồi thấy lạ mặt với nàng con gái ngồi phía bên kia vỗ tay cười rộ.

Thuở nay tuy Tố Nga biết chồng ăn chơi, song nàng chưa thấy cách ăn chơi bởi của chồng là thế nào. Hôm nay nàng vì danh dự nên mới xuống đây, mà vừa bước với cửa thì lại thấy cái cảnh nhơ nhuốc tồi bại như vậy, thì nàng dừng dừng đứng, đỏ mặt phùng phùng, sôi gan sục sục. Nàng quyết xốc⁴⁵ vô nhà mà nhiếc chồng một cặp, đánh đồ đĩ nầy một trận cho chúng biết mặt mình, mà nàng vừa dõ chơn thì nàng lại nghĩ chồng nhơ nhuốc như vậy nhiếc cũng uổng tiếng, đĩ tồi bại như vậy đánh cũng dơ tay, bởi vậy nàng thở dài một cái rồi bươn bả đi riết lại xe, nước mắt tuôn đầm dề.

Tố Nga leo lên xe hơi, đóng cửa xe một cái rầm rồi biểu sắp phơ rằng:

44 câu thơ

45 đi thẳng

– Trở về Sài Gòn, chạy cho mau mau đi anh.

Xe chạy như đông, Tổ Nga ngồi sau hai tay ôm riết cái ngực, mà trong tim nháy thành thịch, nước mắt cứ chảy ròng.

Về tới nhà đúng mười giờ rưỡi. Tổ Nga kêu thằng Diệu mở cửa mà biểu nó ra xe xách va-li, thằng Diệu dòm thấy mặt nàng giận giữ, cặp mắt đỏ ao, không biết có việc gì, song nó không dám hỏi.

Tổ Nga cởi áo lạnh, lột khăn choàng mà bỏ trên bàn rồi đi xăm xăm lên lầu, nàng dậm chân mấy nấc thang kêu rầm. Nàng ngồi kể lại bàn bu-rô mở hộp bao thơ nấy ra một tờ giấy mà miệng nói lầm bầm rằng:

– Mầy muốn như vậy thì tao làm cho mầy coi. Dại gì mà tử tế nữa!

Nàng lấy viết chấm mực viết như vậy:

Thưa thầy,

Em có tiếp được thơ của thầy. Em đọc mấy lời trân trọng của thầy thì em cảm thấy tình nghĩa lắm.

Em sẵn lòng chờ ngày gặp mặt nhau, đừng em kể hết nỗi lòng thâm cảm của em cho thầy nghe. Vậy bữa nào thầy có đi Sài Gòn và thầy ở chỗ nào thì xin cho em biết trước, em sẽ đến đó gặp mặt nhau. Em trông thầy lắm.

Tố Nga

ký thơ.

Tố Nga lấy một cái bao thơ để gởi cho Lữ Trọng Quý, rồi nàng niêm thơ lại, dán cò tử tế và kêu thằng Điệu đưa cho nó hai cắc bạc mà biểu đi xe kéo ra nhà ga mà bỏ thơ cho kịp chuyển xe khuya.

Thằng Điệu đi rồi, Tố Nga để cửa ngói mà chờ. Có lẽ lúc ấy trong trí nàng lộn xộn lắm, bởi vì nàng ngói cặp mắt thì ngó sững, mà giọt lụy ứa rưng rưng.

9. MỐI SÂU THÊM RỒI

Trọng Quý là bậc thanh niên có học thức tánh khảng khái mà tình lại dồi dào bởi vậy chàng tiếp được thư của Tổ Nga thì trong lòng mừng khắp khởi, mừng có thể lột một gái thuyền duyên rất đúng đắn đương chìm nổi trong biển sâu, mà cũng mừng có phước vừa muốn chấp chỉ nổi tơ lại gặp người đồng thanh có đủ hơn đủ đức. Chàng liền đánh dây thép cho Tổ Nga mà hẹn ngày giờ và định chỗ tương hội, rồi chàng xuống tàu đi Sài Gòn nội ngày ấy.

Tổ Nga còn đương giận chồng của nàng cảnh hông, bởi vậy được dây thép của Trọng Quý thì nàng có sắc mừng, trông cho gặp chàng

đặng tỏ hết nỗi niềm khổ tâm cực trí của nàng cho chàng nghe, kéo bấy nay ăm ức trong lòng không có dịp mà tuôn ra một lần cho hết được.

Đến ngày giờ hẹn, Tố Nga trang điểm rồi kêu xe tới nơi tương hội. Hai đảng gặp nhau, ban đầu gặp nhau còn e lệ, chàng còn kiêng dè; đến chừng nàng khóc mà bày tỏ những nỗi đau đớn của thân phận nàng rồi, thì chàng đứng dậy trợn mắt nói rằng:

– Cô hai, hôm trước tôi nghe họ đọc chuyện của cô hai chút đỉnh mà tôi đã giận rồi. Bữa nay tôi nghe cô thuật rõ đầu đuôi, thì sự giận của tôi thêm bằng hai mà còn cái tình tôi thương cô cho tới bằng mười. Tôi đứng trước mặt cô đây, tôi thể quyết rằng, dầu thế nào tôi cũng làm cho cô vui vẻ sung sướng trọn đời, chớ tôi không đặng để cho cô sầu thảm nữa.

Thôi xin cô an lòng, đừng thềm nhớ việc chi nữa. Để tôi tính việc mới cho cô nghe. Tôi đã có tỏ với cô trong thơ rồi, song tôi cũng

nhắc lại đây nữa: gia tài sự nghiệp của tôi đó, cô muốn dùng thế nào tôi cũng sẵn lòng mà làm cho vừa ý cô luôn luôn miễn là cô được vui vẻ sung sướng mà thôi. Cô xin phá hôn thú phức đi. Hễ có án Tòa phá hôn thú cô ngày nào thì tôi cưới cô ngày ấy.

Từ nhỏ chí lớn tôi ăn học bên Tây, tôi mới về xứ nên nói tiếng Việt Nam còn lồi thối lắm. Tôi không biết chuốt ngót lời nói như người ta, song bụng của tôi thiệt thà, tánh của tôi chắc chắn lắm. Tôi nói sao thì tôi làm vậy. Xin cô đừng ái ngại chi hết. Như cô chê tôi chưa xứng đáng thay thế cho thầy Lê Phùng Xuân mà kết tóc trăm năm với cô, thì cô xin nói thiệt cho tôi biết, đừng tôi khỏi trông mong nữa. Mà tôi cũng thú thiệt cho cô biết, nếu cô chê tôi thì tôi về bây giờ đây, song tôi về mà cái tình tôi chết, cái ruột tôi mềm, chắc là tôi ở một mình trọn đời, tôi không thêm cưới vợ nào hết.

Lúc chàng nói thì Tố Nga ngồi lóng tai mà

nghe. Tuy lời của chàng rất hữu tình gửi vậy chàng nói dứt rồi thì nàng cười mà đáp rằng:

– Phải tôi chê thầy tôi có đến đây làm chi. Thôi, việc chồng tôi thì để thủng thẳng tôi tính rồi tôi sẽ vào đơn xin divorce. Miễn là bụng thầy thương tôi y như lời thầy nói đó thì tôi cũng vui rồi.

Hai người ngó nhau mà cười. Trai tài, gái sắc, trai cứng cỏi, gái hiền hoà, bởi vậy hai người gặp nhau, biết bụng nhau rồi, thì tình càng mặn, nghĩa càng nồng, người quên lũng nợ xưa, kẻ say sưa duyên mới. Khi Tố Nga ngồi xe mà đến chỗ tương hội, thì trong lòng nàng vì giận chồng nên nàng làm lấy, chớ chẳng có tình tự chi hết; mà đến tối nàng từ Trọng Quý trở về nhà, thì nàng quyến luyến dường như không nỡ phân cách nhau như vậy.

Trọng Quý ở tại nhà hàng Tây, chẳng có bữa nào mà chẳng gặp nhau. Có bữa rủ nhau mượn xe đi hứng gió Vũng Tàu, có bữa dắt

nhau thủng thẳng đi bộ dạo chơi vườn thú. Biết nhau thêm một ngày, tình càng mặn nồng thêm một chút. Từ khi Tố Nga có chồng cho đến bây giờ, chưa có lúc nào mà mặt nàng hân hoan, lòng nàng thơ thới như lúc này.

Tuy vậy mà hễ cuộc buồn có hồi thì cuộc vui cũng có hạn. Hai người gần nhau chưa được mười bữa, thì kể bà Tổng với vợ chồng Chánh Tâm ở dưới Láng Thé về. Tố Nga nghe tin trước nên ra nhà hàng khuyên Trọng Quý phải trở về Cần Thơ mà lo việc nhà, để thủng thẳng nàng tính phận nàng rồi nàng sẽ cho hay. Trọng Quý nghe lời nên đi về, song lúc từ biệt nhau hai người bịn rịn nhau lắm.

Mẹ với em đi khỏi, Tố Nga ở nhà tuy lúc sau này nàng hay đi chơi, song Trọng Quý chẳng có tới nhà lần nào, nên thằng Diệu với con Lại không hay việc gì hết. Bà Tổng góp lúa đủ, nên về tới nhà bà vui vẻ khác thường.

Bước qua đầu tháng hai, ở Sài Gòn nóng nực chịu không được. Chánh Tâm bày cho mẹ mượn xe hơi ra Vũng Tàu ở húng mát cho ít bữa. Bà Tổng chịu. Bà dặn thằng Diệu phải coi nhà, rồi mẹ con dắt nhau đi chơi hết.

Ra tới Vũng Tàu, mẹ con ở tại nhà hàng phía bãi trước. Phần thì ngồi xe đường xa, phần thì hồi chiều dắt nhau đi bãi cát, nên ai cũng mệt mỏi hết thảy. Tối lại, ăn cơm rồi, bà Tổng với vợ chồng Chánh Tâm đi ngủ liền. Lối mười giờ, Cẩm Vân giật mình thức dậy, nghe dưới mé sóng bủa vô lách xạch, trên nhánh cây gió thổi lá khua ào ào, nàng ngóc đầu dòm coi thì không thấy Tố Nga mà cửa phòng lại mở hé. Nàng ngồi dậy bước ra ngoài thì thấy Tố Nga đương ngồi trên một cái ghế để dựa dốc cây, mặt ngó mông ra biển, mà nước mắt chảy đầm đề. Nàng lấy làm lạ nên trở vô nhấc một cái ghế khác đem để dựa bên Tố Nga mà ngồi rồi vịn vai hỏi nhỏ rằng:

– Chị có việc chi mà chị buồn rầu vậy chị hai? Sao chị không cho em biết?

Tổ Nga rút khăn hỉ mũi ra mà lau nước mắt, song nàng lặng thinh không chịu trả lời. Cẩm Vân thấy vậy bèn nói nữa rằng:

– Thuở nay chị tin em lắm, dầu có việc gì chị cũng nói cho em nghe hết thảy. Em có làm điều chi mất lòng tin chị hay sao, mà bây giờ chị lại giấu em, chị có việc buồn chị không nói cho em biết?

Tổ Nga thở dài một cái rồi đáp rằng:

– Việc của chị kỳ cục lắm. Nói ra thì hổ thẹn quá, chị nói sao được mà em biểu nói.

– Em biết chị là người đúng đắn, chị có làm chi quấy đến nỗi hổ thẹn. Nói cùng mà nghe, ví dầu chị có lỡ làm quấy đi nữa, chị có nói cho em biết, rồi chị em mình liệu với nhau mà gỡ quấy cho chị, dường ấy không hay hơn là chị để ôm ấp riêng trong lòng hay sao? Chị em mình chớ có phải ai sao mà chị ngại. Chị có việc chi đâu chị nói em nghe thử coi.

– Có một việc chồng đó mà nó làm cho chị buồn, nó làm cho chị hồ chớ có việc chi khác đâu.

– Anh hai làm sao nữa đó?

– Nó làm tôi bại lăm, nói không được, mà tại nó làm như vậy, rồi chị cũng quấy luôn theo nó nữa.

– Làm sao đâu, chị nói cho em nghe một chút mà.

Tổ Nga dục đặc một hồi nữa, rồi nàng lau nước mắt mà nói rằng:

– Hôm hai em với má đi Láng Thè, chị ở nhà có được một cái thơ của thầy Lữ Trọng Quý.

– Lữ Trọng Quý nào ở đâu?

– Trọng Quý là thầy hôm trong năm chị đi Mỹ Tho về dọc đường gặp thầy té xe hơi bị

bình chị chở giùm thầy về Chợ Lớn. Bận đó chị có viết thư cho em chị có nói cho em nghe, em quên hay sao?

– Ờ, ờ, em nhớ rồi. Thầy ở đâu mà viết thư cho chị? Viết thư cảm ơn hay là nói việc chi?

– Hôm trong năm thấy ra nhà thương thấy có ghé cảm ơn chị. Thấy nói chuyện thì bộ thầy nghiêm chỉnh đàng hoàng lắm. Chị không dè thấy thấy chị thấy muốn.

– Hử muốn cái gì kỳ cục vậy? Thầy biết chị có chồng hay không ?

– Biết.

– Biết mà sao còn muốn? Bậy hôn? Thầy có vợ hay không ?

– Có, mà vợ thầy chết rồi.

– Sao chị biết thầy muốn chị?

– Thấy viết thơ, thấy nói thiệt, nên chị mới biết chớ. Theo lời thấy nói trong thơ thì thấy muốn song thấy biết chị có chồng, nên thấy không dám tính việc quấy, vì thấy là người biết điều, thấy không dám làm hư danh tiết của chị. Thấy mới tính làm quen với thầy hai, đặng có thể lâu lâu gặp mặt chị một lần vậy thôi.

Cái tình của thầy thiệt cao thượng. Chẳng dè thấy qua Mỹ Tho chưa gặp mặt thầy hai, thì thấy đã nghe tánh nết của thầy hai rõ hết, thấy lại biết thầy hai ăn ở với chị khốn nạn đủ hết nữa. Thấy lấy làm bất bình. Thấy giận bỏ trở về Cần Thơ mà viết thơ cho chị và khuyên chị bỏ chồng đi đặng cho thấy cưới. Thấy nói rằng, chị đúng đắn mà khổ tâm với chồng không biết điều như vậy thì thấy chịu không được nên thấy nguyện lẽ làm cho chị sung sướng vui vẻ trọn đời đặng thấy đền ơn chị cứu thầy té xe đó.

– Thấy muốn rồi thấy nói bướng, ai mà nỡ làm như vậy bao giờ.

– Chị cũng nghĩ như em vậy đó. Đã biết thầy hai ở với chị thiệt là khốn nạn, song thầy là chồng của cha mẹ định, có lẽ nào bây giờ chị thấy Trọng Quý giàu sang đứng đắn hơn thầy rồi chị dứt thầy mà lấy chồng khác hay sao. Bởi vậy chị đọc thơ của thầy Trọng Quý rồi thì chị phiền thầy lắm, chị tính gởi bức thơ trả lại cho thầy và gạch ít chữ mà nói cho thầy biết.

Song chị đọc bức thơ lại một lần nữa, thì chị thấy lời lẽ chánh đáng, ý tứ khẳng khái, chớ không phải thầy có ý trêu hoa ghẹo nguyệt; nếu chị mắng thầy hay là gởi bức thơ mà trả lại thì thầy nhục thầy cũng tội nghiệp. Chị mới tính bỏ qua, không thềm kể tới, không trả lời cũng không trách móc làm chi, miễn phận mình mình giữ thì thôi ai muốn thầy kệ họ.

– Chị tính như vậy phải lắm. Có quấy chi đâu mà chị buồn?

– Nếu tính như vậy, mà rồi cũng làm được như vậy thì khỏi buồn. Ngặt vì chị đã tính như

vậy mà rồi chẳng hiểu tại sao mấy lời của thầy nói trong thơ nó cứ văng vẳng bên tai của chị hoài, nó làm cho chị đã dụi bàng hoàng một vài bữa rồi lần lần chị tương tư thầy.

– Chết chưa.

– Chị biết lắm. Chị biết chị là gái đã có chồng mà tương tư người khác thì quấy nhiều. Chị muốn khuây lã cái tình bậy bạ ấy, chị muốn giữ cho khỏi nhơ danh xử tiết, nên chị mới lật đặt bỏ áo quần vô va-li rồi mượn xe chạy riết xuống Mỹ Tho, tính ở với thầy hai ít ngày dặng dứt mối tình đương toan vẩn vít trong lòng chị đó đi.

Rủi cho thầy hai mà xét lại cũng rủi cho chị nữa, vì chị xuống Mỹ Tho vừa mới bước tới cửa thầy hai, thì chị gặp thầy đương đem đi về nhà mà giỡn trửng. Chị tức giận ghen hòng, muốn vô mà đánh cho mấy con đi ấy, rồi mắng thầy hai cho thầy biết mặt. May chị dần được nên khỏi sanh rầy rà. Chị leo lên xe về liền. Về tới

nhà chị còn giận lắm, chị không kể phải quấy chi nữa hết chị viết thư kêu thầy Trọng Quý lên cho chị nói chuyện. Thấy được thư thầy lên liền ... Khổ lắm ... Bây giờ chị ăn năn quá ...

Tổ Nga nói tới đó rồi nàng khóc nữa, Cẩm Vân bối rối chưa biết lẽ nào là phải, lẽ nào là quấy, nên nàng ngó chị, cũng ứa nước mắt không biết sao mà nói. Cách một rồi lâu Cẩm Vân nắm tay chị và hỏi nhỏ rằng:

– Chị đã tư tình với thầy rồi hay sao?

Tổ Nga thở ra và đáp rằng:

– Chị gặp thầy, nói chuyện với nhau, vì thầy thiệt đúng đắn lắm, chị dần lòng không được. Chị hứa với thầy xin để chồng. Thầy cũng hứa với chị thầy sẽ cưới chị. Bậy quá em ơi! Làm sao bây giờ?

Cẩm Vân ngồi suy nghĩ một hồi lâu nàng nói rằng:

– Đã biết anh hai ở quấy với chị lắm. Mà chị làm như vậy thì cái quấy của chị còn bằng mười cái quấy của anh. Chị xét lại coi. Chớ chi anh quấy thì chị xin để phứt ảnh đi, rồi sau chị muốn ưng chỗ khác thì chị ưng, không ai cười chê chị được. Chớ ảnh còn sờ sờ đó, ảnh với chị tới lui với nhau hoài, mà chị hứa làm vợ chồng với người khác thì chị quấy lắm. Dầu chị không có bụng tham giàu sang mà bỏ ảnh đi nữa, song thiên hạ họ thấy vậy họ cũng nói vì chị tư tình với thầy Trọng Quý nên chị xin để chồng.

Tổ Nga nghe mấy lời phải của em nói, thì nàng lấy làm đau đớn hổ thẹn không biết đường nào. Nàng bèn nói lầm bầm trong miệng rằng: “Bây giờ xin để chồng thì mang tiếng xấu, còn trở lại với chồng thì hổ thẹn hoài biết liệu làm sao! Cái thân phận gì mà khổ quá như vậy? Chết phứt đi cho xong!”

Tổ Nga nói tới đó thì Chánh Tâm xô cửa hét ra mà hỏi rằng:

– Chị hai và em ngồi đó phải hôn? Chùng này mà còn chưa đi ngủ còn ngồi đó làm chi?

Cầm Vân day lại đáp rằng:

– Nực quá nên hai chị em ngồi hóng mát.

Tổ Nga sợ em nghi, nên lật đặt lau nước mắt cho ráo đặng vô phòng. Lúc hai nàng đứng dậy thì Tổ Nga kể miệng nói nhỏ với Cầm Vân rằng:

– Chuyện đó em biết thì cũng để bụng, đừng có nói với người khác nghe hôn. Cũng giấu thằng ba nữa nghe.

Cầm Vân gật đầu rồi chị em dắt nhau vô ngủ.

Mấy mẹ con bà Tổng Hiền ở hứng gió tới ba bữa rồi mới quay về Sài Gòn. Tổ Nga bị vướng một mối sầu riêng trong lòng, nên biếng nói biếng cười, ăn rồi cứ nằm dài dài hoài mà hể thấy mặt Cầm Vân thì có sắc thẹn

thù. Cách bốn năm trước chồng đánh chửi, tuy giận không thềm ở chung với chồng nữa, song vì sợ mang lỗi với vong hồn của cha, nên nàng không nỡ dứt nghĩa cang thường.

Năm nay vì máu ghen sôi sùng sục làm cho nàng quên hết quấy phải, không kể hư nên, muốn đem một việc bày lại mà đối với việc bày của chồng cho đã nư giận, chẳng dè chừng làm lỡ rồi mới giựt mình, chừng nghe em dâu chỉ vẽ đường chánh nẻo tà mới hay rằng, cái bày mình làm đặng đối với chồng đó nó chẳng hại chi đến chồng mà nó lại làm ố mảnh gương trong, làm lem vùng tuyết trắng, là cái danh dự của đàn bà con gái.

Biết liệu làm sao bây giờ? Tố Nga cứ nằm gác tay qua trán mà hỏi thăm câu ấy trong trí hoài. Bây giờ nếu bỏ chồng mà chịu cho Trọng Quý cưới, tuy là che miệng thế gian được, song mình mang lỗi với cha, mà cũng hổ thâm về sự thất tiết với Phùng Xuân còn nếu mình dứt tình của Trọng Quý phút đi, rồi trở lại với chồng,

thì còn mặt mũi nào mà ăn một mâm nằm một giường với chồng nữa.

Tổ Nga bối rối lo liệu đến năm bảy bữa, rồi nàng mới nhứt định dứt tình Trọng Quý không cho chàng gặp mặt nữa. Nàng gởi cho chàng một phong thơ mà tỏ tâm sự của nàng và xin chàng trọng giùm danh tiết cho nàng, đừng có gán bó nợ duyên, đừng có mong mối ân tình nữa mà nhục nàng. Thơ gởi đi rồi nàng liền thưa với mẹ rằng, nàng quyết định để chồng đăng nàng khỏi buồn lòng nữa.

Bà Tổng lấy làm mừng, bà nói rằng:

– Dữ hôn, mấy năm nay ta biểu để phút đi cho rồi, cứ dục dặc hoài. Phải mà con nghe lời má hồi trước thì đâu có dây dưa đến bây giờ. Thôi lấy tiền đi mượn thầy kiện nó làm đơn làm từ cho. Làm riết đi.

Tổ Nga vâng lời đi mượn thầy kiện làm đơn gởi xin Tòa lên án để chồng.

Trọng Quý được thơ Tố Nga thì chàng viết thơ mà trả lời liền. Trong thơ chàng nói rằng, chàng thương mà lại trọng nàng lắm. Vì cái lòng thương yêu kính trọng ấy nên nàng dạy thế nào chàng vâng lời theo thế ấy. Vậy thì chàng chẳng hề dám theo đuổi mà làm cho khổ tâm nàng, nhưng mà chàng cho nàng biết rằng, chàng quyết tình đứng sẵn một bên luôn luôn mà nâng đỡ nàng, chàng nhứt định nếu không kết tóc trăm năm được với nàng thì chàng không thềm cưới vợ nào hết. Tố Nga thấy lời nói khảng khái mà đa tình, thì nàng cảm động, nhưng vì nàng đã tỉnh ngộ, mà nàng tại quyết chí nữa, nên nàng dần lòng làm lơ, cho khỏi hồ thêm nữa.

Tưởng xin để chồng là việc dễ, nào dè vô đơn đã ba tháng rồi mà chưa thấy Tòa đòi hỏi chi hết. Một bữa nọ, bà Tổng với Chánh Tâm đi chơi, Tố Nga với Cẩm Vân ở nhà, hai chị em lấy đồ ra mà thêu. Cẩm Vân nói nhỏ với Tố Nga rằng:

– Hôm qua ông thầy coi mạch cho em, ông nói em có thai được ba tháng rồi chị hai à. Em mừng mà em cũng sợ quá.

Tổ Nga nhường mắt ngó em, rồi giọt lệ tràn trề. Cẩm Vân lấy làm lạ, bèn hỏi:

– Sao chị còn buồn vậy chị hai? Chị nhứt định như vậy thì phải rồi, sao còn buồn nữa?

– Chị cũng có thai được ba tháng rồi. Khốn hại lắm! Quả báo của chị đó!

Cẩm Vân chưng hửng một hồi rồi hỏi nữa rằng:

– Mà chị chắc là con của ai đó?

– Con của thầy Trọng Quý chứ còn ai!

– Chết chưa! Vậy thì chị phải cho thầy Trọng Quý hay, đăng hể Tòa cho để rồi thì thầy phải cưới liền.

– Cưới mà làm chi ? Chị để chồng chưa được mà chị có ghen, theo luật thì đứa nhỏ trong bụng đây là của thầy hai, việc như vậy đó mới là khổ chớ.

– Anh hai ảnh hiểu, ảnh dễ chịu nhìn đâu mà chị lo.

– Thầy hai không nhìn thì càng xấu hổ cho chị hơn nữa.

Cẩm Vân lấy làm bối rối, không biết liệu lẽ nào mà khuyên giải chị, Tố Nga cứ ngồi mà khóc dầm. Cho đến chừng thấy dạng mẹ về mới lau nước mắt giả vui cho mẹ khỏi nghi. Nàng lại căn dặn Cẩm Vân đừng có nói cho Chánh Tâm biết sự chi hết.

Thân phận của Tố Nga lúc này thiệt là khổ. Nàng bối rối không biết tỏ với ai, cùng thế phải viết thư nói thiệt với Trọng Quý. Trọng Quý trả lời rằng, chàng lấy làm mừng mà có được một sợi dây nó buộc hai cái tình của chàng với nàng tuy xa cách nhau mà không thể quên nhau

được, chàng lại nói rằng, chàng trong đợi Tòa lên án cho để rồi, thì chàng cưới nàng liền.

Cách ít ngày có trát Tòa đòi Tố Nga hầu. Tố Nga mang cái bụng chứa đến tòa, gặp Phùng Xuân thì nàng hồ thẹn vô cùng. Quan Tòa hỏi Tố Nga vì cớ nào mà xin để chồng, thì nàng đáp rằng, chồng cờ bạc đi thả, nàng hết thương chồng rồi nên không thể nào ở với chồng được nữa. Quan Tòa hỏi Phùng Xuân còn thương vợ hay không. Chẳng rõ bụng Phùng Xuân thương hay là không thương, nhưng mà lúc chàng nghe vợ xin để chàng lo sợ lắm. Chàng tính sẽ năn nỉ, mà lại có sắc mừng, chàng không thềm năn nỉ với vợ mà xin rút đơn. Chùng vào Tòa chàng thấy bụng vợ thè lè, thì chàng không giận mà có sắc mừng, chàng không thềm năn nỉ mà lại nói rằng:

– Tao đổ mấy làm sao mà để tao cho được. Hồi trước thì tao còn lo, chớ bây giờ tao có lo nữa đâu.

Chứng quan Tòa hỏi tới chàng thì chàng lẩm bẩm chàng còn thương vợ lắm, vì vợ chàng lấy nên xin để, chớ chàng chắc nó cũng còn thương chàng, bởi ví nếu không thương sao lại có thai nghén bốn tháng.

Tổ Nga nghe lời của chồng khai như vậy thì mồ hôi nhiều giọt, nghẹn họng nghẹn hầu, không đối đáp được tiếng nào hết. Quan Tòa hỏi sơ, khuyên giải an ủi hai đảng rồi đuổi về.

Tòa đòi hỏi ba bốn lần, mà lần nào vợ chồng cũng đều khai y như vậy hoài. Lần chót Tòa đòi đặt phân xử. Chánh Tâm đi theo đặt coi Tòa xử lẽ nào. Quan Tòa đọc án nói rằng, các cố của Tổ Nga trách chồng không có cố trúng trong luật để bỏ, gởi vậy Tòa bác đơn Tổ Nga.

Tổ Nga bước ra cửa Tòa, nàng tối tăm mảy mặt muốn xỉu, nên níu cánh tay của Chánh Tâm vịn mà đi. Phùng Xuân bươn bả đi theo và nói rằng:

– Tôi nói hay hôn, hử ? Tôi nói mình làm sao mà xin để được. Mà mình bắt tôi chi vậy mình? Bây giờ mình thấy tôi suy rồi mình phụ bạc chớ. Đạo vợ chồng đừng có ở như vậy không tốt. Nay mai gì đây có con, tính phân rẽ với nhau làm chi. Bữa nào mình để thì biểu thằng ba nó đánh dây thép cho tôi đăng tôi lên nghe hôn.

Tổ Nga không nói chi hết, cúi mặt châu mày, kéo Chánh Tâm đi riết ra lộ mà không lên xe.

Tổ Nga về nhà thuật việc Tòa bác đơn lại cho mẹ nghe, nàng nói và khóc rấm rứt. Nàng buồn tủi là vì việc khác nữa, chớ không phải nội việc để chồng không được đó mà thôi, nhưng mà Bà Tổng với Chánh Tâm không rõ tâm sự của nàng nên cứ phiền trách mắng nhiếc Phùng Xuân hoài tưởng làm như vậy giải bớt chút đỉnh mối sầu của nàng được.

Cách vài ngày Phùng Xuân gởi lên một phong thơ mà nói với Tổ Nga rằng, đứa nhỏ ở trong bụng nàng đó giá đáng năm bảy chục ngàn đồng bạc. Chàng lại khuyên nàng chừng nào đẻ nó ra nàng chẳng nên giận chàng mà khai sanh trái phép, bởi vì nó là con của chàng nếu nàng khai dối thì chàng sẽ kiện, mà hễ chàng kiện thì nàng phải bị luật hình. Tổ Nga buồn rầu mà nói không ra được, bởi vậy nàng cùng trí cú nằm khóc hoài, đành nhắm mắt đưa chôn, phú cho đất trời định thế nào tùy ý.

Qua đến đầu tháng mười một, Cẩm Vân sanh được một đứa con trai hồi sớm mai thì kế chiều Tổ Nga cũng sanh được một đứa con trai nữa. Bà Tổng với Chánh Tâm thấy đều mừng rỡ. Cẩm Vân cũng đắc ý nên ngó chồng ôm con mà cười hoài. Duy chỉ có một mình Tổ Nga nằm dầu dầu, lúc nào không có ai thì nàng day mặt vô vách mà khóc, mà hễ khóc một hồi rồi nàng lại ôm con mà hun.

Chánh Tâm sửa soạn đi khai sanh cho con cho cháu là tên gì. Tổ Nga châu mày ứa lụy mà đáp rằng:

– Oái! Thử đồ báo hại, em muốn khai sao đó, chị không biết.

Chánh Tâm nghĩ chàng gốc Việt Nam, vợ chàng gốc khách bởi vậy chàng đặt tên con chàng là «Lý Chánh Hội». Còn con của Tổ Nga vì cha nó là Lê Phùng Xuân, nên đặt tên nó là «Lê Phùng Sanh», trong khai sanh chàng cũng khai Lê Phùng Xuân là cha đứa nhỏ.

Vợ chồng Chánh Tâm có được một đứa con trai thì tung tiu như vàng như ngọc. Chánh Tâm cứ xẩn bản ở trong phòng với vợ con hoài, con ngủ thì chàng không nói lớn, con khóc thì chàng chạy rộn ràng. Mà vợ chồng mừng con bao nhiêu, thì càng dan díu nhau triu mến nhau bấy nhiêu. Tuy từ ngày Chánh Tâm cưới Cẩm Vân cho đến nay thì vợ chồng vui vẻ thơ thới trong lòng luôn, song bây giờ sự vui vẻ ấy

nhờ có Chánh Hội mà nó gây thêm cái cảm tình, bởi vậy đối với nhau càng mặn nồng, càng khấn khít.

Tới mùa gặt lúa cực chẳng đã Chánh Tâm phải lìa vợ con mà đi Láng Thè, song lúc ra đi chàng căn dặn mẹ với vợ ở nhà phải rán mà săn sóc Chánh Hội.

Chẳng hiểu Chánh Tâm đi gặt lúa chuyến này bị chúng bạn, hay là bị tá điền khinh khi chàng học dở thi rớt thế nào, mà chùng về nhà chàng đi ra châu mày, đi vô mặt xụ, quyết xin với mẹ cho đi Tây mà học ít năm, chàng cứ nói rằng:

– Tôi đi Tây lấy cho được bằng Tú Tài Cử Nhon về đây, cho quân đó nó biết mặt tôi, để nó khi dễ tôi quá.

Bà Tổng cưng con, nên dục dặc không chịu cho đi, Chánh Tâm cứ theo nói hoài, chàng nói riết rồi bà cũng muốn cho con được họ kêu

«ông tú», «ông cử» nên bà xiêu lòng, mới chịu cho chàng đi.

Hành lý sắm xong rồi, gần tới ngày xuống tàu, Chánh Tâm bận bịu cứ bông ảm hun hít con hoai. Cẩm Vân tuy không cản chống, song chống đi nàng không vui. Chánh Tâm thấy vợ như vậy chàng mới nói rằng:

– Em đừng có buồn để qua đi học ít năm rồi qua về, không có sao đâu mà em sợ.

Cẩm Vân ứa nước mắt đáp rằng:

– Không biết tại sao mà từ ngày anh tính đi Tây đến nay, trong lòng em lo lắm.

– Lo giống gì ?

– Em lo cho phận em.

– Em ở nhà có má với chị hai đó chi? Có sao đâu mà lo.

– Anh không rõ, để em nói cho anh nghe. Hồi anh đi nói mà cưới em đó, trước khi em ưng thì em có vô chùa Bà mà xin một lá xăm. Trong xăm nói tuổi của em ngày sau cực khổ lắm, phải bị chồng bỏ. Nay anh đi xa, em sợ....

– Oái! Xăm bói là việc tầm bậy! Em tin làm chi. Vợ chồng ở với nhau ngần ấy năm rồi, em còn nghi bụng qua hay sao? Em đừng có buồn. Để qua học ít năm kéo quân khốn nạn nó khi dễ qua quá.

Chánh Tâm từ giã mẹ, chị và vợ con rồi xuống tàu đi Tây mà học.

10. MẠNG BẠC ĐÀNH CAM

Lý Chánh Tâm tánh tình nóng nảy, vì tiếng thiên hạ khinh khi, mà chàng phải bỏ nhà tốt xa mẹ già phân rẽ con nhỏ vợ hiền đi Tây mà học. Chàng qua Tây rồi thì chàng cần cố, không thềm chơi bởi chi hết, cứ lo học ngày, học đêm; quyết chí học cho thành danh, đặng ngày sau trở về quê xưa, họ hết khi dễ nữa.

Chàng học mãi năm ba năm thi đậu lãnh được bằng Tú Tài lần thứ nhứt. Bà Tổng hay tin bà lấy làm mừng nên đánh dây thép khuyến chàng về. Chàng không chịu về, rón ở mà học thêm một năm nữa, thi đậu Tú tài lần nhì.

Chàng bèn đánh dây thép xin mẹ mười ngàn quan đăng đi du lịch chơi cho biết xứ người rồi về. Bà Tổng mừng con được thành danh, nên bà gởi tiền liền.

Trong khoản bốn năm Chánh Tâm ở bên Tây thì mẹ ở nhà mạnh khoẻ, vợ con cũng bình thường. Cẩm Vân tuy thương nhớ chồng, song nàng nhờ có chút con, ngày đêm mắc lo săn sóc nó nên nàng khuây lã, không buồn chi cho lắm. Chánh Hội lần lần rồi biết đi, tối ngày lẩm bẩm đi cùng nhà kêu má rân rân đập đồ rồn rồn.

Ở nhà việc nào cũng yên ổn, duy chỉ có việc của Tổ Nga thì lộn xộn lắm mà thôi. Từ ngày nàng sanh Phùng Sanh ra rồi, thì Phùng Xuân lân la tới hoài. Mà một là vì chàng đăng kiện, hai là vì chàng biết Phùng Sanh không phải là con của chàng, bởi vậy từ khi Chánh Tâm đi rồi thì chàng đứng mạnh mẽ nói chuyện cứng cỏi, chớ không phải lỏn lẻn òn ỷ như trước nữa. Tổ Nga lơ lãng hổ thẹn, nên lánh mặt không chịu

nói chuyện với chàng. Mà chàng không giận vợ, không ghét con, lần nào vô nhà thì cũng xông pha như thường, nhiều khi chàng lại bỗng Phùng Sanh mà giỡn nữa.

Tổ Nga thấy cử chỉ của chồng mình như vậy thì nàng lấy làm khó chịu không biết chừng nào. Thà là Phùng Xuân bắt tội nàng, là gái đã có chồng mà lấy trai, mắng nhiếc chửi bới cho đến nước rồi bỏ đi thì nàng bị xấu một lần rồi thôi, khỏi thẹn mặt cực lòng nữa, chớ vợ thất tiết mà chàng giả đồ không biết, con tập tàng mà chàng làm bộ không hay, cứ lân la đeo đuổi hoài, nàng đau đớn hổ thẹn thâm trong lòng luôn luôn thì vui vẻ sao cho được.

Đêm nào cũng như đêm ấy, Tổ Nga nằm một bên con, nước mắt tuôn đầm đề. Nàng không biết liệu thế nào mà gỡ mối sầu cho được. Nàng muốn phiên trách mà biết phiên trách ai bây giờ? Đã biết Phùng Xuân ở với mình có nhiều việc không phải lắm song nếu chồng không phải thì nói ra minh bạch cho

chồng biết rồi dứt mối cang thương đi, chớ sao ắp ứ để trong lòng, chồng còn sờ sờ đó lại đi lấy trai cho đến nỗi có thai có ghen.

Đã biết tại Trọng Quý nói với mình nhiều tiếng hữu tình hữu nghĩa, làm cho mình gìn vàng giữ ngọc không được, nên mới gây nỗi thảm ngày nay, song phận đàn bà con gái phải lấy trinh tiết làm đầu, sao lại để tiện giá ô danh rồi bây giờ lại trở mà oán trách. Mình đừng có trách ai hết, mình phải trách mình mà thôi. Tại mình không có trí lúc ở với chồng không biết làm cho chồng yêu, đừng khuyên giải dìu dắt chồng vào đường phải. Tại mình không có hạnh, đối với đàn ông con trai mình không giữ khít khao, nên Trọng Quý mới dám găm ghé. Tại mình lẳng lơ vừa thấy trai thì muốn liêu, không suy đi xét lại.

Tổ Nga tự nhận lỗi rồi thì nàng lững đững lơ dờ như kẻ không hồn, như người thất chí. Cái thân hủ bại này kể chi là xấu tốt, còn biết đâu là hư nên mình tốt chi đây mà được phép

chê người ta, dầu ai cho mấy nữa cũng không hư như mình vậy. Thôi, cái kiếp khốn nạn nầy trời khiến thế nào thì phải xui theo thế ấy, để coi đến bao giờ mới trả sạch kiếp hồng nhan! Vì Tố Nga nghĩ như vậy, nên nàng không tưởng tới Trọng Quý, mà Phùng Xuân đến nhà nàng cũng bớt e lệ thẹn thù.

Đến năm Chánh Tâm ở bên Tây được Tú Tài lần thứ nhứt thì Phùng Xuân ở bên nầy làm việc chi quấy đó không biết, mà bị quan trên cách chức thông ngôn, Phùng Xuân không có chỗ nương dựa, mà cũng không có thể nương dựa, mà cũng không có thể làm ăn, chàng bèn chở một rương quần áo về ở đại với mẹ vợ.

Tuy Bà Tổng Hiền không ưa con rể, nhưng vì Tố Nga kiện đã thất rồi mà nàng tại có con lòng dòng đó nữa, bởi vậy bà không nỡ, mà thiệt bà cũng không dám xua đuổi Phùng Xuân, bà đánh liều để cho chàng ở tự do, miễn là chàng không làm nhọc lòng cho con bà thì bà không rầy rà chi hết.

Phùng Xuân ở đó cứ mơn trớn với vợ, cứ theo giỡn hớt với con hoai. Cách năm bảy tháng chàng thỏ thẻ nói với vợ rằng, nhà nước đã làm đường từ Sài Gòn thông hành xuống mấy tỉnh dưới là Vĩnh Long, Sa đéc, Cần Thơ, Trà Vinh nếu có vốn sắm xe hơi cam nhông mà đưa hành khách thì ắt có lợi lớn. Chàng xúi vợ xin Bà Tổng vài chục ngàn đồng bạc để đặt chàng ra làm việc, chừng nào chàng làm ăn khá thì chàng sẽ trả vốn lại.

Tổ Nga tuy biết chồng lập kế mà giựt của song từ khi nàng có vót rồi, thì mọi việc nàng đều xuôi xị, không cãi cộ, không tranh hơn thua với ai hết bởi vậy nàng nghe chồng xúi xin tiền, nàng muốn cho xong việc, nên nàng gật đầu hứa rằng, để thùng thảng rồi nàng sẽ nói với mẹ. Trong vài ba bữa thì Phùng Xuân nhắc một lần, mà lần nào chàng nhắc, thì cũng ừ ừ song nàng không dám hờ môi với mẹ việc ấy.

Một bữa nọ, Phùng Xuân làm giận, hăm vợ nếu nàng không chịu nói, thì chàng sẽ nói

ngay với Bà Tổng, coi bà có chịu cho hay không
 đăng chàng có tính việc khác, Tổ Nga khóc mà
 nói dối với chồng rằng, nàng đã có nói với mẹ
 rồi, song mẹ nhứt định không chịu ra tiền,
 Phùng Xuân nghe vợ nói như vậy thì sắc mặt
 đăm đăm, rồi trợn mắt ngày chàng không nói
 không cười, bữa nào chàng cũng đi tối ngày,
 coi bộ như chàng đang tính việc gì quan hệ lắm
 vậy.

Ngày Chánh Tâm ở bên Tây đánh dây
 thép nói rằng, chàng đã đậu Tú tài kỳ nhì rồi
 và chàng ở du lịch chơi chừng một tháng rồi
 chàng về thì cả nhà cả thấy vui mừng. Tổ Nga
 là người hết biết vui, mà mấy bữa ấy nàng cũng
 vui. Tối lại Phùng Xuân mới nói với vợ rằng,
 chàng xin làm việc nhà băng đã được rồi, song
 ông chủ buộc chàng phải ra Bắc mà giúp việc
 gánh⁴⁶ ở Hà Nội. Chàng khuyên nàng phải
 sửa soạn hành lý đăng đi với chàng.

Tổ Nga nghe nói chừng hững, nhướng mắt
nhìn chồng rồi đáp rằng:

46 chi nhánh

– Thầy có đi thì đi một mình, chớ tôi theo sao được.

– Sao lại theo không được? Ai cản mình hay sao?

– Má già yếu quá, tôi đi xa rồi làm sao..

– Hú! Khéo lo dữ hôn!

– Tôi khuyên thầy đừng có đi. Như thầy muốn làm việc xin làm ở đây cũng được, cần gì phải đi xa.

– Muốn ta ở lại thì phải đưa hai mươi ngàn đồng bạc đây. Chớ muốn ta ở đây mà không chịu lót tiền bạc thì ta ở sao được.

Tổ Nga ngồi rưng rưng nước mắt. Nàng suy nghĩ một hồi lâu rồi nói rằng:

– Tiền bạc của má chớ phải của tôi hay sao, mà thầy trách tôi”.

Phùng Xuân trợn mắt đáp rằng:

– Của ai cũng vậy chớ! Muốn ở đây bình

yên thì đưa bạc ra đặt ta lập hăng xe hơi. Còn như tiếc tiền thì thôi đi. Ở đây mà làm gì? Mình không chịu đi cũng được. Vợ chồng có hôn thờ hôn thú có con có cái, mình không đi ta thừa với quan Biện lý rồi ta kéo cổ chó.

– Tôi đi tôi bỏ má sao đành!

– Hứ! Tưởng má thương yêu gì hay sao mà bịn rịn. Phải thương thì giúp cho ta làm ăn.

– Khó lắm! Tôi đi không được đâu.

– Khó cái gì? Sao mà khó. Nầy nói cho mà biết đừng có tưởng ta dại. Thằng nầy không phải đồ ngu đâu. Mình muốn ở lại một mình đặt kiếm thêm ít đứa con nữa phải hôn? Thằng nầy dễ lắm mà! Để con cứ khai Lê Phùng Xuân là cha có hại chi đâu mà sợ, nên không dám đẻ. Mình thiệt là đồ khốn nạn!

Tổ Nga lấy làm hổ thẹn, nên ngồi gục mặt mà khóc, không dám nói chồng. Phùng Xuân chấp tay sau đít, đi qua đi lại, rồi cùn quần nói hăn rằng:

– Như mình muốn bình yên, thì đưa hai mươi ngàn đồng bạc đây. Nếu không chịu đưa thì phải đi Bắc với tôi. Tôi làm ơn nói trước cho mình biết, hễ mình dùng dằng không chịu theo tôi thì tôi vào đơn nơi quan Biện Lý mà xin phép bắt mình. Tôi lại nói cái thói lăng chạ của mình cho má biết, rồi tôi cũng muốn nhứt báo phanh phui việc con ông Tổng có chồng, thằng chồng còn sờ sờ đó, mà dám lấy trai, đẻ ra được một đứa con rồi khai tên họ của chồng là cha của đứa trẻ tập tàng ấy, tôi làm như vậy đặng nêu gương tốt cho Lục châu họ biết bắt chước ... Hứ! Thú đồ hứ! Tốt dữ! Tháo trúc lộn chồng, tưởng về ở với mẹ làm sự chi, té ra đặng lấy trai!

Tổ Nga nhục nhã quá nàng chịu không được nên cặp mắt ướn đầm, đưa tay mà khoát và nói rằng:

– Tôi lạy thầy, xin thầy đừng có nói nhiều lời. Thầy muốn đi đâu tôi cũng đi hết thầy.

Phùng Xuân châu mày và gặc đầu mà nói rằng:

– Không đi sao được. Sửa soạn cho sẵn đi, trong ba tuần nữa, hễ ngoài Hà Nội trả lời thì tôi đi liền đa nói trước cho mà biết.

Thân phận của nàng Tố Nga lúc nầy thiệt là khổ, mẹ đã già mà lại bệnh hoạn, nếu đi theo chồng thì bỏ mẹ sao đành. Mà không theo thì không được, vì chồng nầy, là chồng vô lương tâm, hễ không theo nó thì ắt nó khai cái hư của mình ra, rồi phận mình mang như nhuốc đã đành, thậm cho mẹ mình vô can mà cũng bị lây tiếng xấu, chắc là mẹ mình buồn rầu phải chết gấp. Còn một tháng thằng em mình ở bên Tây gần về đây nữa; nếu để đổ bể nó hay được, thì còn mặt mũi nào mà dám ngó nó. Bây giờ mình muốn vẹn toàn, thì hai muôn đồng bạc mới êm, mà đâu có mà thí? Khổ thiệt! Khổ lắm!

Có lẽ trong lúc nầy nếu Tố Nga viết thư mà tỏ thiệt với Trọng Quý thì không biết chừng

Trọng Quý ra hai muôn đồng bạc mà gỡ rối cho nàng. Lại nếu nàng buộc Phùng Xuân phải xui thuận mà phá hôn thú rồi nàng sẽ cho hai muôn đồng bạc, thì có lẽ Phùng Xuân cũng chịu. Ngặt vì đương bối rối nàng không nhớ tới mấy kể ấy, nàng cứ nằm khóc thầm hoài, thậm chí Cẩm Vân là em dâu nàng tin cậy, mà nàng cũng không mượn tính giùm.

Một đêm nọ, lối ba giờ khuya, Tổ Nga thức dậy bước ra ngoài, thấy mẹ đương ngồi trên ván và ăn trầu. Nàng lăm bắm một bên rồi và khóc và nói với mẹ rằng, Phùng Xuân xúi nàng xin hai muôn đồng bạc đặt lập hãng xe hơi đưa hành khách; nàng không chịu xin bây giờ chàng buộc nàng phải đi theo chàng ra Bắc mà làm việc.

Bà Tổng nghe con nói như vậy thì bà nổi giận, bà trợn mắt đáp rằng:

– Tiền đâu mà cho thứ quân đó! Một đồng xu cũng không được, lựa mà tới hai muôn! Hứ, khéo đèo bông hôn! Xưa rày nó thấy tao lạng

thình để cho nó ở đó, nó tưởng đâu tao thương nó lắm đa há? Thầy kệ nó! Nó muốn đi đâu nó đi, mầy đi theo nó làm chi.

– Má không chịu cho tiền nó đi. Mà hể nó đi thì con phải đi theo, chớ con ở lại không được.

– Sao vậy? Sao mà ở lại không được?

– Theo luật hể chồng ở đâu thì vợ phải theo ở đó. Con xin phá hôn thú không được nếu con cứ ngạnh không chịu theo chồng, thì nó thưa với quan Biện Lý bắt con, thế thì con không theo nó sao được.

– Luật gì mà kỳ cục vậy?

– Tại luật như vậy biết sao bây giờ.

– Ê! Đừng có nói nhiều chuyện. Tao không cho mầy đi đâu hết. Nó muốn đi thì nó đi, thầy kệ nó.

– Không được đâu má. Nếu má ngăn cản nó làm rầy rà đây càng thêm xấu hổ.

– Xấu hổ nổi gì? Sao mà xấu hổ?

Tổ Nga nói không được nữa, nên cứ ngồi mà khóc Bà Tổng thấy vậy mới nói rằng:

– Mày có thương nó lắm, thôi thì mày đi đâu mày đi đi. Tao không biết đến mày nữa.

Bà nói dứt lời rồi đứng dậy đi vô phòng mà nằm. Tổ Nga cứ ngồi mà khóc, không biết liệu lẽ nào cho khỏi mang tiếng nhờ nhờ, mà cũng khỏi mẹ giận.

Qua ngày sau Tổ Nga theo năn nỉ mẹ đừng có buồn, nàng nói dối rằng, để cho nàng theo chồng ra Hà Nội một vài tháng đặng nàng lập thể xin để xong rồi thì nàng trở về liền, chớ bây giờ nàng không có phép nào mà chống cự được. Tổ Nga nói riết thì bà hết giận song bà buồn bực lắm.

Cách vài ngày Bà Tổng sửa soạn đồ mà đi Láng Thè. Tổ Nga với Cẩm Vân xin mẹ đừng có đi, hai nàng theo nói rằng, Chánh Tâm có lẽ đã xuống tàu rồi. Mà Tổ Nga có lẽ cũng đi Hà Nội,

vậy thì mẹ nên ở lại Sài Gòn đăng rước Chánh Tâm và đưa Tố Nga luôn thể. Bà Tổng lắc đầu nói rằng:

– Tao ở không được. Để cho con Tố Nga nó đi yên. Tao ở đây tao nổi giận chắc là phải sanh giặc. Như thằng Chánh Tâm nó có về tới, thì nó chạy về dưới nó thăm tao cũng được.

Bà Tổng dắt con Nên đi về Láng Thé. Bà đi bữa trước qua bữa Phùng Xuân cho Tố Nga hay rằng, có giấy của ông chủ hăng ngoài Hà Nội gởi vô chịu cho chàng ăn lương nổi tháng tám chục đồng và dạy cho chàng trong mười ngày nữa phải xuống tàu mà đi.

Chàng thấy bà Tổng giận đã bỏ về Láng Thé rồi, thì chàng biết không thể nào khảo tiền nữa được, bởi vậy chàng làm ngật cú theo thói thúc Tố Nga sửa soạn mà đi với chàng.

Tố Nga không còn thương yêu, không có tình nghĩa gì với chồng nữa. Nhưng vì nàng giận lấy một chút mà làm lỡ một cái quấy rất

lớn rồi, mấy năm nay nàng ăn năn đêm ngày, mà cũng không nguôi ngoai được, bởi vậy bây giờ nàng nghe chồng biểu đi thì nàng rui rúi vưng lời, một là nàng sợ nếu chống cự chi cho khỏi Phùng Xuân phanh phui việc xấu của nàng, hai là nàng quyết đẩy đọa tấm thân đang chuộc cái quấy của nàng làm ngày nợ, mà bây giờ dấu tích hãy còn sờ sờ trước mắt hoài đó.

Tuy đi thì nàng chịu đi, song tối lại nàng nằm xét thân phận thì nước mắt tuôn dầm dề. Mạng số gì mà bạc bẽo đến thế nầy! Mình có sắc, có hạnh, lại sanh trong nhà có tiền, mà sao trời đất lại khiến cho mình gặp một người chồng vô tình bất nghĩa như thế!

Tại chồng mà mình chẳng biết chi là vui sướng, mà cũng tại chồng nên mình mới xử tiết ô danh, cái thân vô phước nầy mình đem đẩy đọa, cái danh thất trinh nầy mình đem vùi lấp thì đã đành, thậm thay cho chút mẹ già, mình ra đi rồi, khi ương yển biết nhờ ai rót chén trà, hâm siêu thuốc.

Đã biết em ruột mình nay mai đây nó sẽ trở về, nhưng mà đàn ông con trai thường hay bơ thờ, có thể nào mà nó biết săn sóc mẹ cho bằng mình. Đã biết em dâu mình là gái hiền đức, có ý tứ thì nó biết cung kính mẹ chồng nhưng mà phận nàng dâu, dầu có hiếu đi cho mấy đi nữa, cũng không bằng con gái được.

Tổ Nga xét tới lời đó nàng đứt ruột nát gan, nhưng vì sự bất đắc dĩ nàng không thể không đi được, nên nàng tính để đến ngày gần xuống tàu, nàng sẽ tỏ tâm sự của nàng cho Cẩm Vân biết rồi cậy em dâu ở nhà thay thế nuôi dưỡng săn sóc mẹ giùm cho nàng.

Nàng lo cho phận mẹ rồi, nàng lại buồn cho nỗi con. Tuy Phùng Sanh là cái dấu tích ô danh xử tiết của nàng, song Phùng Sanh giống hệt Trọng Quý, nên nó làm cho nàng quyết quên phút Trọng Quý mà khó nỗi quên được, tuy tại nó mà bây giờ nàng phải khổ thân thất chí như vậy, song nó là con của nàng banh da xẻ thịt mà đẻ nó ra đó, nên nàng coi như vàng như ngọc.

Hôm nay nàng đi theo chồng, mà con thế ấy, còn chồng như vậy, biết liệu làm sao? Nàng suy nghĩ hết sức, rồi nàng nói thầm trong trí rằng, Phùng Sanh là con của mình, hễ mình đi đâu thì nó theo đó. Ai thương ghét mặc ai, miễn là mình bảo bọc cho nó thì đủ rồi, chừng nào mình chết rồi thì họ mới có thể hành hạ thân nó được.

Tuy Tổ Nga nghĩ như vậy, song nàng cũng không an lòng. Đã biết Phùng Sanh là con của nàng đẻ, nhưng mà nó là con của Trọng Quý. Bấy nay nàng ở đây chẳng nói làm chi mà bây giờ nàng đem nó đi xa, có lẽ nên cho Trọng Quý hay mới phải. Mà cho hay rồi có ích gì? Đã mấy năm rồi nàng dứt tình Trọng Quý, không có thơ từ tin tức chi hết. Lửa lòng đã dập, còn khêu ngọn nữa làm chi?

Tổ Nga dự dự cho đến vài bữa, rồi chẳng hiểu nàng nghĩ thế nào mà nàng lén viết một bức thơ gửi tuốt xuống Cần Thơ cho Trọng Quý. Cũng chẳng hiểu trong thơ nàng nói Trọng

Quý những chuyện gì, mà cách bốn năm ngày sau, nhằm buổi sớm mơi, Phùng Xuân mắc đi chợ mua đồ còn Cẩm Vân thì mắc sẵn sóc con trên lầu, Tố Nga nằm một mình dầu dầu trên bộ ván, thỉnh linh có người bước vô cửa phát thơ. Tố Nga lồm cồm ngồi dậy lấy thơ, vừa xem ngoài bao thì biến sắc, rồi thủng thảng xé bao ra mà đọc.

Dầu không nói ra, ai cũng biết thơ ấy là thơ của Trọng Quý. Mà chưa hiểu trong thơ nói những chuyện gì, thì đã thấy Tố Nga chắc lưỡi lắc đầu, tay cầm bức thơ xăm xăm đi lên lầu, trên mặt hai hàng nước mắt nhiều giọt.

Cẩm Vân, ở trong phòng, ngồi tại cái ghế để dựa cửa sổ, một tay thì ôm con trong lòng, còn một tay thì cầm lược nhỏ mà chải tóc cho nó. Chánh Hội đã được năm tuổi rồi, đi giỏi quánh, mà nói cũng đủ hết. Nó cầm tấm hình của cha nó mà coi rồi ngược mặt lên hỏi mẹ nó rằng:

– Má nói ba về, mà sao lâu tới quá vậy má?

Cầm Vân chưa kịp trả lời, thì Tổ Nga ở ngoài xô cửa phòng bước vô, cầm cái khăn mu soa chậm cặp mắt lia lịa, mà sao nước mắt cứ tuôn ra hoài. Cầm Vân bỗng con đứng dậy, mắt ngó chị trân trân và hỏi rằng:

– Chị bằng lòng theo anh hai cũng phải lắm rồi, mà sao chị buồn rầu dữ vậy?

Tổ Nga ngồi xè trên giường và lắc đầu đáp rằng:

– Chị phải chết mới xong ... Cái thân chị không thể sống được nữa.

Cầm Vân nghe nói như vậy thì châu mày rồi bỗng con bước ra đứng trên đầu thang lầu kêu con Lại mà biểu bỗng Chánh Hội xuống dưới chơi. Chừng nàng trở vô phòng, nàng thấy Tổ Nga ngồi trên giường mà khóc rấm rứt, thì nàng khép khít cửa tại rồi ngồi một bên chị mà rằng:

– Chị còn việc chi mà làm cho chị sầu não nữa hay sao?

– Đây nè, em coi đó thì biết.

Tổ Nga nói dứt lời liền trao phong thơ nàng mới được hồi nãy đó cho Cẩm Vân. Cẩm Vân mở thơ mà coi thì thơ nói như vậy:

Chère Cô Hai

Đã mấy năm nay rồi tôi mới được thơ của cô, mà tôi đọc thơ rồi thì tôi phiền cô lung lắm.

Cô hai ôi, vì có lời cô dặn nên tôi phải vâng, tôi không dám cho cô thấy mặt tôi nữa, nhưng mà tôi vẫn đã nói với cô rằng, tôi sẵn sàng đứng một bên mà bảo hộ cho cô luôn luôn, hễ ngày nào cô có việc chi nguy hiểm thì tôi sẽ ra tay mà nung đỡ.

Mấy năm nay cô vì tôi mà nào lòng thẹn mặt, tại cố nào mà cô không chịu thông tin cho tôi hay cho sớm, đừng tôi lập thế mà cứu cô liền, cô cứ để ôm sầu ấp thảm một mình hoài như vậy?

Tuy cô không nói rõ ra, song tôi đã biết chắc là tại cô sợ tiếng đời cười chê, nên bấy lâu nay cô co tay mà chịu thua chồng, rồi bây giờ cô quyết liều thân mà theo chồng nữa.

Tôi xin phép cô cho tôi nói thiệt với cô rằng: cô muốn vui lấp thân của cô mà tôi đây là người nặng tình cùng cô, tôi không đành để cho cô làm như vậy đâu. Không, không được. Tôi không chịu cho cô với thằng con của tôi gần người đó nữa. Tôi nhứt định cứu vớt cô cho khỏi tay người chồng khốn nạn ấy. Dầu cô không cho tôi cũng làm. Tôi làm đùa, phải quấy không cần, ai chê cười mặc họ.

Tôi biết ngày nào tàu chạy Bắc kỳ rồi. Ngày ấy sẽ có tôi đón tại cầu tàu mà bắt cô ở lại. Tôi thề quyết thà là tôi tán gia bại sản, thà là tôi bắn chết Phùng Xuân rồi tôi bị đày, chớ tôi không nỡ để cho đứa tiểu nhơn nó đày đọa cái thân của người tôi thương yêu nữa. Bể nào tôi cũng cứu cô và cứu con của tôi. Tôi cứu rồi dầu cô có nghĩ tới tôi hay là cô không nghĩ tôi cũng cam chịu.

Bốn phận tôi phải làm, thì tôi làm. Thôi, từ giờ cô, đợi ít bữa nữa sẽ gặp nhau.

TRỌNG QUÝ

(Ký thơ)

Cẩm Vân đọc hết bức thơ rồi thì nàng biến sắc, liền day lại hỏi chị Tố Nga rằng:

– Cha chả! Thấy nói hản hòi quá, em sợ thấy làm thiệt. Vậy chị liệu làm sao bây giờ?

– Qua bây giờ như người không có hồn. Qua không biết tính kế chi hết thôi để qua chết phứt cho êm.

– Chị tính như vậy sao được.

– Qua vì vái danh dự nên qua phải bỏ mẹ, qua phải liều thân. Bây giờ Trọng Quý thấy thương qua mà thấy quyết làm cho qua phải mang tiếng một gái mà lấy hai chồng thì qua còn sống mà làm chi nữa. Hễ xấu hổ thì qua phải chết. Thôi thà chết trước cho khỏi mang

tiếng xấu với đời, để thầy Trọng Quý làm đổ bể ra rồi thì chết càng thêm nhục.

Cầm Vân ngồi chống tay lên trán mà suy nghĩ. Tổ Nga khóc tẩm tức tẩm tủi rồi nói nữa:

– Qua xin gởi má với thằng Phùng Sanh lại cho em nuôi dưỡng giùm, tâm sự của qua duy có một mình em biết thôi. Qua có chết rồi xin em đừng hờ môi cho ai biết mà xấu hổ tổ tông môn của qua.

Cầm Vân ngược mặt lên mà nói rằng:

– Còn bốn năm bữa nữa tàu mới chạy. Vậy em khuyên chị cự hẳn với anh hai, đừng chịu theo ảnh. Ảnh giỏi ảnh làm gì thì làm phút cho rồi.

– Nó rầy rà ra đây thì chị mang xấu.

– Bể gì cũng không giấu được. Thà là ở nhà đây ảnh làm rầy nội nhà mình biết, chớ để ra cầu tàu thầy Trọng Quý ngăn cản ảnh làm rầy rà thiên hạ biết hết.

– Vì sợ tiếng xấu nên mấy năm qua sầu não đêm ngày ăn ngủ không được. Bây giờ có lẽ nào qua lại bôi cái xấu của qua ra hay sao. Thôi em đừng có tính kế chi hết. Qua xin em thay thế cho qua mà nuôi dưỡng giùm má, săn sóc giùm con qua, tội qua làm thì qua phải chịu. Thân qua nếu sống thêm ngày nào thì khổ thêm ngày nấy chớ không vui sướng gì ...

– Chị đừng có tính quấy như vậy, không nên đâu. Chuyện gì phải chết. Xin chị cho phép em hỏi chị một điều này: tại sao mà chị chịu theo anh hai ra Bắc? Chị đi chi vậy?

– Không đi sao được! Vợ chồng có hôn thờ hôn thú, nếu không đi thì nó thừa với Tòa rồi nó bắt, mà nó lại nói bậy nói bạ càng thêm xấu hổ nữa. Mà cái xấu này chẳng phải là xấu một mình qua mà thôi, nó làm rầy rà ra rồi xấu với cha mẹ anh em nữa chớ. Có phải qua muốn đi làm chi em, vì qua sợ xấu tông môn mình nên qua mới liều thân qua chớ.

Cầm Vân ngồi châu mày ngẫm nghĩ một hồi lâu rồi mới nói rằng:

– Chị hai, em tính như vậy, để em thưa cho chị nghe coi có được hay không. Sáng mai chị nói với anh hai rồi chị mượn xe hơi về Trà Vinh mà thăm má. Như dịp ấy chị đi thẳng qua Cần Thơ chị cắt nghĩa lợi hại cho thầy Trọng Quý nghe đặng thầy đừng có rầy rà ngăn cản, thầy là người học giỏi mà thầy lại kính trọng chị lắm. Em chắc hễ chị nói thì thầy nghe lời. Làm như vậy thì chị đi mới êm khỏi mang tiếng chi hết.

Tổ Nga nghe mấy lời khuyên như vậy thì vừa ý nên nàng gật đầu và đáp rằng:

– Em tính như vậy thì cũng được. Qua đã sẵn lòng muốn đi thăm má lắm. Cha chả! Mà gặp thầy Trọng Quý khó quá. Qua biết nói giống gì với thầy? Thôi, em chịu khó đi giùm với qua đặng hôn? Qua bây giờ hết hồn trí rồi. Em đi với qua đặng chừng giáp mặt thầy, em giúp lời nói tiếp với qua.

– Chị muốn em đi theo, thì em đi với. Mình đem hết hai đứa nhỏ theo, mình về Trà Vinh thăm má trước, rồi mình sẽ đến Cần Thơ. Hai nàng bàn tính tới đó, bỗng nghe Chánh Hội với Phùng Sanh la khóc om sòm ở từng dưới, nên lật đật lau nước mắt rồi dắt tay nhau xuống lầu.

11. RÁN CÔNG GIÚP CHỊ

Chiều bữa ấy, cơm dọn xong rồi, Tổ Nga, Cẩm Vân với Phùng Xuân ngồi lại bàn mà ăn. Tổ Nga ôm ấp sâu não trong lòng, nên lơ lơ lửng lửng, cứ ngồi chống đũa mà ngó, chớ ăn không đặng. Cẩm Vân quyết thi kế, nên nhơn dịp ấy nàng mới rủ Tổ Nga mượn xe hơi về Láng Thé thăm mẹ một bữa rồi sẽ trở lên sửa soạn xuống tàu. Tổ Nga chịu đi. Phùng Xuân thiệt không dè kế sắp đặt, nhưng vì chàng sợ Tổ Nga về Láng Thé rồi ở trên lại cho trễ tàu, nên chàng cản trở không chịu cho đi. Tổ Nga biến sắc nói rằng:

– Thầy ở với tôi khốn nạn lắm. Thầy bắt tôi phải bỏ mẹ mà theo thầy; bây giờ tôi về tôi lạy

mẹ tôi đừng tôi đi, thì cũng không cho nữa hay sao?

Phùng Xuân cười gằn mà nói rằng:

– Mình muốn đi thì muốn xe hơi mà đi. Tôi cũng đi nữa. Tôi đi theo đừng tôi già từ má luôn thể.

Cẩm Vân thấy kế đã hư rồi, nàng lấy làm bối rối nên ngó Tố Nga rồi buông đũa đi uống nước. Đêm ấy hai nàng to nhỏ bàn tính với nhau thế nào không biết mà sáng nữa sau Tố Nga không chịu đi Láng Thé lại biểu Cẩm Vân mượn xe hơi đi một mình xuống năn nỉ rước dùm mẹ lên Sài Gòn đừng cho mẹ con gặp nhau đôi bữa rồi nàng xuống tàu. Phùng Xuân thấy Tố Nga không đi thì chàng làm lơ, không tính tới chuyện đi từ già mẹ vợ nữa.

Cẩm Vân biểu thằng Diệu đi mượn một cái xe hơi đem lại rồi nàng mặc áo xuyên đẹp, quần lãnh đen, đi giày nhung đen, đầu cũng choàng khăn màu đen, leo lên xe đi một mình

để con ở tại nhà, mà cũng không đem vật chi hết. Xe chạy ra khỏi Chợ Lớn rồi nàng mới tính để đi thẳng xuống Cần Thơ mà nói giùm việc của Tổ Nga cho xong chừng trở về sẽ qua Trà Vinh mà rước mẹ. Nàng kêu sớp-phơ mà dặn đi Cần Thơ, rồi ngồi khoanh tay mà lo tính coi chừng gặp mặt với Trọng Quý phải nói thế nào cho chàng xiêu lòng đặt cứu danh dự cho chị chồng.

Xe chạy thiệt mau, mà gần một giờ mới tới Cần Thơ, Cẩm Vân vừa đói bụng, nên biểu sớp-phơ kiếm nhà hàng mà ghé đặt cho nàng ăn cơm. Xe ghé ngay một tiệm bán cơm Tây, Cẩm Vân vô ngồi rồi kêu bồi biểu đem vài trứng gà với một tách sô-cô-la. Lúc thằng bồi đem ra nàng mới hỏi rằng:

– Thầy Lữ Trọng Quý mấy năm trước thầy buôn bán lúa, không biết nhà thầy ở đâu anh há?

– Cô hỏi ông Bác Vật Quý phải hôn?

– Phải.

– Thưa, nhà ông ở trên kia, ở dựa đường đi Bình Thủy.

– Ở đây lên đó xa hay gần?

– Gần mà. Xe kéo nó đi chừng một cắc rưỡi bạc.

– Máy người kéo xe họ biết nhà ông hôn?

– Thưa biết hết. Cô muốn đi, để rồi tôi kêu xe kéo cho. Như nó không biết tôi chỉ đường cho đi.

Lúc ấy có một xe kéo đi vờn vờ ngoài đường. Thằng bồi ngoắt người xe kéo vô rồi hỏi có biết nhà ông Bác Vật Quý hay không. Người kéo xe nói biết. Cẩm Vân bèn biểu ở chờ một lát đang kéo nàng đi.

Ăn uống xong rồi, Cẩm Vân bước ra dặn sếp-phơ đậu xe hơi tại đó mà chờ nàng rồi nàng lên xe kéo mà đi. Xe chạy lên đường Bình Thủy, khỏi châu thành chừng ít trăm thước rồi

ngừng ngay một cái nhà ngói lớn. Người kéo xe day lại nói rằng:

– Thưa cô, nhà ông Bác Vật là nhà nầy đây.

Cầm Vân bước xuống xe đứng dòm vô nhà thì thấy ngôi ở kinh dinh, chính giữa một tòa nhà lớn, bên tay mặt một lẫm ¹ lúa dài hơn mười mấy căn, vườn trồng cây trái thanh mậu, phía trước sân trồng bông hoa ê hê, dọc theo con đường lại có rào song sắt, rõ ràng là một cuộc ở của người đại phú. Nàng thấy cửa ngõ thì mở chàng hoạt mà nhà lớn cửa lại đóng bịt bùng. Nàng nghĩ Trọng Quý đi khỏi nên trong trí có hơi lo. Nàng lấy làm ái ngại, song đã đến đây rồi, không lẽ còn dự dự được, nên nàng sửa soạn khăn rồi thung thả bước vô.

Có một đứa con trai, đứng trước cửa nhà bếp ngó thấy Cầm Vân vô sân, không biết ai, nên chong mắt mà ngó. Cầm Vân cũng ngó nó, rồi phăng phăng đi vô. Chừng tại gần nó, nàng bèn hỏi rằng:

- Phải nhà ông Bác vật đây hôn?
- Thưa phải.
- Ông Bác vật với bà Bác vật có ở nhà hôn?
- Thưa ông tôi đi khỏi. Cô ở đâu xa lắm hay sao mà cô không biết? Ông tôi có một mình chớ có bà nào đâu.
- Tôi tưởng ông đã cưới vợ rồi chớ.
- Thưa không. Hồi ông tôi ở bên Tây về, ông tôi có cưới vợ rồi bà tôi mất. Từ nấy năm nay ông tôi không có cưới vợ khác.
- Ông Bác vật đi khỏi, mà anh có biết ông đi đâu, ông có nói đi chừng nào về hay không anh?
- Thưa, ông tôi đi vô trong chành lúa⁴⁷. Ông tôi có nói chiều nay ông tôi về đặng đi Sài Gòn.
- Chành lúa ở đâu?

47 nhà vừa

– Thưa, ở đường vô Cái Răng.

– Xa hay là gần?

– Thưa, gần. Ở chợ vô đó chừng vài cây số.

Cầm Vân đứng suy nghĩ một hồi rồi hỏi nữa rằng:

– Đường ở trong hành lúa đi xe hơi được không ?

– Thưa được. Từ hồi năm ngoái đến nay ông tôi sắm xe hơi đăng ra vô hành lúa cho mau. Đây vô đó xe hơi chạy chừng năm bảy phút.

– Tôi có việc cần muốn nói với ông Bác vật gấp bây giờ đây. Anh làm ơn ngồi xe kéo của tôi kia mà đi mời ông về đăng cho tôi hỏi chuyện một chút được hôn? Mặc tôi không biết đường, chớ không thì tôi đi thẳng vô trông, khỏi mất công anh.

– Thưa được. Vậy thì cô viết cho tôi ba chữ,

tôi cầm vô cho ông tôi coi, đặng ông tôi liệu như về được thì ông tôi về.

Thằng bồi trai ấy kêu hai đứa nữa biểu mở cửa nhà trên, mời Cẩm Vân lên rồi chỉ bàn viết mà xin nàng ngồi mà viết ít chữ cho nó cầm đi. Cẩm Vân lấy giấy viết nấy chữ như vậy:

«Tôi là Cẩm Vân, em dâu chị Tổ Nga ở trên Sài Gòn, có việc gấp muốn tỏ với ông. Vậy xin mời ông về cho tôi nói chuyện một chút, vì tôi không thể đợi lâu được».

Cẩm Vân viết rồi trao cái giấy cho thằng bồi. Nó mời nàng ngồi chơi, rồi đội nón lên xe kéo mà đi. Cẩm Vân ngó cùng trong nhà thì thấy nhà cất theo kiểu Việt Nam, ở trong có ba bàn thờ, song phía ngoài lại dọn bàn ghế theo cách Tây, mà chỗ nào cũng lau chùi quét tước sạch sẽ, không có một chút bụi. Nàng coi trong nhà rồi, ra đứng dựa cửa mà xem bông hoa kiểng vật.

Cách chẳng bao lâu, có một thằng bồi ra mời nàng vô uống nước. Nàng vừa nước vô nhà thì nghe tiếng kèn xe hơi bóp van rân, rồi kế ấy một cái xe queo vô cửa ngõ. Thằng bồi đứng ngó ra và nói:

– Xe ông tôi về.

Cầm Vân thấy một người mặc đồ tây cầm tay bánh, dựa bên có một tên trai ngồi, còn phía sau thì bỏ trống. Nàng nghi người cầm tay bánh đó là Trọng Quý, song xe vô sân rồi chạy tuốt ra phía sau, nên nàng coi mặt không kịp, nàng trở ra cửa đứng mà chờ. Trọng Quý đi giày cao su trắng, đầu đội nón trắng, mình mặc quần áo cũng trắng mà áo sơ mi cổ lật, áo u học không gài nút ngừng xe rồi liền nhảy xuống xăm xăm trở ra phía trước thêm. Chàng vừa thấy Cầm Vân thì lột nón mà chào. Cầm Vân liền đáp lễ và hỏi rằng:

– Bẩm ông, phải ông là ông Bác vật hôn?

– Thưa phải. Xin mời cô vô nhà.

– Vì tôi có chuyện gấp nên tôi mới dám làm rộn ông, xin ông miễn phiền.

– Thưa, có chi rộn đâu. Xin cô chờ ngại. Mời cô vô.

Cầm Vân vô trước, Trọng Quý theo sau, chàng mời nàng ngồi tại bộ ghế sa lông giữa, rồi kêu bồi om sòm. Cầm Vân liền nói rằng:

– Xin ông chờ nhọc lòng. Tôi mới uống nước, để tôi nói chuyện riêng với ông một chút rồi tôi về.

Trọng Quý châu mày và ngó ngay Cầm Vân mà hỏi rằng:

– Cô xuống có một mình hay là có cô chị hai đi với cô?

– Thưa, tôi có đi một mình.

– Cô hai có được thơ của tôi hôn?

– Thưa có.

– Được thơ mà sao không xuống? Nếu vậy thì cổ nhứt định theo chồng cổ hay sao?

Cầm vân chưa kịp mở chuyện mà nói, bị Trọng Quý giành nói trước, mà chàng nói nghe chăm hăm quá, bởi vậy nàng bối rối ngồi khựng lại đó, không biết làm sao mà trả lời cho xuôi. Trọng Quý rùn vai, thò tay vào túi móc gói thuốc ra, đốt một điếu mà hút và nói tiếp rằng:

– Tôi tức quá! Tôi không hiểu cô hai ý muốn làm sao. Cổ gặp một người chồng làm cho cực lòng nhọc trí hết sức. Cổ nói cổ không thương nữa, không thương mà sao mấy năm nay còn để cho nó đeo đuổi theo làm chi rồi bây giờ nó bắt đi với nó, lại còn chịu đi theo nó nữa? Kỳ quá!

Tôi cậy cô, chừng cô về làm ơn nói giùm lại với cô hai rằng, tôi khuyên cổ xuống đây mà ở với tôi, hay là cổ muốn tôi đi rước cổ thì cổ cho tôi biết ngày nào, giờ nào tôi sẽ đem xe đến đó mà rước cổ. Tôi hứa chắc rằng nếu

cổ bằng lòng làm vợ chồng với tôi, hễ cổ bước chân về nhà tôi rồi thì sự nghiệp của tôi đây là sự nghiệp của cổ, danh giá của cổ tức là danh giá của tôi.

Tôi đủ sức bào chữa cho cổ, dù chồng cổ có nói tiếng chi, có làm dữ thế nào tôi chịu hết thảy cho. Cô nói giùm với cô hai, từ nay cho tới bữa tàu chạy, cổ xuống nhà tôi giờ nào cũng được hết thảy. Nếu cổ không nghe lời tôi thì bữa cổ xuống tàu sẽ có tôi đón tại cầu tàu mà bắt cổ lại.

Trọng Quý càng nói thì môi càng tái, mặt càng xanh. Cẩm Vân đợi chàng nói dứt lời mới hỏi rằng:

– Thưa ông, vậy chớ ông có thiệt lòng thương chị hai tôi không?

– Nếu tôi không thương thì tôi đã cưới vợ rồi, chớ có lý nào tôi ở như vậy mà chờ đợi cổ hoài cho đến năm năm nay.

– Nếu ông thương thì ông phải xét giùm cho phận của chị hai tôi chứ. Ông thương mà ông làm cho chị hai tôi phải mang tiếng nhờ nhờ, ông làm cho cả tông môn của chị hai tôi phải bị người ta khinh bỉ, thế thì ông báo hại, chứ có phải thương đâu.

– Tôi làm việc gì mà nhờ nhờ cô hai, tôi làm sao mà báo hại cô?

– Ông nghĩ đó mà coi. Chị hai tôi vì ông mà phải thất trinh thất tiết với chồng. Bao nhiêu đó đủ xấu hổ rồi, dầu thiên hạ họ không hay, chứ anh hai tôi ảnh ngu đại gì mà ảnh không biết. Tại ông mà năm năm nay chị hai sầu não, thất thươ thất nghiệp như người không hồn.

Bây giờ chỉ muốn cứu danh giá cho tông môn, chỉ muốn đền bồi cái tội thất tiết của chỉ nên chỉ nhứt định bỏ mẹ lìa quê mà vùi lấp cái thân vô duyên vô phước của chỉ, ông lại ngăn trở, ông muốn làm lở vỡ ra cho xấu chỉ, rồi xấu luôn tới cha mẹ chị em nữa. Ông làm như vậy không phải là báo hại hay sao?

Chị hai tôi sai tôi xuống đây mà xin với ông hãy thương giùm thân phận của chị, dầu chị không còn danh giá chi nữa, thì ông gìn giữ giùm danh giá cho tông môn của chị. Chị có nói rằng: «Chị xét phận chị là gái thất tiết không xứng đáng kết nghĩa trăm năm với ông. Vậy ông có thương nhau, thì để kiếp khác sẽ gặp nhau, chớ kiếp này nếu chị hai tôi bỏ chồng mà ở với ông, dầu ông không chê cười, chớ chị hai tôi cũng hổ thẹn với ông lắm».

Trọng Quý đổ mồ hôi ướt áo ướt mặt. Chàng lấy khăn mà lau rồi ngồi chống tay trên trán mà suy nghĩ. Cẩm Vân liếc mắt ngó chừng, song nàng lặng thinh, có ý để coi chàng liệu lẽ nào, cách một hồi Trọng Quý thở ra và nói rằng:

– Cô hai cứ nói danh tiết hoài! Cũng vì danh tiết mà năm năm nay cố ngâm thắm nuốt sầu. Cũng vì danh tiết mà năm năm nay tôi đêm trông ngày đợi. Danh tiết! Người có tình thì kể chi là danh tiết. Bây giờ tôi mới biết cô hai không có tình với tôi chút nào hết.

– Ông nói sao vậy?

– Tôi nói phải lắm chứ. Nếu thiệt cổ có tình với tôi, cổ mắc say sưa nổi tình, thì cổ kể chi là chồng, cổ kể chi là danh giá, tôi không dám phiền cổ, song tôi buồn cho phận tôi ...

Trọng Quý nói tới đó rồi chàng thở ra, hai hàng nước mắt tuôn ròng ròng. Cẩm Vân thấy chàng đương cảm xúc, nàng muốn nhơn dịp ấy mà khuyên giải nên nói rằng:

– Thưa ông, ông giàu có mà lại học giỏi, còn chị hai tôi nghiêm chỉnh mà lại hiền hoà, chứ chi hồi còn con trai con gái, hai người gặp nhau thì xứng biết chừng nào, ông có người nội trợ như chị hai có lẽ ông vui lòng, mà chị hai tôi được người bảo hộ như ông chắc chị hai tôi cũng đẹp ý lắm. Tại ông trời đã định như vậy; ông trời khiến chị hai tôi phải bị một người chồng vô tâm bất nghĩa chứ không được nương dựa với ông mà hưởng chút phúc dư, vậy thôi ông cũng chẳng nên buồn làm chi. Nếu ông có tình với chị hai tôi thì ông cầu trời khẩn phật đặng kiếp khác hội hiệp với nhau.

– Cô biểu tôi đừng buồn, đừng buồn sao được. Cô là người bàng quan, cô không rõ thấu cái tình của tôi, nên cô nói nghe dễ như chơi.

– Tôi cũng hiểu ông thương chị hai tôi lắm chứ. Mà duyên nợ của chị hai tôi trắc trở như vậy, biết làm sao bây giờ. Tôi xin ông quên phút chị hai tôi đi. Ông đừng thềm nhớ tới chỉ nữa, ông cưới vợ khác mà lập gia thất, rồi trong năm bảy tháng hoặc một đôi năm nguôi ngoai chứ không khó chi đâu.

– Ngày nào tôi chết rồi thì tôi mới quên cô hai được. Cô nói tại ông trời khiến tôi với cô hai không được kết nghĩa vợ chồng. Tôi xin lỗi cô mà đáp rằng, tôi chắc ông trời khiến tôi phải làm chồng cô hai, song cái số của hai đứa tôi phải chịu mang tiếng mang tăm một chút rồi hiệp với nhau mới được. Nếu số của hai đứa tôi không được làm vợ chồng với nhau, thì ông trời có khiến cô hai gặp tôi, cứu tôi, rồi sao lại ân ái với nhau cho có con làm chi ?

Cầm Vân ghen ngào không biết lấy lời chi mà cãi với Trọng Quý được. Nàng đương bối rối, Trọng Quý lại nói tiếp rằng:

– Tôi chắc cô hai không có tình với tôi, chớ không phải sợ xấu hổ, hay sợ chồng chi hết. Xấu hổ nỗi gì? Phải tôi làm cho vỡ lẽ rồi bỏ cổ hay sao mà sợ xấu? Cổ sợ mang tiếng bỏ chồng mà theo trai phải hôn? Vậy chớ tôi giựt vợ của người ta tôi lại tốt lắm hay sao? Vì cái tình tôi nặng lắm, nên tôi không kể chi hết. Miễn là tôi được sum hiệp một nhà với cổ thì thôi, ai cười mặc ai. Nếu tình cổ nặng như tôi, thì cổ sá gì miệng thiên hạ, còn cổ sợ chồng cổ, sợ nỗi gì?

Cổ bỏ chồng về ở với tôi, chồng cổ có giận thì xin phá hôn thú, chớ làm giống gì được. Nếu nó muốn buộc tôi về tội dâm hôn, thì nó phải đủ bằng cứ. Tòa mới buộc chớ mà việc đến Tòa thì tôi muốn hết thầy trạng sư cãi lẽ, tốn mấy muôn thì tốn. Tòa bỏ tù rặt gì mà sợ.

Trọng Quý lấy khăn lau nước mắt. Cầm Vân nhơn dịp ấy mới đáp rằng:

– Ông nói như vậy, tôi xin lỗi ông để cho tôi trả lời; chị hai tôi sợ hư danh giá rồi nhục tông môn chứ không có ý chi khác đâu. Xin ông nghĩ cho kỹ mà coi, làm thân đàn bà con gái phải lấy danh tiết làm trọng. Nếu để hư danh tiết rồi thì thiên hạ coi ra gì.

– Cô hai đã ân ái với tôi có một đứa con rồi; còn danh tiết gì nữa mà giữ?

– Bởi lỡ thất tiết trước đó, nên bây giờ chị hai tôi hổ thâm, không dám bước vào nhà ông, không xứng đáng làm vợ Ông là người đứng đắn.

– Tại tôi nên cổ mới thất tiết, bây giờ tôi quyết gánh cái xấu hổ thế cho cổ, sao cổ không chịu?

– Dầu ông thương ông không chấp, song chị hai tôi hổ thâm với ông chứ. Thưa ông, còn một việc nầy nữa; má tôi năm nay già nhiều mà lại hay bệnh hoạn nữa, nếu ông vì chút tình nặng của ông, miễn là ông được sum hiệp với

chị hai tôi thì thôi ông không kể chi hết, ông ngăn cản làm cho vỡ lẽ ra, má tôi xấu hổ thì má tôi buồn rầu chắc phải chết gấp. Ông là người có học thức, ông nỡ giết má tôi cho phỉ cái ái tình của ông hay sao!

Cầm Vân nói tới đó, nàng bắt đầu cảm động, nên nàng cũng ứa nước mắt. Trọng Quý ngồi chống tay ngó ra sân giọt lụy nhều ròn ròn. Hai người ngồi nín khe, không ai nói chi nữa hết. Cách một hồi lâu, Trọng Quý mới day vô mà nói chậm rãi rằng:

– Thưa cô, nãy giờ cô nói với tôi đã nhiều rồi, tuy lời nào cô nói cũng là chánh đáng hết thảy, song tôi nghĩ lại cô hai đành dứt tôi, ấy là cái tình của cổ đối với tôi lợt lạt lắm, cổ không thương tôi, chớ không phải tại lẽ chi khác. Tôi xin cô về trao lời lại với cô hai rằng, dầu cổ ít thương tôi, song tôi cũng không có thể mà bớt thương cổ được.

Thôi, cổ muốn theo chồng thì tự ý cổ. Song cổ phải biết giùm cho tôi rằng, chừng nào cổ

vì chồng cổ làm cho cổ buồn mà phải chết rồi, thì có lẽ tôi mới chịu cưới vợ khác, chớ cổ còn sống, dầu cổ ở xứ nào, tôi cũng chờ cổ luôn luôn. Cái lòng tôi thương cổ thì tôi thương hoài hoài. Ngày nào cổ nghĩ lại cổ biết thương tôi chút đỉnh thì cổ cho tôi hay, tôi sẽ đến mà rước cổ, dầu phải cực khổ thế nào, dầu phải tốn hao bao nhiêu, dầu phải xông tên lướt đạn, tôi cũng không sợ.

Thôi cổ muốn theo chồng thì đi đi; vì tôi thương cổ quá nên tôi không dám trái ý cổ. Tôi không dám cản cổ nữa, mà tôi cũng không dám giành thằng con của tôi. Xin cô làm ơn nói dùm với cổ rằng, tôi gởi lời xin cổ dầu không thương tôi cũng ráng nuôi giùm thằng con cho tôi. Hay là cổ muốn giao lại cho tôi lãnh.

Trọng Quý lấy làm đau đớn mà dứt tình Tố Nga, bởi vậy chàng nói tới đó thì chàng khóc tấmtức tấmtử. Cẩm Vân thấy vậy lấy làm tội nghiệp, tuy nàng đi nói đã thành công, mà trong lòng nàng không mừng chút nào. Nàng

bước trái ra cửa mà đứng, để Trọng Quý khóc đặng bớt buồn. Trọng Quý kêu bồi biếu làm hai ly sữa bò nước đá rồi bước ra mời Cẩm Vân vô uống.

Cẩm Vân uống hết ly sữa rồi nàng đứng dậy nói rằng:

– Thưa ông, để tôi về tôi đọc rõ các lời của ông nói đó cho chị hai nghe. Ông dần lòng, không nỡ làm vỡ lở xấu hổ, thì chị hai tôi cảm ơn ông lắm mà tôi chắc chị hai tôi cũng đang đứt ruột nát gan, chớ không phải vui vẻ chi đâu.

– Cô hai buồn rầu cho bằng tôi hay sao? Tôi chưa biết cổ đi rồi, cái thân của tôi đây trở ra thế nào!

– Thưa ông, chị hai tôi có dặn xin ông cho mấy thơ của chị lại đặng tôi đem về cho chị.

– Cổ dặn đòi mấy cái thơ nữa sao? Ừ hự! Thiệt rõ ràng cổ dứt tình tôi mà! Thưa cô, xin cô về nói với cô hai rằng, cổ dứt tình tôi, chớ tôi không thể dứt tình cổ được. Tôi gập gờ cổ

chỉ có bao nhiêu đó dấu tích. Mấy năm nay tôi nhờ mấy cái thơ đó mà giải buồn, vì hể tôi nhớ cổ thì tôi lấy ra mà đọc, thấy chữ của cổ cũng như cổ. Nếu tôi trả thơ lại cho cổ, rồi lúc tôi buồn tôi biết phải làm sao.

– Ông nói như vậy cũng phải. Thôi để tôi về tôi thưa lại với chị hai tôi.

Đồng hồ đã gõ 3 giờ. Cẩm Vân bèn từ Trọng Quý mà về. Trọng Quý hỏi nàng đi cách nào mà xuống đây, rồi bây giờ đi cách nào mà về. Nàng nói rằng, nàng mượn xe hơi riêng mà xuống, xe đâu chờ dưới chợ, nàng ngồi xe kéo mà lên đây. Trọng Quý kêu sếp-phơ biểu đem xe hơi nhà ra đặt đưa nàng xuống chợ. Cẩm Vân xin từ nói rằng, xe kéo còn chờ nàng ngoài lộ. Trọng Quý không chịu nói rằng, để chàng đưa nàng xuống chợ rồi chàng đi vô chành lúa luôn thể.

Trọng Quý kêu bồi biểu trả tiền xe kéo của Cẩm Vân. Lúc đứng chờ sếp-phơ đem xe hơi ra thì chàng nói với nàng rằng:

– Để tôi viết cho cô hai một cái thơ mà tỏ cái tình của tôi cho cô biết.

Cầm Vân đáp rằng:

– Ông gửi thơ tôi sợ khó lắm. Lúc này có anh hai tôi ở nhà đó luôn luôn. Ông gửi thơ, tôi sợ ảnh gặp ảnh lấy, rồi sanh chuyện ra nữa.

Trọng Quý châu mày suy nghĩ rồi nói rằng:

– Thôi để tôi gửi thơ để tên cô để cô được thơ thì cô trao cho cô hai.

Sếp-phơ đã đem xe hơi ra. Trọng Quý mời Cầm Vân lên xe, rồi chàng lên phía trước cầm bánh mà đưa nàng xuống chợ, sau khi nàng qua xe của nàng rồi, chàng mới từ mà đi vô chành lúa.

Cầm Vân lo việc cho chị chồng mà được thành công thì nàng mừng thầm, nên lên xe đi về nàng chúm chím cười hoài. Tuy vậy mà hễ nàng nhớ tới bộ sấu nào thất vọng, hễ nàng nhớ tới lời tha thiết hữu tình của Trọng Quý,

thì nàng lấy làm tội nghiệp cho phận chàng, nàng tiếc giùm cho Tố Nga sao ngày trước không gặp Trọng Quý mà kết đôi, lại gặp chi Phùng Xuân cho khốn khổ tấm thân như vậy.

Vì nàng chắc ý Trọng Quý đã êm rồi nên nàng biểu sếp-phơ lên Vĩnh Long rồi chạy qua Trà Vinh đợi nàng năn nỉ rước mẹ chồng lên Sài Gòn.

Mặt trời lặn rồi, xe mới qua tới Láng Thέ. Cẩm Vân ngủ ở đó một đêm, năn nỉ với mẹ chồng hết sức, nàng xin bà lên Sài Gòn đợi chơi với Tố Nga đôi ba ngày rồi Tố Nga có xuống tàu, và luôn dịp đón rước Chánh Tâm luôn thể. Bà Tổng nhứt định không chịu đi. Bà khóc và nói rằng, vì bà thương Tố Nga nên bà không dám thấy mặt nàng nữa. Cẩm Vân nói không được, nên sáng bữa sau nàng lên xe mà về một mình.

Xe đi qua Mỹ Thuận rồi, máy trục trục sao đó không biết, mà sếp-phơ phải đậu tại đó mà

sửa, Cẩm Vân leo xuống mua một chục cam sành với một chục quít đường. Đến 11 giờ trưa xe mới về tới nhà.

Cẩm Vân bước vô sân thì Chánh Hội mừng quýnh chạy ra ôm chơn nàng. Nàng cúi xuống bông con mà hun rồi đi vô. Phùng Xuân với Tổ Nga đứng tại cửa đón hỏi rằng:

– Sao má không lên? Má mạnh hôn?

Cẩm Vân đáp rằng:

– Má mạnh, mà tôi nói hết sức má cũng không chịu đi.

Cẩm Vân bông con đi tuốt ra phía sau. Tổ Nga buồn xo đi theo hỏi nhỏ nhỏ:

– Sao? Việc đó em nói được hôn?

– Được. Xin chị yên tâm. Em nói êm rồi. Thấy chịu mà đau đớn cho thấy lắm. Để tối rồi em sẽ đọc rõ chuyện cho chị nghe.

Tổ Nga gật đầu rồi thở ra, không đi theo Cẩm Vân nữa.

12. PHẢI CHẾT MỚI YÊN

An cơm chiều rồi, Cẩm Vân dắt Chánh Hội ra đứng trước sân mà chơi. Tổ Nga ở phía sau, đương lo tắm cho Phùng Sanh. Phùng Xuân nằm trên ghế xích đu mà hút thuốc phì phà. Chàng thấy Cẩm Vân ở ngoài sân dắt con đi vô thì chàng ngồi dậy và nói rằng:

– Ngày mốt tôi đi, mà ngày đó cũng có một chiếc tàu thơ ở bên Tây qua tới, không biết chừng thằng ba nó về chuyến này”.

Cẩm Vân cười đáp rằng:

– Nếu có về thì sao cũng đánh dây thép chớ.

– Cần gì. Tàu Tây tới sớm rồi chiều tàu Bắc mới chạy. Nếu thằng ba nó có về chiếc tàu này, thì tôi được gặp nó ít giờ đồng hồ.

Phùng Xuân lại đi lấy nón mà đội và nói rằng:

– Thả bảy chợ Bến Thành chơi. Mình đi thì chắc lâu về. Để đi chơi cho đã rồi mới có xuống tàu.

Cẩm Vân đứng dòm coi, nàng thấy Phùng Xuân ra khỏi cửa ngõ rồi nàng mới thẳng ra sau mà nói với Tố Nga rằng:

– Anh hai đi chơi rồi. Lên lầu nói chuyện chơi, chị hai.

Tố Nga gật đầu. Nàng kêu con Lại mà biểu rằng:

– Tao tắm em rồi đây. Mấy lau mình, bận quần áo cho nó rồi dắt nó với Chánh Hội ra phía trước mà chơi, nghe hôn.

Hai nàng dắt nhau lên lầu, Tố Nga khép cửa phòng lại rồi hỏi Cẩm Vân rằng:

– Em xuống Cần Thơ em nói cách nào mà êm được, đâu em thuật hết các việc cho chị nghe thử coi.

– Chị ngồi đây. Chị ngồi rồi em nói lại cho chị nghe.

Hai nàng kéo hai cái ghế lại đặt ngồi gần nhau, Cẩm Vân thủng thẳng thuật rõ ràng mọi việc, nàng tới Cần Thơ hồi giờ nào, nàng làm sao mà kiếm nhà Trọng Quý chùng gặp Trọng Quý rồi chàng nói những lời gì, nàng cãi cách nào, tại sao chàng tức giận, tại sao chàng khóc lóc, tại sao chàng chịu để cho Tố Nga đi, mà lại không chịu trả thơ từ, nàng kể đủ hết không sót một mảy. Tố Nga ngồi chăm chỉ nghe, tuy nàng châu mày suy nghĩ coi bộ buồn lắm.

Cẩm Vân thuật rồi, nàng thấy chị cứ ngồi lặng thinh nàng bèn nói rằng:

– Bữa hôm em hứa chắc với chị, hễ em đi nói thì phải được. Mà chừng đi dọc đường em lo quá. Vì trong thơ thấy nói khẳng khái như vậy, em sợ nói thấy không chịu. Thiệt quả gặp thấy rồi em chưa kịp nói, thì thấy dở chuyện ra thấy nói. Thấy thương chị lắm, thấy nói hản hòi, làm em rối trí, không biết sao mà trả lời. Em cứ khuyên thấy phải giữ gìn cái danh giá cho chị, mà trong bụng em cũng không chắc nói như vậy mà thấy xiêu lòng được.

Chẳng dè thấy khóc, thấy phiền chị không có tình với thấy nên thấy thất chí, không dám ngăn cản chớ không phải nhờ em nói, hay là tại thấy sợ xấu hổ chi đâu. Tội nghiệp quá, em thấy thấy ngồi khóc, em nghe thấy than thở, em cũng động lòng. Phải mà chị đi Cần Thơ chị gặp thấy, em chắc chị không thể nào không nghe lời thấy được.

Tổ Nga cứ ngồi lặng thình, mà hai hàng nước mắt chảy ròn ròn. Cách một rồi lâu nàng thở ra và nói rằng:

– Thấy trách qua không có tình với thấy, thì qua phải chịu chớ qua cãi sao được. Thôi thấy tưởng như vậy thì càng tốt, chớ có hại gì.

Nàng lau nước mắt rồi bước lại đứng dựa cửa sổ, hai tay nắm song sắt mà ngó xuống dưới vườn. Trời tối rồi nên trước mặt cây cỏ lờ mờ, trên trời sao giăng lổm đổm. Nàng cứ đứng đó hoài, không nói chi hết, Cẩm Vân buồn trí bèn bước lại hình của chồng mà nhìn.

Gần mười phút đồng hồ, Tố Nga mới trở lại ghế mà ngồi và nói với Cẩm Vân rằng:

– Cái thân của qua đây, em phải kể như người bị bệnh ngặt gần chết. Vậy mấy lời qua nói với em là mấy lời trời, xin em ghi nhớ giùm. Qua cậy em phải thế cho qua mà nuôi dưỡng má. Qua lấy làm buồn vì má không chịu lên cho qua thấy mặt lần cuối rồi qua đi.

Thôi chừng má có lên xin em thừa giùm với má rằng, qua kính lạy má và qua cầu xin má tha lỗi cho qua, tại mạng số qua phải như

vậy, chớ không phải tại qua muốn đâu. Làm con thất hiếu; làm vợ thất tiết! Có nghĩa mà lại bất nghĩa! Có tình mà lại vô tình! Thân phận gì mà vô duyên quá như vậy không biết!

Tổ Nga nói tới đó rồi nàng khóc nữa. Cẩm Vân thấy vậy động lòng nên nàng cũng khóc theo. Con Lại bỗng Chánh Hội xô cửa bước vô mà nói rằng:

– Thưa cô em đòi ngủ, nên tôi bỗng lên đây.

Cẩm Vân đứng dậy bỗng con đem để trên giường. Con Lại bước ra khép cửa lại. Chánh Hội thấy má với cô nó nước mắt nước mũi chầm ngoàm thì nó lấy làm lạ nên cứ ngó hoài. Tổ Nga thấy Cẩm Vân mắc cỡ con ngủ nên nàng lau nước mắt rồi đi xuống.

Đêm ấy Tổ Nga nằm trần trọc hoài. Nàng xét thân phận nàng càng thêm đau đớn trong lòng. Số mạng gì mà vô duyên vô phước đến thế. Bây giờ biết liệu lẽ nào? Đi theo chồng thì cứu danh giá tông môn khỏi xấu hổ mà bỏ mẹ,

phải lìa em, lại còn phải làm cho người yêu của mình thất tình thất chí nữa.

Bỏ chồng mà theo người yêu của mình thì được gần mẹ, mình được phỉ tình, mà người yêu cũng khỏi thất vọng, ngặt vì làm như vậy thì còn gì danh giá, còn mặt mũi nào mà dám ngó thiên hạ. Không theo chồng, mà cũng không theo Trọng Quý, chống cự rồi ở lại nhà lo nuôi mẹ trọn đời, làm như vậy tuy khỏi thất hiếu, song cũng bị mang tiếng nhơ, mà cũng không cứu người yêu khỏi thất tình.

Tổ Nga suy xét cùn lẽ rồi, thì chẳng có phương nào hay cho bằng tự vận. Có cái chết thì mới yên thân. Đã biết hễ mình chết thì mẹ buồn, nhưng mà chết thì khỏi nhọc lòng cực trí với chồng bất nghĩa nữa, chết thì người yêu của mình hết trông đợi rồi lo cưới vợ khác mà lập gia thất làm ăn. Chết thì phải hơn hết. Cái thân vô duyên vô phúc nầy đã làm lem luốc rồi, không còn quý báu chi nữa mà tiếc!

Sáng bữa sau Phùng Xuân cho Tố Nga hay rằng, hăng tàu có dán giấy nói tàu bên Tây bữa sau tới 8 giờ rồi 4 giờ chiều tàu ra Bắc chạy. Tố Nga cười nói rằng:

– Để tôi đi chợ mua đồ theo xuống tàu mà ăn.

Thiệt quả Tố Nga đi chừng một giờ rưỡi đồng hồ rồi nàng đem về nào trái bôm, nào sá lỵ, nào hồng, nào nho tươi, sắp lục cục trên ván tới năm sáu gói. Nàng nói nói cười cười, một lát ôm hun con, một lát điệu với chồng, vừa thấy bước ra phía trước kể thấy trở về phía sau, kêu con Lại mà dặn việc nầy, thấy Cẩm Vân thì khuyên việc nọ, làm lằng xằng lộn xộn, coi ra như tuồng đắc chí mà đi theo chồng. Đến trưa nàng không ngủ, mà cũng không cho Cẩm Vân nghỉ ngơi, nàng nói rằng:

– Qua đi rồi mặc sức em ngủ, còn có một bữa nữa, em thức chơi với qua mà.

Cầm Vân thấy chị vui vẻ khác thường thì tưởng tính êm được chuyện của Trọng Quý nên chị vui, bởi vậy nàng không nghi ngờ chuyện gì hết.

Tối Tổ Nga cũng cầm Cầm Vân thức mà chơi, biểu thằng Diệu đi kê gánh mì về ăn với nhau mà nói rằng:

– Ăn mì lần này là lần chót.

Đến 9 giờ rưỡi Chánh Hội buồn ngủ, nên khóc om sòm, Cầm Vân phải bế con lên lầu mà dỗ ngủ. Tổ Nga đi theo tới thang lầu rồi níu em lại mà nói nhỏ rằng:

– Chị có đi thì em ở lại mạnh giỏi nhé. Thằng ba có về, em nói giùm với nó rằng, chị có để lời thăm nó. Chùng má lên, em nhớ mà thưa với má rằng, chị kính lạy má. Còn sau em có gặp thầy Trọng Quý thì em thuật lại việc của chị cho thầy biết. Em nói giùm với thầy rằng, tưởng chị vô tình với thầy đó là tưởng lầm.

Nàng nói rồi liền ôm đầu Chánh Hội hun tro hun trất.

Những lời của Tổ Nga nói đều là lời trời hết thấy, nhưng vì Cẩm Vân không nghĩ là Tổ Nga tự vận, bởi vậy nàng không dè mà khuyên giải. Nàng bỗng con bước lên cầu thang, thỉnh linh ngó ngoái lại, thì thấy chị còn đứng chần ngẩn tại đầu thang mà lau nước mắt, thì nàng động lòng, nàng dự dự muốn xuống nói chuyện chơi với chị nữa đặng bữa sau có cách biệt nhau, ngặt vì Chánh Hội rầy quá, nên cực chẳng đã nàng phải đi luôn.

Cẩm Vân dỗ con ngủ xong rồi, thì lóng tai nghe ở từng dưới lặng trang, tưởng anh chị đã ngủ hết rồi, nên nàng khoát mừng bước ra lại ghé ngồi chống tay suy nghĩ, không biết sáng mai tàu bên Tây qua tới mà chồng mình có về hay chưa? Tội nghiệp chị vì danh giá nên phải gượng làm vui và theo chồng, song bước chơn ra đi chắc là ngậm ngùi vì nỗi tình, đau đớn vì nỗi mẹ lắm.

Đêm ấy Cẩm Vân nằm trần trở hoài, ngủ không ngon giấc. Vừa mới tảng sáng nàng bỗng con đi xuống thang lầu kêu thẳng Diệu dậy mở cửa quét nhà. Cách một lát Phùng Xuân cũng thức dậy đi rửa mặt, ngó thấy Cẩm Vân bèn nói rằng:

– Em thức vậy sớm dữ!

Cẩm Vân cười rồi men men đi lại phòng của mẹ, là cái phòng hôm nay mẹ con Tố Nga ngủ ở đó, đứng ngoài lóng tai mà nghe coi chị thức dậy hay chưa. Nàng nghe im lìm, vừa mới xây lưng mà đi, kẻo nghe tiếng Phùng Sanh khóc trong phòng. Nàng đứng lại, mà không nghe tiếng của chị nói. Phùng Sanh càng khóc lớn và kêu má om sòm, Cẩm Vân cũng không nghe tiếng Tố Nga. Nàng bước lại tính mở cửa mà kêu chị đỡ cháu. Chẳng dè cửa phòng đóng chặt cứng. Cẩm Vân vỗ cửa mà kêu duy nghe tiếng của Phùng Sanh khóc rùm, chớ không nghe tiếng Tố Nga thức dậy.

Phùng Xuân rửa mặt xong rồi, chàng chạy lại phụ với Cẩm Vân mà kêu vợ, Tố Nga cũng nín khe. Thằng Điệu, con Lại nghe la om sòm nên áp chạy lên, đủ mặt. Cẩm Vân bèn kêu Phùng Sanh mà hỏi rằng:

– Cháu à, cháu, có má cháu ngủ đó hôn?

– Có.

– Cháu kêu má cháu dậy.

– Má ngủ.

– Lúc lắc kêu má chớ. Vạch con mắt má thì má dậy đa cháu.

– Má hồng dậy.

Cẩm Vân biến sắc, trong lòng phát nghi, bèn hỏi thằng Điệu lấy dao cạy khóa cửa. Thằng Điệu làm rầm rầm mà cũng không nghe tiếng Tố Nga. Cẩm Vân càng thêm sợ, chùng phá được cửa rồi, nàng xốc vô phòng, khoát mùng

rờ chị Mỹ thì chị đã lạnh ngắt hơi thở đứt rồi, cặp mắt đứng tròn, miệng bay nức nồng mùi á phiện. Nàng vùng la lên rằng:

– Chị hai chết rồi, trời đất ôi!

Rồi ôm chị mà khóc. Con Lại, thằng Diệu với Phùng Xuân đứng sững sốt hết cả.

Phùng Xuân bước lại dòm vợ rồi đưa tay ngay lỗ mũi coi còn thở hay không. Con Lại với bỗng Phùng Sanh đem ra ngoài. Thằng Diệu lò mò lổ đầu giường rồi vùng la lên rằng:

– Cô hai uống á phiện với giấm chua mà. Đây đồ đó còn đó nè.

Cầm Vân với Phùng Xuân day lại thì thiệt quả trên bàn thuốc còn dính chút đỉnh thôi, Cầm Vân lại thấy dưới bàn có một đồng tro nhỏ, coi kỹ thì là giấy chỉ mới đốt nên tro còn nguyên đó.

Cẩm Vân khóc một hồi rồi ra ván ngồi tắm túc tắm tử, nói không nên lời, nước dắt tuôn ra hoài, lau không ráo. Phùng Xuân cứ đi ra đi vô, nhăn mặt châu mày, lắc đầu, chắt lưỡi. Đến gần 8 giờ, chàng mới nói với Cẩm Vân rằng:

– Chuyện lỡ như vậy, tôi đi Bắc sao đặng. Để tôi xuống nhà băng tôi nói cho nó hay, rồi tôi đi luôn xuống bót mà cớ với Cò nữa mới được.

Chàng nói như vậy rồi đi thay áo thay quần, Cẩm Vân cứ ngồi mà khóc, không nói chi hết, Chánh Hội với Phùng Sanh đeo theo nàng, Chánh Hội thì cười, còn Phùng Sanh thì khóc, kêu má hoài.

Phùng Xuân thay đồ rồi, sắp đội nón mà đi, thấy có một xe đậu ngay trước ngõ, rồi có một người trai, mặc đồ nữ, mở cửa xe leo xuống. Chàng dòm rồi nói rằng:

– Úy! May dữ! Thăng ba về kia kìa!

Cẩm Vân nghe nói, lật đật một tay bế con, một tay bế cháu, bươn bả chạy ra cửa. Thiệt quả Chánh Tâm về tới, ở ngoài sân đương xăm xăm đi vô nhà. Cẩm Vân mừng nỗi mình, mà tủi phận chị, nên vừa thấy chồng thì khóc và nói rằng:

– Mình về trễ quá! Chị hai chết rồi! Mới chết hồi khuya này.

Chánh Tâm đương bước lên thêm, nghe vợ nói như vậy sững sốt, nên đứng khựng lại mà ngó vợ rồi ngó anh rể, dường như chàng không hiểu mấy lời vợ nói đó vậy. Phùng Xuân bèn nói rằng:

– Chị hai của em nó uống á phiện với giấm mà tự vận.

Chánh Tâm nhăn mặt và bước vô nhà hỏi Phùng Xuân rằng:

– Tại sao mà chị hai tự vận.

– Nó sửa soạn đặng chiều nay đi Bắc với qua. Má cản trở, không muốn cho đi. Má giận bỏ đi về dưới Làng Thê, không chịu lên cho nó từ già đặng có xuống tàu, nên nó tức rồi nó hủy mình, chớ có chi đâu.

– Nếu vậy má không có ở trên này hay sao?

– Không. Má ở dưới Láng Thê. Bữa hôm kia hai vợ chồng qua cây con ba muốn xe hơi xuống rước má. Nó ở dưới trọn một ngày một đêm năn nỉ hết sức mà má cũng không chịu lên.

– Chị hai ở đâu bây giờ?

– Nằm trong phòng.

Phùng Xuân dắt Chánh Tâm vô phòng. Chánh Tâm thấy mặt chị thì chàng cảm động, nên đứng khóc rầm rức một hồi rồi mới chịu trở ra, Phùng Xuân đi cõ với cò bót. Chánh Tâm biểu thằng Diệu trả tiền xe và vác rương đồ đem vô nhà.

Cầm Vân ngồi bỗng con đỡ cháu, thấy chồng lẳng xẵng thì ngó theo mà nước mắt chảy hoài. Chùng Phùng Xuân đi rồi, Chánh Tâm mới bước lại ngó hai đứa nhỏ và nói rằng:

– Hai đứa nhỏ lớn đại há?

Tuy hồi chàng đi Tây thì con còn bỗng ngửa, song mỗi năm vợ chàng đều có chụp hình con mà gửi qua cho chàng, bởi vậy chàng thấy hai đứa nhỏ thì biết đứa nào là con của chàng liền. Chàng đưa hai tay ngay mặt con mà nói rằng:

– Lại đây ba hun một chút con, ba đi mà ba nhớ con quá.

Cầm Vân muốn đưa con cho chồng bỗng, song Chánh Hội từ nhỏ chí lớn không biết cha nó, nên nó uốn éo day mặt vô mình mẹ nó và níu mẹ nó chặt cứng, không chịu cho cha nó bỗng. Chánh Tâm phải gỡ tay nó mà bỗng đại, tuy nó không khóc, song coi bộ không vui. Chàng hun nó một hồi rồi nó trần tuột xuống đất, gỡ tay cha mà chạy lại đeo mẹ. Chánh Tâm

mới bỏ Chánh Hội bước lại bồng cháu. Phùng Sanh tuy ngó cậu trăn trăn, song để cho cậu bồng mà hun, chớ không èo uột như Chánh Hội vậy.

Chánh Tâm chơi với con, cháu một chút rồi hỏi vợ rằng:

– Sao mà chị hai tự vận như vậy? Ở nhà có chuyện ức uất chỉ lắm sao?

– Chị bị ảnh đó mà chỉ buồn rầu, chớ có việc gì đâu.

– Hồi nãy ảnh nói chuyện đi Bắc, đi chi vậy?

– Ảnh xúi chỉ xin má hai muôn đồng bạc. Má không cho, ảnh làm ngật dất chỉ đi ra Bắc làm việc gì đó mà không biết. Chỉ không đi thì không được. Còn đi theo ảnh thì má giận. Tôi tưởng chỉ rầu có chuyện đó mà chỉ hủy mình, chớ không phải việc chi hết.

Cẩm Vân thuở nay không giấu việc gì với chồng hết thảy. Hôm nay một là nàng giữ lời hứa với chị, hai là nàng không muốn cho chồng buồn thêm, nên nàng phải nói dối với chồng, mà nói vừa rồi thì nàng day mặt chỗ khác, không dám ngó chồng nữa.

Chánh Tâm tưởng là thi đậu về nhà gặp mẹ, gặp chị, gặp vợ, gặp con vui vẻ lắm. Nào dè vừa bước vô nhà thấy cảnh bi thảm, bởi vậy chàng ngồi chống tay trên ghế mặt mày buồn so, chàng suy nghĩ một hồi rồi hỏi vợ rằng:

– Bây giờ có đường xe hơi xuống tới dưới nhà mình rồi phải hôn?

– Phải. Ở nhà đây có anh hai. Thôi, mình mượn xe hơi chạy về cho má hay luôn thể.

– Ừ, để tôi đi. Phải đi liền bây giờ mới được.

Cẩm Vân biểu thằng Diệu chạy mượn một cái xe hơi. Chánh Tâm dặn vợ chừng anh rể trở về biểu anh lo mua hòm, lo sắm tân liệm cho

sẵn, chàng đi Láng Thè rước mẹ, thế nào nội buổi chiều chàng cũng về tới.

Chánh Tâm lên xe hơi mà đi. Cái xe hơi này là cái xe của Cẩm Vân mượn đi Cần Thơ hôm nọ. Vì thằng Diệu đi mượn xe ấy nhiều lần, nó quen với sếp-phơ nó đã nói trước cho sếp-phơ biết mượn đi đâu và cho ai đi, bởi vậy Chánh Tâm lên xe thì sếp-phơ mở máy mà chạy, không hỏi chi hết, xe xuống tới Mỹ Thuận, chiếc đò mắc ở mé bên kia sông nên phải đậu đó mà chờ một chút.

Con nhỏ bán quít bùng tràn quít xề lại mà mời Chánh Tâm mua. Đã năm năm rồi Chánh Tâm không có đút một múi quít vào miệng, nên chàng tính mua một chục ăn chơi. Chàng hỏi giá thì con nhỏ đòi 5 cắc. Sếp-phơ nghe con nhỏ thách quá, thì nổi giận, nên trợn mắt nói rằng:

– Thách giống gì mà quá tay vậy. Tao mới đi về hôm kia đây. Tao thấy mấy bán có 3 cắc

rưởi một chục, mà bữa nay mây đòi 5 cái. Mây muốn dắt cổ người ta hay sao.

Sốp-phơ day lại nói với Chánh Tâm rằng:

– Thưa thầy, thầy muốn mua thì trả cho nó 3 cái bưởi. Hôm kia tôi đi với cô về đến đây, tôi thấy cô mua của nó, cô trả có 3 cái bưởi mà thôi.

– Nếu vậy bữa nhà tôi cũng mượn xe của anh mà đi hay sao?

– Thưa phải. Cô đi xe tôi. Cô đi qua Cần Thơ ở chơi một ngày, tối chiều trở qua Trà Vinh thăm bà, ở ngủ một đêm rồi sáng bữa sau mới về.

– Có đi Cần Thơ nữa hay sao?

– Thưa, có chứ.

– Ở nhà tôi qua Cần Thơ làm giống gì kia?

– Thưa không biết.

– Qua đó ghé nhà ai.

– Thưa tôi không hiểu. Qua tới Cần Thơ hơn 10 giờ rồi. Cô biểu ghé nhà hàng cho cô điểm tâm, đậu đó mà chờ. Đến chiều cô trở lại rồi mới chạy qua Trà Vinh.

– Hồi ở nhà tôi trở lại đó, đi bộ hay là đi xe?

– Thưa, hồi cô trở lại cô đi xe hơi. Cô ngồi cái xe Dodge còn mới, có một thầy cao lớn, mặc đồ tây, cầm bánh đưa cô lại.

– Ai vậy kìa?

– Thưa, tôi không biết.

Chánh Tâm ngồi suy nghĩ, coi mặt không vui. Con nhỏ bán quít chịu bán ba cắc rưỡi một chục. Chánh Tâm mua quít trả tiền rồi, kể dò qua tới, nên sắp phơ đập máy xuống dò.

Chánh Tâm thèm quít nên mới mua, mà mua rồi chàng lại lơ lửng không ăn, xe xuống tới Láng Thé mà chục quít cũng còn nguyên.

Bà Tổng Hiền ngồi trong nhà, thấy con đi vô cửa bà mừng quýnh lật đật đứng dậy, Chánh Tâm gặp mẹ chàng cũng mừng rồi chàng lại khóc mà thưa việc chị tự vận cho mẹ hay. Bà Tổng giận Tổ Nga là giận theo chồng, chớ không phải bà ghét bỏ gì, bởi vậy bà nghe nói con gái chết thì khóc kể thảm thiết. Chánh Tâm hỏi mẹ sửa soạn đồ rồi mẹ con lên xe mà trở về Sài Gòn.

Lúc đi dọc đường, Chánh Tâm hỏi mẹ vậy chớ vợ chàng xuống hôm nào. Bà Tổng nói rằng, Cẩm Vân xuống hồi tối hôm kia, rồi sáng hôm kia nàng về, Chánh Tâm suy nghĩ một hồi rồi hỏi mẹ nữa rằng:

– Nó có nói với má nó đi đâu nó ghé hay là ở trên Sài Gòn nó xuống?

– Nó ở trên Sài Gòn nó xuống, chớ đi đâu. Nó năn nỉ một đêm, xin rước tao lên trên. Tao giận con chị mấy nên tao không thèm đi, rồi nó về.

Gần 7 giờ tối xe mới về tới. Bà Tổng bước vô nhà, bà khóc kể rồi, bà lại mắng nhiếc Phùng Xuân một hồi, bà nói tại Phùng Xuân giết con bà chết. Phùng Xuân nín khe, không nói chi hết.

Ở nhà Cò bót đã lập vi bằng, quan Thầy thuốc cũng khám nghiệm rồi hết, nên trong nhà đương lo việc tân liệm lăng xăng.

Chánh Tâm nhắc ghế ra ngồi một mình trước cửa, mặt mày buồn hiu. Cách một lát, có người phát thơ đi vô, thấy Chánh Tâm ngồi đó, mới đưa một cái thơ cho chàng. Chánh Tâm cầm thơ mà coi, thì thấy ngoài bao thơ đề tên Cẩm Vân, mà con dấu sở diện tín lại đóng tại Cần Thơ. Chàng run tay, biến sắc, lật đật bỏ phong thơ vào túi rồi đứng dậy vô nhà. Đêm ấy trong nhà náo nức lộn xộn, chàng không nói chuyện gì với vợ được hết.

Chiều bữa sau đám ma phát hành. Chánh Tâm đưa chị đến huyết, rồi trở về lơ lơ lửng

lững như người không hồn. Bà Tổng sợ con mệt, nên bà biểu lên lầu mà nghỉ. Chánh Tâm cứ ngồi tại bộ ghế giữa đó hoài không đi nghỉ, mà cũng không nói tới ai hết.

13. CHỊU OAN ĐAU ĐỐN

Người ở đời chẳng có cái khổ nào cho bằng cái khổ ôm ấp hồ nghi trong lòng mà không nói ra được, nhứt là hồ nghi người mà mình yêu mến hơn hết đã không thương mình mà lại trộm gây tình với người khác.

Chánh Tâm không phải là một người trai có tật ghen bậy bạ, đụng đầu ghen đó bởi vì nếu chàng mang cái tật xấu ấy thì có thể nào chàng chịu để vợ Ở nhà mà đi Tây rồi ở bên cho tới năm năm. Không, thiệt chàng không có cái tật ấy song chàng có hai cái tật khác, là thương yêu triu mến vợ con hơn người con trai khác, với tật nóng nảy không chịu thua sút ai.

Năm nọ vì giận tiếng thiên hạ chê không có bằng cấp, mà chàng đành tâm lìa mẹ với vợ con, quyết đi Tây học cho thành danh đăng họ hết chê cười ngạo bán nữa, nhưng mà chừng bước chơn xuống tàu, chàng quay đầu ngó lại vợ con, thì chàng đau đớn như ai dấn gan, như cắt ruột. Trong mấy năm chàng ở Tây, chẳng có giờ rảnh mà không nhớ đến mẹ già, không tưởng đến vợ con.

Có nhiều đêm chàng chiêm bao thấy vợ, chàng giật mình thức dậy ngó quanh ngó quất chỉ có một bóng với một đèn, thì chàng buồn bực vô cùng, lấy hình vợ ra mà nhìn, rồi lụy tuôn lả chả. Tuy học thì chàng cần cố, song chàng cũng trông học cho mau rồi đăng có trở mà về, hưởng thú gia đình.

Khi bước chơn xuống tàu tới Sài Gòn bước chân lên bờ, thì mặt mày chàng hân hoan, chắc ý rằng, từ nầy thiên hạ họ hết khinh khi, mà vợ con cũng khỏi cách biệt nữa. Chàng không đánh dây thép cho mẹ với vợ biết ngày chàng

về, ấy là chàng muốn vô nhà thành linh đặng sự vui mừng nó nhiều hơn là cho gia quyến hay trước.

Nào dè vừa bước chơn vô tới cửa, thì gặp cuộc bi thảm phi thường, thấy chị tự vận mà chết, xác còn nằm lạnh tanh, rồi chàng lại nghe vợ lén đi Cần Thơ, chừng về có một thầy đưa xe ra, sau lại có một phong thơ ở Cần Thơ gửi lên mà đề tên vợ rõ ràng nữa. Việc nhà đã không vui mà còn thêm buồn rối nữa, thế thì Chánh Tâm làm sao mà không lơ lơ lửng lửng cho được.

Vì trong nhà có đám tang trọn hai bữa, Cẩm Vân mệt dừ, nên chôn Tố Nga rồi, tối mẹ con nàng đi ngủ liền. Chánh Tâm ngồi trên trên giữ nhà, biếng nói bật cười, đến 10 giờ mẹ đi ngủ rồi, chàng mới chịu đi lên lầu. Chàng bước vô phòng thấy vợ con đương ôm nhau mà ngủ khò. Chàng đứng nhìn một hồi rồi sẽ lén dờ mừng chun vô nằm ghé một bên. Tuy chàng nằm im lìm không cục cựa, song đêm

ấy chàng nằm mơ màng đến sáng, không ngủ được tới một giờ đồng hồ.

Vừa tảng sáng, Cẩm Vân thức dậy, thấy chồng còn ngủ mới bước nhẹ nhẹ xuống giường mà đi rửa mặt. Chánh Tâm nằm lim dim giả ngủ, quyết rình coi tình ý vợ ra thế nào. Cẩm Vân đi rửa mặt rồi trở vô phòng, ngồi trên ghế mà nín thính, không kêu chồng, mà cũng không mở cửa sổ. Gần 7 giờ Chánh Hội thức dậy, dòm trong mùng không thấy mẹ thì nó sợ, nên khóc ré lên. Cẩm Vân lật đật chạy lại bông con, Chánh Tâm thấy con không triệu thì chàng thêm buồn, nên nhơn dịp ấy chàng cũng đi rửa mặt.

Chánh Tâm xuống lầu thì gặp mẹ đương rầy rà mắng nhiếc Phùng Xuân om sòm. Chàng lóng tai mà nghe thì chẳng việc chi lạ, bà Tổng cứ đổ tội cho Phùng Xuân, mà nói tại Phùng Xuân làm cho Tổ Nga tự vận, Phùng Xuân không nhịn được chàng phản đối rằng:

– Má nói sao vậy? Tuy hồi trước vợ chồng

tôi căng thẳng với nhau, mà mấy tháng nay vợ chồng tôi hòa thuận, với nhau lắm chớ. Vợ tôi nó muốn bày cuộc làm ăn nó tính để mượn má 20 ngàn đồng bạc lập hãng xe hơi. Má không cho, nó phiền, nên nó xúi tôi dắt nó đi ra Bắc mà ở. Má muốn từ nó, má ngăn cản, mà má cũng không chịu thấy mặt nó nữa, đến nỗi nó cậy con ba đi hai bữa, xuống ở năn nỉ má lên cho nó giáp mặt rồi nó xuống tàu, má cũng không thèm lên. Má làm như vậy cho nên vợ tôi nó tức mình nó tự vận, sao bây giờ má lại đổ lỗi cho tôi.

– Mấy là thằng khốn nạn, mấy muốn giết của tao, mấy giết không được, rồi mấy làm ngật, mấy quyết bắt con tao phải xa tao. Nó tức mình nên nó chết, rồi bây giờ mấy giành phần phải về mấy há? Mấy phải đi ra cho khỏi nhà tao. Tao không muốn cho mấy thấy mặt tao nữa.

– Má cho ở thì tôi ở, còn như má đuổi thì tôi đi. Tôi có cần gì ở đây đâu!

– Vậy chớ tao lại cần mầy lắm hay sao? Đi đi cho mau, đi liền bây giờ.

– Đi thì đi. Để tôi góp đồ đạc, sửa soạn cho con tôi rồi tôi sẽ đi chớ.

– Tao không cho mầy rờ tới thằng Phùng Sanh.

– Ủa! Không cho sao được. Má đuổi tôi, thì cha con tôi đi. Má muốn bắt con tôi hay sao?

– Ủ, tao bắt.

– Có được đâu.

– Sao lại không được? Nó là cháu của tao, mẹ nó chết thì tao nuôi, mầy không phép bắt.

– Má nói sai luật. Nó là con của tôi, có khai sanh đủ lễ, tôi bắt má giành sao được.

Bà Tổng không có lời nào mà cãi, nên ngồi nín khe, mà giận đỏ mặt. Lúc ấy Chánh Tâm rửa mặt rồi, nên ở trong bước ra. Phùng Xuân bèn nói rằng:

– Má hỏi cậu ba đây coi tôi nói phải hay là nói bậy. Nãy giờ có lẽ cậu ba cũng nghe chớ? Má đuổi tôi ra cho khỏi nhà. Tôi vưng lời tôi đâu dám cự. Mà tôi đi, tôi dắt con tôi theo dạng tôi nuôi, má lại ngăn cản, má muốn giành má nuôi. Giành sao dạng? Con tôi có khai sanh hẳn hoi. Cha đâu thì con đó, chớ tôi nữ nào là nó cho đành.

Chánh Tâm lấy một điều thuốc mà hút rồi nói rằng:

– Như má không cho anh hai ở đây nữa, mà anh còn nghĩ bụng má, anh để Phùng Sanh lại cho má nuôi thì tốt. Còn như anh không chịu để nó lại cho má, anh quyết bắt nó, thì má phải chịu, chớ má có phép nào mà giành Phùng Sanh với anh cho được.

Bà Tổng châu mày, coi bộ bà giận lắm. Cách một hồi lâu bà vùng nói lớn lên rằng:

– Thôi, mấy muốn đem nó đi đâu mấy đem phút đi cho. Nó cũng một giòng khốn nạn, tao không thèm giành chi đâu.

Phùng Xuân ngoe ngoáy đi sắp áo quần vô rương, mượn thằng Diệu đi kêu giùm một cỗ xe kiếng, rồi xốc lại bông con mà đi. Phùng Sanh tuy còn thơ ngây, không hiểu việc gì, song lúc Phùng Xuân bông nó đi lại đốt nhang cắm trên bàn thờ Tổ Nga, rồi từ giã Bà Tổng với vợ chồng Chánh Tâm mà bước ra cửa, thì nó ré lên, làm cho mấy người trong nhà thấy đều rơi nước mắt.

Phùng Xuân đi rồi, bà Tổng vì nổi giận rề, nhớ con, thương cháu, bà tức tởm trong lòng, nên bà nằm dầu dàu. Chánh Tâm đã buồn, mà thấy việc nầy càng buồn thêm nữa nên chàng thủng thẳng đi lên lầu mà nằm. Cách một lát Cẩm Vân lên phòng, thấy chồng buồn hui thì nàng nói rằng:

– Anh hai ảnh ngật quá! Ảnh không có nhà cửa chi hết, ảnh bắt thằng nhỏ đây, chi khỏi ảnh bỏ bò lăn bò lóc (không săn sóc, không để ý tới) tội nghiệp nó. Ảnh để nó lại đây cho mình nuôi, lại hại gì hay sao?

Chánh Tâm không trả lời, nhưng mà chàng ngồi dậy rồi đi lại đứng dựa cửa sổ, chàng ngó xuống vườn một lúc rồi day lại nói với vợ rằng:

– Buồn quá! Tưởng là về nhà vui vẻ, té ra về càng thêm khổ. Tôi muốn bỏ nhà đi chơi ít bữa.

– Mình tính đi đâu?

– Đi bậy đi bạ trong lục tỉnh, chỗ nào cũng được.

– Ờ, mình có buồn thì đi cho khuây lãng.

– Họ nói Cần Thơ, Rạch Giá bây giờ mở mang tốt lắm. Để đi miệt đó chơi. Thuở nay mình có đi xuống hai tỉnh đó lần nào chưa?

Cẩm Vân châu mày xây mặt chỗ khác rồi đáp nhỏ nhỏ rằng: “Chưa”. Chánh Tâm liếc mắt thấy bộ vợ như vậy thì mặt chàng đổi sắc, tay chàng bắt đầu run chàng ngó ngay vợ mà hỏi rằng:

– Mình muốn đi chơi với tôi không?

– Má đương buồn rầu, dắt nhau đi hết rồi bỏ má một mình sao?

Nàng nói tới đó kể Chánh Hội ở dưới cầu thang lâu kêu má om sòm. Nàng lật đật đi xuống. Chánh Tâm ngó theo vợ mà cặp mắt lườm lườm.

Thiệt quả rồi! Sự nghi của mình chắc là trúng lắm. Vợ mình có tư tình với người nào ở dưới Cần Thơ đây chớ gì. Hôm trước chị mình mượn nó về Láng Thé rước mẹ, nó thừa dịp ấy chạy thẳng qua Cần Thơ mà cho người tình nó hay rằng, mình về gần với, rồi sắp đặt mưu kế chi với nhau đó, nên nó về rồi thằng đó mới gửi thơ lên đây.

Nếu không phải như vậy thì sao sộp-phơ lại nói khi nó trở ra xe mà về, có thằng nào đưa nó đó? Nếu nó có việc ngay thẳng buộc phải đi Cần Thơ, sao nó lại giấu mình làm chi? Nếu nó không có ý gì riêng, sao nó có đi Cần Thơ mấy bữa rày, mà bây giờ mình hỏi nó biết Cần Thơ hay chưa, nó lại nói chưa biết? À há! Con nầy

là đồ hư! Chồng đi du học ở nhà nó lén lấy trai!
Khốn nạn lắm! Nó giết mình!

Chánh Tâm nghĩ như vậy rồi tay chơn run bầy bầy, mặt mày tái xanh cặp mắt đỏ au, lỗ tai lùng bùng. Chàng ngồi bẹp trên ghế thò tay vào túi trong, móc phong thơ bắt được bữa trước ra mà coi. Chàng đọc ngoài bao thì quả đề tên Cẩm Vân, coi con dấu thì quả là ở Cần Thơ gởi lên, nhìn tuồng chữ viết thì chữ viết cứng cỏi lắm. Chàng muốn xé phứt bao thơ mà đọc thử coi thơ nói chuyện gì, song chàng dợm bao thơ hai ba lần mà rồi chàng không dám xé, vì chàng nghĩ lại nếu xé ra mà thiệt quả thơ này là thơ tình của người ta gởi cho vợ mình, thì còn gì là vợ chồng, bao nhiêu thương yêu vợ xưa nay tan rã như bột nước hết, thì mình phải chết, chớ sống sao cho được nữa! Chàng bỏ phong thơ vào túi, đi đóng cửa phòng lại, rồi nằm co trên giường mà khóc. Cái gối của Cẩm Vân nằm nó bay mùi phảng phất làm cho Chánh Tâm càng thêm áo não, càng thêm ứa gan. Cái mùi thơm này là mùi của riêng mình

hủi, mà có lẽ đã có chia cho người khác hủi nữa rồi!

Gần 11 giờ, Cẩm Vân mắc coi cho con Lại dọn cơm nên nàng sai con Nền lên sâu mời chồng xuống ăn cơm. Chánh Tâm lau nước mắt đi xuống, ngồi lại bàn ăn. Bà Tổng lấy xâu chìa khóa mà đưa cho chàng và nói rằng:

– Má giao chìa khóa đây con giữ, má không giữ nữa. Má bị chuyện nầy chuyện nọ nó đập tới hoai, bây giờ má lộn hồn lộn vía, để má giữ đây má làm mất đa.

Chánh Tâm lấy xâu chìa khóa mà bỏ vào túi, rồi ngồi ăn cơm không dám ngó vợ con, mà cũng không nói chuyện với mẹ. Chàng chan canh chua lùa riết cho hết chén cơm rồi đứng dậy. Trời nắng chang chang, mà ăn cơm rồi chàng thay đồ và kêu xe kéo mà đi. Bà Tổng hỏi chàng đi đâu thì chàng đáp cụt ngùn rằng:

– Đi bậy chơi.

Xe kéo chạy vô vườn bách thú, Chánh Tâm

leo xuống trả tiền xe, rồi kiếm một cái băng mát mẻ vắng vẻ mà ngồi. Ai khéo khiến xuôi cũng kỳ, chàng không cố ý, mà chừng ngồi yên nơi rồi chàng coi lại thì năm trước lúc mới gặp Cẩm Vân chàng đi theo Tố Nga với Cẩm Vân vô dạo vườn bách thú, ba người cũng ngồi lại cái băng nầy, mà ngày trước ngồi thì thơ thới trong lòng, còn bây giờ ngồi lại gan sầu ruột thắt.

Lúc trưa, trong vườn vắng teo, thú nằm ngời nghỉ, chim đứng lim dim, mấy nẻo đường chẳng thấy dạng người đi chơi, duy có trên ngọn cây gió thổi nhánh oạt oà, oạt oại. Chánh Tâm ngồi, hai cánh chỏ chống hai đầu gối, hai bàn tay ôm cái trán mà suy nghĩ một hồi lâu mới lấy phong thơ của Cẩm Vân ra mà lo le muốn xé mà rồi tại không chịu xé. Danh giá của vợ mình ở trong bức thơ nầy, mà hạnh phúc hay là sầu não của mình cũng ở trong bức thơ nầy! Phải mở bức thơ ra mà đọc cho rõ ràng hắc bạch, hay là phai xé tan xé nát mà bỏ đi, cứ tin bụng vợ như cũ, đặt cho mối tình chung

khỏi rồi, đạo cang thường khỏi hư? Có hai lẽ đó mà Chánh Tâm ngồi suy nghĩ cho đến tối cũng chưa biết lẽ nào phải, lẽ nào quấy.

Đèn khí các nẻo đường bật ra sáng hoắc, Chánh Tâm thủng thảng đi bộ mà về nhà, hai tay thọc túi quần tây, mặt cúi xuống đất, cứ đếm bước mà đi, không thềm ngó vật chi hết. Chàng bước vô thềm thì đồng hồ gõ 7 giờ. Bà Tổng hỏi rằng:

– Con đi chơi ở đâu mà về tối dữ vậy? Ở nhà chờ quá, nên đói bụng.

Chánh Tâm không trả lời cứ đi cất nón.

Bà Tổng biểu ăn cơm rồi thay đồ. Chàng vưng lời ngồi lại bàn ăn, mà chàng nuốt cơm cũng như nuốt cây, không biết mùi chi hết.

Ăn cơm rồi bà Tổng đi ngủ liền. Cẩm Vân cũng bỗng Chánh Hội lên lầu mà dỗ ngủ.

Chánh Tâm còn mặc đồ đi chơi trưa chớ chưa chịu thay, cứ đi qua đi lại trước rửa hoài.

Trong trí chàng cũng cứ hỏi hai câu đó: “Phải đọc thơ hay là xé thơ mà bỏ”. Nếu đọc thơ rồi mà không phải là thơ tình thì biết liệu làm sao? Nếu xé thơ mà bỏ, đừng thèm nghi chi hết, cứ thương vợ như cũ, làm như vậy thì tạm yên tâm mà thôi, vì trong bụng vẫn phải nghi hoài, mà tình vợ chồng nếu có lộn xộn một chút nghi, thì làm sao mà thương yêu cho được.

Chánh Tâm cũng cạn suy nghĩ rồi chàng nhút định phải mở thơ ra mà coi dầu ngay gian cũng phải biết phúc cho rồi, không thể ôm ấp hồ nghi lâu nữa được. Chàng trở vô nhà, đóng chặt mấy cửa lại, rồi kéo ghế xích đu lại dưới ngọn đèn mà nằm. Chàng thò tay vào túi lấy phong thơ ra, tay run, mặt tái, thùng thảng xé bao mà rút ra lá thơ. Chàng đọc thơ vậy:

Cần Thơ, le 15 September năm 192..

Chère Cô Hai

Cô thương chồng hơn thương tôi, cô không chịu bỏ chồng mà kết bạn trăm năm với tôi! Tình

ân ái của đôi ta bấy lâu nay tôi tưởng sâu hơn biển, nặng hơn non, chẳng dè bây giờ cô làm cho tan như mây, tiêu như mây khói.

Thôi, phận vô duyên này đành ôm bụng mà chịu. Vì tôi quá yêu cô, nên tôi không dám cãi lời. Tôi chỉ xin cô biết giùm cho tôi rằng, dầu không thương tôi, chớ tôi cũng không thể dứt tình với cô được, tôi thể quyết trọn đời không cưới vợ, cứ ôm tình mà đợi cô hoài, có lẽ một ngày kia cô nghĩ lại nên gần tôi hơn là gần chồng, thì chừng ấy tôi sẽ liều thân danh, liều sự nghiệp mà làm cho cô nếm chút đỉnh mùi hạnh phúc với đời.

Còn chút con của mình đó, tuy theo luật thì tôi không được làm cha, song nó là máu thịt của tôi. Cái dấu tích ân ái của đôi ta chỉ có bao nhiêu đó với mấy bức thơ mà thôi. Thơ thì tôi xin giữ, còn con nếu không có việc chi ngăn cản, thì tôi xin cô giao lại cho tôi. Nếu không thể giao nó cho tôi được, thì tôi xin cô nuôi dưỡng dạy

đỗ giùm, song cô nhớ mà dạy cho nó biết ngọn nguồn chút đỉnh.

Thôi ước ao bức thơ này không phải là bức thơ chót và tôi trông mong lúc vắng vẻ một mình cô nhớ đến chút lòng thành của người hữu tình mà vô duyên là thằng:

TRỌNG QUỲ

Chánh Tâm đọc dứt thơ rồi, mồ hôi ra ướt áo, mắt đỏ hào quang tay chơn rum bầy bầy. Chàng không còn trí mà xét việc chi nữa hết, chỉ biết rằng, vợ mình đã lấy người ta, thằng con nhỏ đó không phải là con của mình. Tánh chàng nóng nảy mà tình chàng đối với vợ lại nặng oằn. Hồi trước thương vợ bao nhiêu, bây giờ oán vợ cũng bấy nhiêu. Chàng và tức và giận, không thể dần lòng được, nên cầm bức thơ xốc xốc đi lên lầu.

Cầm Vân đỗ con ngủ rồi, nàng còn lim dim, có ý đợi chồng; nghe tiếng giày nước lên thang trong bụng mừng thầm. Chẳng dè Chánh Tâm

xô cửa phòng một cái rầm, chàng chạy vô khoát mùng rồi nắm đầu vợ mà kéo mạnh quá, làm cho Cẩm Vân té lăn cù dưới đất. Cẩm Vân kinh hãi vụt la lớn lên rằng:

– Trời đất ôi! Mình làm giống gì vậy?

Chánh Tâm không thềm nói chi hết, cứ tay thoi vô mặt, chơn đá vô hông vợ. Cẩm Vân la nữa rằng:

– Trời đất ơi! Chết tôi còn gì. Má ôi! Má cứu tôi! Bớ má!

Chùng ấy Chánh Tâm mới nói rằng:

– Tao giết mấy chết, rồi Tòa có chém tao thì chém. Đồ đĩ. Có chồng mà còn rượng đi lấy trai. Mày muốn giết tao, thì tao phải giết mày lại.

Chàng vừa nói vừa đánh hoài.

Bà Tổng đương ngủ, bà nghe lụi hụi trên lầu, lại nghe tiếng Cẩm Vân la, bà không biết có việc chi, nên lật đật chạy lên, bà bước vô

phòng thấy con đương đánh đập dâu, bà kéo Chánh Tâm và nói rằng:

– Làm giống gì dữ vậy hử? Có việc gì thùng thảng mà nói chớ.

Chánh Tâm buông vợ ta, mà nói với mẹ rằng:.

– Nó là con đĩ, bây giờ tôi mới biết đấy.

– Sao vậy?

– Nó trai gái với thằng nào ở dưới Cần Thơ không biết. Trai gái lâu rồi, có lẽ trước khi tôi cưới nó lận. Tôi bắt được thơ có bằng cứ rõ ràng đây.

Chánh Tâm vừa nói vừa phành bực thơ cho mẹ thấy. Chùng ấy Cẩm Vân mới hiểu nên rán ngóc đầu dậy mà nói rằng:

– Trời ôi! Chị hai chớ có phải tôi đâu? Sao mình không hỏi đi hỏi lại, để mình nghi mà đánh tôi? Chết tôi còn gì!

Bà Tổng xưa nay không yêu râu, bà nghe nói nó lấy trai thì bà đã giận rồi, bây giờ bà nghe nó đổ tội cho con gái yêu của bà thì bà càng giận nó hơn nữa, nên bà nạt rằng:

– Đồ hư, đồ thú! Tội lấy trai đã chan nhản, còn chối giống gì. Mày thấy con tao chết rồi, mày đổ tội cho nó há! Con gái tao nó tử tế, chớ có phải dòng dĩ như mày đâu. Đồ khốn kiếp.

Chánh Tâm tiếp với mẹ mà nói rằng:

– Mày không lấy trai, tao hỏi mày vậy chớ hôm trước chị hai biểu mày đi rước má mày lên mày đi Cần Thơ làm gì?

– Chị hai biểu tôi đi.

– Chị hai nào biểu? Nếu thiệt chị hai biểu, sao hôm nay mày giấu tao, mày giấu cho đến nỗi tao hỏi mày thử coi mày biết xứ sở Cần Thơ hay chưa, mày nói «chưa» mà mặt mày khác sắc.

– Tôi giấu vì sợ mình biết việc riêng của chị hai rồi mình buồn rầu, mà tôi cũng sợ xấu hổ

cho chị hai nữa.

– Mấy đừng có lẻo mép. Thư gửi đề tên mấy rõ ràng, mấy còn chối gì được. Mà mấy thứ hai, nên thư cũng kêu mấy là «cô hai» đây.

– Vì có anh hai ở nhà, sợ đề tên chị hai rồi anh hai ảnh lấy đi, nên người ta gửi cho tôi đăng tôi đưa cho chị.

– Mấy đừng có kiếm cớ mà chữa tình. Tao tin không được đâu.

Bà Tổng bước lại gần mà nói vô rằng:

– Thôi thôi! Đừng có nói nhiều chuyện. Tao biết mưu kế của mấy rồi. Con tao chết, bây giờ nói giống gì nữa, còn có đâu mà cãi. Ê! Đồ đĩ thú! Chồng đi học, ở nhà xược đi lấy trai! Tốt mặt dữ! Vậy mà làm bộ tử tế chớ.

Chánh Tâm đứng ngó vợ mà mặt hầm hầm muốn đánh nữa. Bà Tổng kéo chàng biểu xuống dưới, đừng thềm nói tới Cẩm Vân nữa. Chánh Tâm mới nói rằng:

– Nội đêm nay mẹ con mày phải đi ra khỏi nhà tao. Sáng mai mà tao còn gặp mặt mày nữa thì tao giết mày chết.

Chàng nói rồi liền bỏ đi theo mẹ mà xuống. Lúc xuống thang lầu, bà Tổng nói rằng:

– Hồi trước má nói con không nghe lời; bây giờ con coi có quả như lời má nói hay không? Thử con chệch khách mà tử tế giống gì.

Chánh Tâm nghe càng thêm đau đớn trong lòng, nên chàng không nói tiếng chi nữa được.

Bà Tổng đi lại bộ ván, rồi vịn đèn lên ngòai mà ăn trầu. Chánh Tâm đi thay đổi áo quần rồi cũng đi lại ván kéo gối mà nằm. Chàng day mặt vô vách, gác tay qua trán mà khóc. Bà Tổng nghĩ tới gia đình lộn xộn, con gái mới tự vịn mà chết, cháu ngoại mới bị thằng rể bắt nghĩa bắt đi, bây giờ con dâu lại sanh tâm lấy trai nữa. Bởi vậy cho nên bà áo nảo trong lòng, bà thấy Chánh Tâm khóc bà cũng khóc theo.

Hai mẹ con kẻ ngòai, người nằm trót hai giờ

đồng hồ, không ai nói tới ai hết. Đêm đã khuya rồi, trong nhà im lìm, ngoài đường vắng tiếng xe chạy, bà Tổng mới đứng dậy nói rằng:

– Thôi, con đừng buồn vô ích, bỏ nó đi. Đồ hư mà kể nó làm gì. Con vô phòng bên kia mà ngủ, rồi sáng mai đi về Láng Thè với má.

Chánh Tâm nói rằng:

– Má đi nghỉ đi, để con nằm đây cũng được.

Bà Tổng đi ngủ rồi, Chánh Tâm bước lại tắt đèn. Chàng nằm co trên ván, tức giận muốn bể cái ngực. Lấy dao lên đâm vợ đâm con chết cho khuất mặt, mà giết chúng nó rồi, cái xấu của nhà mình cũng không hết, cái rầu trong lòng mình cũng không nguôi. Tự vận mà chết phứt cho hết rầu buồn, mà mình chết rồi bỏ mẹ càng thêm sầu não nữa. Bỏ vợ mà đi cưới người khác dựng lập gia thất lại biết cưới ai bây giờ, vợ mình đã thương rồi mà còn không ra gì, cưới người ta chưa thương thì sao chắc họ tử tế được. Nay mình biết rõ Chánh Hội không

phải là con của mình, bây giờ mình liệu làm sao đây? Còn vợ mình nó báo hại, mình kể nào mà rửa hờn?

Chánh Tâm suy nghĩ tới đó, bỗng nghe lộp cộp tại cửa sổ. Chàng xây mặt lại mà dòm thì không thấy chi hết, song nghe phía ngoài có tiếng vo vo, chàng nằm lặng lẽ để coi ai làm việc gì. Cách chừng nửa giờ đồng hồ, thì thấy có một người đứng ngoài, lẽ lên nhắc hai cánh cửa sổ, rồi đút đầu vô mà dòm. Cửa sổ ấy làm ngay bộ ván chỗ Chánh Tâm nằm, vì không có song sắt, nên hễ lấy hai cánh đi rồi thì cái lỗ chàng bạc⁴⁸. Chánh Tâm biết ăn trộm, song chàng nằm êm ru để coi nó làm sao.

Thằng ăn trộm dòm vô một hồi rồi nhẹ nhẹ chun vô. Nó leo lên bộ ván có lẽ nó ngó thấy Chánh Tâm nằm, bởi vậy nó lết lại đầu đằng kia rồi sửa soạn bước xuống đất. Chánh Tâm vùng đứng dậy trên ván rồi nhảy tới đập trên lưng nó một đập bạnh quá nên nó té sấp nằm dài dưới gạch, cái dao cầm trong tay văng

48 rộng

ra xa lắc, Chánh Tâm ở bên Tây mấy năm nhờ tập thể thao nhiều, nên sức lực mạnh, mà lại day trở lẹ làng lắm. Chàng thấy ăn trộm té thì liền nhảy theo, một cẳng đập trên bụng, một tay nắm cần cổ mà đè. Thằng ăn trộm miệng thở ề ề, mà nằm xiu cò không cựa quậy.

Chánh Tâm để coi nó làm sao. Cách một lát nó nói nhỏ rằng:

– Tức cái ngực tôi quá. Xin cậu buông tôi ra làm phước. Tôi chạy không được đâu mà cậu sợ.

Chánh Tâm buông nó ra, bước lại lấy con dao rồi vặn đèn khí bật lên.

Thằng ăn trộm thủng thẳng ngồi dậy, hai tay ôm cái ngực, hai lỗ mũi chảy máu đỏ lôm. Chánh Tâm cầm dao đứng hồm sắn, đặng hể nó làm dữ thì cự, hoặc nó muốn chạy thì bắt. Thằng ăn trộm ngồi rần và nói rằng:

– Lạy cậu làm phước tha tôi, vì tôi nghèo quá nên phải đi làm bậy. Vợ tôi đương đau nặng,

nếu cậu bắt bỏ tù tôi, vợ tôi không ai nuôi, chắc nó chết.

Chánh Tâm coi kỹ thằng ăn trộm tuổi trên bốn mươi, râu le the, vóc trung trung, mặt mày hung ác lắm. Chàng thấy mặt mũi nó chảy máu đỏ lôm, rồi lại nghe nó than mấy lời nữa, thì chàng hết giận. Chàng nghĩ quân bắt lương mà vì vợ nó thương nó, nên nó đi ăn trộm về mà nuôi, còn mình đây giàu có tử tế, muốn làm cho vợ sang trọng, mà nó lại không thương mình, bỏ đi lấy người khác. Cuộc đời đen trắng, nghĩ bắt nực cười. Vợ mình không thương mình thì mình phiền. Còn thằng nầy vợ nó thương nó, thì mình phải mừng dùm cho nó chứ.

Chàng nghĩ như vậy rồi bước lại nói nhỏ thằng ăn trộm rằng:

– Mầy muốn tao tha thì tao tha. Mà mầy phải nghe lời tao; tao biểu làm sao mầy phải làm y như vậy.

– Thưa cậu, cậu biểu làm việc gì tôi cũng làm hết thấy.

– Mầy phải lãnh một đứa nhỏ nuôi làm con thì tao mới tha mầy.

– Thưa cậu, vợ chồng tôi nghèo quá, nuôi con nuôi làm gì. Cơm gạo đâu có cho nó ăn chớ.

– Tao cho mầy tiền bạc mà nuôi nó.

– Nếu có vậy thì được.

– Mà tao buộc mầy phải dạy nó cách nào đặng chừng nó khôn lớn, nó đi làm du côn. Hoặc nó đi ăn trộm ăn cướp như mầy vậy.

– Thưa, đứa nhỏ đó mấy tuổi ?

– Chừng năm tuổi.

– Thưa được. Tôi chịu. Dạy nó làm như tôi thì không khó gì đâu.

– Tao còn buộc mầy một điều nữa. Mầy phải giấu, đừng nói gốc tích thằng nhỏ đó cho ai biết. Mầy cũng không được ở lẫn quần miệt này. Mầy phải đem nó đi xa đặng khỏi ai thấy nó.

– Tôi nghèo quá cậu, có tiền bạc đâu mà đi xa được.

– Tao cho tiền.

– Thừa được.

– Thôi, mấy ngời trên ván đây mà chờ tao để tao đi bỗng thẳng nhờ tao giao cho.

Thằng ăn trộm rán đứng dậy đi lại ván mà ngời. Chánh Tâm bước vô trong, mở tủ sắt lấy 3 tấm giấy sắn mà bỏ vô túi, rồi đi cẳng không mà lên lầu. Chàng bước vô phòng thấy vợ nằm ngheo đầu dưới đất, tóc tai rối nùi, mặt mũi sưng vù, cặp mắt nhắm híp, còn Chánh Hội thì nằm trong mùng ngủ khò, gương mặt phương phi, cườm tay tròn vo, bàn chơn trắng nõn. Chàng sẽ lén choàng tay nhẹ nhẹ mà bỗng Chánh Hội ra khỏi mùng, day lại ngó Cẩm Vân, rồi bước riết ra phòng.

Chánh Hội ngủ mê nên không hay chi hết. Xuống tới bộ ván, Chánh Tâm biểu thằng ăn

trộm bước ra ngoài cửa sổ, rồi chàng vói mà trao Chánh Hội cho nó bông. Thằng ăn trộm ngó Chánh Hội và hỏi Chánh Tâm rằng:

– Thằng nhỏ tốt quá! Con của ai vậy?

– Mầy không cần biết làm chi. Đây tao cho mầy ba trăm đồng bạc, đừng mầy tập cho nó cho thành du côn ăn cướp. Thôi đi đi.

Chánh Tâm đưa 3 tấm giấy sẵn cho thằng ăn trộm cầm. Thằng ăn trộm mừng quá, nó muốn đi, mà nó còn hỏi thêm rằng:

– Thằng nhỏ tên gì?

– Mầy muốn đặt tên gì thì mầy đặt lấy.

Thằng ăn trộm cười và cúi đầu bái biệt rồi bông Chánh Hội đi mất. Chánh Tâm trở lên lầu, ngồi tại bàn viết mà viết một bức thơ, niêm lại tử tế rồi cầm đi xuống.

Đồng hồ gõ 4 giờ Chánh Tâm kêu thằng Điệu thức dậy, biểu nó đi mượn một cái xe hơi

đặng đi Trà Vinh. Chàng lại kêu luôn mẹ thức dậy nữa rồi mẹ con gom góp vàng bạc áo quần bỏ vô một cái rương.

Xe hơi đem lại đậu ngay cửa. Thằng Diệu vác rương đồ đem ra xe. Chánh Tâm móc túi đưa cho nó một phong thơ và dặn rằng:

– Sáng mai vợ tao thức dậy, mày đưa thơ này cho nó rồi biểu nó phải ra khỏi nhà lập tức. Tao không cho nó ở đây nữa. Nhớ nói y như lời tao dặn đã, nghe, nghe hôn.

Mẹ con Chánh Tâm dắt con Nên lên xe rồi thì sộp-phơ đạp máy chạy tuốt.

15. TỈNH NGỘ ĂN NĂN

Thằng Diệu với con Lại ngủ ở nhà sau, nên trong đêm ấy chúng nó không hay việc gì hết.

Xe hơi chạy rồi, thằng Diệu trở vô nhà thì trời đã rưng sáng. Nó dòm thấy cái rửa sổ chàng hoạc, thì la lên rồi kêu con Lại mà chỉ. Nó lại biểu con nọ lên lầu kêu Cẩm Vân mà nói cho nàng hay.

Con Lại hơi hã chạy riết lên lầu, gập cửa phòng mở nó liền bước vô. Đèn khí còn đốt sáng loà, nó dòm thấy Cẩm Vân nằm chèo queo dưới gạch, sổ đầu, sưng mặt, còn trên giường thì trống lỗng, nó kinh hã, nên bước ra réo thằng Diệu om sòm. Thằng Diệu chạy lên

thấy vậy cũng chưng hững, hai đứa nhìn nhau, không hiểu việc gì mà kỳ vậy.

Cẩm Vân nghe chộn rộn nàng ngoái đầu, mở mắt, và ngó và rên. Con Lại mới xốc vô bông nàng lên trên giường, Cẩm Vân vừa rên vừa hỏi rằng:

- Cậu ba bây đâu?
- Cậu ba về Trà Vinh với bà rồi.
- Còn con tao đâu?
- Không biết.

Thằng Diệu thấy Cẩm Vân đã tỉnh rồi và nói chuyện được, nó bèn bước lại gần, đưa thơ cho Cẩm Vân và nói rằng: “Cậu ba đi, cậu ba dặn tôi đưa thơ cho mợ và xin mợ về trông mà ở, chớ đừng ở đây nữa. Sao mà cậu biểu kỳ cục như vậy không biết”.

Cẩm Vân thấy phong thơ nàng thủng thảng xé ra mà coi thì thơ nói vậy:

Đồ Khốn Nạn

Tao thương mây, mà mây trở lại mây hại tao, mây muốn làm cho tao thất chí thất tình buồn rầu mà chết. Tao không chết đâu. Tao phải sống đặng báo thù, tao phải sống mà hại mây đáo để cho phỉ lòng tao, rồi tao sẽ chết.

Tao phải hại mây với thằng lấy mây. Về phần thằng lấy mây, tao hại nó cách nào, tao chẳng cần nói cho mây biết làm chi. Còn về phần mây, thì tao cho mây hay trước. Tao không thèm giết mây đâu, bởi vì hễ tao giết mây chết liền, mây khỏe quá, mây có biết sự buồn rầu xấu hổ chút nào đâu. Tao muốn để cho mây sống mà mây phải chịu khốn khổ trọn đời mây, tao mới đã nư giận. Mây dùng món khí giới rất độc, là ái tình mà hại tao, tao cũng dùng thứ ấy mà hại lại mây.

Mây đọc thơ này, thì con mây đã về tay một thằng ăn trộm ăn cướp dữ tợn rồi. Mây hết trông mẹ con gặp nhau được. Thằng con mây người ta lãnh tập nó làm du côn đặng chừng nó khôn

lớn nó dùng nghề hay của nó mà đền đáp nghĩa sanh thành cho mây với thằng tình nơn của mây, là thằng cha ruột của nó.

Bây giờ tao cho phép mây thông thả đi xuống Cần Thơ mà lấy thằng tình nơn của mây. Mây phải đi đi. Hễ đọc thơ này rồi, thì mây phải đi liền ra cho khỏi nhà tao, không được ở nán một phút nào hết. Đi đi, đồ hư, đồ thú.

CHÁNH TÂM

Cầm Vân đọc thơ rồi trợn trắng hai con mắt, tay chơn lạnh ngắt, bất tỉnh nơn sự. Con Lại lật đật ôm nàng kêu réo om sòm. Thằng Điệu lính quính, không biết liệu làm sao, nó mới ngồi xe kéo tuốt vô Chợ Lớn mà kêu cô ba Hải.

Chùng cô ba Hải ra tới, thì Cầm Vân mở mắt trao tráo, hơi thở mạnh như thường, song khóc mà cũng không nói chi hết. Cô ba Hải ôm Cầm Vân mà khóc và hỏi rằng: “Sao vậy con?” Cầm Vân lặng thinh. Con Lại mới lấy bức thơ

mà trao cho cô ba Hải. Cô ba Hải coi rồi, cô lắc đầu nói rằng:

– Con thấy chưa! Hồi đó dì nói con không nghe, nên bây giờ mới ra có sự như vậy.

Cô ba Hải liền kêu một cỗ xe kiếng rồi mượn con Lại phụ với cô mà chở Cẩm Vân về Chợ Lớn.

Cẩm Vân chịu oan tiếng xấu, rồi lại bị mất thằng con, nên nàng chết đuối trong lòng, mà Chánh Tâm phần thì thất tình, phần thì tức giận, nên chàng cũng rối nùi trí. Chàng lên xe về Láng Thè với mẹ, xe chạy một hồi, nhờ gió sớm mới mát mẻ khỏe khoắn, nên tâm thần thủng thẳng định tỉnh lần lần.

Chàng chiêm nghiệm các việc chàng đã làm hồi hôm, thì chàng không ăn năn chút nào hết. Chàng lấy làm mừng về sự đã hại con vợ được rồi, mà chàng còn hăm hăm, quyết rồi đây chàng sẽ về Cần Thơ tìm cho ra thằng tình nơn của vợ, rồi chàng lập thế hại luôn cho được nó nữa thì chàng mới ưng bụng.

Chánh Tâm suy tính như vậy mà về tới Láng Thê rồi. Bà Tổng một là vì thương thân con gái chết oan, hai là vì tức duyên con trai lỡ dở bà buồn rầu nên nhuộm bệnh, nằm liệt giường liệt chiếu. Chánh Tâm lo chạy thầy chạy thuốc, mắc lằng xằng với mẹ, nên chàng không rảnh rang mà nhớ tới việc riêng của chàng.

Bệnh bà Tổng một ngày thêm nặng, rước đủ thứ thầy, uống đủ thứ thuốc, mà coi thể bà thủng thẳng mòn dần dần.

Cách một tháng bà Tổng mất, Chánh Tâm lo báo hiếu cho mẹ vừa xong, kể Phùng Xuân hay tin hồi nào không biết, mà chàng dắt Phùng Sanh về chịu tang, rồi chàng buộc Chánh Tâm phải quân phân⁴⁹ gia tài.

Chánh Tâm bị buồn rầu dồn dập bây giờ lại bị anh rể làm rộn nữa bởi vậy chàng đồ quạu, nhứt định để mãn tang rồi sẽ chia. Phùng Xuân muốn ăn gấp mà ăn không được, chàng tức giận, mới vào đơn Tòa Hộ mà kiện, xin tòa

49 phân chia

biên điền sản tiền bạc nhà cửa hết thảy rồi giao cho Lục sự gìn giữ thu huê lợi, đợi chừng nào có án dạy chia thì sẽ chia.

Chánh Tâm đương thất chí thất tình, chàng không thềm kể đến sự nghiệp, bởi vậy Tòa dạy giao cho Lục sự gìn giữ gia tài, thì chàng vững ý giao liên. Chàng được rảnh rang rồi, chàng nhớ việc gia thất thì chàng cảm hờn đũa phá cang thường của chàng. Chàng dở bức thơ khốn nạn hôm trước ra mà đọc lại, đọc một câu chàng tức giận mấy lần. Chàng coi dấu ký tên ban đầu chàng thấy lằng quằng lụi quịu, không hiểu là tên gì, nhưng mà chàng nhìn riết, thì ra chữ “Trọng” rồi tới chữ “Q”. Chàng lấy làm kỳ, có họ gì mà lại họ “Trọng” bao giờ. Chàng nghĩ hết sức mà không ra lối. Chàng mới tính qua Cần Thơ mà hỏi thăm.

Vì bởi Chánh Tâm không có quen với ai trên Cần Thơ, nên qua đến đó rồi, chàng phải vào nhà hàng mượn một cái phòng mà ở. Tối lại chàng làm quen với ông chủ nhà hàng. Ban

đầu chàng hỏi thăm đông dài, lần lần rồi chàng mới hỏi coi có thầy nào họ Trọng hay không. Ông chủ nhà hàng lắc đầu đáp rằng:

– Không có đâu. Mà họ gì lại họ Trọng; có lẽ họ Trang sao chứ. Mà trong xứ Cần Thơ này cũng không có thầy nào họ Trang nữa.

Chánh Tâm bèn lấy bức thơ ra, xếp khúc trên hết, đưa nội dấu ký tên cho ông chủ nhà hàng coi và nói rằng:

– Đây, tôi có tiếp thơ của thầy nào bên này, gửi mời tôi qua bàn tính cuộc buôn bán mà ký tên lằng nhằng quá tôi không biết là ai. Đâu ông coi giùm coi ông biết ai ký tên đây hay không?

Ông chủ nhà hàng vừa ngó xán⁵⁰ qua liền nói rằng:

– Oái! Ông Bác vật Lữ Trọng Quý ký tên đây mà! Đây nè, ký chữ "Trọng Quý" rõ ràng, ông đọc không được hay sao?

– Bác vật Trọng Quý nào ở đâu?

⁵⁰ thoáng

– Người ở đây nhà ở trên châu thành một chút, còn chành lúa thì ở theo đường vô Cái Răng. Ông giàu có lớn. Hồi nhỏ đi học bên Tây thì đậu Bác vật. mấy năm nay ông buôn lúa, ông làm ăn lớn lắm.

– Người có vợ con hay chưa?

– Hồi ở bên Tây mới về, ông có cưới vợ, mà vợ ông về ở với ông có mấy tháng rồi chết. Mấy năm nay ông ở có một mình, không chịu cưới vợ khác.

– Nhà ở lối nào đâu?

– Ở theo đường lên Ô môn, cách đây chừng một ngàn rưỡi thước.

Chánh Tâm tạ ơn rồi đi lên phòng mà nghỉ. Chàng đóng cửa phòng lại, rồi chàng lên giường nằm lim dim. Bây giờ mình biết thằng khốn nạn đó rồi, vậy mình phải làm sao? Nó ăn trộm ái tình của mình thì phải trừng trị nó; ấy là lẽ tự nhiên, mà trừng trị cách nào? Mình phải giết nó chết thì mình mới đã nư giận. Mà

giết nó rồi mình cũng không khỏi tội. Hư là tại vợ mình, chớ không phải tại người ta, nếu vợ mình chính chiêm⁵¹ thì ai lấy nó được.

Bây giờ mình vì con vợ hư mà mình phạm tội sát nhơn hay sao? Thôi, để mình làm đơn vô quan Biện lý mà kiện thằng đó, mình ghim bức thơ của nó theo mà làm tang chứng thì đủ cớ cho quan Biện lý buộc tội nó gian dân. Mà mình làm như vậy, dầu nó không ở tù, chớ nó cũng mang tiếng xấu với thiên hạ, rồi mình đây, có vợ lấy trai, mình lại tốt gì.

Chánh Tâm suy nghĩ hết sức, mà không biết liệu lẽ nào, bởi vậy chàng tức giận, vờ mừng chun ra, rồi đi qua đi lại trong phòng hoai. Chàng bứt tóc đấm ngực mà nói lầm thảm rằng: “Thầy kệ, ta phải giết mấy rồi quan Tòa làm gì tao thì làm.”

Đêm ấy Chánh Tâm không ngủ được. Vừa mới tảng sáng thì chàng rửa mặt chải đầu, thay quần đổi áo. Chàng ngồi đợi trưa một chút rồi

51 chính chiêm

đi xuống ăn lót lòng. Đến 7 giờ rưỡi, chàng kêu một cái xe kéo rồi leo lên biểu đi chợ. Chàng ghé tiệm sắt mua một dao tu, lưỡi sáng ngời bén ngọt. Chàng trở ra, leo lên xe kéo biểu chạy lên nhà Bác vật Quý. Xe chạy thì chàng ngồi trên xe lập thế giở áo lên mà giắt con dao sau bụng cho thiên hạ khỏi thấy.

Xe ghé ngay cửa nhà Trọng Quý, Chánh Tâm hướn dãi bước vô sân, vì chàng đã quyết định rồi, nên bộ đi coi cứng cỏi lắm. Vô tới thêm, chàng bèn hỏi rằng:

– Phải nhà bác vật Quý đây hôn?

– Thưa, phải.

– Có ở nhà hôn?

– Thưa, có.

– Ở đâu?

– Thưa, ông là ai, xin nói cho tôi biết đừng tôi vô bầm lại với ông tôi.

Chánh Tâm châu mày dụ dụ một chút rồi móc bóp phơi lấy một tấm danh thiệp mà đưa. Thằng bồi cầm danh thiệp vừa bước vô trong thì Trọng Quý liền chạy ra, đưa tay mặt và cười hỏi rằng:

– Cậu ba, cậu đi Tây về hồi nào? Cậu xuống đây bao giờ?

Chánh Tâm không chịu bắt tay đứng ngó Trọng Quý trân trân rồi hỏi tiếng Tây rằng:

– Chú phải tên Trọng Quý hay không?

Trọng Quý cười nữa và đáp rằng:

– Phải, phải. Mời cậu vô nhà.

Chàng nắm tay Chánh Tâm không được, chàng bèn vỗ lưng. Chánh Tâm sợ đụng con dao, nên lật đặt xây lưng. Cử chỉ của Chánh Tâm thiệt là kỳ, nhưng vì Trọng Quý không có ý nên không hiểu.

Trọng Quý vói kéo tay Chánh Tâm và nói nữa rằng:

– Cậu vô nhà chớ. Cậu ngại gì? Cô hai đi ngoài Bắc xưa rày có gởi thơ về hôn?

– Cô hai nào ?

– Chị hai của cậu, chớ cô hai nào.

Chánh Tâm chưng hửng, đứng ngó Trọng Quý trân trân rồi nói nhỏ rằng:

– Sao mà biết chị tôi?

– Vậy chớ mợ ba không có nói chuyện gì với cậu hay sao?

– Mợ ba nào?

– Vợ của cậu, chớ mợ ba nào. Tôi chắc có nói nên cậu mới biết mà xuống đây chớ, phải hôn? Mời cậu vô. Cậu vô nhà rồi tôi nói chuyện cho cậu nghe. Tôi phiền cô hai lắm, cậu à. Tôi thương cổ, tôi quyết tình cứu cổ cho khỏi cái nạn chồng bất nghĩa, đặng chung hưởng hạnh phúc chút đỉnh với tôi, mà cổ không biết thương tôi, tôi nghĩ thiệt tôi ức quá.

Chánh Tâm đứng sừng mặt xanh dờn. Trọng Quý kéo chàng vô nhà rồi chàng ngồi sụng xuống ghế, không nói chi hết. Trọng Quý cũng nói tiếp rằng:

– Hôm tháng trước mợ ba xuống đây, tôi nói hết cái tình của tôi cho mợ nghe, không biết về trên vợ có thuật rõ lại cho cô hai hiểu hay không?

Chánh Tâm vụt hỏi rằng:

– Nếu vậy thì thầy trai gái với chị hai tôi chớ không phải trai gái với vợ tôi hay sao?

Trọng Quý chưng hửng liền ngó Chánh Tâm mà hỏi rằng:

– Cậu hỏi cái gì kỳ vậy?

– Anh trai gái với chị tôi. Anh có vật gì làm cho tôi tin hay không?

– Tôi còn giữ mấy bức thơ của cô hai viết cho tôi đó. Cậu muốn coi thì tôi lấy cho cậu coi.

Chánh Tâm lắc đầu, thò tay vô túi lấy cái thơ của Trọng Quý mà quăng lên bàn và hỏi rằng:

– Nếu vậy thì cái thơ này anh gửi cho chị tôi chứ không phải là gửi cho vợ tôi hay sao?

Trọng Quý đã hiểu Chánh Tâm nghĩ lầm rồi nên chàng lật đặt đứng dậy phành bực thơ ra, coi xáng qua rồi đáp rằng:

– Phải. Mợ ba về tối rồi lại tôi mới viết cái thơ này mà gửi tiếp theo.

– Sao ngoài bao anh lại để tên vợ tôi?

– Mợ ba dặn phải gửi cho mợ rồi mợ đưa lại cho cô hai, chứ gửi ngay cô hai, thì sợ chồng cô bắt được.

– Xin anh làm ơn cho tôi coi mấy cái thơ của chị tôi một chút.

Trọng Quý muốn giải nghi của Chánh Tâm cho mau, nên chạy vô phòng mở tủ nầy mấy bức thơ đem ra hết cho Chánh Tâm. Chánh Tâm

coi thơ, mặt mày xanh dờn, mồ hôi nhiều giọt. Chàng đọc mới được vài cái, thì chàng té xỉu. Trọng Quý thấy vậy lật đật chạy lại đỡ chàng, rồi kêu bồi phụ khiêng chàng đem để trên giường. Trọng Quý mở giày, mở nút áo chàng ra, thấy con dao tu dất sau lưng, mới hiểu chàng tưởng lầm, nên đến đây là quyết chí rửa nhục.

Thoa dầu, quạt hơi một hồi, Chánh Tâm mới tỉnh lại. Chàng mở mắt thấy Trọng Quý ngồi một bên, thì chàng lắc đầu và chảy nước mắt mà nói rằng:

– Tôi phải chết chớ sống sao đặng!

Trọng Quý làm lạ nói rằng:

– Sao vậy?

– Tôi lầm, tôi tưởng vợ tôi trai gái với anh, tôi tưởng thằng con của tôi đó là con của anh nên tôi đã đánh đuổi vợ tôi, còn con tôi thì tôi đã phóng hủy nó rồi!

– Chết chưa! Sao cậu không hỏi đi hỏi lại?

– Tôi nóng giận quá, nên vợ tôi có nói mà tôi không tin. Phần chị hai tôi chết rồi, nên tôi tưởng nó đổ lỗi cho chỉ chữa mình.

– Chị hai nào chết?

– Chị hai tôi.

– Ủa! Chết hồi nào! Trời ôi! Đau sao mà chết?

– Chồng chỉ sửa soạn dắt chỉ đi Bắc. Đến bữa tàu chạy, chỉ uống giấm với á phiện mà tự vận.

– Trời đất ôi! Tại tôi hay là tại ai?

– Tôi không hiểu. Chỉ chết hồi khuya thì sáng tôi mới về tới.

– Té ra cô hai không có đọc cái thơ chót của tôi sao?

– Không, chỉ chết rồi thơ lên mới tới. Mà thơ tới, thì tôi lấy liền, vợ tôi nó không hay.

Trọng Quý nhảy xuống giường rồi đi qua đi lại, gãi đầu nhăn mặt, coi bộ bối rối buồn bực lắm. Chàng nói một mình rằng: “Tại sao mà tự vận? Đã bằng lòng theo chồng, tôi không cho, rồi sao lại hủy mình đi. Chuyện này chắc là mợ ba biết, tôi phải gặp mặt với mợ ba mới được. Còn thằng nhỏ bây giờ ở đâu?”

Chánh Tâm đáp rằng:

– Chị hai tôi chết rồi ảnh giành bắt Phùng Sanh dắt đi.

– Đem nó ra Bắc rồi sao?

– Không, ảnh còn ở trong này. Hôm má tôi mất rồi...

– Ủa ! Bà già mất rồi sao?

– Mất nữa. Má tôi rầu việc chị hai tôi, rồi rầu luôn tới việc của tôi nữa, nên nhuốm bệnh có một tháng rồi mất. Anh hai tôi có dắt thằng Phùng Sanh về chịu tang. Ảnh đương kiện tôi đặng chia gia tài.

- Làm thế nào mà bắt con tôi lại được.
- Ảnh đương núu thằng nhỏ mà ăn gia tài, ảnh dễ rời nó sao.
- Còn cậu nói cậu đuổi vợ bỏ con, mà mợ ba ở đâu bây giờ?

Chánh Tâm và khóc và thuật lại các việc của chàng làm cho Trọng Quý nghe. Trọng Quý chất lưỡi lắc đầu than thở và khuyên Chánh Tâm phải mau mau đi với chàng lên Sài Gòn đăng an ủi vợ, tìm kiếm con, không nên trì hoãn. Chánh Tâm đã tỉnh và ngồi dậy được rồi, song chàng cứ khóc hoài, coi bộ bi thảm lắm.

Trọng Quý kêu sếp-phơ biếu đem xe hơi ra. Chàng sắp áo quần vô va-li rồi mời Chánh Tâm lên xe mà đi với chàng. Xuống chợ Cần Thơ ghé nhà hàng chở hành lý của Chánh Tâm rồi mới đi Sài Gòn.

Xe lên tới Sài Gòn hồi 2 giờ chiều, Chánh Tâm dắt Trọng Quý vô nhà, vừa thấy thằng Diệu thì hỏi rằng:

– Mợ ba mày còn ở đây hôn?

– Thừa không.

– Chớ đi đâu?

– Vậy chớ hôm bà mất. Con Lại về dưới nó không thuật chuyện cho cậu nghe hay sao? Tôi làm y như lời cậu dặn. Cậu đi rồi sáng ra tôi đưa thơ cho mợ, mợ đọc thơ rồi mợ chết giấc. Tôi sợ quá, tôi chạy vô Chợ Lớn tôi kêu bà Ba. Bà Ba ra bà chở về trông. Từ hôm đó đến nay mợ ba không có trở ra đây nữa.

Chánh Tâm khóc và nói với Trọng Quý rằng:

– Phải đi Chợ Lớn mới được.

Trọng Quý gật đầu, rồi hai người dắt nhau đi lên xe mà đi liền.

Cô ba Hải đương nằm trên ván, mà có ngó thấy Chánh Tâm bước vô thì cô day mặt vô vách làm bộ ngủ. Chánh Tâm bước lại đứng phía dưới chũn mà kêu rằng: “Dì ơi, dì”. Cô ba Hải không thềm day lại. Chánh Tâm đứng kêu một hồi lâu cô mới ngồi dậy, song cô ngó chàng một cái rồi cô bỏ đi ra nhà sau, không thềm nói chi hết.

Chánh Tâm đi theo và khóc và nói rằng:

– Tôi nghe lầm tôi đánh đuổi vợ tôi. Vì tôi thương nó, nên tôi tức giận tôi không kịp suy xét. Xin dì tha lỗi cho. Vợ tôi đi đâu vắng vậy dì?

Cô ba Hải bùng thụng mặt mà đáp rằng:

– Nó chết rồi. Còn đâu mà hỏi.

Chánh Tâm khóc rống lên nghe rất thảm thiết. Trọng Quý ngồi ngoài xe lật đật chạy vô. Cô ba Hải nói tiếp rằng:

– Mấy giết nó, bây giờ mấy làm bộ khóc giống gì! Mấy thiệt ác lắm.

Chánh Tâm ngồi ghé đầu ván mà khóc. Không nói chi được hết. Trọng Quý thấy vậy mới bước vô cắt nghĩa đầu đuôi mọi nỗi cho cô ba Hải nghe. Cô ba Hải cũng khóc mà nói với Trọng Quý rằng:

– Nó đánh vợ nó gần chết rồi nó bỏ đó. Còn con thì nó giao cho đâu không biết. Tôi hay tôi ra tôi chở vợ nó về trong này. Tôi rước thầy thuốc khách trú thầy thuốc Tây coi mạch, thầy nào cũng nói nó mất trí. Mà thiệt nó ngồi mở mắt trao tráo, mà không biết giống gì hết, cơm cháo không ăn, hỏi giống gì nó cũng không nói. Tôi chạy đủ thầy thuốc hết mà bệnh của nó cũng vậy hoài. Túng thế tôi chở nó lên trên Điện Bà, tôi để nó ở bên Chùa Hang, nhờ cô vải tụng kinh nên nó mới khá khá. Tôi lên tôi ở với nó năm bữa rày, tôi mới về chiều hôm qua. Bữa nay nó ăn uống, nó nói được, mà nói bậy nói bạ, hỏi một đường nó nói một ngã. Tôi chắc nó mất trí khôn rồi.

Chánh Tâm lắng nghe rồi chàng khóc nữa. Trọng Quý mới nói với cô Ba Hài rằng:

– Sẵn có xe hơi đây. Xin dì làm ơn đi với hai anh em tôi lên đó đặng anh em tôi nước về chạy thầy chạy thuốc nữa thử coi, chớ ở trên không có thuốc men chi hết, vậy sao được.

Cô ba Hài lặng thinh một hồi rồi nói rằng:

– Bây giờ gần tối rồi. Lên tới đó nhằm ban đêm làm sao mà lên miếu. Như có muốn đi thì để khuya rồi đi.

Chánh Tâm với Trọng Quý cứ ngồi đó mà hỏi thăm chứng bệnh của Cẩm Vân. Đến tối chàng mới trở ra Sài Gòn mà ngủ. Gần đến 4 giờ khuya thì hai chàng đã đem xe ra rước cô ba Hài đi Tây Ninh. Xe lên tới núi. Trời đã sáng bát rồi. Cô ba Hài dắt Chánh Tâm với Trọng Quý đi thẳng lên chùa Hang.

Chánh Tâm bước vô cửa chùa, thấy Cẩm Vân đương ngồi xếp bằng trên ván, đầu cạo trọc lóc, mình mẩy ốm teo. Chàng khóc ré lên

rồi chạy riết vào mà ôm vợ. Cẩm Vân gỡ tay chàng rồi cười ngỏn ngoèn và nói rằng:

– Sông nước chảy dữ quá. Mà xe chạy được, không sao đâu mà sợ. Mình phải đi đăng kiểm con chó.

Chánh Tâm thấy hình dạng như vậy, rồi lại nghe lời điên cuồng như vậy nữa, chàng đau đớn ăn năn quá nên chàng té xỉu nằm ngay đơ dưới đất.

Trọng Quý lật đật chạy lạy bổng chàng mà để nằm trên ván, rồi lập thể cho chàng tỉnh lại. Chẳng dè Trọng Quý làm hết sức mà Chánh Tâm cứ nằm thim thiếp hoài, tay chơn lạnh ngắt, cặp mắt đờ đẫn, nơi ngực còn thở thoi thóp mà thôi.

Cô ba Hải thấy vậy sợ quỳnh, nên cô hối Trọng Quý mượn người vãng Chánh Tâm đem xuống núi, đăng cô chở vô nhà thương Tây Ninh cho quan thầy thuốc điều trị, Trọng Quý nghe lời nên làm liền.

Chánh Tâm vô nhà thương, quan thầy thuốc kèm một bên cho thuốc trọn một ngày đó, mà chàng cũng chưa tỉnh dậy. Đến 3 giờ khuya, Chánh Tâm mở mắt đòi uống nước, Trọng Quý với cô ba Hải thấy chàng đã tỉnh thì lấy làm mừng. Chánh Tâm uống nước rồi, chàng ngó Trọng Quý và ngó cô ba Hải mà nói nhỏ nhỏ rằng:

– Như tôi không sống được, xin dì với anh làm ơn cứu giúp vợ tôi và tìm giùm thằng con tôi.

Chánh Tâm nói có mấy lời nước mắt tuôn đầm dề, chàng nói không được nữa. Chàng khóc tấm tức tấm tủi một hồi rồi chàng đập tay xuống giường mà than rằng:

– Trời đất ôi! Vợ tôi điên cuồng, con tôi biệt tích, tôi sống làm sao cho được! Không biết ông cha tôi hồi trước có làm việc chi ác lắm hay sao, mà bây giờ tôi phải chịu thống khổ như vậy.

Cô ba Hài với Trọng Quý đứng đó, cả hai người đều ứa mắt, song không biết lời chi mà khuyên giải.

Trọng Quý đứng ngó Chánh Tâm, chàng thương xót quá chịu không được, nên chàng cúi xuống ôm ngang mình Chánh Tâm và khóc mà nói rằng:

– Tại tôi! Tại tôi!

An Trường – Octorbe Décembre 1928

